QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Cần cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Cần cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Cần cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Cần cứ Nghị định số 43/2014/ND-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
Cần cứ Nghị định số 44/2014/ND-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;
Cần cứ Nghị định số 96/2019/ND-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định Khung giá đất;
Cần cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;
Cần cứ Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
1. Phạm vi điều chỉnh:
Quyết định này quy định Bảng giá đối với từng loại đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đối tượng áp dụng:
a) Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; cơ quan có chức năng xây dựng, điều chỉnh, thẩm định khung giá đất, bảng giá đất, định giá đất cụ thể.

b) Tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất, cá nhân hành nghề tư vấn xác định giá đất.

c) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Bảng giá đất được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây:

1. Tỉnh tiền sử dụng đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở của hộ gia đình, cá nhân đối với phần diện tích trong hạn mức; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở đối với phần diện tích trong hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân.

2. Tỉnh thuế sử dụng đất.

3. Tỉnh phí và lệ phí trong quản lý, sử dụng đất.

4. Tỉnh tiền xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai.

5. Tỉnh tiền bồi thường cho Nhà nước khi gây thiệt hại trong quản lý và sử dụng đất đai.

6. Tỉnh giá trị quyền sử dụng đất để trả cho người tự nguyện trả lại đất cho Nhà nước đối với trường hợp đất trả lại là đất Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất, đất thuê trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

Điều 4. Quy định áp dụng Bảng giá các loại đất

1. Nhóm đất phát triển kinh doanh:

   a) Đất ở tại đô thị và đất ở tại nông thôn:

      Các thuốc đất ở tại đô thị và đất ở tại nông thôn được tính theo trục đường phố (nơi ở thành phố, thị trấn), tỉnh lộ, huyện lộ, các trục đường từ huyện xuống xã, các trục đường từ xã xuống ấp, các tuyến sông, kênh, rạch trong ấp và được phân thành 04 vị trí như sau: Vị trí 1 (30m đầu tính từ chỉ giới đường đỏ) tính bằng 100% mức giá quy định trong bảng giá; vị trí từ mép đường hiện hữu đến chỉ giới đường đỏ khi cần áp dụng thì tính theo giá đất của vị trí 1; Vị trí 2 (từ 30m đến 60m) tính bằng 60% mức giá vị trí 1; Vị trí 3 (từ 60m đến 90m) tính bằng 40% mức giá vị trí 1; Vị trí 4 (từ 90m) tính bằng 20% mức giá vị trí 1. Việc xác định các vị trí nueva trên chỉ áp dụng đối với những thuốc đất có ít nhất một mặt tiếp giáp với đường giao thông kể cả các trục đường từ xã xuống ấp, các tuyến sông, kênh, rạch trong ấp. Giá đất ở tại các vị trí 2, 3, 4 nếu thấp hơn giá đất ở chưa có cơ sở hạ tầng thì được tính bằng giá đất ở chưa có cơ sở hạ tầng thuận lợi giao thông.

Đối với thuốc đất tiếp giáp với hai tuyến đường trở lên thì giá trị quyền sử dụng đất ở của thuốc đất được xác định bằng cách tính giá trị quyền sử dụng đất của thuốc đất theo từng tuyến đường và cộng thêm 20% mức giá của tuyến đường này, sau đó chọn giá trị cao nhất làm giá trị quyền sử dụng đất của thuốc đất.
Đối với những tuyến đường dài được phân ra nhiều đoạn giai, giữa các đoạn tài điểm nút có sự chênh lệch giữa trong đối lơn gây ra sự bất hợp lý thì điều chỉnh giữa đạt ở như sau: 10 m đầu của đoạn giai thấp liên kế với đoạn gia cao được điều chỉnh bằng 95% của đoạn gia cao; 10 m tiếp theo được điều chỉnh bằng 90% của đoạn gia cao; 10 m tiếp theo được điều chỉnh bằng 85% của đoạn gia cao. Theo nguyên tắc giảm dần đều như trên từ 10 m tiếp theo giảm 5% giữa đạt ở cho đến khi bằng mức giữa quy định của đoạn giai thấp.

Giá đạt ở chưa có cơ sở hằng trong Băng gia các loại đạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau, chỉ áp dụng đối với các thuật đạt ở thuộc trường hợp Nhà nước công nhận quyên sử dụng đạt, giao đạt, cho thuê đạt.

Thừa đạt ở vừa tiếp giáp với đường, vừa tiếp giáp với hem thì giữa đạt ở của thuật đạt được tính theo tuyển đường như quy định trên.

Đối với đạt ở tại những tuyến đường gom hài bên câu (tỉnh từ móc câu) chưa xây dựng giữa đạt ở trong Băng gia các loại đạt định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 thì tính bằng 50% giữa đạt của tuyến đường liên kế.

b) Giá đạt thương mại dịch vụ tính bằng 80% mục giữa đạt ở tại khu vực lân cận gần nhất có mức giữa cao nhất.

c) Giá đạt sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đạt thương mại dịch vụ tính bằng 60% mục giữa đạt ở tại khu vực lân cận gần nhất có mức giữa cao nhất.

d) Giá đạt xây dựng trừ sở quản, xây dựng các công trình sự nghiệp, đạt sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; đạt do các cơ sở tôn giáo sử dụng; đạt có công trình là dinh, đền, miếu, am, tự, đường, nhà thờ họ; đạt nghỉ trang, nghĩa địa và đạt phi nông nghiệp còn lại được tính bằng giữa đạt ở tại khu vực lân cận gần nhất có mức giữa cao nhất.

e) Giá đạt sử dụng vào mục đích công cộng có mức dịch kinh doanh được tính bằng 60% mức giữa đạt ở tại khu vực lân cận gần nhất có mức giữa cao nhất.

f) Giá đạt phi nông nghiệp khác gồm đạt làm nhà nghỉ, lán, trại cho người lao động trong cơ sở sản xuất; đạt xây dựng kho và nhà để chứa nông sản, thuộc bảo vệ thực vật, phần bón, may móc, công cụ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và đạt xây dựng công trình khác của người sử dụng đạt không nhằm mục đích kinh doanh mà công trình đó không gắn liền với đạt ở được tính bằng giữa đạt sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đạt thương mại dịch vụ tại khu vực lân cận gần nhất có mức giữa cao nhất.

2. Nhóm đạt nông nghiệp:

a) Giá đạt nông nghiệp khác gồm đạt sử dụng để xây dựng nhà kinh và các loại nhà khác phục vụ mục đích trong tổ, kể cả các hình thức trong tổ không trực tiếp trên đạt; xây dựng chương trình chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại động vật khác được pháp luật cho phép; đạt trồng tổ, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thực nghiệm; đạt ươm tạo cấy giống, con giống và đạt trồng hoa, cây cảnh được tính bằng giữa đạt nông nghiệp tại khu vực lân cận gần nhất có mức giữa cao nhất.
b) Giá các loại đất nông nghiệp còn lại chưa có quy định trong Bảng giá các loại đất thì được tính bằng giá các loại đất nông nghiệp tại khu vực lân cận gần nhất có mức giá cao nhất.

3. Nhóm đất chưa sử dụng: Đối với đất chưa sử dụng, khi có quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất để đưa vào sử dụng thì giá đất chưa sử dụng được tính bằng giá đất của loại đất cùng mục đích sử dụng đã được giao đất, cho thuê đất tại khu vực lân cận gần nhất có mức giá cao nhất.

4. Đối với các dự án đã từ hạ tầng, khu đô thị mới, khu dân cư, khu thương mại đang thực hiện thì khi hoàn thành đưa vào sử dụng, Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản đã Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Sở, ngành có liên quan để xuất mức giá đất ở để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

5. Đối với những tuyến đường, vị trí chưa có trong Bảng giá các loại đất thì giá đất ở được tính tương đương với giá đất ở của các tuyến đường, vị trí có kết cấu hạ tầng, điều kiện sinh lợi tương tự đã được quy định trong Bảng giá các loại đất. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau có trách nhiệm điều tra, khảo sát, đề xuất giá đất ở của Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho từng trường hợp cụ thể.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thứ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh Cà Mau;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Báo Cà Mau;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử Cà Mau;
- Phòng NNTN;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Làm Văn Bi
BẢNG GIÁ CÁC LOẠI ĐẤT ĐỊNH KỲ 05 NĂM GIAI DOẠN 2020-2024
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Ban hành kèm theo Quyết định số 41 /2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Tháng 12 năm 2019
# MỤC LỤC

I. THÀNH PHỐ CÀ MAU ......................................................... 1
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 1
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 20

II. HUYỆN THỔI BÌNH ....................................................... 25
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 25
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 29

III. HUYỆN U MINH .......................................................... 38
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 38
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 41

IV. HUYỆN TRÂN VĂN THỜI ............................................... 54
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 54
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 63

V. HUYỆN CẢI NƯỚC ........................................................ 88
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 88
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 92

VI. PHÚ TÂN ................................................................. 100
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 100
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 103

VII. HUYỆN ĐẢM ĐỘI ........................................................ 112
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 112
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 117

VIII. HUYỆN NÀM CẦN ........................................................ 129
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 129
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 134

IX. HUYỆN NGỌC HIÈN ........................................................ 143
  1. Dạt ở tại đô thị ..................................................... 143
  2. Dạt ở tại nông thôn ............................................... 145

III. DẤT NÔNG NGHIỆP ....................................................... 150
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Trường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đền</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Công trường Bách Đằng</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>18.800</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Công Công viên Văn hóa</td>
<td>16.400</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Công Công viên Văn hóa</td>
<td>Tà Uyen</td>
<td>8.150</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Tà Uyen</td>
<td>Lương Thế Vinh</td>
<td>6.300</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Lương Thế Vinh</td>
<td>Võ Văn Tân</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Võ Văn Tân</td>
<td>Vương xoay đường Ngô Quyền</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Đường đi UBND xã Hộ Thể Kỳ (cũ)</td>
<td>Vương xoay đường Ngô Quyền</td>
<td>Cầu Bạch Ngư</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Lý Thái Tông</td>
<td>Lê Lợi</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>10.100</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Lý Thái Tông</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Phạm Hồng Thám</td>
<td>9.900</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Phạm Hồng Thám</td>
<td>Lý Thái Tông</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>8.500</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Phạm Hồng Thám</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Lâm Thành Mậu</td>
<td>8.800</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Lâm Thành Mậu</td>
<td>Cầu Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Phạm Hồng Thám</td>
<td>6.900</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Lâm Thành Mậu</td>
<td>Phạm Hồng Thám</td>
<td>Hết ranh lổ giếng mó</td>
<td>5.500</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Lâm Thành Mậu</td>
<td>Hết ranh lổ giếng mó</td>
<td>Hết ranh phường 4</td>
<td>3.300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>------</td>
<td>-----------------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Đường Kênh Xăng Phùng Hiệp</td>
<td>Hết ranh phường 4</td>
<td>Hết ranh phường Tấn Xuyên</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Mở cầu Phan Ngọc Hiền</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Mở cầu Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Quảng Trung: bên trái</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Mở cầu Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Quảng Trung: bên phải</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Phạm Văn Ký</td>
<td>Lý Bôn (2 bên cầu)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Phan Đình Phùng</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Phan Đình Phùng</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Dinh Tiến Hoàng</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Phạm Văn Ký</td>
<td>Phạm Ngọc Hiền</td>
<td>Nguyễn Hữu Lễ</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Phạm Văn Ký</td>
<td>Nguyễn Hữu Lễ</td>
<td>Phan Chu Trinh</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Phạm Văn Ký</td>
<td>Phan Chu Trinh</td>
<td>Trung Trác</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Lê Lợi</td>
<td>Hoàng.Diều</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Hoàng Đạo</td>
<td>Nguyễn Hữu Lễ</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Nguyễn Hữu Lễ</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Bùi Thị Xuân</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Bùi Thị Xuân</td>
<td>Phạm Hồng Thẩm</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Phạm Hồng Thẩm</td>
<td>Nguyễn Thiên Năng</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Phan Đình Phùng</td>
<td>Lê Lợi</td>
<td>Hoàng Đạo</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Phan Đình Phùng</td>
<td>Hoàng Đạo</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Phan Đình Phùng</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Bùi Thị Xuân</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Hoàng Đạo</td>
<td>Công trường Bạch Đằng</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Hoàng Đạo</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Phan Đình Phùng</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Hoàng Đạo</td>
<td>Phan Đình Phùng</td>
<td>Lý Thái Tôn</td>
<td>12.550</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Nguyễn Hữu Lệ</td>
<td>Lý Thái Tôn</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>21.500</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Nguyễn Hữu Lệ</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Phạm Văn Kỳ</td>
<td>27.150</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Lê Lợi</td>
<td>Trung Nhị</td>
<td>Lê Lai</td>
<td>24.200</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Lê Lợi</td>
<td>Lê Lai</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>20.100</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Công bên Tầu A (cũ)</td>
<td>15.300</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Công bên Tầu A (cũ)</td>
<td>Công Công viên Văn hoá</td>
<td>12.000</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Công Công viên Văn hoá</td>
<td>Hệt ranh trường Tiểu học phường 1, khu A</td>
<td>8.000</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Hệt ranh trường Tiểu học phường 1, khu A</td>
<td>Lương Thế Vinh</td>
<td>6.500</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Lương Thế Vinh</td>
<td>Võ Văn Tần</td>
<td>4.800</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Võ Văn Tần</td>
<td>Ranh Phường 1</td>
<td>2.400</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Ranh Phường 1</td>
<td>Cầu Giồng Kề</td>
<td>1.250</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Lê Lợi</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>18.150</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Nguyễn Thiên Năng</td>
<td>19.000</td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Nguyễn Thiên Năng</td>
<td>Tạ Uyên</td>
<td>18.000</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Tạ Uyên</td>
<td>Hệt ranh khách sạn Best</td>
<td>8.000</td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Hệt ranh khách sạn Best</td>
<td>Công Kênh Mới</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Công Kênh Mới</td>
<td>Cầu số 2</td>
<td>3.300</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Đường Kênh Cái</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Hệt ranh Trường tiểu học phường 9 (Khu C)</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Đường Kênh Cái</td>
<td>Đoàn còn lại</td>
<td>1.700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Kênh Mới</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu Thanh Niên</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Đề Thám</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>45.000</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>
### Thành Phố Cà Mau

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lũ, khu vực</th>
<th>Doạn đường</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Phan Chu Trinh</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td></td>
<td>26.500</td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Trung Trắc</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td></td>
<td>27.000</td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Trung Nhị</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td></td>
<td>25.450</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Lệ Lai</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td></td>
<td>22.750</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Vưu Văn Tý</td>
<td>Phan Chu Trinh</td>
<td>Nguyễn Hữu Lộc</td>
<td>Kênh 16</td>
<td>10.000</td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Nguyễn Thiên Năng</td>
<td>Lâm Thành Mậu</td>
<td>Kênh 16</td>
<td>3.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Nguyễn Thiên Năng</td>
<td>Kênh 16</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Bùi Thị Xuân</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Lý Thái Tôn</td>
<td>9.900</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Đường vào Thành đối Cà Mau</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Hẻm ranh đất của Thành đối</td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Hẻm ranh Sở Thúy sắn cũ</td>
<td>Cầu Gành Hao</td>
<td>16.300</td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>Hẻm ranh Sở Thúy sắn cũ</td>
<td>Cầu Gành Hao</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>Hẻm 159</td>
<td>Cầu Huỳnh Thục Kháng</td>
<td>6.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>Hẻm 159</td>
<td>Cầu Huỳnh Thục Kháng</td>
<td>6.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>Cầu Huỳnh Thục Kháng</td>
<td>Hẻm Bệnh viện sắn - nhi</td>
<td>2.650</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>Cầu Cà Mau</td>
<td>19.150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Cầu Cà Mau</td>
<td>Cầu Phụng Hiệp</td>
<td>12.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Cầu Phụng Hiệp</td>
<td>Bùi Thị Trường</td>
<td>6.100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Bùi Thị Trường</td>
<td>Cầu Bưng Bình</td>
<td>4.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Cầu Bưng Bình</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>Cổng Cà Mau</td>
<td>2.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Kênh Xàng Phụng Hiệp</td>
<td>Cổng Cà Mau</td>
<td>Vảm Cái Nhúc</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lũ, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Đơn vị tính</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
<td>-------------</td>
<td>-------------</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>kênh xáng phung Hiệp</td>
<td>Văn Cái Nhúc</td>
<td>Hết ranh phường Tân Thành</td>
<td>1.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>tuyến sông Cái Nhúc - Bến Phái Tuyến</td>
<td>Văn Cái Nhúc đi UBND phường Tân Thành</td>
<td>Hết ranh phường Tân Thành</td>
<td>1.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Bùi Thị Trương</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>8.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>Bùi Thị Trương</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>11.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Trần Văn Thời</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>6.700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Ranh phường 6</td>
<td>Đâu lọ Tân Thành</td>
<td>4.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Đầu lọ Tân Thành</td>
<td>Cột mốc KM số 4</td>
<td>4.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Cột mốc KM số 4</td>
<td>Ranh sân bay</td>
<td>5.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Ranh sân bay</td>
<td>Cách bên xe liên tỉnh: 100m</td>
<td>7.300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Riêng khu vực bên xe liên tỉnh</td>
<td>Cách 2 bên: 100m</td>
<td>10.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Cách bên xe liên tỉnh: 100m</td>
<td>Hẻm đối diện nhà thờ Bảo Lộc</td>
<td>9.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Hẻm đối diện nhà thờ Bảo Lộc</td>
<td>Tường đại</td>
<td>12.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Tường đại</td>
<td>Mở cầu Cà Mau</td>
<td>18.300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Mở cầu Cà Mau</td>
<td>Quang Trung (2 bên cầu)</td>
<td>9.050</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>an Dương Vương</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>22.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>an Dương Vương</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>Hồ Trung Thành</td>
<td>19.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>96</td>
<td>an Dương Vương</td>
<td>Hồ Trung Thành</td>
<td>Đường 6A; 6B</td>
<td>18.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>Huỳnh Ngọc Diệp</td>
<td>Bồng Văn Día</td>
<td>10.850</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>Bồng Văn Día</td>
<td>Bùi Thị Trường</td>
<td>13.100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>Bùi Thị Trường</td>
<td>Phan Ngọc Hiển</td>
<td>21.300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>Phan Ngọc Hiển</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>30.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Mở cầu Gành Hao</td>
<td>25.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----------------------------</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td>Hồng Vương</td>
<td>Mỏ cát Gành Hao</td>
<td>Phân Bối Châu: Bến phải</td>
<td>10.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td>Hồng Vương</td>
<td>Mỏ cát Gành Hao</td>
<td>Phân Bối Châu: Bến trái</td>
<td>9.150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>104</td>
<td>Lưu Tấn Tài</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>10.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Phân Bối Châu</td>
<td>Mỏ cát Huỳnh Thúc Kháng (2 bên)</td>
<td>5.350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Mỏ cát Huỳnh Thúc Kháng</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>15.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>22.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>Đường Tả An Khuông</td>
<td>12.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Đường Tả An Khuông</td>
<td>Phan Ngọc Thạch</td>
<td>8.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>111</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Phan Ngọc Thạch</td>
<td>Cầu Cái Nhúc</td>
<td>10.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>112</td>
<td>Quân lộ Phùng Hiệp</td>
<td>Cầu Cái Nhúc</td>
<td>Hết ranh phường Tân Thành</td>
<td>8.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Lê Đại Hành</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>9.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Trần Văn Bình</td>
<td>Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>7.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Trần Văn Bình</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Hồng Vương</td>
<td>6.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Châu Văn Đặng</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>6.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>9.100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>9.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Trần Văn Thời</td>
<td>2.700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Đường 1/5</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>9.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Đường số 1, 2, 3</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>Đường 1/5</td>
<td>4.550</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Đường Thị Cẩm Vân</td>
<td>Tả An Khuông</td>
<td>Hết ranh phường 5</td>
<td>5.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Trần Văn Thời</td>
<td>9.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường từ</td>
<td>Tên</td>
<td>Doạn đường</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>----------</td>
<td>-----</td>
<td>------------</td>
<td>-------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Trần Văn Thời</td>
<td>Tôn Đức Thắng</td>
<td>5.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>125</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Tôn Đức Thắng</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>7.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>126</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>7.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>127</td>
<td>Tôn Đức Thắng</td>
<td>Trần Quang Khải</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>9.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>128</td>
<td>Tôn Đức Thắng</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Hết đường nhìa hiện hữu</td>
<td>7.050</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>129</td>
<td>Nguyễn Du</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>-10.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>130</td>
<td>Lê Công Nhân</td>
<td>Nguyễn Du</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>6.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>131</td>
<td>Phạm Ngọc Lão</td>
<td>Nguyễn Du</td>
<td>Tôn Đức Thắng</td>
<td>3.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>132</td>
<td>Phạm Ngọc Lão</td>
<td>Tôn Đức Thắng</td>
<td>Tô Hiến Thành</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>133</td>
<td>Phạm Ngọc Lão</td>
<td>Tô Hiến Thành</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>6.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>134</td>
<td>Lê Hoàng Thảo</td>
<td>Tô Hiến Thành</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>-1.700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>135</td>
<td>Lê Hoàng Thảo</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Hết đường hiện hữu</td>
<td>4.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>136</td>
<td>Mạc Đình Chi</td>
<td>Tô Hiến Thành</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>137</td>
<td>Mạc Đình Chi</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Hết đường nhìa hiện hữu</td>
<td>3.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>138</td>
<td>Nguyễn Đình Thợi</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Tô Hiến Thành</td>
<td>6.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>139</td>
<td>Ngô Gia Tự</td>
<td>Huỳnh Ngọc Diệp</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>7.100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>140</td>
<td>Ngô Gia Tự</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Dương Tạ An Khương</td>
<td>6.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>141</td>
<td>Nguyễn Việt Khải</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>142</td>
<td>Huỳnh Ngọc Diệp</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Hưng Vương</td>
<td>7.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>143</td>
<td>Huỳnh Ngọc Diệp</td>
<td>Hưng Vương</td>
<td>Nguyễn Du</td>
<td>8.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>144</td>
<td>Nguyễn Thái Bình</td>
<td>Nguyễn Việt Khải</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>5.700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>145</td>
<td>Tô Hiến Thành</td>
<td>Mạc Đình Chi</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>5.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Túr</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>146</td>
<td>Tố Hiền Thành</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>147</td>
<td>Trần Quang Khải</td>
<td>Nguyễn Du</td>
<td>Đường Tự An Khương</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>148</td>
<td>Trần Bình Trọng</td>
<td>Nguyễn Du</td>
<td>Đường Tự An Khương</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>149</td>
<td>Tôn Thất Tùng</td>
<td>Ngô Gia Tự</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>150</td>
<td>Lê Khắc Xương</td>
<td>Lý Thưởng Kiệt</td>
<td>Trần Văn Thới</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>151</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Trường Phùng Xuân (Bên trái - Phía Sü GTVT)</td>
<td>Cao Thắng</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>152</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Trường Phùng Xuân (Bên phải - Phía trường TH Kinh tế - Kỹ thuật)</td>
<td>UBND phường 8</td>
<td>3.700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>153</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Cao Thắng</td>
<td>Nguyễn Công Trứ</td>
<td>23.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>154</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Nguyễn Công Trứ</td>
<td>Công Hội đồng Nguyễn</td>
<td>20.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>155</td>
<td>Đường 19/5</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Kênh Rạch Rập</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>156</td>
<td>Đường lộ mới (Lộ kim Tám Dân)</td>
<td>UBND phường 8</td>
<td>Nguyễn Trung Trực</td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>157</td>
<td>Đường lộ mới (Lộ kim Tám Dân)</td>
<td>Nguyễn Trung Trực</td>
<td>Kênh Rạch Rập</td>
<td>4.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>158</td>
<td>Nguyễn Trung Trực (dường số 1)</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Đường 19/5</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>159</td>
<td>Đường Nguyễn Trung Trực</td>
<td>Đường 19/5</td>
<td>Đường đà đầu từ 25m</td>
<td>8.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>160</td>
<td>Nguyễn Trung Trực</td>
<td>Hết đường đà đầu từ 25m</td>
<td>Nguyễn Đình Chiếu</td>
<td>5.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>161</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Đường số 3</td>
<td>Đường số 1 (Đư án của Công ty Dịch vụ - TM)</td>
<td>3.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>162</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Đường số 1 (Đư án của Công ty Dịch vụ - TM)</td>
<td>Cầu Gành Hào</td>
<td>2.900</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>163</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Cầu Gành Hào</td>
<td>Kênh Rạch Rập</td>
<td>9.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>164</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Kênh Rạch Rập</td>
<td>Hết ranh Đư án LIA</td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>165</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Công Bà Cai</td>
<td>Giáp ranh xã Lợi An</td>
<td>1.300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tượng trưng lối, khu vực</td>
<td>Tên Đoàn đường</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------------</td>
<td>---------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>166</td>
<td>Đường kênh Rạch Ráp (Phía Đông)</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Đường 19/5</td>
<td>2.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>167</td>
<td>Đường kênh Rạch Ráp (Phía Đông)</td>
<td>Đường 19/5</td>
<td>Hẻm ranh phường 8</td>
<td>1.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>168</td>
<td>Đường kênh Rạch Ráp (Phía Tây)</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Đối diện đường 19/5</td>
<td>1.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>169</td>
<td>Đường kênh Rạch Ráp (Phía Tây)</td>
<td>Đối diện đường 19/5</td>
<td>Hẻm ranh phường 8</td>
<td>1.950</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>170</td>
<td>Nguyễn Công Trứ</td>
<td>Cảng cá Cà Mau</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>8.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>171</td>
<td>Nguyễn Công Trứ</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>12.100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>172</td>
<td>Nguyễn Công Trứ</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Kiên Rạch Rạp</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>173</td>
<td>Kênh 26/3</td>
<td>Kênh Rạch Rạp</td>
<td>Kênh Bà Cai</td>
<td>1.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>174</td>
<td>Cao Thắng</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>175</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Cao Thắng</td>
<td>Nguyễn Công Trứ</td>
<td>10.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>176</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Nguyễn Công Trứ</td>
<td>Nguyễn Đình Chiểu</td>
<td>8.250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>177</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Nguyễn Đình Chiểu</td>
<td>Hẻm ranh Phường 8</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>178</td>
<td>Lưu Hữu Phước</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>179</td>
<td>Nguyễn Bình Kiểm</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>180</td>
<td>Nguyễn Đình Chiểu</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>181</td>
<td>Nguyễn Đình Chiểu</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Hẻm đường nhà hiện hữu</td>
<td>5.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>182</td>
<td>Đường số 5</td>
<td>Nguyễn Đình Chiểu</td>
<td>Giáp ranh xã Lý Văn Lắm</td>
<td>3.050</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>183</td>
<td>Đường số 12</td>
<td>Nguyễn Công Trứ</td>
<td>Đường 19/5</td>
<td>2.250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>184</td>
<td>Kênh xăng Cà Mau - Bạc Liêu</td>
<td>Ngã ba sông Gành Hào</td>
<td>Giáp ranh bệnh viện</td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>185</td>
<td>Kênh xăng Cà Mau - Bạc Liêu</td>
<td>Giáp ranh bệnh viện</td>
<td>Công Đội, Phường 6</td>
<td>3.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>186</td>
<td>Kênh xăng Cà Mau - Bạc Liêu</td>
<td>Công Đội, Phường 6</td>
<td>Cầu Nhơn</td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lối, khu vực</td>
<td>Tự</td>
<td>Đơn</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>----------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Kênh xăng Cà Mau - Bạc Liêu</td>
<td>Cầu Nhum</td>
<td>Giáp ranh giới xã Định Bình</td>
<td>2.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>187</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(3)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(4)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(5)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>188</td>
<td>Huỳnh Thúc Kháng</td>
<td>Kênh xăng Cà Mau - Bạc Liêu</td>
<td>Mò cầu Huỳnh Thúc Kháng (2 bên)</td>
<td>3.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>189</td>
<td>Huỳnh Thúc Kháng</td>
<td>Mò cầu Huỳnh Thúc Kháng</td>
<td>Hết ranh Trường tiểu học Lạc Long Quân 2</td>
<td>4.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>190</td>
<td>Huỳnh Thúc Kháng</td>
<td>Hết ranh Trường tiểu học</td>
<td>Hết ranh nhà thờ Ao Kho</td>
<td>3.180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>191</td>
<td>Huỳnh Thúc Kháng</td>
<td>Hết ranh nhà thờ Ao Kho</td>
<td>Hết ranh phường 7</td>
<td>1.850</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

**Khu dự án của Công ty Dịch vụ - Thương mại, phường 8**

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường</th>
<th>Tự</th>
<th>Đơn</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>192</td>
<td>Đường số 1</td>
<td>Cao Thắng</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>1.900</td>
</tr>
<tr>
<td>193</td>
<td>Đường số 2</td>
<td>Đường số 1</td>
<td>Đường số 3 (Giáp Nhị tý)</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>194</td>
<td>Đường số 4</td>
<td>Đường số 1</td>
<td>Đường số 3 (Giáp Nhị tý)</td>
<td>1.050</td>
</tr>
<tr>
<td>195</td>
<td>Đường số 3 (Giáp Nhị tý)</td>
<td>Cao Thắng</td>
<td>Trương Phùng Xuân</td>
<td>1.250</td>
</tr>
</tbody>
</table>

**Khu phường 8**

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Nhà</th>
<th>Tự</th>
<th>Đơn</th>
<th>Giá đất</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>196</td>
<td>Lê Anh Xuân</td>
<td>Quách Văn Phẩm</td>
<td>Lê Vĩnh Hòa</td>
<td>5.300</td>
</tr>
<tr>
<td>197</td>
<td>Lê Anh Xuân</td>
<td>Lê Vĩnh Hòa</td>
<td>Nguyễn Bình Kiểm</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>198</td>
<td>Nguyễn Mai</td>
<td>Toàn huyện</td>
<td></td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>199</td>
<td>Nguyễn Ngọc Cung</td>
<td>Toàn huyện</td>
<td>Toàn huyện đường hiện hữu</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>200</td>
<td>Lê Vĩnh Hòa</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Lưu Hữu Phước</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>201</td>
<td>Lê Vĩnh Hòa</td>
<td>Đoạn còn lại</td>
<td></td>
<td>4.250</td>
</tr>
<tr>
<td>202</td>
<td>Khu D - Phường 8</td>
<td></td>
<td></td>
<td>1.500</td>
</tr>
</tbody>
</table>

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Nhà</th>
<th>Tự</th>
<th>Đơn</th>
<th>Giá đất</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>203</td>
<td>Quách Văn Phẩm</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Hết đường hiện hữu</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>204</td>
<td>Trần Văn Cường</td>
<td>Quách Văn Phẩm</td>
<td>Hết đường hiện hữu</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Sáng tác, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đón</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>----------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>205</td>
<td>Đại Đức Hữu Nhơn</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Hết đường nhựa hiện hữu</td>
<td>8.000</td>
</tr>
<tr>
<td>206</td>
<td>Đường vào UBND phường 1 (cũ)</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Hết ranh trường Mẫu giáo Hoa Mi</td>
<td>3.750</td>
</tr>
<tr>
<td>207</td>
<td>Các đường nhận xung quanh UBND phường 1 (cũ)</td>
<td></td>
<td></td>
<td>2.600</td>
</tr>
<tr>
<td>208</td>
<td>Các đường nhận thuộc khu Tân Lộc - Phường 9</td>
<td></td>
<td></td>
<td>2.100</td>
</tr>
<tr>
<td>209</td>
<td>Nguyễn Văn Trỗi</td>
<td>Trần Hưng Đạo (Công Phước Lộc Thọ)</td>
<td>Đường nội bộ khu thương mại Hoàng Tâm</td>
<td>7.000</td>
</tr>
<tr>
<td>210</td>
<td>Nguyễn Văn Trỗi</td>
<td>Đoàn song song với đường Trần Hưng Đạo</td>
<td>Đường nội bộ khu thương mại Hoàng Tâm</td>
<td>7.500</td>
</tr>
<tr>
<td>211</td>
<td>Nguyễn Văn Trỗi</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Đường nội bộ khu thương mại Hoàng Tâm</td>
<td>7.500</td>
</tr>
<tr>
<td>212</td>
<td>Bồng Văn Địa</td>
<td>Hùng Vương</td>
<td>Nguyễn Văn Biên</td>
<td>5.900</td>
</tr>
<tr>
<td>213</td>
<td>Nguyễn Chính Tâm</td>
<td>Bồng Văn Địa</td>
<td>Chung Thành Châu</td>
<td>4.450</td>
</tr>
<tr>
<td>214</td>
<td>Phạm Chí Hiền</td>
<td>Bồng Văn Địa</td>
<td>Chung Thành Châu</td>
<td>4.450</td>
</tr>
<tr>
<td>215</td>
<td>Hải Thượng Lân Ông</td>
<td>Huỳnh Thúc Kháng</td>
<td>Hết ranh Bệnh viện đa khoa Cà Mau</td>
<td>8.000</td>
</tr>
<tr>
<td>216</td>
<td>Hải Thượng Lân Ông</td>
<td>Hết rạn Bệnh viện đa khoa Cà Mau</td>
<td>Kinh Cống Đối</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>217</td>
<td>Hải Thượng Lân Ông</td>
<td>Kinh Cống Đối</td>
<td>Công Cầu Nhơn</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>218</td>
<td>Đường bộ sông Cánh Hao phường 7</td>
<td>Kinh xã Cà Mau - Bạc Liêu</td>
<td>Hết rạn nhà thờ Ao Kho</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>219</td>
<td>Đường vào trụ sở Công ty CamiMex</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Hết rạn trụ sở Công ty CamiMex</td>
<td>2.850</td>
</tr>
<tr>
<td>220</td>
<td>Dinh Tiến Hoàng</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>15.000</td>
</tr>
<tr>
<td>221</td>
<td>Hồ Trung Thành</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Hết đường hiện hữu (Hướng về phường 1)</td>
<td>6.100</td>
</tr>
<tr>
<td>222</td>
<td>Hoa Lư</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>Đường số 8</td>
<td>8.000</td>
</tr>
<tr>
<td>223</td>
<td>Đường La Văn Cầu</td>
<td>Đường số 12</td>
<td>Đường quanh Siêu thị</td>
<td>15.000</td>
</tr>
<tr>
<td>224</td>
<td>Đường Sư Văn Hàn</td>
<td>UBND phường 7</td>
<td>Đường số 8</td>
<td>9.700</td>
</tr>
<tr>
<td>225</td>
<td>Đường số 6A</td>
<td>Cuối đường An Dương Vương</td>
<td>UBDND phường 7</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>226</td>
<td>Đường số 6B</td>
<td>Cuối An Dương Vương</td>
<td>Cô Đinh Quyền</td>
<td>8.900</td>
</tr>
<tr>
<td>227</td>
<td>Đường số 6B</td>
<td>Quang Trung</td>
<td></td>
<td>7.250</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dương, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
<td>--------------</td>
</tr>
<tr>
<td>226</td>
<td>Dương Nguyễn Thái Học</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>11.000</td>
</tr>
<tr>
<td>227</td>
<td>Dương Nguyễn Khuyến</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>8.500</td>
</tr>
<tr>
<td>228</td>
<td>Dương số 10</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>4.800</td>
</tr>
<tr>
<td>229</td>
<td>Dương số 13</td>
<td>Dương số 10</td>
<td>Hồ Trung Thành</td>
<td>1.600</td>
</tr>
<tr>
<td>230</td>
<td>Dương số 11</td>
<td>Hưng Vượng</td>
<td>Hồ Trung Thành</td>
<td>8.000</td>
</tr>
<tr>
<td>231</td>
<td>Dương số 11</td>
<td>Hồ Trung Thành</td>
<td>Dương số 12</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>232</td>
<td>Dương số 12</td>
<td>Nguyễn Thái Học</td>
<td>Hẻm 63</td>
<td>8.500</td>
</tr>
<tr>
<td>233</td>
<td>Dương số 12</td>
<td>Hẻm 63</td>
<td>Hồ Trung Thành</td>
<td>2.100</td>
</tr>
<tr>
<td>234</td>
<td>Dương số 8</td>
<td>Hồ Trung Thành</td>
<td>Dương số 3</td>
<td>2.450</td>
</tr>
<tr>
<td>235</td>
<td>Các đường xung quanh Bệnh viện B</td>
<td>Cao Thắng</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>236</td>
<td>Hoàng Ván Thủ</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Hết rạnh phường 6</td>
<td>2.200</td>
</tr>
<tr>
<td>237</td>
<td>Hoàng Ván Thủ</td>
<td>Hết rạnh phường 6</td>
<td>Kênh xíng Cái Nhúc (Trụ sở UBND phường Tân Thành)</td>
<td>1.300</td>
</tr>
<tr>
<td>238</td>
<td>Tuyến Ông Tô</td>
<td>Kênh Xíng Cái Nhúc</td>
<td>Kênh Xíng Phùng Hiệp</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>239</td>
<td>Đường vào khu tập thể Số Tài chính</td>
<td></td>
<td></td>
<td>3.650</td>
</tr>
<tr>
<td>240</td>
<td>Kênh Công Độ (2 bờ kềnh)</td>
<td></td>
<td></td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>241</td>
<td>Khu dự án sau hầm đường Nguyễn Đình Chiểu</td>
<td></td>
<td></td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>242</td>
<td>Chung Thành Châu</td>
<td>Hưng Vượng</td>
<td>Bồng Văn Địa</td>
<td>4.450</td>
</tr>
<tr>
<td>243</td>
<td>Khu đất phía sau Co.opMart (Khu Đại dổi Thông tin phường 5 cụ)</td>
<td></td>
<td></td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>244</td>
<td>Đường nội bộ Chợ nông sản thực phẩm phường 7</td>
<td></td>
<td></td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>245</td>
<td>Đường vào Đại không lưu, phường 6</td>
<td>Các lô từ 7A</td>
<td>Đến 21A</td>
<td>1.600</td>
</tr>
<tr>
<td>246</td>
<td>Đường vào Đại không lưu, phường 6</td>
<td>Các lô từ 22A</td>
<td>Đến 36A</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Đơn vi tính: 1.000 đ/m²</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-------------</td>
<td>------------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>247</td>
<td>Trần Văn Phụ</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>248</td>
<td>Võ Văn Tân</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>5.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>249</td>
<td>Lương Thế Vinh</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>250</td>
<td>Mẫu Thân</td>
<td>Trần Quang Diệu</td>
<td>3.700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>251</td>
<td>Mẫu Thân</td>
<td>Vòng xoay đường Ngô Quyền</td>
<td>3.700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>252</td>
<td>Võ Văn Kiệt</td>
<td>Kênh xăng Bạch Ngũ</td>
<td>2.300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>253</td>
<td>Tạ Uyên</td>
<td>Ngói Quyền</td>
<td>8.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>254</td>
<td>Trần Quang Diệu</td>
<td>Hẻt tranh trường trung cấp nghề</td>
<td>5.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>255</td>
<td>Đoàn Giới</td>
<td>Đường số 16</td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>256</td>
<td>Ngô Thời Nhiệm</td>
<td>Hẻt tranh Trường tiểu học Phường 9</td>
<td>1.550</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>257</td>
<td>Nguyễn Hữu Nghị</td>
<td>Hẻt tranh Trường tiểu học Phường 9</td>
<td>1.550</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>258</td>
<td>Trường Đình</td>
<td>Hệt tranh Trường tiểu học Phường 9</td>
<td>1.550</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>259</td>
<td>Tuyến sông Cái Nhúc - Bên trái tuyến</td>
<td>Cầu Văn Cái Nhúc</td>
<td>1.100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>260</td>
<td>Đường Nguyễn Bình</td>
<td>Đường Bù Triệu</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>261</td>
<td>Đường Bù Triệu</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>262</td>
<td>Đường Tạ An Khương</td>
<td>Đường Trần Hưng Đạo</td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>263</td>
<td>Tạ An Khương</td>
<td>Ranh Đầu Hoàn Tấn</td>
<td>7.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>264</td>
<td>Đường Ngô Gia Tự nổi dài</td>
<td>Hệt ranh phường 5</td>
<td>6.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>265</td>
<td>Đường Lạc Long Quân (Khu Công Nông 2, phường 7, TP. Cà Mau)</td>
<td>Đoàn Thị Điểm</td>
<td>17.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>266</td>
<td>Đường Võ Thị Hồng</td>
<td>Hệt đường hiện hữu</td>
<td>2.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>267</td>
<td>Đặng Tấn Trí</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>2.850</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>268</td>
<td>Kênh Bà Cài</td>
<td>Giáp ranh xã Lý Văn Lâm</td>
<td>1.050</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Đoạn đường Từ</td>
<td>Đên</td>
<td>Giàm đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>---------------</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>269</td>
<td>Phạm Ngọc Thạch</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Ranh phường 6</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>270</td>
<td>Thọai Ngọc Hậu (thuộc Khu Đồng Bạc)</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>271</td>
<td>Dương H7</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Khu dân cư 5 Nhựt</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>272</td>
<td>Dương số 2</td>
<td>Khu dân cư Đồng Nam</td>
<td></td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>273</td>
<td>Kênh Ông Bồn</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Dương 26/3</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>274</td>
<td>Kênh Đào</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Giáp ranh xã Lý Văn Lâm</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>275</td>
<td>Kênh Phương Thới</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Kênh Bà Cai</td>
<td>1.050</td>
</tr>
<tr>
<td>276</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Trụ sở Khóm 5</td>
<td>Hết đường</td>
<td>1.250</td>
</tr>
<tr>
<td>277</td>
<td>Dương H1</td>
<td>Nguyễn Cơ Trực</td>
<td>Vế Thị Họng</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>278</td>
<td>Lê Duẩn</td>
<td>Ngô Quyền</td>
<td>Công KDC Minh Thắng</td>
<td>16.200</td>
</tr>
<tr>
<td>279</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đình Tiến Hoàng</td>
<td>Lê Duẩn</td>
<td>16.200</td>
</tr>
<tr>
<td>280</td>
<td>Hồ Tùng Mậu</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Sông Cũ</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>281</td>
<td>Kênh Thống Nhất</td>
<td>Mậu Thân</td>
<td>Cầu Thanh Niên</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>282</td>
<td>Kênh xáng Bắc Ngữ (bên phải tuyến) - phường Tân Xuyên</td>
<td>Sông Tắc Thủ</td>
<td>Điểm trường tiểu học Lý Tư Trọng</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>283</td>
<td>Kênh Gióng Kê (bên phải tuyến) - phường Tân Xuyên</td>
<td>Cầu Gióng Kê</td>
<td>Kênh xáng Bắc Ngữ</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>284</td>
<td>Kênh Môi (bên trái tuyến) - phường Tân Xuyên</td>
<td>Cầu Thanh Niên</td>
<td>Kênh xáng Bắc Ngữ</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>285</td>
<td>Kênh Dương Cổ (bên trái tuyến) - phường Tân Xuyên</td>
<td>Ngã tư Bây Nưa</td>
<td>Kênh xáng Bắc Ngữ</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>286</td>
<td>Kênh Thống Nhất (bên phải tuyến) - phường Tân Xuyên</td>
<td>Cầu Thanh Niên</td>
<td>Giáp phường 9</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>287</td>
<td>Kênh Thầy Phò (bên trái tuyến) - phường Tân Xuyên</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Ngã tư Bà Kiều</td>
<td>600</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### Thành Phố Cà Mau

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lở, khu vực</th>
<th>Tứ</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>LIA 1</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>288</td>
<td>Hèm 234 (Thống hèm D3) rong &gt;=4m</td>
<td>Đường Nguyễn Bình (Đường D1)</td>
<td>Đường D3</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>289</td>
<td>Hèm 234 (Đoạn H2) rong 5m</td>
<td>Đường Nguyễn Bình (Đường D1)</td>
<td>Ngã ba hèm 3m giao 5m</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>290</td>
<td>Hèm 132B (Đầu nối D2 và Đại Đức Hữu Nhím) rong 6m</td>
<td>Đại Đức Hữu Nhím</td>
<td>Đường D2</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>291</td>
<td>Hèm 132B (Đoạn H4) rong 5m</td>
<td>Đại Đức Hữu Nhím</td>
<td>Đường Nguyễn Bình (Đường D1)</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>292</td>
<td>Đường vào Kh quan viên cây xanh (đoạn H5) rong 5m</td>
<td>Đại Đức Hữu Nhím</td>
<td>Khuôn viên cây xanh</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>293</td>
<td>Đường H6 Khu TDC rong 6m</td>
<td>Đường D2</td>
<td>Đường D3</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>294</td>
<td>Hèm 232 (UBND phường 1 cũ) rong &gt;=4m</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>295</td>
<td>Hèm 196 rong 5m</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Đường D2</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>296</td>
<td>Hèm 168 rong &gt;=4m</td>
<td>Lý Văn Lâm</td>
<td>Tiếp giáp đoạn 3m</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>297</td>
<td>Nguyễn Bình (Đường D1 rong 10m)</td>
<td>Đường Lý Văn Lâm</td>
<td>Đường Lý Văn Lâm</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>298</td>
<td>Đường D2 rong &gt;=12m</td>
<td>Đường Định Tiên Hoàng</td>
<td>Đường D3</td>
<td>8.000</td>
</tr>
<tr>
<td>299</td>
<td>Đường D3 rong 18m</td>
<td>Đường Đại Đức Hữu Nhím</td>
<td>Hèm 240</td>
<td>7.000</td>
</tr>
<tr>
<td>300</td>
<td>Đường dự kiến số 1 (cập UBND thành phố) rong 6m</td>
<td>Đường Định Tiên Hoàng</td>
<td>Hết ranh UBND thành phố</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>LIA 2</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>301</td>
<td>Hèm 36 rong &gt;=4m</td>
<td>Phía sau Hải Nam Cô Miêu</td>
<td>Hồ Nguyên Thị Bích Phương</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>302</td>
<td>Hèm 68 nội dải rong 6m</td>
<td>Định Tiên Hoàng</td>
<td>Hèm 220</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>303</td>
<td>Hèm 132 rong 6m</td>
<td>Định Tiên Hoàng</td>
<td>Hèm 220</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>304</td>
<td>Hèm 220 rong &gt;=4m</td>
<td>Nội liên hèm 68</td>
<td>Giáp đường dự kiến số 1</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>305</td>
<td>Hèm 26 rong &gt;=4m</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Định Tiên Hoàng</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đơn vị</td>
<td>Đên</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>--------</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>306</td>
<td>Hẻm 48C rộng &gt;=4m</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Hảng rào UBND thành phố</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>307</td>
<td>Hẻm Huỳnh Long rộng &gt;=4m</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Giáp ren fright số khối 4</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td><strong>LIA 3</strong></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>308</td>
<td>Hẻm Quân Lá (H234) rộng 5m</td>
<td>Đường Phan Ngọc Hiển</td>
<td>Hẻm Hoài Thu</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>309</td>
<td>Hẻm Hoài Thu (H234) rộng &gt;=4m</td>
<td>Đường Ngọc Trái</td>
<td>Đường Đình Tiến Hoàng dự kiến</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>310</td>
<td>Đường Cầu trường Nguyễn Thị Minh Khai (Lia)</td>
<td>Trần Quang Điều</td>
<td>Nguyễn Hữu Nghĩa</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td><strong>LIA 4</strong></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>311</td>
<td>Đường Cầu Đại Truyện Hình (Hẻm 421) rộng 12m</td>
<td>Nguyễn Trãi</td>
<td>Giáp phường 4</td>
<td>7.000</td>
</tr>
<tr>
<td>312</td>
<td>Hẻm 78 rộng 7m</td>
<td>Phạm Hồng Thắm</td>
<td>Hẻm 106</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>313</td>
<td>Hẻm 124 rộng 6m</td>
<td>Phạm Hồng Thắm</td>
<td>Cống thoát nước kênh 16</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td><strong>LIA 5</strong></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>314</td>
<td>Hẻm 02 Thanh Tuyền (cuối hẻm) rộng 4m</td>
<td>Doạn Hẻm 48 -Hẻm79</td>
<td>Cuối tuyến</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>315</td>
<td>Hẻm 02 Thanh Tuyền rộng 6m</td>
<td>Phan Ngọc Hiển</td>
<td>Ngã tư hẻm 48 - hẻm 79</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>316</td>
<td>Hẻm 38 Thông 42 rộng 9m</td>
<td>Lý Bôn</td>
<td>Lâm Thành Mấu</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td><strong>LIA 6A</strong></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>317</td>
<td>Hẻm 214 rộng 8m</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Hảng rào công an tỉnh</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>318</td>
<td>Hẻm 51 rộng 6m</td>
<td>Phan Ngọc Hiển</td>
<td>Hẻm 214</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>319</td>
<td>Hẻm 25 rộng 4m</td>
<td>Phan Ngọc Hiển</td>
<td>Hẻm 214</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td><strong>LIA 6B</strong></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>320</td>
<td>Hẻm 320 rộng 6m</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Hưng Vương</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>LIA 6C</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>321</td>
<td>Hẻm Nguyễn Văn Trỗi rộng 6m</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Hẻm đường nhựa hiện hữu</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>322</td>
<td>Hẻm Nguyễn Văn Trỗi rộng 4m</td>
<td>Hẻm đường nhựa hiện hữu</td>
<td>Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>323</td>
<td>Hẻm Trần Hưng Đạo (Hẻm vào trường TH Nguyễn Văn Trỗi) rộng 5m</td>
<td>Trần Hưng Đạo</td>
<td>Cuối hẻm</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>LIA 7</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>324</td>
<td>Hẻm 13 rộng 4m</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Hẻm 26 Phan Ngọc Hiền</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>325</td>
<td>Hẻm 159 Phan Ngọc Hiền rộng &gt;=4m</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Cuối hẻm</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>326</td>
<td>Hẻm 50 Hưng Vương rộng &gt;4m</td>
<td>Hưng Vương</td>
<td>Hẻm 159</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>(3)</td>
<td>LIA 8</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>317</td>
<td>Hẻm 221 rộng 6m</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>Trần Văn Thới (hẻm 430)</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>318</td>
<td>Hẻm 430 rộng 5m</td>
<td>Trần Văn Thới</td>
<td>Trường mầm non Phố Trị Nhận rế trái 80m</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>319</td>
<td>Hẻm H6 rộng 6m</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>Hẻm 430</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>320</td>
<td>Hẻm 221 đầu nối H430 rộng 6m</td>
<td>Hẻm 430</td>
<td>Hẻm 221</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>(4)</td>
<td>LIA 9</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>321</td>
<td>Hẻm 213 rộng 4m</td>
<td>Lý Mới</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>322</td>
<td>Đường số 4 rộng &gt;=4m</td>
<td>Đường số 3</td>
<td>Hẻm Cửa Gà</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>(5)</td>
<td>LIA 11</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>323</td>
<td>Hẻm Trần Ngọc Hy rộng 6m</td>
<td>Lý Thường Кивет</td>
<td>Hẻm đường nhựa hiện hữu</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>324</td>
<td>Hẻm 96 rộng 4m</td>
<td>Lý Thường Кивет</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>325</td>
<td>Hẻm 100 rộng 4m</td>
<td>Lý Thường Кивет</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>326</td>
<td>Hẻm 159 rộng 5m</td>
<td>Phan Bội Châu</td>
<td>Hẻm 23 Hưng Vương</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dương, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Tir</td>
<td>Đên</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>LIA 12</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>327</td>
<td>Đường vào trường mầm non Nằng Hồng rộng 18m</td>
<td>Hải Thượng Lãn Ông</td>
<td>Hết ranh trường mầm giáo Nằng Hồng</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>328</td>
<td>Hẻm 109 rộng &gt;=4m</td>
<td>Huỳnh Thúc Kháng</td>
<td>Hết hẻm (hẻm cùng)</td>
<td>2.200</td>
</tr>
<tr>
<td>329</td>
<td>Tuyến Kềnh Bằng nước ngọt rộng 6m</td>
<td>Lê Khắc Xương</td>
<td>Hết đường nhựa hiện hữu</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>LIA 13</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>330</td>
<td>Hẻm BV Sản nhi rộng 10m</td>
<td>Lê Đại Hành</td>
<td>Hẻm Số TNMT</td>
<td>7.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>LIA 14</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>331</td>
<td>Hẻm 8 rộng 4m</td>
<td>Quang Trung</td>
<td>Lý Thường Kiệt</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>LIA 17</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>332</td>
<td>Dương ven kè rộng &gt;=12m</td>
<td>Cầu Gành Hao</td>
<td>Chợ phương 7</td>
<td>9.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>630</td>
</tr>
</tbody>
</table>

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²
### Bảng giá đất ở hèm

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Chiều rộng của hèm</th>
<th>Lớn hơn 3 mét</th>
<th>Từ 2 mét đến 3 mét</th>
<th>Nhỏ hơn 2 mét</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td>Giả đất ở mặt tiền</td>
<td>&lt; 50 mét</td>
<td>50-100 mét</td>
<td>&gt;100 mét</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Từ ≥ 14.000</td>
<td>3.200</td>
<td>3.100</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Từ 8.600 - &lt; 14.000</td>
<td>2.800</td>
<td>2.700</td>
<td>2.600</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Từ 5.400 - &lt; 8.600</td>
<td>2.400</td>
<td>2.300</td>
<td>2.200</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Từ 2.500 - &lt; 5.400</td>
<td>1.800</td>
<td>1.700</td>
<td>1.600</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Từ 1.500 - &lt; 2.500</td>
<td>1.200</td>
<td>1.100</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Từ 1.000 - &lt; 1.500</td>
<td>800</td>
<td>750</td>
<td>700</td>
</tr>
</tbody>
</table>

### Quy định áp dụng:

Bảng giá đất ở hèm dùng để tính giá đất cho các hèm còn lại của thành phố Cà Mau trừ các hèm đã được quy định giá đất cụ thể trong Bảng giá đất ở.

Giá đất hèm được tính dựa vào giá đất ở mặt tiền tương ứng được quy định tại Bảng giá đất ở.

Giá đất hèm của Bảng giá áp dụng cho các hèm mà hạ tầng có đủ 3 điều kiện:

- Lở bàng bè thông xỉ măng hoặc nhựa đường.
- Có hệ thống cấp thoát nước đến từng hộ gia đình.
- Có hệ thống điện đến từng hộ gia đình.

Trường hợp không đủ 3 điều kiện trên thì:

- Thiếu 1 điều kiện giá đất giảm 10%;
- Thiếu 2 điều kiện giá đất giảm 20%;
- Thiếu 3 điều kiện giá đất giảm 30% nhưng tối thiểu không thấp hơn 400.000 đồng/m².
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đơn vị tính: 1000 đồng/m²</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Lớp Công Cà Mau - Ô Rô - Cầu số 3</td>
<td>Quốc Lộ 63</td>
<td>Ranh trưởng Tân Xuyên</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu số 2</td>
<td>Cách cầu số 3: 300m</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cách cầu số 3: 300m</td>
<td>Cầu số 3</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Lớp GTNT (xã An Xuyên)</td>
<td>Cầu số 3</td>
<td>Vành Cái Giữa (Giáp ranh trưởng Tân Xuyên)</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Lớp GTNT (xã An Xuyên)</td>
<td>Công số 2</td>
<td>Đập Xóm Lăng (Kênh xăng Phung Hiệp)</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Kênh xăng Phung Hiệp</td>
<td>Ranh trưởng Tân Thành</td>
<td>Ranh tỉnh Bạc Liêu</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Đường lớp mờ rộng</td>
<td>Ranh trưởng Tân Thành</td>
<td>Tắc Ván</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Ranh tỉnh Bạc Liêu</td>
<td>Hết rành chú Hùng Văn Tú</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Hết rành chú Hùng Văn Tú</td>
<td>Phía Đông nhà thờ Tin Lành</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Phía Đông nhà thờ Tin Lành</td>
<td>Hêt rành công Phần Viên</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Hêt rành công Phần Viên</td>
<td>Hêt rành Xưởng X 195 Quân đội</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Hêt rành Xưởng X 195 Quân đội</td>
<td>Ranh xã Định Bình</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Ranh xã Định Bình</td>
<td>Hêt rành kho xăng Công ty có phân Du lịch - Dịch vụ Minh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Hêt rành kho xăng Công ty có phân Du lịch - Dịch vụ Minh Hải</td>
<td>Hết Nhà máy Nhiệt điện</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Hết Nhà máy Nhiệt điện</td>
<td>Ranh trưởng 6</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Quản lộ Phung Hiệp</td>
<td>Ranh trưởng Tân Thành</td>
<td>Ranh tỉnh Bạc Liêu</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Công Hội dòng Nguyễn</td>
<td>Đường vào UBND xã Lý Văn Lắm</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Đường vào UBND xã Lý Văn Lắm</td>
<td>Đường vào Đình Thạnh Phú</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Đường vào Đình Thạnh Phú</td>
<td>Công Bà Điều</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đơn vị tính: 1000 đồng/m²</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Công Bã Diều</td>
<td>Cầu Lương Thế Trân</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Đường vào UBND xã Lý Văn Lắm</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Kênh Rạch Rắp</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Đường kênh Rạch Rắp (Phía Đông)</td>
<td>Ranh xã Lý Văn Lắm</td>
<td>Kênh xăng Lương Thế Trân</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Đường kênh Rạch Rắp (Phía Tây)</td>
<td>Ranh xã Lý Văn Lắm</td>
<td>Kênh xăng Lương Thế Trân</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Lê Hồng Phong</td>
<td>Giáp ranh phường 8</td>
<td>Sông Gành Hào</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Huỳnh Thúc Khang</td>
<td>Ranh phường 7</td>
<td>Ngã ba hơi với đường Cà Mau - Hòa Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Huỳnh Thúc Khang</td>
<td>Ngã ba hơi với đường Cà Mau - Hòa Thành</td>
<td>Hết ránh UBND xã Hòa Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Huỳnh Thúc Khang</td>
<td>Hết ránh UBND xã Hòa Tân cũ (Cầu Hòa Tân - Hòa Thành)</td>
<td>Ngã tư Tràm Y Tế xã Hòa Tân</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Tuyến ô tô về trung tâm xã Bình Định</td>
<td>Kênh xăng Cà Mau - Bạc Liêu</td>
<td>Ngã tư UBND xã Bình Định</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Tuyến Ô tô về trung tâm xã Bình Định</td>
<td>Ngã tư UBND xã Bình Định</td>
<td>Cầu liền xá (Hòa Tân - Bình Định)</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Tuyến Cầu Lã Danh</td>
<td>Khu hành chính mới xã Hòa Tân</td>
<td>Cầu Lã Danh</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Lộ nhưa (Xã Hòa Tân)</td>
<td>Khu hành chính mới xã Hòa Tân</td>
<td>Cầu Liền Xà (Hòa Tân - Bình Định)</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Tuyến Cầu Liên Xã (Hòa Tân - Bình Định)</td>
<td>Cầu Liên Xà (Hòa Tân - Bình Định)</td>
<td>Trường Tiểu học Hòa Tân 1 (Khu B)</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Lô GTNT (Xã Hòa Tân)</td>
<td>Công Giông Nơi</td>
<td>Kênh Cái Su</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Lô GTNT (Xã Hòa Tân)</td>
<td>Trường Mầm non Bình Minh</td>
<td>Công Xã Đạt</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Lô GTNT (Xã Hòa Tân)</td>
<td>Kênh Cái Tắc</td>
<td>Kênh Tràm Bầu</td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Lô GTNT (Xã Hòa Tân)</td>
<td>Sông Trại Sập</td>
<td>Kênh Cái Tắc</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Đường lô tỷ đến xóm Gò Muông thuộcấp 3, xã Tắc Vấn (Cạnh Tổng kinh xăng dầu, hiện trang lô trải xỉ mảng rộng 2m), đoạn Quốc lộ 1A - Cầu Trạng, có độ dài 500m</td>
<td>550</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Đường Cà Mau - Hòa Thành (Mới)</td>
<td>Cầu Hòa Trung</td>
<td>Cầu Giồng Nơi</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Đường Cà Mau - Hòa Thành (Mới)</td>
<td>Bến phà đi Đầm Đôi</td>
<td>Cầu Cái Su</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lố, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Doạn đường</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>------------</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Lớp GTNT (Xã Hòa Thành)</td>
<td>Cầu Giồng Gói</td>
<td>Kênh Cây Tứ</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Lớp GTNT (Xã Hòa Thành)</td>
<td>Trường THCS Hòa Thành</td>
<td>Cầu Rồng (Cầu Hòa Tân A)</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Kênh cầu Nhum</td>
<td>Toàn Tuyến (Xã Hòa Thành)</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Rạch Cái Ngang (Hòa Thành)</td>
<td>Toàn Tuyến (Xã Hòa Thành)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Lớp Cây Dường</td>
<td>Cầu Cái Su (Di qua áp Bình Thành, xã Định Bình)</td>
<td>Áp 4, xã Tắc Văn</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Xã Định Bình (áp Cây Trâm, Cây Trâm A)</td>
<td>Các tuyến lố bê tông từ 2m đến 2,5m</td>
<td>320</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 2,5m đến 3m</td>
<td>370</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 3m</td>
<td>420</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Xã Định Bình (các áp còn lại)</td>
<td>Các tuyến lố bê tông từ 2m đến 2,5m</td>
<td>315</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 2,5m đến 3m</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 3m</td>
<td>410</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Xã Tắc Văn (áp 1, 2, 3)</td>
<td>Các tuyến lố bê tông từ 2,0 m đến 2,5 mét</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 2,5 mét đến 3,0 mét</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 3,0 mét</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Xã Tắc Văn (áp 4)</td>
<td>Các tuyến lố bê tông từ 2,0 mét đến 2,5 mét</td>
<td>320</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 2,5 mét đến 3,0 mét</td>
<td>370</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 3,0 mét</td>
<td>420</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Xã Tân Thành</td>
<td>Các tuyến lố bê tông từ 2,0 mét đến 2,5 mét</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 2,5 mét đến 3,0 mét</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Các tuyến lố bê tông rộng hơn 3,0 mét</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Các tuyến lố bê tông từ 2,0 mét đến 2,5 mét</td>
<td>340</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Tự</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>--------------</td>
<td>----</td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Xã Hòa Tấn</td>
<td>1000 đơn/㎡</td>
<td>Các tuyến lô bể tổng rộng hơn 2,5 m đến 3,0 m</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Các tuyến lô bể tổng rộng hơn 3,0 m</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Xã Lý Văn Lâm</td>
<td></td>
<td>Các tuyến lô bể tổng từ 2,0 m đến 2,5 m</td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Các tuyến lô bể tổng rộng hơn 2,5 m đến 3,0 m</td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Các tuyến lô bể tổng rộng hơn 3,0 m</td>
</tr>
<tr>
<td>LIA 16 - Xã_TAC_VAN</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Dương số 3 rộng &gt;=14m</td>
<td>Nhà ông Huỳnh Chí Viễn (chợ A)</td>
<td>Nhà bà Dương Thị Châu</td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Dương số 2 rộng 5m</td>
<td>Nhà ông Trần Tiến Hung</td>
<td>Nhà bà Nguyễn Thị Văn</td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Dương số 1 rộng 7m</td>
<td>Ngân hàng Nông nghiệp</td>
<td>Nhà ông La Thanh Tùng</td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Dương số 4 rộng 6m</td>
<td>Nhà bà Lê Thị Dệt</td>
<td>Nhà ông Lê Vũ Phong</td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Dương số 6 rộng 6m</td>
<td>Nhà ông Lê Vũ Phong</td>
<td>Nhà ông Hà Văn Vượng</td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Dương số 8 rộng 6m</td>
<td>Giải Quốc lộ 1A</td>
<td>Nhà ông Lê Chí Thực</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Dương số 9 rộng 6m</td>
<td>Nhà bà Lê Thị Điểm</td>
<td>Nhà ông Nguyễn Văn Việt</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Dương số 10 rộng 6m</td>
<td>Nhà bà Lê Hữu Trung</td>
<td>Nhà ông Đình Bình Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Dương số 12 rộng &gt;=8m</td>
<td>Nhà bà Huỳnh Hà Thị Thúy Loan</td>
<td>Nhà ông Lê Vũ Phong</td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Đường Liên khu vực Âp 6 rộng 5m</td>
<td>Nhà bà Nguyễn Xuân Hương</td>
<td>Nhà bà Nguyễn Thị Vân</td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Hẻm chợ Khu B rộng 6m</td>
<td>Nhà ông Đình Bình Thành</td>
<td>Cậu Tắc Văn</td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Hẻm Trường Mẫu Giáo Sơn ca rộng 6m</td>
<td>Nhà ông Dăng Văn Chiến</td>
<td>Nhà bà Tạ Kim Sang</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Đường Xi Măng mô rộng rộng 5m</td>
<td>Nhà ông Lâm Văn Hi</td>
<td>Nhà ông Lâm Sỹ Kiệt</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Hẻm Trường Nguyễn Du rộng 5m</td>
<td>Trụ sở Âp 2</td>
<td>Cậu ông Ch</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Tuyến sông Cái Nhúc</td>
<td>Cậu Cái Nh</td>
<td>Kênh Xăng Phùng Hiệp</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Tuyến sông Cái Nhúc</td>
<td>Cậu Dương C</td>
<td>Cậu UBND xã Tân Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đơn vị tính</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td></td>
<td>Các tuyến lô bè tổng từ 2,0 m đến 2,5 m</td>
<td>320</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>xã An Xuyên</td>
<td>Các tuyến lô bè tổng rộng hơn 2,5 m đến 3,0 m</td>
<td>370</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td></td>
<td>Các tuyến lô bè tổng rộng hơn 3,0 m</td>
<td>420</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>xã Hòa Thành</td>
<td>Đường dẫn lên cầu Hòa Trung (2 bên)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td></td>
<td>Các tuyến lô bè tổng từ 2,0 m đến 2,5 m</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>xã Hòa Thành</td>
<td>Các tuyến lô bè tổng rộng hơn 2,5 m đến 3,0 m</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td></td>
<td>Các tuyến lô bè tổng rộng hơn 3,0 m</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Địa chỉ có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>200</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### Huyện Thời Bình

#### 1. Dặt Ông Tại Đô Thị

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đặt (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Đường 3 tháng 2</td>
<td>Ngã ba buồng điện huyện</td>
<td>Ngã tư Quy tín đúng</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Đường 3 tháng 2</td>
<td>Ngã tư Quy tín đúng</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Đường 3 tháng 2</td>
<td>Đường 30/04</td>
<td>Công kênh Tâm Thuộc</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Đường 30 tháng 4</td>
<td>Hồ Thị Kỳ</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Đường 30 tháng 4</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>Cầu Bà Đặng Trọng</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Đường 30 tháng 4</td>
<td>Cầu Bà Đặng Trọng</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Ngã tư Quy tín đúng</td>
<td>Mẫu Thần</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Đường Hồ Thị Kỳ</td>
<td>Ngã ba buồng điện huyện</td>
<td>Đường 30/04</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Đường Hồ Thị Kỳ</td>
<td>Đường 30/04</td>
<td>Đầu kênh Láng Trầm</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Đường Hồ Thị Kỳ</td>
<td>Đầu kênh xáng Láng Trầm (Theo bộ Sông Trèmes)</td>
<td>Hết ranh bên đầu Thời Bình</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Đường Hồ Thị Kỳ</td>
<td>Hết ranh bên đầu Thời Bình</td>
<td>Rạch Bà Hội</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Lê Dương</td>
<td>Ngã ba buồng điện huyện</td>
<td>Cầu Bà Đặng ngoại</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Lê Dương</td>
<td>Nhà bia ghi danh Liệt sỹ</td>
<td>Giáp ngã tư Tiệp thuộc tây Thịnh Phát</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Kênh Láng Trầm – Cầu Bà Hội (Đoạn giúp tuyến lộ Thời Bình - U Minh)</td>
<td>Kênh Láng Trầm</td>
<td>Cầu Bà Hội</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Sông Trèmes (Theo bộ Bắc kênh Láng Trầm)</td>
<td>Lộ Thời Bình - Tấn Lộc (Giao lộ nhà ông Trieg)</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Các tuyến thuộc khu dân cư minOccurs 8, thị trấn</td>
<td>Rạch Bà Năm</td>
<td>Kênh Tâm Thuộc</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyếnłożyć, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đoàn đường</td>
<td>Đên</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----------</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Các tuyến thuộc khu dân cư Bệnh viện đa khoa Thời Bình</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Các tuyến thuộc khu dân cư km 1, thị trấn</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Đường 19 tháng 5</td>
<td>Dinh Thần</td>
<td>Giáp ranh Phòng Nông nghiệp</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Đường 1 tháng 5</td>
<td>Giáp lô Dinh Thần đến Phòng Nông nghiệp</td>
<td>Giáp lô nhà Thời Bình - Tân Bằng (Đường Hành lang ven biên phía Nam cũ)</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Lô bè tổng Trung tâm Văn hóa TDTT và khu vực liên kết</td>
<td>Giáp ranh Phòng Nông nghiệp</td>
<td>Ngã 3 sông Trăm</td>
<td>1.300</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Lô bè tổng Trung tâm Văn hóa TDTT và khu vực liên kết</td>
<td>Giáp ranh Phòng Nông nghiệp</td>
<td>Trung tâm Thể dục thể thao</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Lô bè tổng Trung tâm Văn hóa TDTT và khu vực liên kết</td>
<td>Hết ranh Trung tâm Thể dục thể thao</td>
<td>Hết ranh Trung tâm giáo dục thường xuyên (Giải xá Thời Bình)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Đường Mậu Thân</td>
<td>Cầu bà Đặng (Bờ Nam)</td>
<td>Đường 30 tháng 4</td>
<td>950</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Lô Rạch Bà Đằng</td>
<td>Cầu bà Đặng (Bờ Bắc)</td>
<td>Đường 30 tháng 4</td>
<td>850</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Đường Mậu Thân</td>
<td>Đường 30 tháng 4 (Ranh đất ông Bây Nguyễn)</td>
<td>Cầu (Ngang nhà Nam Xuân)</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Lô Rạch Bà Đằng</td>
<td>Đường 30 tháng 4 (Ranh đất ông Thắng)</td>
<td>Cầu (Ngang nhà Nam Xuân, Từ Mười)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Đường Mậu Thân</td>
<td>Cầu (Ngang nhà Nam Xuân, Từ Mười) bờ Nam</td>
<td>Giáp ranh xã Thời Bình</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Lô Rạch Bà Đằng</td>
<td>Cầu (Ngang nhà Nam Xuân, Từ Mười) bờ Bắc</td>
<td>Giáp ranh xã Thời Bình</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Lô thị trấn Thời Bình - Tân Lộc</td>
<td>Công kênh Tâm Thước</td>
<td>Cach cầu Bà Hội: 500m</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Lô thị trấn Thời Bình - Tân Lộc</td>
<td>Cách cầu Bà Hội: 500m</td>
<td>Cach cầu Bà Hội + 100m</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Bờ Tây Song Trẻm</td>
<td>Kênh Zê Rô (Ranh đất ông Thể)</td>
<td>Rạch Giông Nhỏ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Bờ Tây Song Trẻm</td>
<td>Rạch Giông Nhỏ</td>
<td>Giáp ranh xã Thời Bình</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Bờ Tây Song Trẻm</td>
<td>Kênh Zê Rô (Bờ Tây song Trẻm)</td>
<td>Đầu kênh xã (Đối diện Dinh Thân)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Bờ Tây Song Trẻm</td>
<td>Đầu kênh Zê Rô (Giải song Trẻm)</td>
<td>Di U Minh (Hết ranh đất ông Bây Cận)</td>
<td>160</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lở, khu vực</td>
<td>Túr</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Đơn vị tính</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>----------------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
<td>-------------</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Thị trấn - Biên Bạch (Bờ Đông Sông Trèm)</td>
<td>Ngã ba sông Trèm Trèm</td>
<td>Đinh Thân</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Thị trấn - Biên Bạch (Bờ Đông Sông Trèm)</td>
<td>Đinh Thân</td>
<td>Rạch Ông</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Thị trấn - Biên Bạch (Bờ Đông Sông Trèm)</td>
<td>Rạch Ông</td>
<td>Kênh Ba Chúa</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Lò bê tổng qua đất ông Sáu Đạt</td>
<td>Giáp lô bê tổng Thới Bình - Biên Bạch</td>
<td>Giáp lô nhượng Thới Bình - Tân Bằng</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Bờ Tây sông Trèm</td>
<td>Đầu kênh xá (Đối diện Đinh Thân)</td>
<td>Kênh số 1</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Bờ Tây sông Trèm</td>
<td>Đầu kênh số 1</td>
<td>Bờ bao (Tiểu khu 14)</td>
<td>130</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Lò Rạch Ông</td>
<td>Giáp lô bê tổng Thới Bình - Biên Bạch</td>
<td>Giáp lô nhượng Thới Bình - Tân Bằng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Lò Rạch Ông</td>
<td>Giáp lô nhượng Thới Bình - Tân Bằng</td>
<td>Kênh Dân Quân (Xã Thới Bình)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Đường Lê Hoàng Thà</td>
<td>Trục sở Công an huyện (Giáp kênh Chắc Bằng)</td>
<td>Rạch Ông</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Tuyến lở thị trấn Thới Bình - Trị Phái</td>
<td>Cầu Bà Đặng</td>
<td>Phòng Giáo dục (Giáp ranh xã Thới Bình)</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Kinh Chắc Bằng (Bờ Tây)</td>
<td>Sau Công an huyện</td>
<td>Giáp xã Thới Bình</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Đường Hàng lang ven biển phía Nam, thị trấn Thới Bình</td>
<td>Cầu Bà Hội</td>
<td>Cầu Lãng Trầm</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Đường Hàng lang ven biển phía Nam, thị trấn Thới Bình</td>
<td>Cầu Lãng Trầm</td>
<td>Cầu Bà Đặng</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Đường Hàng lang ven biển phía Nam, thị trấn Thới Bình</td>
<td>Cầu Bà Đặng</td>
<td>Giáp ranh xã Thới Bình</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Đường Hàng lang ven biển phía Nam, thị trấn Thới Bình</td>
<td>Giáp ranh xã Thới Bình</td>
<td>Kênh Ba Chúa</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Đường Thới Bình - U Minh, thị trấn Thới Bình</td>
<td>Giáp đường Hàng lang ven biển phía Nam</td>
<td>Cầu treo qua Sông Trèm</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Đường Thối Bình - U Minh, thị trấn Thối Bình</td>
<td>Câu treo qua sông Trăm</td>
<td>Giáp ranh xã Thói Bình</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Bờ Tây sông Trăm</td>
<td>Ván kênh số 2 (2 bên lở)</td>
<td>Xã Nguyên Phích - U Minh</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Bờ Tây sông Trăm</td>
<td>Kênh số 1</td>
<td>Kênh số 3</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Đầu Vàm Bà Hồi</td>
<td>Cầu Bà Hồi (đường Lạng Trầm)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Giáp đường 3/2 (nhà ông Doan)</td>
<td>Kênh xáng (bài tập kết rác)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>70</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>
2. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THƠN

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lở, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Giảm đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
</tr>
<tr>
<td>1. Xã Biển Bạch</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Bờ Đồng sông Trâm</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Bằng</td>
<td>kênh 12 + 500m</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Bờ Đồng sông Trâm</td>
<td>kênh 12 + 500m</td>
<td>kênh 13 + 500m</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Bờ Đồng sông Trâm</td>
<td>kênh 13 + 500m</td>
<td>Rạch Ngã Bát</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Lớp Thới Bình - Tân Bằng nội dại (Lớp dân)</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Bằng</td>
<td>Rạch Ngã Bát</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Bằng</td>
<td>Rạch Ngã Bát</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Lớp Bờ Tây Sông Trâm</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Bằng</td>
<td>kênh 25</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Lớp Kênh 12</td>
<td>Sông Trâm (Vàm Kênh 12)</td>
<td>Ranh Hạt (Kênh xưởng cùng kênh 12)</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Lớp Ngã Bát</td>
<td>Sông Trâm (Vàm Rạch Ngã Bát)</td>
<td>Ranh hệt (Ngã 5 Miếu Ông Hoàng)</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Lớp giao thông từ Đường hành lang ven biển phía Nam đến KDL Sinh Thái Sông Trâm</td>
<td>Đầu nối hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Thuận</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Lớp Kênh 11</td>
<td>Sông Trâm (Vàm Kênh 12)</td>
<td>Ranh Hạt (Kênh xưởng cùng kênh 12)</td>
</tr>
<tr>
<td>2. Xã Tân Bằng</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Bờ Đồng sông Trâm</td>
<td>Giáp ranh xã Biển Bạch Đông</td>
<td>kênh Nam</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Bờ Đồng sông Trâm</td>
<td>kênh Nam</td>
<td>kênh Sâu</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Bờ Đồng sông Trâm</td>
<td>kênh Sâu</td>
<td>kênh Bây</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Bờ Đồng sông Trâm</td>
<td>kênh Bây</td>
<td>kênh Chín</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Bờ Đồng sông Trâm</td>
<td>kênh Chín</td>
<td>Giáp ranh xã Biển Bạch</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Lớp nhuss Thới Bình - Tân Bằng</td>
<td>kênh Ba+120m (Hẻt ranh xã Biển Bạch Đông)</td>
<td>kênh Bây Tân Bằng</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### Huyện Thị Bình

*Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²*

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lỗ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đền</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>17</td>
<td>Khu tiểu thủ công nghiệp thuộc bờ Tây Sông Trrem</td>
<td>Kênh 11</td>
<td>Hẻm rạch Chúa Hưng Hạnh Tự</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Lô Thị Bình - Tấn Bằng nổi dài (Lô đất)</td>
<td>Kênh Bây Tấn Bằng</td>
<td>Giáp ranh xã Biên Bạch</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Lô Kênh 6 - Rach Giữa</td>
<td>Cầu treo</td>
<td>Giáp lối Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>310</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Lô Vầm Thiết (bờ Bắc)</td>
<td>Sông Trrem</td>
<td>Giáp lối Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Lô Kênh Trường học</td>
<td>Đình thôn Tấn Bằng</td>
<td>Giáp đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Lô Kênh 11 lớn</td>
<td>Đầu kềnh 11 lớn (giáp Sông Trrem)</td>
<td>Giáp ranh huyện U Minh</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Lô Bờ Tây Sông Trrem</td>
<td>Giáp ranh xã Biên Bạch Đồng</td>
<td>Kênh 11 lớn</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Lô Bờ Tây Sông Trrem</td>
<td>Hẻm rạch chú Chúa Hưng Hạnh Tự</td>
<td>Giáp ranh xã Biên Bạch</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Kênh 3+120m (Hẻm rạch xã Biên Bạch Đồng)</td>
<td>Kênh 5</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Kênh 5</td>
<td>Kênh 7</td>
<td>430</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Kênh 7</td>
<td>Giáp ranh xã Biên Bạch</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Lô Bờ Nam Kênh 7</td>
<td>Đầu Kênh 7 (giáp sông Trrem)</td>
<td>Giáp lối Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

### 3. Xã Biên Bạch Đồng

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lỗ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đền</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>29</td>
<td>Bờ Đông sông Trrem</td>
<td>Kênh Ba Chúa</td>
<td>Cách trụ sở UBND xã Biên Bạch Đồng cũ: 300m</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Bờ Đông sông Trrem</td>
<td>Cách trụ sở UBND xã Biên Bạch Đồng cũ: 300m (Về hướng thị trấn Thị Bình)</td>
<td>Hẻm rạch UBND xã Biên Bạch Đồng cũ</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Bờ Đông sông Trrem</td>
<td>Hẻm rạch UBND xã Biên Bạch Đồng cũ</td>
<td>Cách UBND xã Biên Bạch Đồng cũ: 300m (Về hướng xã Tân Bằng)</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Bờ Đông sông Trrem</td>
<td>Cách UBND xã Biên Bạch Đồng cũ: 300m (Về hướng xã Tân Bằng)</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Bằng</td>
<td>260</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Lô nhà đọc theo Kênh Sâu La Cua (Bờ Bạch)</td>
<td>Giáp lối bê tông Thị Bình - Biên Bạch</td>
<td>Giáp lối nhà Thị Bình - Tân Bằng</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Trường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tự</td>
<td>Đoạn</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>------</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Lô nhụa độc theo kênh Sâu La Cua Bạc</td>
<td>Giáp lô nhụa THời Bình - Tân Bằng</td>
<td>kênh 9 (Giáp xã Trí Lực)</td>
<td>260</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Lô Bờ Tây sông Trèm</td>
<td>kênh số 3</td>
<td>kênh số 9 giáp ranh xã Tân Bằng</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>kênh Ba Chúa (Giáp ranh thị trấn THời Bình)</td>
<td>Cầu số 6 La Cua</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Cầu số 6 La Cua</td>
<td>Trung tâm UBND xã Biển Bạch Động</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Trung tâm UBND xã Biển Bạch Động</td>
<td>Cầu kênh 1</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Cầu kênh 1</td>
<td>kênh Ba Hàng Mít (Giáp xã Tân Bằng)</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

4. Xã Trí Lực

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Trường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tự</th>
<th>Đoạn</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>40</td>
<td>Tuyến kênh 30 đến tuyến kênh 7</td>
<td>kênh 8 (Bộ Đồng), áP Phú Thọ</td>
<td>Hết ranh chạy Trí Lực</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Tuyến kênh 30</td>
<td>Phú Thọ Bạc (Bộ Đồng)</td>
<td>Hết ranh Trường trung học cơ sở Trí Lực</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Tuyến kênh 30</td>
<td>kênh 7, áP 9 (Bộ Bạc)</td>
<td>kênh 8 (Bộ Bạc)</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Tuyến kênh 7</td>
<td>ranh chạy Trí Lực</td>
<td>Hết ranh đạt cây xăng Thanh Hiền</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Tuyến kênh 7</td>
<td>Hết ranh đạt cây xăng Thanh Hiền</td>
<td>kênh Đầu Ngàn (Giáp ranh xã Trí Phải)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>kênh 7</td>
<td>giáp kênh 30, áP 9 (Bộ Đồng)</td>
<td>Hết ranh Trạm y tế xã Trí Lực</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Lô nhụa Trí Lực đi Biển Bạch Động</td>
<td>Đầu cầu bộ Tây kênh 30</td>
<td>kênh 9 giáp ranh Biển Bạch Động</td>
<td>250</td>
</tr>
</tbody>
</table>

5. Xã Trí Phải

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Trường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tự</th>
<th>Đoạn</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>47</td>
<td>Tuyến lộ từ trấn THời Bình - Trí Phải</td>
<td>giáp ranh xã THời Bình</td>
<td>kênh Lâu</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Tuyến lộ từ trấn THời Bình - Trí Phải</td>
<td>kênh Lâu</td>
<td>Hết Ranh nhà máy đường cũ</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Tuyến lộ từ trấn THời Bình - Trí Phải</td>
<td>Hết Ranh nhà máy đường cũ</td>
<td>Quốc lộ 63 (Bao gồm cả khu chợ)</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>quốc lộ 63</td>
<td>ranh Hạ (Giáp tỉnh Kiến Giang)</td>
<td>Công Nam Động</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>quốc lộ 63</td>
<td>Công Nam Động</td>
<td>Cầu Trí Phải + 500m</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>quốc lộ 63</td>
<td>Cầu Trí Phải + 500m</td>
<td>Cầu Trí Phải</td>
<td>700</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### Huyện Thới Bình

**Don vi tính:** 1.000 đồng/m<sup>2</sup>

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Dường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đền</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>53</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu Trí Phải</td>
<td>Cầu Trí Phải + 500m (Hướng về Tân Phú)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu Trí Phải + 500m (Hướng về Tân Phú)</td>
<td>Hẻt Trường cấp 3 xã Trí Phải + 100m</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Hẻt Trường cấp 3 xã Trí Phải +100m</td>
<td>Chúng Cây Gủa (Giáp ranh Tân Phú)</td>
<td>420</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Cầu Trí Phải (Kề nhang Chợ Hôi, bờ Bắc)</td>
<td>Cầu Trí Phải</td>
<td>Cầu Trí Phải + 300m</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Kềnh xàng Chắc Bằng, bờ Bắc</td>
<td>Kềnh Kiểm</td>
<td>Kềnh Kiểm + 400m (Về hướng thị Trấn Thới Bình)</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Kềnh xàng Chắc Bằng, bờ Bắc</td>
<td>Kềnh Kiểm + 400m (Về hướng thị Trấn Thới Bình)</td>
<td>Ngang Kềnh Lầu</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Lộ Trí Phải - TT. Thới Bình (Bờ Bắc Kềnh Chắc Bằng)</td>
<td>Kềnh Kiểm</td>
<td>Kềnh Kiểm + 400m (Về hướng thị Trấn Thới Bình)</td>
<td>380</td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Lộ Trí Phải - TT. Thới Bình (Bờ Bắc Kềnh Chắc Bằng)</td>
<td>Kềnh Kiểm + 400m (Về hướng thị Trấn Thới Bình)</td>
<td>Ngang Kềnh Lầu</td>
<td>200</td>
</tr>
</tbody>
</table>

6. Xã Thới Bình

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Lộ Rạch Bà Dắng</th>
<th>Hẻt ranh Thị trấn Thới Bình (Bờ Nam)</th>
<th>Kềnh Tân Phong (Ngã tư Ngọn Cải)</th>
<th>300</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>61</td>
<td>Lộ nhũa Thới Bình - Tân Lộc</td>
<td>Cầu Bà Hồi +100m</td>
<td>Công Thới Hòa</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Lộ nhũa Thới Bình - Tân Lộc</td>
<td>Công Thới Hòa</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Lộc</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Tuyến lộ thị trấn Thới Bình - Trí Phải</td>
<td>Giáp ranh Thị trấn Thới Bình</td>
<td>Công xã Thới Bình</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Tuyến lộ thị trấn Thới Bình - Trí Phải</td>
<td>Công xã Thới Bình</td>
<td>Giáp ranh xã Trí Phải</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Tuyến Kềnh Hải Ngoại</td>
<td>Đầu kênh Hải Ngoại</td>
<td>Ngã tư Đồng Sậy</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Bờ Tây Sông Trrem</td>
<td>Giáp ranh TT Thới Bình</td>
<td>Rạch Ôm Bướm</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Lộ ranh thị trấn Thới Bình (Phía sau huyện dồi)</td>
<td>Giáp ranh Thị trấn Thới Bình</td>
<td>Nút giao với đường hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Bờ Nam Kềnh Công An</td>
<td>Công xã Thới Bình</td>
<td>Rạch Bà Dắng</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Giáp ranh Thị trấn Thới Bình (cấu Bà Hồi)</td>
<td>Giáp ranh xã Hồ Thị ký (Cấu Ôm Hương)</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đền</td>
<td>Giá đặt (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-----------------</td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Dương Đề Tây sông Chạch Áng</td>
<td>Giáp ranh thị trấn Thời Bình</td>
<td>Giáp ranh xã Tri Phương</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Dương Bờ Đông Sông Trẻm</td>
<td>Giáp ranh thị trấn Thời Bình (cầu Bà Hơi)</td>
<td>Rạch Ông Hương</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Lộ về Trung tâm xã Thời Bình</td>
<td>Giáp lô Láng Trầm (Thị Bình - Tân Lộc)</td>
<td>Trụ sở UBND xã Thời Bình</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Dương Thời Bình - U Minh</td>
<td>Giáp ranh thị trấn Thời Bình</td>
<td>Giáp ranh huyện U Minh</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Công Cây Gira (Ranh xã Tri Phương)</td>
<td>Cách cầu Chợ Hội 1000m</td>
<td>370</td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cách cầu Chợ Hội 1000m</td>
<td>Chợ Hội + 500m</td>
<td>520</td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu Chợ Hội + 500m</td>
<td>Công Ban Li (Giáp ranh Tân Lộc Bắc)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Các lộ nội bộ rung tâm xã Tân Phú</td>
<td>Bạch Ngu + 100m (Về hướng Trầm Thế)</td>
<td>Hết ranh Trầm y tế xã Tân Phú</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Các lộ nội bộ rung tâm xã Tân Phú</td>
<td>Lố bể tổng tư ranh UBND xã Tân Phú</td>
<td>UBND xã Tân Phú + 300m (Về hướng Chù Trí)</td>
<td>320</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Các lộ nội bộ rung tâm xã Tân Phú</td>
<td>Cách cầu Chợ Hội: 50m (Đọc 2 bộ kênh xăng Bạch Ngu)</td>
<td>Kênh xăng Huyện Sư - Chợ Hội</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Các lộ nội bộ rung tâm xã Tân Phú</td>
<td>Ngã tư Chợ Hội (Về hướng Trầm Thế)</td>
<td>Ngã tư Chợ Hội + 500m</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Cầu Chợ Hội - Rạnh Hạt - Trầm Thế</td>
<td>Cầu Chợ Hội - Rạnh Hạt</td>
<td>Lớ Trầm Thế</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>Lộ Trôi Mộc - Chù Chỉ</td>
<td>UBND xã Tân Phú + 300m</td>
<td>Giáp ranh xã Phong Thành Tây B</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Tuyến lô Tapasa</td>
<td>Vành kênh Tapasa</td>
<td>Rạnh Hạt, giáp xã Vĩnh Phong</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Lộ Chợ Hội - 7000</td>
<td>Trạm Y tế cũ</td>
<td>Kênh 7000</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Lộ Tân Phong</td>
<td>Kênh C4 (Giáp ranh xã Tân Lộc)</td>
<td>Cách Kênh xáng Phùng Hiệp: 500m</td>
<td>195</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Lộ Tân Phong</td>
<td>Cách Kênh xáng Phùng Hiệp: 500m</td>
<td>Kênh xáng Phùng Hiệp</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Lộ Tân Phong</td>
<td>Cầu Đầu Xấu</td>
<td>Bến phá Đầu Xấu (Giáp kinh xáng Phùng Hiệp)</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>STT</td>
<td>Điểm, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-----------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----------------------------</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>Tên</td>
<td>Đơn vị tính</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>Từ</td>
<td>Đếন</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>(1)</td>
<td>Tuyến lộ độc Kinh xá Phùng Hiệp</td>
<td>Kênh Nhà Thờ (Giáp ranh tỉnh Bạc Liêu)</td>
<td>Kênh Nhà Thờ +200 m hướng về UBND xã Tân Lộc Đông</td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Kênh Nhà Thờ +200 m hướng về UBND xã Tân Lộc Đông</td>
<td>160</td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Hết ranh UBND xã Tân Lộc Đông</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td></td>
<td></td>
<td>UBND xã + 1000m (Về hướng Cà Mau)</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Cách Vành Buống: 500m</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Vành Buông</td>
<td>260</td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td></td>
<td>Tuyến Vành Buông - kềnh Láng Trạm</td>
<td>Vành Buông</td>
<td>Vành Buông + 200m (Về hướng cầu số 4)</td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Vành Buông + 200m (Về hướng cầu số 4)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>96</td>
<td></td>
<td>Tuyến Kênh C3</td>
<td>Lộ Tấn Phong</td>
<td>Lộ Bé tổng kềnh xá Láng Trạm</td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Lộ Tấn Phong</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Lộ Làng Trạm</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td></td>
<td>Tuyến kềnh Nông Trường, ấp 2- ấp 3</td>
<td>Kênh xá Phùng Hiệp</td>
<td>Kênh C3</td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Kênh xá Phùng Hiệp</td>
<td>Kênh Làng Trạm</td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Kênh Làng Trạm</td>
<td>170</td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Kênh Ban Can</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Nhà ông Lâm Quốc Tuân</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>104</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Lộ Tấn Phong</td>
<td>160</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>Kênh Nông trường ấp 3</td>
<td>160</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>9. Xã Tân Lộc Bắc</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Công Ban Li (Giáp ranh xã Tân Phước)</td>
<td>Cách cầu Tân Bình 500m</td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Cách cầu Tân Bình 500m</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Cách cầu Tân Bình</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Cách cầu Tân Bình + 500m (Về hướng Tân Lộc)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đén</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu Tân Bình + 500m (Về hướng Tân Lộc)</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Lộc</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>Lộ Tấn Phong</td>
<td>Cầu Tấn Bình</td>
<td>Hết ranh Trần y tế xã Tân Lộc Bắc</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>Lộ Tấn Phong</td>
<td>Hết ranh Trần y tế xã Tân Lộc Bắc</td>
<td>Trần y tế xã Tân Lộc Bắc + 500m</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>111</td>
<td>Lộ Tấn Phong</td>
<td>Trần y tế xã Tân Lộc Bắc + 500m</td>
<td>Cộng Đường Giữa (Giáp ranh xã Tân Lộc)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>112</td>
<td>Lộ phía sau UBND xã Tân Lộc Bắc</td>
<td>Hết ranh Trần y tế xã Tân Lộc Bắc</td>
<td>Giáp Quốc lộ 63</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Lộ phía sau UBND xã Tân Lộc Bắc</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Phú</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Lộc</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Tây Bạch Ngru</td>
<td>Giáp Tân Lộc</td>
<td>Ranh áp 6</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Tây Bạch Ngru</td>
<td>Giáp áp 9</td>
<td>Cầu Kênh Miếu</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Tây Bạch Ngru</td>
<td>Kênh Миюя giáp áp 6</td>
<td>Cầu Bảo Chà</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>10. Xã Tân Lộc</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Lộ nhựa Thời Bình - Tân Lộc</td>
<td>Giáp ranh xã Thời Bình</td>
<td>Cầu Rạch Giang</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Lộ nhựa Thời Bình - Tân Lộc</td>
<td>Cầu Rạch Giang</td>
<td>Hết ranh đất 옹 Tấm Sỹ</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Lộ nhựa Thời Bình - Tân Lộc</td>
<td>Hết ranh đất 옹 Tấm Sỹ</td>
<td>Cầu Bạch Ngru</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Lộ nhựa Thời Bình - Tân Lộc</td>
<td>Cầu Bạch Ngru</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Lộc Bắc</td>
<td>Cầu số 5</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu số 5</td>
<td>Cach cầu số 4: 500m (Ranh đất nhà 잉 Kêt - อง Thăng)</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cách cầu số 4: 500m (Ranh đất nhà 잉 Kêt - อง Thăng)</td>
<td>Cầu số 4</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu số 4</td>
<td>Ranh kho X</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>125</td>
<td>Quốc lộ 63</td>
<td>Cầu số 3</td>
<td>Cầu số 3</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>126</td>
<td>Lộ bé tổng Chợ Tân Lộc</td>
<td>Tiệm vàng Đức Thiệu</td>
<td>Hết ranh đất 绎 Đư</td>
<td>1.200</td>
</tr>
</tbody>
</table>
## Huyện Thới Bình

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lô, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đón</th>
<th>Đấu</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(3)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>127</td>
<td>Lọ bê tông Chợ Tân Lộc</td>
<td>Hết ranh nhà ông Đỗ</td>
<td>Hết ranh Trường mầm non Tân Lộc</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>128</td>
<td>Các tuyến lô thuộc xã Tân Lộc</td>
<td>Cầu số 4</td>
<td>Chùa Phước Linh (Phía Nam, Áp 2)</td>
<td>270</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>129</td>
<td>Tuyến Tân Lộc - Văm Buông</td>
<td>Cầu số 4 (Bộ Bắc, Áp 3)</td>
<td>Hết ranh đất ông Ba Nhuan (Áp 3)</td>
<td>260</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>130</td>
<td>Tuyến Tân Lộc - Văm Buông</td>
<td>Hết ranh đất ông Ba Nhuan (Bộ Bắc, Áp 3)</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Lộc Đông</td>
<td>160</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>131</td>
<td>Tuyến Tân Lộc - Văm Buông</td>
<td>Cầu số 4 (Bộ Nam)</td>
<td>Ngang nhà ông Ba Nhuan</td>
<td>270</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>132</td>
<td>Lọ Tân Phong</td>
<td>Công Dương Giutra (Giáp ranh xã Tân Lộc Bắc)</td>
<td>Kênh C4 (Giáp ranh xã Tân Lộc Đông)</td>
<td>160</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>133</td>
<td>xã Tân Lộc (lọ bê tông 3m)</td>
<td>Nhà ông Lâm Hoàng Quý</td>
<td>Cầu Bạch Nguru</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

### 11. Xã Hồ Thị Kỷ

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lô, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đón</th>
<th>Đấu</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(3)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>134</td>
<td>Bờ Tây Sông Trẹm</td>
<td>Рạch Ông Bường</td>
<td>Рạch Cai Phú</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>135</td>
<td>Đường về UBND xã Hồ Thị Kỷ (cũ)</td>
<td>Cầu Bạch Nguru</td>
<td>Cầu Bạch Nguru + 250m (Về hướng Tắc Thụ)</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>136</td>
<td>Đường về UBND xã Hồ Thi Kỷ</td>
<td>Cầu Bạch Nguru + 250m</td>
<td>Cầu Tắc Thụ (Phía Nam)</td>
<td>550</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>137</td>
<td>Đường về UBND xã Hồ Thi Kỷ</td>
<td>Cầu Bạch Nguru + 250m</td>
<td>Cầu Tắc Thụ (Phía Bắc)</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>138</td>
<td>Tuyến lô Bạch Nguru</td>
<td>Вăm Bạch Nguru</td>
<td>Kênh bả Muối Bánh Cam</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>139</td>
<td>Tuyến lô Bạch Nguru</td>
<td>Kênh bả Muối Bánh Cam</td>
<td>Văm Rạch Giông</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>140</td>
<td>Tuyến lô ven sông Tắc Thụ</td>
<td>Bạch Nguru</td>
<td>Hết ranh đất bả Lén</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>141</td>
<td>Tuyến lô ven sông Tắc Thụ</td>
<td>Hết ranh nhà bả Lén</td>
<td>Cầu Tắc Thụ (Khu chợ)</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>142</td>
<td>Tuyến lô Dương Xương</td>
<td>Cầu Chữ Y</td>
<td>Cầu Rạch Bán Nhờ</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>143</td>
<td>Tuyến lô Dương Xương</td>
<td>Cầu Rạch Bán Nhờ</td>
<td>Công Dương Xương</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>144</td>
<td>Lọ nhà đi Bảo Nhạn</td>
<td>Cầu Khánh An</td>
<td>Cầu kênh Thị Phùng (Trạm y tế xã)</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>145</td>
<td>Lọ nhà đi Bảo Nhạn</td>
<td>Cầu kênh Thị Phùng (Trạm y tế xã)</td>
<td>Kênh Rạch Giông (Sông Bạch Nguru)</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đèn</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------------------------</td>
<td>-----------------------------------</td>
<td>-----------------------------------</td>
<td>-------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>146</td>
<td>Võ Văn Kiệt</td>
<td>Cầu Bạch Ngưu</td>
<td>Kênh Đường Giữa</td>
<td>1.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>147</td>
<td>Võ Văn Kiệt</td>
<td>Kênh Đường Giữa</td>
<td>Giáp ranh cây xăng Tắc Thứ</td>
<td>1.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>148</td>
<td>Võ Văn Kiệt</td>
<td>Giáp ranh cây xăng Tắc Thứ</td>
<td>Cầu Khánh An (Sông Ống Đốc)</td>
<td>900</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>149</td>
<td>Lô ven sông Trâm (Phía Đông)</td>
<td>Cầu kênh Thị Phùng</td>
<td>Rạch Ống Hường</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>150</td>
<td>Tuyến lô bê tông kềnh Thị Phùng (Bờ Nam)</td>
<td>Sông Trâm</td>
<td>Cầu trước nhà ông Quách Dung</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>151</td>
<td>Lô bê tông (Tắc Thứ - Khánh An)</td>
<td>Cầu Tắc Thứ</td>
<td>Cầu Khánh An</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>152</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Giáp lô Võ Văn Kiệt</td>
<td>Giáp lô Võ Văn Kiệt + 250m (về Cầu Bến Gỗ)</td>
<td>750</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>153</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Giáp lô Võ Văn Kiệt</td>
<td>Cầu Bến Gỗ</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>154</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Cầu Bến Gỗ</td>
<td>Cầu Thị Phùng</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>155</td>
<td>Đường Hành lang ven biển phía Nam</td>
<td>Cầu Thị Phùng</td>
<td>Giáp ranh xã Thời Bình</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>156</td>
<td>Đường về khu cắm cờ huyện ủy</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng:
- Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bỏ: 100
- Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bỏ: 70
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Trường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tự</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Nguyễn Phích</td>
<td>Bò BạcCACHEI púbAy (Cây Khỏ)</td>
<td>Bò NamACHEI púbAy Làng</td>
<td>790</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Nguyễn Phích</td>
<td>Bò BạcACHEI públicaY Làng</td>
<td>Bò NamACHEI públicaY Chùa</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Nguyễn Phích</td>
<td>Bò BạcACHEI públicaY Chùa</td>
<td>Bò NamACHEI públicaY Cò</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Dỗ Thùa Luông</td>
<td>Bò BạcACHEI públicaY Cò</td>
<td>Bò NamACHEI públicaY Kênh 12</td>
<td>2.100</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Dỗ Thùa Luông</td>
<td>Bò BạcACHEI públicaY Kênh 12</td>
<td>Ngang ngã bạ kênh Trạm Soát</td>
<td>2.100</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Dỗ Thùa Luông</td>
<td>Ngang ngã bạ kênh Trạm Soát</td>
<td>Cầu Kênh 14 (Giáp ranh xã Khánh Thuận)</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Rạch Làng</td>
<td>Bò NamACHEI públicaY (Đầu kênh)</td>
<td>Kênh Tu (LT2)</td>
<td>680</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Rạch Làng</td>
<td>Bò BạcACHEI públicaY (Đầu kênh)</td>
<td>Kênh Tu (LT2)</td>
<td>1.050</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Rạch chúa</td>
<td>Bò BạcACHEI públicaY (Đầu kênh)</td>
<td>Kênh Tu (LT2)</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Rạch chúa</td>
<td>Bò NamACHEI públicaY (Đầu kênh)</td>
<td>Kênh Tu (LT2)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Rạch Cô</td>
<td>Rạch Cô (Hai bò Nam, Bạc)</td>
<td>CuốiACHEI públicaY</td>
<td>590</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Kênh 12</td>
<td>Đầu kênh 12 (Hai bò Nam, Bạc)</td>
<td>Hết ranhACHEI públicaY Bây Lập (Kênh Giữa)</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Kênh 13</td>
<td>Hết ranhACHEI públicaY Bây Lập (Bò Nam)</td>
<td>Kênh Tu (LT2)</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Kênh Tu</td>
<td>Bò bao kênh 12</td>
<td>Bò bao Kênh 15 (Kênh 16 cù)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Kênh Giữa</td>
<td>Kênh Giữa (Hai bò Đồng, Tây)</td>
<td>Kênh 15</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Phía Tây sông Cái Tấu</td>
<td>Ranh Nguyễn Phích</td>
<td>Kênh Hai Chư</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Đường 30 tháng 4</td>
<td>Kênh Hai Chư</td>
<td>Hết dâACHEI públicaY Sâu Thuận (Câu sông Cái Tấu)</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Đường 30 tháng 4</td>
<td>Hết dâACHEI públicaY Sâu Thuận</td>
<td>Ngã 3 Chi Cục Thuế</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Phía Tây sông Cái Tấu</td>
<td>Bò BạcACHEI públicaY Trạm Soát</td>
<td>Kênh Sâu NhiềACHEI (Giáp Khánh Thuận)</td>
<td>830</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dương, tuyến lở, khu vực</td>
<td>Đơn Dương</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>----------</td>
<td>----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Kênh Hải Chu</td>
<td>Bờ Nam (Dậu kênh)</td>
<td>Giáp lở U Minh - Cà Mau</td>
<td>560</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Kênh Hải Chu</td>
<td>Bờ Bạc (Dậu kênh)</td>
<td>Giáp lở U Minh - Cà Mau</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Kênh Biên Nhị</td>
<td>Bờ Bạc (Dậu kênh)</td>
<td>Ngang ngã ba Kênh Công Nông</td>
<td>1,000</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Kênh Biên Nhị</td>
<td>Ngang ngã ba Kênh Công Nông</td>
<td>Kênh 30/4 (Giáp Khánh Lầm)</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Kênh Biên Nhị</td>
<td>Bờ Nam (Dậu kênh Công Nông)</td>
<td>Kênh Cây Bảng (Bờ Đông)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Kênh Biên Nhị</td>
<td>Ngã ba Biên Nhị (Bờ Nam)</td>
<td>Cầu Công Nông</td>
<td>1,100</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Huỳnh Quang</td>
<td>Bên phía bên xe U Minh, khách 3, thị trấn U Minh</td>
<td>Phía Tây liền cơ quan, khách 3, thị trấn U Minh</td>
<td>1,400</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Lô xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Ngã 3 Btru diện</td>
<td>Cầu Hai Chu (Bờ Bạc)</td>
<td>1,800</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Lô xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Cầu Hai Chu (Bờ Nam)</td>
<td>Giáp ranh xã Nguyễn Phúc</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Lô xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Bờ Tây cầu Công Nông (Kềnh Xáng)</td>
<td>Cầu B4</td>
<td>670</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Lô xe U Minh - Khánh Hội</td>
<td>Cầu kênh Công Nông</td>
<td>Công Cây Bảng</td>
<td>1,100</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Tuyến lở bao khách 1, khách 3</td>
<td>Cầu B4</td>
<td>Đồng Cây Bảng (Giáp Khánh Lầm)</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Hai bên Lô Mới (Đường dẫn cầu Sông Cái Tầu)</td>
<td>Lô xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Rach Làng</td>
<td>1,200</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Hai bên Lô Mới (Đường dẫn cầu kênh Biên Nhị)</td>
<td>Giáp cầu kênh Biên Nhị</td>
<td>Giáp ranh Bệnh viện Đa khoa U Minh</td>
<td>1,100</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Khu dân cư khách 3</td>
<td>Dương dẫn Cầu Biên Nhị</td>
<td>Bờ Nam Kênh Tràm Soái</td>
<td>970</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Khu hành chính dân cư bờ Tây sông Cái Tầu (Hai bên đường số 1)</td>
<td>Ranh đất ông Khơi</td>
<td>Hết ranh đất ông Hồng Phượng</td>
<td>2,000</td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Khu hành chính dân cư bờ Tây sông Cái Tầu (Hai bên đường số 2)</td>
<td>Ranh đất ông Tái</td>
<td>Hết ranh đất ông Hồng Phượng</td>
<td>2,500</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Kinh Chết Buơi (Bờ Bạc)</td>
<td>Đầu kênh Chết Buơi</td>
<td>Kênh 30/4 (Giáp xã Khánh Lầm)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Đồ Thừa Tự</td>
<td>Ngã 3 Toa án</td>
<td>Ngã 3 liên cơ quan</td>
<td>1,200</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đén</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>---------------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>------------------------------------------</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Tuyến lộ Nội ô, thị trấn U Minh</td>
<td>(2)</td>
<td>Đã Bắc Kênh 12 (Bố bác)</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Đường vào Khu nhà ở cán bộ chiến sỹ Ban Chỉ huy Quân sự huyện</td>
<td>(3)</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Đường vào khu nhà ở trường Chính trị cũ</td>
<td>(4)</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Kênh Sâu Nhịu</td>
<td>(5)</td>
<td>Kênh 30/4 (Bố Nam)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Kênh Trầm Soài</td>
<td></td>
<td>Kênh 30/4 (Hai Bố Nam Bác)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td></td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>100</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>70</td>
</tr>
</tbody>
</table>
# 2. Đất Ở Tại Nông Thôn

**Huyện U Minh**

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đền</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
</tbody>
</table>

### 1. Xã Khánh Thuận

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đền</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Tuyến sông Cái Tấu, bờ Đông</td>
<td>Giáp ranh giáp thị trấn U Minh</td>
<td>Bờ Nam Kênh 18</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Tuyến sông Cái Tấu, bờ Đông</td>
<td>Kênh 18, bờ Bắc</td>
<td>Giáp ranh tỉnh Kiên Giang</td>
<td>270</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Kênh 5 đập Sắt: Bờ nam</td>
<td>Đầu kênh</td>
<td>Giáp ranh tỉnh Kiên Giang</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Kênh 11</td>
<td>Bờ Bắc (Giáp thị trấn U Minh)</td>
<td>Giáp ranh huyện Thới Bình</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Kênh 11</td>
<td>Bờ Nam (Giáp thị trấn U Minh)</td>
<td>Giáp ranh huyện Thới Bình</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Tuyến sông Cái Tấu, bờ Tây</td>
<td>Giáp ranh giáp thị trấn U Minh</td>
<td>Kênh Xã Thin, bờ Nam</td>
<td>270</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Tuyến sông Cái Tấu, bờ Tây</td>
<td>Kênh Xã Thin, bờ Bắc</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hòa</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Kênh xã Thin</td>
<td>Đầu kênh Xã Thin, bờ Bắc</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hòa</td>
<td>270</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Kênh xã Thin</td>
<td>Đầu kênh Xã Thin, bờ Nam</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hòa</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Rạch Nai</td>
<td>Đầu kênh Rạch Nai, bờ Nam</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hòa</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Bờ bao Ba Quý</td>
<td>Bờ Đông (Giáp lộ bắc kênh 11)</td>
<td>Kênh 21, bờ Nam</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Kênh 18</td>
<td>Kênh 18, bờ Bắc (Giáp Thới Bình)</td>
<td>Lô nhìa 7 Kênh</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Kênh 18</td>
<td>Đầu kênh 18, bờ Nam</td>
<td>Bờ bao kênh Tứ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Lô nhìa 7 Kênh</td>
<td>Đầu lộ (Bờ Bắc kênh 11)</td>
<td>Giáp ranh tỉnh Kiên Giang</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Kênh 3</td>
<td>Kênh 18</td>
<td>Kênh 21</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Kênh 27 (Bờ Bắc)</td>
<td>Kênh 7-500</td>
<td>Kênh 14</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Kênh 27 (Bờ Nam)</td>
<td>Kênh 7-500</td>
<td>Kênh 14</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Kênh 28 (Bờ Bắc)</td>
<td>Kênh 7-500</td>
<td>Kênh 14</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Kênh 28 (Bờ Nam)</td>
<td>Kênh 7-500</td>
<td>Kênh 14</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Kênh 29 (Bờ Nam)</td>
<td>Kênh 7-500</td>
<td>Kênh 14</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Kênh 25 (Bờ Bắc)</td>
<td>Kênh 7-500</td>
<td>Kênh 14</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>----------------------------</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Tiêu</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Tur</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đên</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Kênh 25 ruồi (Bờ Nam)</td>
<td>Kênh 7-500</td>
<td>Kênh 14</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Kênh 4</td>
<td>Giáp ranh thí tran U Minh</td>
<td>Bờ Nam Kênh 18</td>
<td>270</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Kênh 26 (Hai bờ)</td>
<td>Kênh 7-500</td>
<td>Kênh 14</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Tuyến Rạch Mới</td>
<td>Từ đầu kênh Rạch Mới</td>
<td>Bờ bao kênh Tur</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Tuyến Kênh Tứ</td>
<td>Từ kênh 18 bờ Bạc</td>
<td>Bờ Nam Kênh 29</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Tuyến Tây Kênh 8</td>
<td>Từ kênh 27 bờ Bạc</td>
<td>Bờ Nam Kênh 29</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Tuyến Kênh 14</td>
<td>Từ kênh 25</td>
<td>Kênh 29</td>
<td>140</td>
</tr>
</tbody>
</table>

---

2. Xã Khánh Hòa

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Tuyến sông Hương Mai (Bờ Nam)</th>
<th>Ngã ba Kim Đại</th>
<th>Giáp ranh xã Khánh Tiền</th>
<th>430</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>29</td>
<td>Tuyến sông Hương Mai (Bờ Bắc)</td>
<td>Ngã ba Đường Cuộc</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Tiền</td>
<td>330</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Kênh Kim Đại - Khánh Lâm</td>
<td>Ngã ba Kim Đại, bờ Đông</td>
<td>Hết ranh đất trường THCS Khánh Hòa</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Kênh Kim Đại - Khánh Lâm</td>
<td>Hết ranh đất trường THCS Khánh Hòa</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Lâm</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Kênh Mũi Chủ (Bờ Bắc)</td>
<td>Đâu kênh Mũi Chủ (Kênh Công Nghiệp)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Tiền</td>
<td>245</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Kênh Mũi Chủ (Bờ Nam)</td>
<td>Đâu kênh Mũi Chủ</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Tiền</td>
<td>185</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Kênh Khô Me lón</td>
<td>Kênh Khô Me lón, bờ Tây (Đầu cầu)</td>
<td>Hết ranh đất ông Danh Âm</td>
<td>185</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Ngã ba Kim Đại - ngã ba Lung Vườn</td>
<td>Ngã ba Kim Đại, bờ Tây (UBND xã)</td>
<td>Ngã ba Lung Vườn</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Ngã ba Kim Đại - ngã ba Lung Vườn</td>
<td>Ngã ba Đường Cuộc, bờ Đông (Trạm y tế xã)</td>
<td>Ngã ba Lung Vườn</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Ngã ba Lung Vườn - Kênh Sâu Nhược</td>
<td>Ngã ba Lung Vườn</td>
<td>Đâu kênh Sâu Nhược</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Ngã ba Dương Cuộc - Xã Thin</td>
<td>Ngã ba Dương Cuộc, bờ Nam</td>
<td>Xã Thin (Giáp xã Khánh Thuận)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Ngã ba Dương Cuộc - Xã Thin</td>
<td>Ngã ba Dương Cuộc, bờ Bắc</td>
<td>Xã Thin (Giáp xã Khánh Thuận)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Kênh Lung Ngang</td>
<td>Dầu kênh Lung Ngang, bờ Tây</td>
<td>Ngã ba kềnh xàng Đông</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đều</td>
<td>Giá đặt (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------</td>
<td>----</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Kênh Cúng</td>
<td>Kênh Cúng, bờ Bắc (Giáp kềnh Đường Quốc)</td>
<td>Kênh xá</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Kênh Kho Me Nhớ (Bờ Tây)</td>
<td>Giáp kềnh Công nghiệp</td>
<td>Giáp sông Huống Mai</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Kênh Nắm Dằng (Bờ Bắc)</td>
<td>Đầu kềnh Kim Đài, bờ Bắc</td>
<td>Kênh Hải Huỳnh</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Kênh 3 Chinh (Bờ Tây)</td>
<td>Giáp lô Khánh Lâm</td>
<td>Ngã 3 ngọn Kim Đài</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Kênh Sáng Dùng (Bờ Đông)</td>
<td>Đầu lô Kênh Cúng</td>
<td>Trường Vô Văn Tấn</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Kênh 12 hối (Bờ Tây)</td>
<td>Ngã 4 Lung Ngang</td>
<td>Ngã 4 chử Dình</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Kênh Lung Vườn - Chánh Bây (Bờ Bắc)</td>
<td>Ngã 4 Lung Vườn</td>
<td>Chánh Bây</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Tuyên Lô Khấu Bảo</td>
<td>Ngã từ Kênh Lung Ngang</td>
<td>Giáp áp 10, xã Khánh Tiến</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Kênh Xang Dùng</td>
<td>Kênh Tuổi Trẻ (bờ Đông)</td>
<td>Giáp kềnh Lung Ngang</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Tuyên 10 hối Cái Nước</td>
<td>Kênh Tuổi Trẻ (bờ Đông)</td>
<td>Ngã ba kềnh Chử Dình giáp hữu kềnh xã Thin</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Kênh Tuổi Trẻ</td>
<td>Kênh Tuổi Trẻ (bờ Đông)</td>
<td>Giáp ranh đấ ong Phạm Quốc Lil</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Kênh Xóm giữa Lung dạy hàng</td>
<td>Lô Kênh Huống Mai</td>
<td>đấ ong Lê Hiếu Kỳ</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Kênh Sâu Chó (Bờ Nam)</td>
<td>Đầu kềnh Na</td>
<td>đấ ong Vô Quốc Lâm</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Kênh Cúng (Bờ Nam)</td>
<td>Đầu Kênh Cúng</td>
<td>đấ ong Trần Văn Liệt</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Kênh chử Dính (Bờ Bắc)</td>
<td>Đầu kềnh Ngó Văn Bé</td>
<td>đấ ong Nguyễn Hồng Phương</td>
<td>150</td>
</tr>
</tbody>
</table>

3. Xã Khánh Tiến

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường</th>
<th>Tứ</th>
<th>Đều</th>
<th>Giá đặt (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>58</td>
<td>Tuyên sông Huống Mai</td>
<td>Phía Nam lối xe từ công Huống Mai</td>
<td>Kênh Công Điện, bờ Tây</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Tuyên sông Huống Mai</td>
<td>Kênh Công Điện, bờ Đông</td>
<td>Giáp xã Khánh Hòa</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Tuyên sông Huống Mai</td>
<td>Phía Bắc từ công Huống Mai</td>
<td>Kênh Chà Lá, bờ Tây</td>
<td>340</td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Tuyên sông Huống Mai</td>
<td>Kênh Chà Lá, bờ Đông</td>
<td>Giáp xã Khánh Hòa</td>
<td>320</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Kênh Chà Lá (Thống Nhất) - công Tiểu Đứa</td>
<td>Ngã ba kềnh Chà Lá, bờ Tây</td>
<td>Ngã từ Tiểu Đứa</td>
<td>320</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Kênh Chà Lá (Thống Nhất) - công Tiểu Đứa</td>
<td>Ngã ba kềnh Chà Lá, bờ Đông</td>
<td>Ngã từ kềnh Tiểu Đứa</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dương, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------</td>
<td>-----------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Kênh Chà Là (Thông Nhất) - cống Tiêu Dừa</td>
<td>Ngã tư kênh Tiêu Dừa, bờ Nam</td>
<td>Công Tiêu Dừa</td>
<td>390</td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>UBND xã Khánh Tien - Rạch Dinh</td>
<td>UBND xã Khánh Tiến, hương Tây</td>
<td>Ngã tư rạch Chọi</td>
<td>390</td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>UBND xã Khánh Tien - Rạch Dinh</td>
<td>UBND xã Khánh Tiến, hương Đông</td>
<td>Ngã tư rạch Chọi</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>UBND xã Khánh Tien - Rạch Dinh</td>
<td>Ngã tư rạch Chọi, bờ Tây</td>
<td>Ngã tư rạch Dính</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>UBND xã Khánh Tien - Rạch Dinh</td>
<td>Ngã tư rạch Chọi, bờ Đông</td>
<td>Ngã tư rạch Dính</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>UBND xã Khánh Tien - Rạch Dinh</td>
<td>Ngã tư rạch Chọi, bờ Bắc</td>
<td>Giáp xã Khánh Hòa</td>
<td>310</td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>UBND xã Khánh Tien - Rạch Dinh</td>
<td>Ngã tư rạch Chọi, bờ Nam</td>
<td>Giáp xã Khánh Hòa</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>UBND xã Khánh Tien - Rạch Dinh</td>
<td>Ngã tư rạch Chọi, bờ Bắc</td>
<td>Đề Biên Tây</td>
<td>260</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>UBND xã Khánh Tien - Rạch Dinh</td>
<td>Ngã tư rạch Chọi, bờ Nam</td>
<td>Đề Biên Tây</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Ngã tư rạch Dính-Khánh Lâm, Khánh Hội</td>
<td>Ngã tư rạch Dính, bờ Tây</td>
<td>Ngã ba Lung Ranh</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Ngã tư rạch Dính-Khánh Lâm, Khánh Hội</td>
<td>Ngã tư rạch Dính, bờ Đông</td>
<td>Ngã ba Lung Ranh</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Ngã tư rạch Dính-Khánh Lâm, Khánh Hội</td>
<td>Ngã ba Lung Ranh, bờ Bắc</td>
<td>Công Lung Ranh</td>
<td>260</td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Ngã tư rạch Dính-Khánh Lâm, Khánh Hội</td>
<td>Ngã tư rạch Dính, bờ Bắc</td>
<td>Đề Biên Tây</td>
<td>260</td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Ngã tư rạch Dính-Khánh Lâm, Khánh Hội</td>
<td>Ngã tư rạch Dính, bờ Nam</td>
<td>Đề Biên Tây</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Ngã tư rạch Dính-Khánh Lâm, Khánh Hội</td>
<td>Ngã tư rạch Dính, bờ Bắc</td>
<td>Giáp xã Khánh Lâm</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Ngã tư rạch Dính-Khánh Lâm, Khánh Hội</td>
<td>Ngã tư rạch Dính, bờ Nam</td>
<td>Giáp xã Khánh Lâm</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Kênh Muối Hậu</td>
<td>Đầu kênh Muối hậu, bờ Đông</td>
<td>Cuối kênh</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Kênh Muối Hậu</td>
<td>Đầu kênh Muối Hậu, bờ Tây</td>
<td>Cuối kênh</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Kênh Cùa Gà</td>
<td>Đầu kênh Cùa Gà, bờ Nam</td>
<td>Ngọn Cùa Gà, bờ Tây</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>Kênh Cùa Gà</td>
<td>Đầu kênh Cùa Gà, bờ Nam</td>
<td>Ngọn Cùa Gà, bờ Đông</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Kênh 6 Mẫu (Bờ Bắc)</td>
<td>Kênh 3 Thuốc</td>
<td>Cuối kênh</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Bờ Nam Rạch Dinh</td>
<td>Ngã ba Xóm Mới</td>
<td>Kinh Ứt Nhưận</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Tuyên Kênh Hội (phía Đông) kềnh Hội nhỏ</td>
<td>Kênh Hương Mai</td>
<td>Kênh Tuổi trẻ</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đoạn đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tür</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Kênh Tưới Trẻ (phiá Nam)</td>
<td>Kênh Thống Nhất</td>
<td>Kênh Xáng Ganh</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Kênh tuyến II (phiá Nam)</td>
<td>Kênh Thống Nhất</td>
<td>Kênh Xáng Ganh</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Kênh tuyến III (phiá Nam)</td>
<td>Kênh Thống Nhất</td>
<td>Kênh Xáng Ganh</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Kênh Xáng Ganh (phiá Tây)</td>
<td>Kênh Hương Mai</td>
<td>Kênh Lung Ngang</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td>Đè Biên Tây</td>
<td>Công Hương Mai</td>
<td>Công Tiểu Dừa</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Đoạn nội bộ Khu dân cư Hương Mai</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
</tbody>
</table>

4. Xã Nguyên Phúc

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đoạn đường, tuyến lô, khu vực</th>
<th>Tür</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>93</td>
<td>Tuyến sông Cái tav (Bo Đông)</td>
<td>Bờ Bắc Bây Hồ</td>
<td>Bờ Nam Ông Khênh</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>Tuyến sông Cái tav (Bo Đông)</td>
<td>Bờ Bắc ông Khênh</td>
<td>Bờ Nam Đôi Tâm</td>
<td>460</td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>Tuyến sông Cái tav (Bo Đông)</td>
<td>Bờ Bắc Đôi Tâm</td>
<td>Bờ Nam Cây Khô (Giáp lộ tỉnh)</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>96</td>
<td>Kênh Zero</td>
<td>Đầu kênh Zero, bờ Nam</td>
<td>Cầu Bình Minh</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td>Kênh Zero</td>
<td>Đầu kênh Zero, bờ Bắc</td>
<td>Giáp huyện Thới Bình</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td>Kênh xáng Bình Minh</td>
<td>Kênh xáng Bình Minh, bờ Tây</td>
<td>Giáp xã Khánh An</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td>Đồng Nông Ông Sâu</td>
<td>Bác Kênh Zero (Bo Đông)</td>
<td>Nam Ông Sâu</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td>Đồng Nông Ông Sâu</td>
<td>Bác Kênh Zero (Bo Tây)</td>
<td>Nam Ông Sâu</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td>Rạch Ông Sâu</td>
<td>Đầu rạch Ông Sâu, bờ Bắc</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td>Rạch Ông Sâu</td>
<td>Đầu rạch Ông Sâu, bờ Nam</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td>Rạch Tềnh</td>
<td>Đầu rạch Tềnh, bờ Bắc</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>104</td>
<td>Rạch Sớp</td>
<td>Đầu rạch Sớp, bờ Nam</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td>Rạch Sớp</td>
<td>Đầu rạch Sớp, bờ Bắc</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td>Rạch Sớp</td>
<td>Đầu rạch Sớp, bờ Nam</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td>Rạch Chết</td>
<td>Đầu rạch Chết, bờ Bắc</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>Rạch Chết</td>
<td>Đầu rạch Chết, bờ Nam</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đoạn đường, tuyến lũ, khu vực</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>Bộ Tây sông Cái Tầu</td>
<td>Rạch Lung Điểm, bờ Bắc</td>
<td>Rạch Rơi, bờ Nam</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>Bộ Tây sông Cái Tầu</td>
<td>Rạch Rơi, bờ Nam</td>
<td>Bộ Nam Bã Y</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>111</td>
<td>Bộ Tây sông Cái Tầu</td>
<td>Bộ Bã Bã Y</td>
<td>Giáp ranh thị trấn</td>
<td>260</td>
</tr>
<tr>
<td>112</td>
<td>Độc theo tuyến lũ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Rạch Ông Điểm, bờ Bắc</td>
<td>Rạch Nàng Chẳng</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Độc theo tuyến lũ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Rạch Nàng Chẳng</td>
<td>Kênh Nam Làng</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Độc theo tuyến lũ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Kênh Nam Làng</td>
<td>Giáp thị trấn</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Kênh Khai Hoàng</td>
<td>Bộ Nam Khai Hoàng (Sông Cái Tầu)</td>
<td>Lở xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>370</td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Kênh Khai Hoàng</td>
<td>Bộ Bã Khai Hoàng (Sông Cái Tầu)</td>
<td>Lở xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Kênh 29</td>
<td>Cầu Khai Hoàng, bờ Bắc</td>
<td>Giáp xã Khánh Lâm</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Kênh số 3</td>
<td>Kênh 4 (Bờ Nam kênh số 3)</td>
<td>Bờ bao ba Quỷ</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Kênh số 3</td>
<td>Kênh 4 (Bờ Bã kênh số 3)</td>
<td>Bờ bao ba Quỷ (Cơ đường bê tông)</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Rạch Tắc</td>
<td>Đấu rạch Tắc, bờ Nam</td>
<td>Giáp kênh Tứ (Cơ đường bê tông)</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Rạch Tắc</td>
<td>Đấu rạch Tắc, bờ Bã</td>
<td>Giáp kênh Tứ</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Rạch Ông Điểm</td>
<td>Giáp lũ xe U Minh - Cà Mau, bờ Bã</td>
<td>Sông Cái Tầu (Lở nhũa)</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Rạch Phò Nguyên</td>
<td>Giáp lũ xe U Minh - Cà Mau, bờ Bã</td>
<td>Sông Cái Tầu</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>Rạch Phò Nguyên</td>
<td>Giáp lũ xe U Minh - Cà Mau, bờ Nam</td>
<td>Sông Cái Tầu</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>125</td>
<td>Kênh Đối Tâm</td>
<td>Đấu kênh Đối Tâm (Bờ Nam)</td>
<td>Giáp Kênh 4</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>126</td>
<td>Kênh Đối Tâm</td>
<td>Đấu kênh Đối Tâm (Bờ Bã)</td>
<td>Giáp Kênh 4</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>127</td>
<td>Kênh Ba Tay (Bờ Đông)</td>
<td>Đấu kênh Ba Tây</td>
<td>Rạch Tên</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>128</td>
<td>Kênh Ba Tính (Bờ Nam)</td>
<td>Đấu kênh Ba Tính</td>
<td>Kênh xáng Bình Minh</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>129</td>
<td>Rạch Nàng Chẳng (Bờ Nam)</td>
<td>Đấu Rạch Nàng Chẳng</td>
<td>Lở xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>130</td>
<td>Rạch Bà Án (Bờ Nam)</td>
<td>Đấu Rạch Bà Án</td>
<td>Kinh Hải Khênh</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>131</td>
<td>Rạch Chuỗi (Bờ Nam)</td>
<td>Đấu Rạch Chuỗi</td>
<td>Kênh Tứ</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dương, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>Đơn dưỡng</td>
<td>Đèa</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>----------------------------</td>
<td>---------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Rạch Hàng (Bờ Nam)</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Lỏ xe U Minh – Cà Mau</td>
<td>Kênh Tư</td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>Rạch Giông Ông (Bờ Nam)</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Kênh Tư</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>(3)</td>
<td>Rạch Ngã Bác (Bờ Tây)</td>
<td>Rạch Giông Ông</td>
<td>Kênh Tư</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>(4)</td>
<td>Kênh 35 (Bờ Bắc)</td>
<td>Giáp lở xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Giáp lở kênh 96</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>(5)</td>
<td>Kênh 4 (Bờ Đông)</td>
<td>Ngon Rạch Tên</td>
<td>Kênh Zero (Bờ Đông)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Lỏ U Minh - Thới Bình</td>
<td>Lỏ U Minh - Cà Mau (Ngã tư Khai Hoàng)</td>
<td>Cầu BOT (Bờ Tây sông Cái Tâu)</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Lỏ U Minh - Thới Bình</td>
<td>Cầu BOT (Bờ Đông sông Cái Tâu)</td>
<td>Lỏ kênh sáng Bình Minh</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>(10)</td>
<td>Bạc kênh Ông Mùn</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(11)</td>
<td>Nam Kênh Ông Quang</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(12)</td>
<td>Nam Chết Tài</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(13)</td>
<td>Bác Rạch Ô O</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(14)</td>
<td>Bác kênh số 1</td>
<td>Kênh Tư</td>
<td>Kênh Ba Quý</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(15)</td>
<td>Bác kênh số 2</td>
<td>Kênh Tư</td>
<td>Kênh Ba Quý</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(16)</td>
<td>Nam Rạch Cà Bông Lơn</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(17)</td>
<td>Bác Kênh Hai Quền</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(18)</td>
<td>Nam số 5</td>
<td>Kênh Tư</td>
<td>Kênh Ba Quý</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(19)</td>
<td>Nam Rạch Bà Thầy</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Kênh Tư</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(20)</td>
<td>Nam Rạch Cây Khỏ</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Kênh Tư</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>(21)</td>
<td>Nam Ranh Phó Quém</td>
<td>Sông Cái Tâu</td>
<td>Kênh Tư</td>
<td>180</td>
</tr>
</tbody>
</table>

5. Xã Khánh Lâm

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Dương, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</th>
<th>Đơn dưỡng</th>
<th>Đèa</th>
<th>Giá đặt (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(151)</td>
<td>Tuyến lộ xe U Minh – Khánh Hội</td>
<td>Kênh Cây Bằng</td>
<td>Kênh Chết Tùng</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(152)</td>
<td>Kênh Chết Tùng</td>
<td>Đầu kênh Chết Tùng, bờ Đông</td>
<td>Đập Chín Thông</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(153)</td>
<td>Bờ Đông kênh Sâu Tiến - Đối 1</td>
<td>Đầu lộ xe (Cổng kênh Sâu Tiến)</td>
<td>Cầu kênh Dồn Hàng Gọn (Đầu kênh)</td>
<td>390</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tvr</td>
<td>Đơn vị</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>--------</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>154</td>
<td>Bờ Đông kênh Sâu Tiến - Đòi 1</td>
<td>Đầu kênh Dön Hằng Gọn</td>
<td>Đòi 1</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>155</td>
<td>Bờ Đông kênh Sâu Tiến - Đòi 1</td>
<td>Đầu lộ xe (Công kênh Sâu Tiến)</td>
<td>Cầu kênh Dön Hằng Gọn (Đầu kênh)</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>156</td>
<td>Bờ tây kênh Sâu Tiến – Đòi 1</td>
<td>Cầu kênh Dön Hằng Gọn (Đầu kênh)</td>
<td>Đòi 1</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>157</td>
<td>Tuyến kênh 89</td>
<td>Bờ Tây (Đòi 1 - đầu lộ nhựa)</td>
<td>Giáp tuyến kênh 29</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>158</td>
<td>Tuyến kênh 89</td>
<td>Bờ Đông (Đòi 1 - đầu lộ đất)</td>
<td>Giáp tuyến kênh 29</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>159</td>
<td>Độc theo lộ nhựa tuyến 29</td>
<td>Tuyến 93 (Giáp xã Nguyễn Phích)</td>
<td>Tuyến 89</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>160</td>
<td>Độc theo lộ nhựa tuyến 29</td>
<td>Tuyến 89</td>
<td>Tuyến 84 (Giáp xã Khánh Hội)</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>161</td>
<td>Bờ nam kênh 29</td>
<td>Tuyến 93 (Giáp xã Khánh An)</td>
<td>Tuyến 84 (Giáp xã Khánh Hội)</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>162</td>
<td>Kênh Dön Hằng Gọn - Kênh Dũng</td>
<td>Cầu 6 Kham, bờ Nam</td>
<td>Kênh Dũng, bờ Tây</td>
<td>240</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>163</td>
<td>Kênh Dön Hằng Gọn - Kênh Dũng</td>
<td>Cầu Dön Hằng Gọn, bờ Bắc</td>
<td>Kênh Dũng, bờ Tây</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>164</td>
<td>Kênh Mười Quản</td>
<td>Đầu kênh Mười Quản, bờ Tây</td>
<td>Giáp kênh Dön Hằng Gọn</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>165</td>
<td>Kênh Bạ Mụ</td>
<td>Đầu kênh Bạ Mụ, bờ Tây</td>
<td>Giáp kênh Dön Hằng Gọn</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>166</td>
<td>Tuyến kênh Nước Phên - 10 Quản (Bờ Nam)</td>
<td>Kênh Cây Bằng, bờ Tây</td>
<td>Kênh Mười Quản, bờ Đông</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>167</td>
<td>Tuyến kênh Nước Phên - 10 Quản (Bờ Bắc)</td>
<td>Kênh Cây Bằng, bờ Tây</td>
<td>Kênh Mười Quản, bờ Đông</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>168</td>
<td>Kênh Biển Nhị (Bờ Nam)</td>
<td>Kênh Cây Bằng, bờ Tây</td>
<td>Kênh Chết Tùng, bờ Đông</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>169</td>
<td>Kênh Biển Nhị (Bờ Bắc)</td>
<td>Kênh 30/4, bờ Tây</td>
<td>Kênh Chết Lễm, bờ Đông</td>
<td>210</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>170</td>
<td>Kênh Biển Nhị (Bờ Bắc)</td>
<td>Kênh Chết Lễm, bờ Tây</td>
<td>Cầu ngang Khánh Lâm</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>171</td>
<td>Kênh Biển Nhị (Bờ Bắc)</td>
<td>Cầu ngang Khánh Lâm</td>
<td>Cầu Văn, bờ Đông (Giáp xã Khánh Hội)</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>172</td>
<td>Kênh Kim Đại</td>
<td>Đầu kênh Kim Đại, bờ Tây</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hòa</td>
<td>420</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>173</td>
<td>Kênh Kim Đại</td>
<td>Đầu kênh Kim Đại, bờ Đông</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hòa</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>174</td>
<td>Kênh Ba Thuộc</td>
<td>Kênh Ba Thuộc (2 bến)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Tiền</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>175</td>
<td>Kênh Cầu Văn</td>
<td>Đầu kênh Cầu Văn, bờ Đông</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Tiền</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>176</td>
<td>Kênh Lung Ranh</td>
<td>Tvr bờ Đông Cầu Văn</td>
<td>Bờ Tây kênh 6 Thuộc</td>
<td>240</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoàn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>6. Xã Khánh Hội</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>177</td>
<td>Tuyến lộ U Minh-Khánh Hội</td>
<td>kênh Chết Tùng</td>
<td></td>
<td>Đè Biên Tây</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>178</td>
<td>Tuyến sông kênh Hội</td>
<td>Đè Biên Tây (Kênh Hội, bờ Nam)</td>
<td></td>
<td>Kênh Chết Tùng</td>
<td>960</td>
</tr>
<tr>
<td>179</td>
<td>Tuyến sông kênh Hội</td>
<td>Đè Biên Tây (Kênh Hội, bờ Bắc)</td>
<td></td>
<td>Kênh Cầu Ván</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>180</td>
<td>Kênh Chết Tùng</td>
<td>Đầu kênh Chết Tùng, bờ Tây</td>
<td></td>
<td>Ngã ba cầu Tư Đại</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>181</td>
<td>Kênh Chết Tùng</td>
<td>Ngã ba cầu Tư Đại</td>
<td></td>
<td>Đập ông Chín Thông</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>182</td>
<td>Kênh xăng Mới</td>
<td>Lở xe U Minh Khánh Hội (Bờ Đông)</td>
<td></td>
<td>Giáp huyện Trần Văn Thời</td>
<td>560</td>
</tr>
<tr>
<td>183</td>
<td>Kênh xăng Mới</td>
<td>Lở xe U Minh Khánh Hội (Bờ Tây)</td>
<td></td>
<td>Kênh 92</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>184</td>
<td>Kênh xăng Mới</td>
<td>Kênh 92, bờ Tây</td>
<td></td>
<td>Giáp huyện Trần Văn Thời</td>
<td>420</td>
</tr>
<tr>
<td>185</td>
<td>Đè Biên Tây, hướng Đông</td>
<td>Ranh đất ông Lâm Văn Thường</td>
<td></td>
<td>Giáp Trần Văn Thời (Kêo dài)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>186</td>
<td>Kênh T29 (Bờ Bắc)</td>
<td>Đè Biên Tây</td>
<td></td>
<td>Tuyến 84 (Giáp xã Khánh Lầm)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>187</td>
<td>Kênh đê Biên Tây, bờ Đông</td>
<td>Đón Biên Phong</td>
<td></td>
<td>Công Lung Ranh</td>
<td>420</td>
</tr>
<tr>
<td>188</td>
<td>Kênh Cầu Ván, bờ Tây</td>
<td>Đầu kênh Cầu Ván</td>
<td></td>
<td>Vàm Mũi Đường</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>189</td>
<td>Kênh Cầu Ván, bờ Tây</td>
<td>Ngã ba Mũi Đường</td>
<td></td>
<td>Công Lung Ranh</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>190</td>
<td>Tuyến Lũng Lá - Mũi Đường</td>
<td>Đất nhà ông Nam Ấn</td>
<td></td>
<td>Hét ranh đất nhà ông Tâm Thông</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>191</td>
<td>Đồn Dài (Bờ Bắc) - Kênh tập đoàn (Bờ Nam)</td>
<td>Đầu kênh Đồn Dài</td>
<td></td>
<td>Hét kênh Đồn Dài</td>
<td>210</td>
</tr>
<tr>
<td>192</td>
<td>Tuyến Lũng Lá - Lung Ranh</td>
<td>Ranh đất nhà ông 8 Thống (Kênh 26/3 bờ Tây)</td>
<td></td>
<td>Đất bà Nguyễn Thị Hà</td>
<td>160</td>
</tr>
<tr>
<td>193</td>
<td>Tuyến Kênh giữa 500</td>
<td>Tuyến T29</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>194</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>7. Xã Khánh An</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>195</td>
<td>Ngã ba Vám Cái Tâu - Thới Bình</td>
<td>Buu điện</td>
<td></td>
<td>Công Hương Thành</td>
<td>720</td>
</tr>
<tr>
<td>196</td>
<td>Ngã ba Vám Cái Tâu - Thới Bình</td>
<td>Công Hương Thành</td>
<td></td>
<td>Trụ điện vượt sông</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Тур</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>197</td>
<td>Ngã ba Vẩm Cái Tấu - Thới Bình</td>
<td>Trục diển vượt sông</td>
<td>Bờ Tây rạch Xéo Đài (Đầu rạch)</td>
<td>390</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>198</td>
<td>Ngã ba Vẩm Cái Tấu - Thới Bình</td>
<td>Bờ Đông rạch Xéo Đài (Đầu rạch)</td>
<td>Bờ Nam rạch Cây Phú (Giáp Thới Bình)</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>199</td>
<td>Kênh Xéo Đài</td>
<td>Bờ Tây kênh Xéo Đài (Đầu vận)</td>
<td>Hết ránh đất ông Kiệt</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>200</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu - Nguyễn Phích (Bờ Đông)</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu</td>
<td>Hết ránh hàng nước đá Sanh Phất 5</td>
<td>720</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>201</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu - Nguyễn Phích (Bờ Đông)</td>
<td>Hết ránh hàng nước đá Sanh Phất 5</td>
<td>Hết ránh đất ông Chín Yên</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>202</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu - Nguyễn Phích (Bờ Đông)</td>
<td>Hết ránh đất ông Chín Yên</td>
<td>Bờ Nam Xéo Mặc</td>
<td>480</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>203</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu - Nguyễn Phích (Bờ Đông)</td>
<td>Bờ Bác Xéo Mặc</td>
<td>Bờ Nam Xéo Tre</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>204</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu - Nguyễn Phích (Bờ Đông)</td>
<td>Bờ Bác Xéo Tre</td>
<td>Giáp Nguyễn Phích</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>205</td>
<td>Kênh Xéo Tre (2 bờ)</td>
<td>Bờ Nam (Đầu kenh)</td>
<td>Hết lỡ bể tổng (Kênh Giữa)</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>206</td>
<td>Kênh Xéo Tre (2 bờ)</td>
<td>Bờ Bác (Đầu kenh)</td>
<td>Kênh sông Binh Minh</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>207</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu - giáp ranh xã Nguyên Phích (Bờ Tây)</td>
<td>Từ nhà máy điện 1</td>
<td>Bờ Nam kênh Đào Trà tuyến 21</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>208</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu - giáp ranh xã Nguyên Phích (Bờ Tây)</td>
<td>Bờ Bác kênh Đào Trà tuyến 21</td>
<td>Kênh Nam Dương</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>209</td>
<td>Ngã ba vẩm Cái Tấu - giáp ranh xã Nguyên Phích (Bờ Tây)</td>
<td>Bờ Bác rạch Rổ</td>
<td>Bờ Nam ông Điểm (Giáp Nguyên Phích)</td>
<td>260</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>210</td>
<td>Kênh Nam Dương (2 bờ)</td>
<td>Bờ Bác (Đầu kenh)</td>
<td>Lớ xe Cà Mau - U Minh</td>
<td>390</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>211</td>
<td>Kênh Nam Dương (2 bờ)</td>
<td>Bờ Nam (Đầu kenh)</td>
<td>Lớ xe Cà Mau - U Minh</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>212</td>
<td>Rạch Rổ (2 bờ)</td>
<td>Rạch Rổ (Đầu kenh)</td>
<td>Giáp ranh đất Trại giăm Cái Tấu</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>213</td>
<td>Kênh Đảo Trà tuyến 21 - giáp lộ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Bờ Bác kênh Đào Trà tuyến 21</td>
<td>Cầu kênh Thùy Lợi</td>
<td>330</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>214</td>
<td>Kênh Đảo Trà tuyến 21 - giáp lộ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Cầu kênh Thùy Lợi</td>
<td>Hết ránh Trung tâm nuôi đường người tâm thần</td>
<td>520</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đương, tuyến lũ, khu vực</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đoạn</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>------</td>
<td>-------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Đường, tuyến lũ, khu vực</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đoạn</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>215</td>
<td>Kênh Đào từ tuyến 21 - giáp lổ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Trung tâm nuôi dưỡng người tầm thanh (Bộ Bạc)</td>
<td>Hết ranh đất nhà ông Thu</td>
<td>390</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>216</td>
<td>Kênh Đào từ tuyến 21 - giáp lổ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Hết ranh đất nhà ông Thu</td>
<td>Hết ranh đất ông Lai Chí Thống</td>
<td>420</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>217</td>
<td>Kênh Đào từ tuyến 21 - giáp lổ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Hàng rào khu công nghiệp Khi - Dien - Đầm, bờ Nam</td>
<td>Giáp lổ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>218</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau (Đoạn từ giáp Nguyễn Phúc đến cầu Tắc Thụ)</td>
<td>Ngọn rạch Ông Điểm</td>
<td>Tuyến 23</td>
<td>490</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>219</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau (Đoạn từ giáp Nguyễn Phúc đến cầu Tắc Thụ)</td>
<td>Tuyến 23</td>
<td>Tuyến 21</td>
<td>845</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>220</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau (Đoạn từ giáp Nguyễn Phúc đến cầu Tắc Thụ)</td>
<td>Tuyến 21</td>
<td>Giáp công bố bao lổ Minh Hà (Kéo dài thêm)</td>
<td>660</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>221</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau (Đoạn từ giáp Nguyễn Phúc đến cầu Tắc Thụ)</td>
<td>Công bố bao lổ Minh Hà</td>
<td>Cầu Tắc Thụ</td>
<td>660</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>222</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau (Đoạn từ giáp Nguyễn Phúc đến cầu Tắc Thụ)</td>
<td>Công bố bao lổ Minh Hà</td>
<td>Tuyến T19 (Giáp Trần Văn Thời)</td>
<td>540</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>223</td>
<td>Lỏ xe U Minh - Cà Mau (Đoạn từ giáp Nguyễn Phúc đến cầu Tắc Thụ)</td>
<td>Trạm phân phối khí 2 bên (Theo ông dân khi)</td>
<td>Trục lỏ xe Cà Mau – U Minh</td>
<td>330</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>224</td>
<td>Bờ Nam kênh xăng Minh Hà (Giáp Trần Văn Thời)</td>
<td>Đâu kênh xăng Minh Hà</td>
<td>Hết ranh đất ông Chín Bào</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>225</td>
<td>Bờ Nam kênh xăng Minh Hà (Giáp Trần Văn Thời)</td>
<td>Hết ranh đất ông Chín Bào</td>
<td>Ngọn Rạch Nhum</td>
<td>390</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>226</td>
<td>Bờ Nam kênh xăng Minh Hà (Giáp Trần Văn Thời)</td>
<td>Ngọn Rạch Nhum</td>
<td>Giáp Trần Văn Thời</td>
<td>280</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>227</td>
<td>Ngã ba Vàm Cái Tấu (Giáp Trần Văn Thời)</td>
<td>Bờ Tây lổ nhua (Đâu tuyến 21 cữ)</td>
<td>Đường Võ Văn Kiệt</td>
<td>720</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>228</td>
<td>Ngã ba Vàm Cái Tấu (Giáp Trần Văn Thời)</td>
<td>Đường Võ Văn Kiệt</td>
<td>Cầu kênh xăng Minh Hà</td>
<td>850</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>229</td>
<td>Ngã ba Vàm Cái Tấu (Giáp Trần Văn Thời)</td>
<td>Cầu kênh xăng Minh Hà</td>
<td>Kênh Ranh giáp Trần Văn Thời</td>
<td>750</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đơn đường</td>
<td>Тур</td>
<td>Đền</td>
<td>Giá đặt (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>230</td>
<td>Ngã ba Vâm Cái Tấu (Giáp Trần Văn Thi)</td>
<td>Bờ Đông lô nhũ (Đầu tuyến T21 cũ)</td>
<td>Hết ranh đất ông Kỳ</td>
<td>480</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>231</td>
<td>Ngã ba Vâm Cái Tấu (Giáp Trần Văn Thi)</td>
<td>Tür ranh đất ông Chiến (Hướng Đông)</td>
<td>Kênh Rahn giúp Trần Văn Thi</td>
<td>520</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>232</td>
<td>Ngã ba Vâm Cái Tấu (Giáp Trần Văn Thi)</td>
<td>Ngã ba Vâm Cái Taupt (Lớ lâ)</td>
<td>Cầu Tắc Thù</td>
<td>520</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>233</td>
<td>Ngã ba Vâm Cái Taupt (Giáp Trần Văn Thi)</td>
<td>Cầu Tắc Thù (Bờ sông Ông Đốc)</td>
<td>Kênh Rahn giúp Trần Văn Thi</td>
<td>480</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>234</td>
<td>Đường Võ Văn Kiệt</td>
<td>Ngã 3 T21 khu Công nghiệp về phía Đông</td>
<td>Công 9 Thái</td>
<td>540</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>235</td>
<td>Đường Võ Văn Kiệt</td>
<td>Ngã 3 T21 khu Công nghiệp về phía Tây</td>
<td>Công 9 Thái</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>236</td>
<td>Đường Võ Văn Kiệt</td>
<td>Công 9 Thái</td>
<td>Kênh Lữ</td>
<td>540</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>237</td>
<td>Đường Võ Văn Kiệt</td>
<td>Kênh Lữ</td>
<td>Giáp ranh đất ông Nguyễn Hồng Kỳ</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>238</td>
<td>Đường Võ Văn Kiệt</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Hồng Kỳ</td>
<td>Cầu Khánh An</td>
<td>1.040</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>239</td>
<td>Bờ Tây Lô 1</td>
<td>Lớ xe Minh Hà</td>
<td>Đường ông dân khí</td>
<td>160</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>240</td>
<td>Lô 2 (2 bộ)</td>
<td>Lớ kênh xãng Minh Hà</td>
<td>Trại giam Cái Tâu</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>241</td>
<td>Lô 3 (2 bộ)</td>
<td>Lớ kênh xãng Minh Hà + 500m</td>
<td>Trại giam Cái Tâu</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>242</td>
<td>Rạch Gian 2 bộ</td>
<td>Đầu Vấm</td>
<td>Hết lô 3</td>
<td>260</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>243</td>
<td>Rạch Nhum Bô Nam</td>
<td>Đầu Vấm</td>
<td>Giáp lô Minh Hà</td>
<td>240</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>244</td>
<td>Tuyến kênh 29</td>
<td>Đông kênh 93</td>
<td>Giáp lô xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>210</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

Khu Tài Định Cực

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường số 1</th>
<th>Tür đường số 2</th>
<th>Đường số 8</th>
<th>480</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>245</td>
<td>Đường số 1A</td>
<td>Tür đường số 4</td>
<td>Đường số 6</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>246</td>
<td>Đường số 2</td>
<td>Tür đường số 1</td>
<td>Đường số 11</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>247</td>
<td>Đường số 3</td>
<td>Tür đường số 2</td>
<td>Đường số 8</td>
<td>660</td>
</tr>
<tr>
<td>248</td>
<td>Đường số 4</td>
<td>Tür đường số 1</td>
<td>Đường số 11</td>
<td>540</td>
</tr>
<tr>
<td>249</td>
<td>Tuyến kênh 93</td>
<td>Giáp lô xe U Minh - Cà Mau</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lố, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>250</td>
<td>Đường số 5</td>
<td>Tự đường số 2</td>
<td>Đường số 8</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>251</td>
<td>Đường số 6</td>
<td>Tự đường số 1</td>
<td>Đường số 11</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>252</td>
<td>Đường số 7</td>
<td>Tự đường số 2</td>
<td>Đường số 8</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>253</td>
<td>Đường số 8</td>
<td>Tự đường số 1</td>
<td>Đường số 11</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>254</td>
<td>Đường số 9</td>
<td>Tự đường số 2</td>
<td>Đường số 8</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>255</td>
<td>Đường số 11</td>
<td>Tự đường số 2</td>
<td>Đường số 8</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>256</td>
<td>Đường số 11A</td>
<td>Tự đường số 4</td>
<td>Đường số 6</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>257</td>
<td>Rach Giếng (Bộ Nam)</td>
<td>Đầu Rach</td>
<td>Hết lộ bề tổng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>258</td>
<td>Kinh Cây Phú (Bộ Nam)</td>
<td>Kinh xắng Lộc Xe</td>
<td>Hết lộ bề tổng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>259</td>
<td>Tuyến lố T23</td>
<td>Giải lộ xe U Minh - Cà Mau</td>
<td>Vùng Đệm Vườn Quốc Gia</td>
<td>400</td>
</tr>
</tbody>
</table>

**Khu Tài định cư giải đoạn đầu tại Ấp 01, xã Khánh An**

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Trường lố, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>260</td>
<td>Đường số 1</td>
<td>Đường số 2</td>
<td>Đường số 4</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>261</td>
<td>Đường số 3</td>
<td>Đường số 2</td>
<td>Đường số 4</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>262</td>
<td>Đường số 5</td>
<td>Đường số 2</td>
<td>Đường số 4</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>263</td>
<td>Đường số 7A</td>
<td>Đường số 2</td>
<td>Giải rành đất trường trung cấp Kinh tế kỹ thuật</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>264</td>
<td>Đường số 7B</td>
<td>Đường số 2</td>
<td>Đường số 4</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>265</td>
<td>Đường số 4</td>
<td>Trung tâm lao động giáo dục</td>
<td>Giải rành đường số 1</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>266</td>
<td>Đường nối Võ Văn Kiệt và Lộ Tắc Thứ - Đà Bạc</td>
<td>Võ Văn Kiệt</td>
<td>Lộ Tắc Thứ - Đà Bạc</td>
<td>550</td>
</tr>
</tbody>
</table>

Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng
- Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ: 100
- Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ: 70
## IV. HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
### 1. ĐẤT Ở TẠI ĐỒ THỊ

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đơn vị</th>
<th>Đơn vị</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>1. Thị trấn Trần Văn Thời</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Đường 30 tháng 4 (bờ Bắc)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Đông</td>
<td>Công Ông Bích Nhô (Phía Đông) trong đê</td>
<td>1.300</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Đường 30 tháng 4 (bờ Bắc)</td>
<td>Công Ông Bích Nhô (Phía Tây)</td>
<td>Cầu Rạch Ráng (Phía Đông)</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Đường 30 tháng 4 (2 Bến)</td>
<td>Cầu Rạch Ráng (Phía Tây)</td>
<td>Giao với đường số 11,_mexb km 9</td>
<td>7.200</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Đường 30 tháng 4 (2 Bến)</td>
<td>Giao với đường số 11,_mexb km 9</td>
<td>Cầu Trảng Cỏ (Phía Đông)</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Đường 30 tháng 4 (bờ Bắc)</td>
<td>Cầu Trảng Cỏ (Phía Tây Trọng đê)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Lộc</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Đường 19 tháng 5 (2 Bến)</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Giáp ranh BVĐK Trần Văn Thời</td>
<td>4.700</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Đường 19 tháng 5 (2 Bến)</td>
<td>Tên BVĐK Trần Văn Thời (2 bến)</td>
<td>Công Ngân mạn cừ (Nhà ông Nguyễn Hoàng Việt (Phía Đông))</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Đường 19 tháng 5 (bờ Đồng)</td>
<td>Công Ngân mạn cừ (Giáp nhà ông Nguyễn Hoàng Việt (Phía Đông))</td>
<td>Cầu Tám Ánh (Phía Nam)</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Đường Nguyễn Ngọc Sanh (bờ Bắc)</td>
<td>Công Rạch Ráng (Phía Tây)</td>
<td>Hết ranh Diệm Tập Kết Rác Khóm 9</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Đường Nguyễn Ngọc Sanh (bờ Bắc)</td>
<td>Công Rạch Ráng (Phía Đông)</td>
<td>Giao với đường số 10</td>
<td>7.200</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Đường Nguyễn Ngọc Sanh (bờ Bắc)</td>
<td>Giao với đường số 10</td>
<td>Đầu tuyến (Giáp ranh đắt ông Võ Minh Hòa)</td>
<td>4.700</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Đường Trần Văn Đại (2 Bến)</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Giao với đường 30 tháng 4 (Phía Nam) (2 bến)</td>
<td>4.800</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Đường Trần Văn Đại (2 Bến)</td>
<td>Giao với đường 30 tháng 4 (Phía Bắc) (2 bến)</td>
<td>Công Tự Sự (Phía Nam)</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Đường Trần Văn Đại (Bờ Tây)</td>
<td>Công Tự Sự (Phía Bắc)</td>
<td>Cầu Trảng Cỏ (Phía Đông)</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Đường Trần Văn Đại (Bờ Tây)</td>
<td>Cầu Trảng Cỏ (Phía Tây)</td>
<td>Giáp ranh xã Trấn Hội</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Đường số 2 Khóm 1 (2 bến)</td>
<td>Giao với đường 19 tháng 5</td>
<td>Giao với Đường Nguyễn Trung Thành</td>
<td>5.500</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Đường số 3 Khóm 1 (2 bến)</td>
<td>Giao với đường 19 tháng 5</td>
<td>Giao với Đường Nguyễn Trung Thành</td>
<td>4.700</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Đường số 3A Khóm 1 (2 bến)</td>
<td>Giao với đường số 8</td>
<td>Giao với đường số 12 (Phía Đông)</td>
<td>4.700</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------</td>
<td>-----------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Đường số 4A Khóm 1 (2 bên)</td>
<td>Giao với đường 6A</td>
<td>Đường Nguyễn Trung Thành</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Đường số 4A Khóm 1 (2 bên)</td>
<td>Đường Nguyễn Trung Thành</td>
<td>Đường số 9</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Đường số 4A Khóm 1 (1 bên) phía Bắc</td>
<td>Đường số 9</td>
<td>Ranh đạt ổng Võ Minh Họa</td>
<td>2.200</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Đường số 5 (2 bên) Khóm 1</td>
<td>Giao với đường 2</td>
<td>Giao với đường số 3</td>
<td>4.700</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Đường Nguyễn Trung Thành (2 bên)</td>
<td>Giao với đường 30 tháng 4 (Phía Nam)</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>7.200</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Đường số 6A (2 bên)</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Trung Thành</td>
<td>Giáp với hàng rào huyện uy</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Đường số 7A (2 bên) (Đường nội bộ Khu Phó Chợ)</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Giao với đường 4A (Phía Nam)</td>
<td>5.500</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Đường số 8 (2 bên) Khóm 1</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Giao với đường 4A (Phía Nam)</td>
<td>5.500</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Đường số 9 (2 bên) Khóm 1</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Giao với đường 4A (Phía Nam)</td>
<td>5.000</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Đường số 10 (2 bên) Khóm 1</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Giao với đường số 3A</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Lô Giao Thông 2,5m Bờ Nam đường 30 tháng 4</td>
<td>Ranh đạt ổng Dương Văn Tài</td>
<td>Đên ranh đạt ổng Bảo Hoàng Thắng</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Lô Giao Thông 2,5m Bờ Nam đường 30 tháng 4</td>
<td>Đên ranh đạt ổng Bảo Hoàng Thắng</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Trung Thành</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Lô Giao thông 2,5m cặp sóng Ông Đoàn và Văn Ông Bình Nhớ</td>
<td>Từ nhà ông Võ Minh Họa</td>
<td>Hết ranh đạt ổng Dương Văn Tài (Ngay mỏ câu bê tông bắc qua kênh đề)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Đường Nguyễn Thị Nho (2 bên) Khóm 9</td>
<td>Giao với đường Trần Văn Đại</td>
<td>Giao với đường Huỳnh Phi Hùng</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Đường Dương Văn Thà (2 bên) Khóm 9</td>
<td>Giao với đường Trần Văn Đại</td>
<td>Giao với đường Huỳnh Phi Hùng</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Đường số 2 Khóm 9</td>
<td>Giao với đường Trần Văn Đại</td>
<td>Công Rạch Răng (Phía Tây) (Cặp kênh Rạch Răng), đường 1 chiều</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Đường Phạm Chí Hiền Khóm 9</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Thị Nho</td>
<td>Giao với đường Huỳnh Phi Hùng</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Đường Huỳnh Phi Hùng Khóm 9</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Giao với đường 30 tháng 4</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Đường số 6 Khóm 9</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Thị Nho</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Đường Danh Thị Tươi Khóm 9</td>
<td>Giao với đường Nguyễn Ngọc Sanh</td>
<td>Giao với đường 30 tháng 4</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Đường số 14, khóm 9</td>
<td>Giao với Dương Trần Văn Đại</td>
<td>Giao với đường Huỳnh Phi Hùng</td>
<td>1.600</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lở, khu vực</td>
<td>Dự án đường</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-------------</td>
<td>-----</td>
<td>--------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Các tuyến lở trong nội ô thị trấn</td>
<td>Các tuyến đường khu dân cư (Chua có cơ sở hạ tầng) thuộc kóm 1, kóm 7, kóm 9</td>
<td></td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Đường giao thông 3m, kóm 8</td>
<td>Tô giao với đường 30/4</td>
<td>Đến cầu kênh thủy lợi (phía Nam)</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Đường giao thông 3m, kóm 8</td>
<td>Cầu kênh thủy lợi (phía Bắc)</td>
<td>Đến hết ranh đất nhà ông Trần Văn Bé</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Đường giao thông 3m, Kóm 7</td>
<td>Cầu Tâm Ánh (phía Bắc)</td>
<td>Đến hết ranh đất nhà ông Trần Hoàng</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Đường giao thông 3m, Kóm 7</td>
<td>Cầu kênh Củ (cầu EC)</td>
<td>Đến giáp ranh đất ông Nguyễn Văn Nam kóm 3 (phía Tây kênh Chữ Kịch)</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Đường giao thông 3m kóm 3,4</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Nam kóm 3 (phía Tây kênh chữ Kịch, kênh chưa)</td>
<td>Giáp ranh xã Trần Hội</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Lô bê tông 3m, Kóm 5,7 (bờ Đông kênh Trang Cổ)</td>
<td>Giao đường 30/4 (phía Bắc)</td>
<td>Đến hết ranh đất báo Trần Thị Bé</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Lô bê tông 3m, Kóm 5,7 (bờ Đông kênh Trang Cổ)</td>
<td>Giáp ranh đất báo Trần Thị Bé</td>
<td>Đến giao với đường Trần Văn Đại</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Lô bê tông 3m kóm 6 (tuyến bờ Tây kênh Trang Cổ)</td>
<td>Tô cầu bê tông Kí Niệm (phía Tây)</td>
<td>Đến giáp ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Khoái</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Lô bê tông 3m kóm 6 (tuyến bờ Tây kênh Trang Cổ)</td>
<td>Tô ranh đất nhà ông Nguyễn Văn Khoái</td>
<td>Đến giáp ranh xã Khánh Lộc</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Các tuyến lở bê tông cơn lại có chiều ngang từ 1,0 - 1,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>400</td>
</tr>
</tbody>
</table>

2. Thị trấn Sông Đốc

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>ODULE</th>
<th>Dự án đường</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>51</td>
<td>Bờ Bắc Sông Đốc</td>
<td>Trạm kiểm soát Biên Phòng 692 kóm 1</td>
<td>Hết ranh đất Xi nghiệp sựa chứa tòa kóm 1</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Bờ Bắc Sông Đốc</td>
<td>Đất Khu xưởng đấu Nam Châu kóm 1</td>
<td>Hết ranh đất bào Phạm Thị Nhận kóm 1</td>
<td>2.400</td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Bờ Bắc Sông Đốc</td>
<td>Đất Hằng nước đa Dön biên phòng 692 kóm 1</td>
<td>Hết ranh đất Trường Tiêu học 4</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Bờ Bắc Sông Đốc</td>
<td>Đất Chi nhánh Bảo hiểm kóm 1</td>
<td>Hết ranh đất Chùa Bà K1</td>
<td>3.600</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoàn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Bộ Bắc Sông Độc</td>
<td>Ranh đất bà Trần Thị Thụy kóm 1</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Nguyễn Quang Tiếp kóm 1</td>
<td>3.600</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Bộ Bắc Sông Độc</td>
<td>Ranh đất bà Tạ Thị Liệu kóm 2</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Đoàn Thanh Quang kóm 2</td>
<td>3.600</td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Bộ Bắc Sông Độc</td>
<td>Ranh đất ông Huỳnh Văn Hồng kóm 2</td>
<td>Đầu Voi Rạch Bằng Kỳ</td>
<td>2.200</td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Tiệm Cầm Đồ Hướng Lan</td>
<td>Nhà bà Võ Thị Xuyên</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm chua Bà Thiên Hậu kóm 1</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Nguyễn Anh Tài</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Ao cá Hội nông dân kóm 1</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Lê Văn Trước kóm 1</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà bà Lê Thanh Xuân kóm 1</td>
<td>Hẻm nhà ông Trần Văn Thọ kóm 1</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Ranh đất bà Đỗ Thị Lan kóm 2</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Nguyễn Thanh Liêm kóm 2</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Ranh đất bà Lê Minh Nguyễn kóm 2</td>
<td>Hẻm rảnh đất Kiốt ông Huỳnh Thanh Bình kóm 2</td>
<td>3.600</td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Cao Thanh Xuyên kóm 2</td>
<td>Hẻm nhà ông Tống Hoàng Ân kóm 2</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Nguyễn Minh Hoàng kóm 2</td>
<td>Hẻm nhà ông Nguyễn Văn Hùng kóm 2</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Huỳnh Thanh Bình kóm 2</td>
<td>Hẻm nhà ông Võ Văn Viết kóm 2</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Đỗ Văn Vĩnh kóm 2</td>
<td>Hẻm rảnh đất ông Phạm Việt Hưng kóm 2</td>
<td>1.900</td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Từ Hữu Dũng kóm 2</td>
<td>Hẻm rảnh đất ông Huỳnh Thanh kóm 2</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Nguyễn Hữu Trí kóm 2</td>
<td>Hẻm nhà ông Trần Minh Quán kóm 2</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Trần Văn Khơi kóm 2</td>
<td>Hẻm nhà ông Huỳnh Ngọc Bình kóm 2</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Nguyễn Văn Tinh kóm 2</td>
<td>Hẻm nhà bà Dương Thị Xa kóm 2</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Nguyễn Vân Hiền kóm 2</td>
<td>Hẻm rảnh đất bà Lê Thị Thơ kóm 2</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Hẻm nhà ông Lê Văn Thắng kóm 2</td>
<td>Hẻm rảnh đất Nguyễn Hồng Thầm</td>
<td>960</td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Bộ Tây đờc theo kềnh Xleo Đối (2 bén)</td>
<td>Ranh đất ông Phạm Thanh Hùng kóm 2</td>
<td>Hẻm rảnh đất ông Đoàn Văn Lương kóm 2</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>ĐƯỜNG, TUYỂN LỌ, Khu vực</td>
<td>TUR</td>
<td>ĐOÀN ĐƯỜNG</td>
<td>GIÁ ĐẤT (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Bộ Tay độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>HN nhà bà Lê Thị Phi km2</td>
<td>Hét rảnh đät ông Phạm Văn Thông km2</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Cầu bê tông kênh Kiệm Lân km1</td>
<td>Hét rảnh đät ông Lê Thanh Tùng km3</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Công rạch Bằng Ky km3</td>
<td>Ránh đät trự sô UBND thị trấn Sông Đốc</td>
<td>3.600</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hếm nhà ông Trần Văn Nhị km3</td>
<td>Hét rảnh đät bà Nguyễn Thị Huỳnh Tuyết</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hếm nhà ông Nguyễn Văn Tấn km3</td>
<td>Hét rảnh đät ông Đương Văn Thế km3</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hếm nhà ông Phạm Văn Thủy km3 (2 bên)</td>
<td>Hét rảnh đät ông Lê Văn Khánh km3</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bèn)</td>
<td>Trụ sở UBND thị trấn Sông Đốc</td>
<td>Hét rảnh đät bà Vô Thị Hà km7</td>
<td>3.600</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ránh đät ông Lê Việt Hưng km7 (2 bên)</td>
<td>Hét rảnh đät ông Phạm Hoàng Dung km7</td>
<td>3.400</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ránh đät ông Lữ Thanh Vũ km7</td>
<td>Hét rảnh đät ông Trần Văn Giểu km7</td>
<td>3.100</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hếm nhà ông Phạm Thanh Bình km7</td>
<td>Hét rảnh đät ông Trần Quốc Việt km7</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ránh đät ông Đặng Văn Dảng km7</td>
<td>Hét rảnh đät ông Trần Minh Hoàng km7</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hét rảnh đät cay xăng dầu Khánh Duy, Km7</td>
<td>Hét rảnh Hải Dơi 2 km7</td>
<td>1.600</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bèn)</td>
<td>Ránh đät ông Cao Văn Bình km7</td>
<td>Hét rảnh đät ông Phạm Minh Quang km7</td>
<td>1.920</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bèn)</td>
<td>Ránh đät ông Phan Minh Dương</td>
<td>Hét rảnh đät ông Lữ Thanh Vũ km7</td>
<td>3.600</td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hàng rào bê trên Xí nghiệp CBTS Sông Đốc</td>
<td>Phammen Thanh Điều (km7)</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hếm nhà bà Trần Hồng Lạc km8</td>
<td>Hét rảnh đät bà Trần Thị Lan km8</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hếm nhà ông Trần Văn Thường, km8</td>
<td>Hét rảnh đät bà Lê Ánh Xuân km8</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ránh đät ông Huỳnh Văn Bồ km8</td>
<td>Hét rảnh đät ông Lâm Chí Lâm km8</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ránh đät ông Nguyễn Văn Đức km8 (2 bên)</td>
<td>Hét rảnh đät ông Phùng Thanh Văn km8</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>Bộ đong độc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ránh đät ông Nguyễn Văn Chiến km8</td>
<td>Hét rảnh đät ông Hiện Khóm 8</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Kênh ống Trần Ngọc Lan, Khóm 8.</td>
<td>Vẻ hướng Bắc: 250m</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>96</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Kênh xăng Nông Trường bờ Nam (Ranh dãi ống Phạm Văn Nam)</td>
<td>Hết ranh dải Bà Phạm Thị Lệ</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bèn)</td>
<td>Kênh xăng Nông Trường bờ Bắc (Ranh dãy ống Trần Văn Dưỡng)</td>
<td>Hết ranh dãy ống Phạm Văn Thành (khóm 8)</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ranh dãy ống Việt</td>
<td>Vẻ hướng Bắc: 250 m</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hết ranh dãy ống Trần Văn Tỉnh</td>
<td>Kênh xăng Nông trường khóm 8</td>
<td>1,000</td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hẻm nhà bà Lê Mai Thủy khóm 8 (2 bên)</td>
<td>Kênh xăng Nông trường khóm 8</td>
<td>840</td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hẻm nhà ông Huỳnh Thanh Tuấn khóm 8 (2 bên)</td>
<td>Kênh xăng Nông trường khóm 8</td>
<td>840</td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bèn)</td>
<td>Hẻm nhà ông Phạm Việt Cuong</td>
<td>Kênh xăng Nông trường khóm 8</td>
<td>1,000</td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hẻm nhà ông Đặng Văn Vĩnh khóm 8</td>
<td>Kênh xăng Nông trường khóm 8</td>
<td>840</td>
</tr>
<tr>
<td>104</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Kênh Cầu Diệu khóm 8</td>
<td>Vẻ hướng Bắc 250m</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ranh dãy Ông Kiều Minh Thành khóm 10</td>
<td>Lô Trung tâm bố Bắc Sông Độc</td>
<td>2,640</td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ranh dãy Ông Trần Văn Kháp khóm 10</td>
<td>Hết dãy ông Phạm Văn Uyên khóm 10</td>
<td>1,440</td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Đất dãy Trần Ngọc Minh, khóm 10 (hai bên bờ kênh xăng nông trường)</td>
<td>Giáp kênh Phú Lý (khóm 12)</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Hẻm nhà Ông Trần Văn Việt, khóm 10 (2 bên)</td>
<td>Lô trung tâm bố Bắc Sông Độc</td>
<td>1,500</td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Ranh dãy bà Vũ Thị Huyền, khóm 10</td>
<td>Lô trung tâm bố Bắc Sông Độc</td>
<td>1,440</td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Kênh xã Thuấn khóm 10</td>
<td>Vẻ hướng Bắc: 250m</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>111</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Kênh Nhiều Dấu khóm 11</td>
<td>Vẻ hướng Bắc: 250m</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>112</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Kênh Phú Lý khóm 12</td>
<td>Vẻ hướng Bắc: 250m</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Bờ đồng dọc theo kênh Xéo Đôi (2 bên)</td>
<td>Kênh Cửa Gà khóm 12</td>
<td>Vẻ hướng Bắc: 250m</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đoạn đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tự</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Lộ Tắc Thu - Rạch Rạng - Sông Đốc (2 Bến)</td>
<td>Cầu sát kênh Rạch Ruộng km 10</td>
<td>Công Xã Thuận</td>
<td>6.000</td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Lộ Tắc Thu - Rạch Rạng - Sông Đốc (2 Bến)</td>
<td>Công Xã Thuận</td>
<td>Kênh Nhieu Đào</td>
<td>5.500</td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Lộ Tắc Thu - Rạch Rạng - Sông Đốc (2 Bến)</td>
<td>Kênh Nhieu Đào</td>
<td>Kênh Phú Lý</td>
<td>4.500</td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Lộ Tắc Thu - Rạch Rạng - Sông Đốc (2 Bến)</td>
<td>Kênh Phú Lý km 12</td>
<td>Kênh ranh xã Khánh Hải</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Kênh Bây Thạnh km 5</td>
<td>Hằng nước dá Hiệp Thạnh K5</td>
<td>1.600</td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Đất ông Lê Hùng Anh</td>
<td>Đất bà Tạ Mỹ Hân</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Hằng nước dá Hiệp Thạnh k5</td>
<td>Kênh Rạch Vinh km 5</td>
<td>1.600</td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Công ty KTDV Sông Đốc k4 (Mặt sông)</td>
<td>Đầu vảm kênh Thầy Tur km 4</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Kênh Xáng Cúng km 6A</td>
<td>Kênh Xáng Mới</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Kênh Rạch Vinh km 4 (Tuyến lỏ)</td>
<td>Cầu kênh Thầy Tur km 4</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Cầu kênh Thầy Tur km 4 (Tuyến lỏ)</td>
<td>Kênh Xáng cùng km 4</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>125</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Kênh Rạch Vinh bờ Đông (Ranh đất ông Đặng Văn Đông)</td>
<td>Đê Tả km 5</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>126</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Mieu (Bờ Tây kênh Rạch Vinh)</td>
<td>Đê Tả km 4</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>127</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Cầu kênh Thầy Tur (Bờ Tây) km 4</td>
<td>Đê Tả km 4</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>128</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Cầu kênh Thầy Tur (Bờ Đông) km 4</td>
<td>Đê Tả km 4</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>129</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Cầu kênh Xáng cùng km 6A (2, bờ Đông, Tây)</td>
<td>Đê Tả km 6A</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>130</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Kênh xäng Mới, ranh đất bà Lý Kim Tiến (Bờ Đông)</td>
<td>Đê Tả km 6A</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>131</td>
<td>Bờ Nam Sông ông Đốc</td>
<td>Kênh Xáng Mới, ranh đất ông Trần Văn Lên (Bờ Tây)</td>
<td>Đê Tả km 6A</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đồn duy</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>--------</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>132</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Cầu kênh Xoài Quào kóm 6A (2 bờ Đồng, Tây)</td>
<td>Đê Tà kóm 6A</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>133</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Ranh đất bả Lê Thị Tươi kóm 6A</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Hữu Phúc</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>134</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Ranh đất bả Trần Ánh Nguyệt kóm 6A</td>
<td>Hết ranh đất bả Phạm Thị Thủy kóm 6A</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>135</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Ranh đất bả Lê Thị Nhanh (Thừa 65, tốt 36) kóm 6A</td>
<td>Hết ranh đất ông Hà Việt Hoa</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>136</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Ranh đất ông Trịnh Thị Trang kóm 6A</td>
<td>Hết ranh đất ông Lai Văn Giấu (2 bên) kóm 6A</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>137</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Thanh Hùng, Kóm 6A</td>
<td>Hết ranh đất bả Lê Ánh Xuân (2 bên) kóm 6A</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>138</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Hẻm nhà ông Châu Ngọc Sỹ kóm 6A</td>
<td>Hết ranh đất ông Hải</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>139</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Ranh đất bả Dương Hồng Nguyên</td>
<td>Cầu Thủy Lợi</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>140</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Nhà ông Huỳnh Thanh Hùng</td>
<td>Nhà ông Võ Khánh Duy</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>141</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Thanh Dùng kóm 6A</td>
<td>Hết ranh đất ông Hồ Văn Văn kóm 6A</td>
<td>840</td>
</tr>
<tr>
<td>142</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Khu dân cư Xoài Quào kóm 6B (Khu A)</td>
<td>1.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>143</td>
<td>Bờ Nam Sông ồng Độc</td>
<td>Ranh đất ông Lê Chí Nguyên - kóm 7</td>
<td>Hết ranh đất bả Phạm Thị Lâm</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>144</td>
<td>Các tuyến lộ Bể tổng trong thị trấn từ 1m - 1.5m</td>
<td>200</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>145</td>
<td>Hẻm</td>
<td>Ranh đất ông Huỳnh Ngọc Phương</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Ngọc Sinh</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>146</td>
<td>Tuyến đường cầu Rạch Ruộng nhỏ</td>
<td>Trụ sở UBND thị trấn (kóm 7)</td>
<td>Lô nhäa Rạch Răng - Sông Độc, kóm 10 (Tiếp giáp lô Tác Thù - Rạch Răng - Sông Độc)</td>
<td>8.000</td>
</tr>
<tr>
<td>147</td>
<td>Hẻm</td>
<td>Ranh đất nhà bả Lê Chúc Mừng, kóm 7</td>
<td>Hết ranh đất nhà bả Nguyễn Thị Lang, kóm 7</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>148</td>
<td>Hẻm</td>
<td>Ranh đất nhà bả Lê Thị Kiều, kóm 7</td>
<td>Hết ranh đất ông Lê Văn Chợ, kóm 7</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>149</td>
<td>Hẻm</td>
<td>Ranh đất nhà ông Nguyễn Ngọc Chơn, kóm 8</td>
<td>Hết ranh đất Nguyễn Thị Hoa, kóm 8</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----------------------------</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>150</td>
<td>Hẻm</td>
<td>Nhà ông Phạm Thị Cúc</td>
<td>Nhà ông Phạm Văn Chiến</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>151</td>
<td>Hẻm</td>
<td>Nhà ông Phan Văn Hội</td>
<td>Hết ranh đất Hoàng Thị Rừng, khóm 8</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>152</td>
<td>Hẻm</td>
<td>Ranh đất nhà Phạm Văn Thái, khóm 8</td>
<td>Hết ranh đất Phan Văn Toại</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>153</td>
<td>Đầu nối lộ Bò Nam Sông Đốc Khóm 6B</td>
<td>Ranh đất ông Dương Văn Rót</td>
<td>Ranh đất Đỗ Thành Phước</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>154</td>
<td>Đầu nối lộ Bò Nam Sông Đốc Khóm 6A</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Sinh</td>
<td>Ranh đất ông Bạch Trung Đặng</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>155</td>
<td>Lô Bò Nam Sông Đốc (Đoạn có dài phân cách)</td>
<td>Kênh 7 Thanh</td>
<td>Công Thủy Tứ</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>156</td>
<td>Lô Bò Nam Sông Đốc (Đoạn không có dài phân cách)</td>
<td>Công Thủy Tứ</td>
<td>Để Biên Tây</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>157</td>
<td>Hẻm khóm 7</td>
<td>Nhà ông Lê Văn Thành</td>
<td>Nhà ông Lê Văn Tý</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>158</td>
<td>Hẻm khóm 7</td>
<td>Nhà ông Nguyễn Văn Tát</td>
<td>Trường THCS 1</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>100</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### 2. Đất Ở Tại Nông Thôn

Huyện Trần Văn Thời

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đơn vị tính</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td>1. Xã Khánh Bình Tây Bắc</td>
<td></td>
<td>1,000 dông/m²</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Tuyến bộ Đồng kềnh xáng Giữa</td>
<td>Ngày từ Ba Tinh (Đất ông Lê Văn Cang)</td>
<td>Dương ông dán khi PM3</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>Tuyến bộ Đồng kềnh xáng Giữa</td>
<td>Rанг đất ông Nguyễn Văn Chốt</td>
<td>Hết rang đất ông Huỳnh Thường Hải</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>(3)</td>
<td>Tuyến bộ Tây kềnh xáng Giữa</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Dương ông dán khi PM3</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>(4)</td>
<td>Tuyến bộ Tây kềnh xáng Giữa</td>
<td>Ranh đất ông Lê Văn Hiền</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Tây</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>(5)</td>
<td>Tuyến bộ Bắc kềnh Ba Tính</td>
<td>Ranh đất ông Phan Việt Thanh</td>
<td>Hết ranh Trường Tiểu học 1 Khánh Bình Tây Bắc</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Tuyến bộ Bắc kềnh Ba Tính</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Quang</td>
<td>Hết ranh đất bà Nguyễn Thị Xiêu</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>(6)</td>
<td>Tuyến bộ Nam kềnh Ba Tính</td>
<td>Ranh đất ông Lê Văn Vinh</td>
<td>Đầu Kềnh 16</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>(7)</td>
<td>Tuyến bộ Nam kềnh Ba Tính</td>
<td>Đầu Kềnh 16</td>
<td>Hết ranh đất Trường THCS</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>(8)</td>
<td>Tuyến bộ Đồng kềnh 16</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Tuán</td>
<td>Hết ranh đất ông Bùi Văn Luông</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>(9)</td>
<td>Tuyến bộ Đồng kềnh 16</td>
<td>Hết ranh đất ông Bùi Văn Luông</td>
<td>Hết runh đất ông Phạm Văn Minh</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>(10)</td>
<td>Tuyến bộ Tây kềnh 16</td>
<td>Trạm Tiếp bơ PM3</td>
<td>Hết ranh đất ông Mai Văn Thắng</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>(11)</td>
<td>Tuyến bộ Tây kềnh 16</td>
<td>Trạm Tiếp bơ PM3</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Phước</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>(12)</td>
<td>Tuyến bộ Tây kềnh 16</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Phước</td>
<td>Hết ranh đất ông Bùi Văn Ri</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>(13)</td>
<td>Tuyến bộ Đông kềnh Xóm Huế</td>
<td>Ranh đất ông Huỳnh Xuân Tội</td>
<td>Hết runh đất ông Lâm Văn Triệu</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>(14)</td>
<td>Tuyến bộ Tây kềnh Xóm Huế</td>
<td>Ranh đất bà Lê Thị Bùt</td>
<td>Hết ranh đất ông Ngô Văn Đo</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>(15)</td>
<td>Tuyến bộ Bắc kềnh Sao Luốc</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Quốc Tiến</td>
<td>Hết runh đất ông Nguyễn Văn Học</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>(16)</td>
<td>Tuyến bộ Nam kềnh Sao Luốc</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Nhân</td>
<td>Hết ranh đất ông Hồng Đông Châu (Giáp đỏ Trung ương)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>(17)</td>
<td>Tuyến bộ Tây kềnh 84</td>
<td>Tư kềnh 25</td>
<td>Ranh đất ông Phạm Thanh Hiền</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>(18)</td>
<td>Tuyến bộ Tây kềnh Đồn</td>
<td>Ngã ba tuyến 21 - kềnh Đồn</td>
<td>Hết ranh đất bà Phạm Thị Lìa (Ngã 3 kềnh Mười Lương)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tổ chức</td>
<td>Đơn vị làm việc</td>
<td>Đơn vị nhận quyết định</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>---------</td>
<td>----------------</td>
<td>------------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Tuyến bộ Đồng kềnh 88</td>
<td>Nhà ông Trịnh Văn Liêm</td>
<td>Ngã tư tuyến 88 - 21</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Tuyến bộ Đồng kềnh bộ Bao (Phía trong Đè quốc phòng)</td>
<td>Ranh xã Khánh Bình Tây</td>
<td>Hệt ranh đất ông Lê Hoàng Nam</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Tuyến đường cứu hộ cứu nạn đê biển Tây phong chảy chữa cháy rừng Quốc gia U Minh Hạ</td>
<td>Ranh đất bà Bùi Thị Thắm</td>
<td>Hệt ranh đất ông Nguyễn Văn Nể</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Tuyến đường ở tổ về trung tâm xã</td>
<td>Ranh đường ông PM3</td>
<td>Hệt ranh đất ông Đỗ Hữu Lộc</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Các tuyến lộ bộ tổng cộng lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
</tbody>
</table>

2. Xã Khánh Bình

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tổ chức</th>
<th>Đơn vị làm việc</th>
<th>Đơn vị nhận quyết định</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>25</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Trong đê)</td>
<td>Giáp huyện U Minh</td>
<td>Kinh Hội (Hệt ranh đất ông Phạm Văn Hiền)</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Trong đê)</td>
<td>Từ Kinh Hội (đất ông Dương Thành Phùng)</td>
<td>19/5 (Hệt ranh đất Tạ Bích Thùy)</td>
<td>960</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Trong đê)</td>
<td>Từ 19/5 (Đất bà Mai Kim Chung)</td>
<td>Công Rach Bảo</td>
<td>1.250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Trong đê)</td>
<td>Từ Rạch Bảo (Đất ông Nguyễn Văn Thắm)</td>
<td></td>
<td>960</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Ngoài đê)</td>
<td>Giáp huyện U Minh</td>
<td>Kinh Hội (Hệt ranh đất ông Phạm Văn Hiền)</td>
<td>960</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Ngoài đê)</td>
<td>Từ Kinh Hội (đất ông Dương Thành Phùng)</td>
<td>19/5 (Hệt ranh đất Tạ Bích Thùy)</td>
<td>770</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Ngoài đê)</td>
<td>Từ 19/5 (Đất bà Mai Kim Chung)</td>
<td>Công Rach Bảo</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Ngoài đê)</td>
<td>Từ Rạch Bảo (Đất ông Nguyễn Văn Thắm)</td>
<td></td>
<td>770</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Lô đỗ tổ về Trung tâm xã Khánh Bình Đông (Bộ Tây)</td>
<td>Từ giáp lô nhượng Tắc Thú - Sông Dốc</td>
<td>Giáp xã Khánh Bình Đông</td>
<td>900</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Lô đỗ tổ về Trung tâm xã Khánh Bình Đông (Bộ Đông)</td>
<td>Từ giáp lô nhượng Tắc Thú - Sông Dốc</td>
<td>Ngã ba Bây Triệu</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Ngoài đê)</td>
<td>Công Kinh Hội</td>
<td>Sông Ông Dốc (2 bờ)</td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Lô Tắc Thú - Sông Dốc (Ngoài đê)</td>
<td>Từ Công Chốn Gấm</td>
<td>Sông Ông Dốc (02 bờ)</td>
<td>960</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đài (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (Trong đê)</td>
<td>Công Kinh Ranh (Từ giáp Lộ nhựa Tạc Thú - Sông Đọc)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Đồng</td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Công Kinh Hội</td>
<td>Cầu Rạch Bảo (Bộ Nam, lổ 3m)</td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Công Kinh Hội</td>
<td>Giáp xã Khánh Bình Đồng, Bộ Bắc</td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Công Dương Ranh (Từ giáp lộ nhựa Tạc Thú - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Chơn Gâm (Hết ranh đài ông Trường Văn Triệu, bộ Bắc)</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Công Dương Ranh (Từ giáp lộ nhựa Tạc Thú - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Chơn Gâm (Trụ sở ấp 19/5, bộ Nam)</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Kênh Cựa gà (Từ giáp lộ Tạc Thú - Sông Đọc)</td>
<td>Hết ranh đài ông Lê Văn Toàn</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Công Chơn Gâm (Từ giáp lộ nhựa Tạc Thú - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Chơn Gâm (Hết ranh đài ông Nguyễn Văn Phiến, Bộ Tây)</td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Công Chơn Gâm (Từ giáp lộ nhựa Tạc Thú - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Chơn Gâm (Hết ranh đài ông Nguyễn Văn Sã, bộ Đông)</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Vấn Rạch Bảo (Từ giáp lộ nhựa Tắc Thù - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Rạch Bảo (Trụ sở ấp Rạch Bảo, bộ Đông)</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Vấn Rạch Bảo (Từ giáp lộ nhựa Tắc Thù - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Rạch Bảo (Hết ranh đài bà Nguyễn Thị Tùng, bộ Tây)</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Vấn Ông Bích (Từ giáp lộ nhựa Tắc Thù - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Ông Bích (Trụ sở văn hóa ấp ông Bích, bộ Tây)</td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Vấn Ông Bích (Từ giáp lộ nhựa Tắc Thù - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Ông Bích (Hết ranh đài bà Nguyễn Thị Hai, bộ Đông)</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Vấn Cà Giừa (Từ giáp lộ nhựa Tắc Thù - Sông Đọc)</td>
<td>Cầu ngã bà Cà Giừa (Hết ranh đài ông Nguyễn Thành Văn, 2 bỏ)</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Lộ Tạc Thú - Sông Đọc (trong đê)</td>
<td>Từ Kênh Ông Kiệt (Từ giáp lộ nhựa Tắc Thù - Sông Đọc)</td>
<td>Ngã ba Kênh 2 Luur, 2 bỏ</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Lò Tắc Thu - Sông Đức (trong dãy)</td>
<td>Từ Kinh Giữa (Từ giáp lộ nhựa Tắc Thu - Sông Đức)</td>
<td>Ngã ba Ứt Bính (Hẻm ranh đất ông Nguyễn Văn Lùng)</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Lò Tắc Thu - Sông Đức (trong dãy)</td>
<td>Từ Kinh Giữa (Từ giáp lộ nhựa Tắc Thu - Sông Đức)</td>
<td>Ngã ba Kênh Mới (Hẻm ranh đất bà Phạm Thị Phương)</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Các tuyến lộ bê tông còn lại có chiều ngang từ 2,5 - 3m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Các tuyến lộ bê tông còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

3. Xã Khánh Bình Đông

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Lò Ô tô về trung tâm xã</td>
<td>Đất bà Lê Thị Liên (Giáp xã Khánh Bình)</td>
<td>Hẻm ranh đất Dương Hoàng Nhàn</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Lò Ô tô về trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Dương Hoàng Nhàn</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Lý Văn Huế (Bờ Nam)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Bờ Đông Bắc kềnh Lông Ông</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Đặng Trung Lưu (Giáp xã Khánh Bình)</td>
<td>Ngã tư phía Rạch Cui (Hẻm ranh đất ông Lê Văn Diệp)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Bờ Bắc kềnh Dân Quân</td>
<td>Ngã tư phía Rạch Cui (Ranh đất ông Huỳnh Văn Như)</td>
<td>Hẻm ranh đất bà Lê Thị Quyền</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Bờ Tây Bắc kềnh Tam Cấp</td>
<td>UBND xã về hướng kềnh Tam Cấp Bờ Tây (ranh đất ông Huỳnh Văn Như)</td>
<td>Hẻm ranh đất bà Lê Hồng Sâu</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Bờ Đông Bắc kềnh Tam Cấp</td>
<td>UBND xã về hướng kềnh Tam Cấp (Bờ Đông, ranh đất ông Trần Văn Tài)</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Trần Văn Tần</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Phía Tây Xóm Nhà Ngói</td>
<td>Đầu kềnh Xóm Nhà Ngói (Bờ Tây, Chùa Rạch Cui)</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Nguyễn Thành Sâu</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Bờ Đông Xóm Nhà Ngói - Rạch Nhóm</td>
<td>Ranh đất ông Lê Hoàng Thạch</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Thế</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Bờ Đông Nam Kềnh Tam Chánh</td>
<td>UBND xã về hướng ngã ba Tam Chánh (Bờ Đông, Chùa Rạch Cui)</td>
<td>Ranh đất ông Trần Tân Tài</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Bờ Tây Bắc Kềnh Tam Chánh</td>
<td>UBND xã về hướng ngã ba Tam Chánh (Bờ Tây, đài ba Đặng Thị Vắng)</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Từ Văn Vinh</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Lò Tắc Thu - Sông Đức (Trong dãy)</td>
<td>Đất ông Trương Văn Khое (Giáp ranh xã Khánh Bình)</td>
<td>Giáp ranh thị trấn Trần Văn Thời (Trong dãy)</td>
<td>960</td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Kênh Mường Củi (Bờ Đông, Bờ Tây)</td>
<td>Ranh đất bắt Lê Thị Bé và ông Trần Quốc Đạo</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Dương Văn Lân và ông Mai Văn Kính</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Tên đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Đơn vị tính</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
<td>-------------</td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Kênh Lung Bà (Bo Đông, Bo Tây)</td>
<td>Ranh đất ông Ngô Khánh Lâm và Nhà văn hóa at Lung Bà</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Lê Văn Chiến và ông Lê Văn Lâm</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Bo Tây Kênh Tham Troi</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Sinh Cung</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Nguyễn Văn Đạt</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Lộ Tắc Thụ - Sông Đốc (Trong đê, Kênh Tham Troi, Bo Đông)</td>
<td>Đất ông Trần Thanh Phong</td>
<td>Hẻm ranh đất Võ Duy Nghi</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Bo Tây Kênh Rach Nhun</td>
<td>Đất ông Trần Văn Tiến</td>
<td>Hẻm ranh đât UBND xã quản lý</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Bo Tây Kênh Rach Nhun</td>
<td>Đất ông Kiều Văn Phú (Bo Tây Ngọn Rach Nhun)</td>
<td>Hẻm ranh đất Trần Văn So</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Bo Đông Kênh Dương Cúc</td>
<td>Đất ông Trần Văn Tài</td>
<td>Hẻm ranh đất Kiều Văn Phát</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Bo Nam Kênh Bä Kéo</td>
<td>Đất ông Quách Văn Nhơn (Bo Nam kênh Bä Kéo)</td>
<td>Hẻm ranh đât Huỳnh Văn Chinh</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Ngã Lộ Tắc Thụ - Sông Đốc (Ngoài đê)</td>
<td>Ranh đất ông Lê Văn Vui (Ngoài đê)</td>
<td>Giáp ranh thị trấn Trần Văn Thới (Ngoài đê)</td>
<td>770</td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Ngã ba Tám Chánh</td>
<td>Đất ông Võ Văn Luân, hướng về đường Cúc (Bo Tây kênh Tám Chánh)</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Cao Văn Phận</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Bo Tây Kênh Dương Cúc</td>
<td>Hẻm ranh đât ông Võ Duy Nghi (Bo Tây kênh Dương Cúc)</td>
<td>Giáp kênh Bä Kéo</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Bo Đông Kênh Ngay</td>
<td>Trủ sở sinh hoạt văn hóa at 4 (Bo Bắc)</td>
<td>Đất ông Trần Văn Út (Về hướng Sole)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Bo Tây Kênh Ngay</td>
<td>Đất ông Trần Văn Phên (Bo Nam)</td>
<td>Hẻm ranh đät Bo Trần Thị Thư</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Ngã ba Tám Chánh</td>
<td>Đặt Trường Tiểu học 3</td>
<td>Hẻm ranh đät ông Trần Văn Quân</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Bo Bắc Kênh Kiều Mẫu</td>
<td>Đặt bà Trần Thị Định (Bo Tây, về hướng kênh Sole)</td>
<td>Hẻm ranh đät ông Nguyễn Văn Du (Giáp xã Trần Hới)</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Bo Nam Kênh Kiều Mẫu</td>
<td>Đặt Trường cấp 1 (Bo Đông, về hướng kênh Sole)</td>
<td>Hẻm ranh đät ông Trần Văn Út</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Bo Bắc Kênh Kiều Mẫu</td>
<td>Đặt ông Tiểu Văn Phong (Bo Đông)</td>
<td>Hẻm ranh đät ông Trần Văn Thương</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>Bo Nam Kênh Côi Tu - Giáp xã Khánh Bình</td>
<td>Đất ông Trần Thành</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Bờ Bắc Kênh Kiều Mẫu - Kênh Hội Đồng Thạnh</td>
<td>Dắt Nghĩa trang cự (Về hướng ngã 3 Lộ Đường)</td>
<td>Giáp ranh xá Khánh Bình</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Bờ Bắc Kênh Kiều Mẫu - Kênh Hội Đồng Thạnh</td>
<td>Ranh đát bạp Trần Thị Định (Bờ Tây kềnh Dân Quân)</td>
<td>Hệt ranh đặt ông Quách Kim (Đâu kềnh Công nghiệp)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Bờ Bắc Kênh Công Nghiệp</td>
<td>Dắt ông Trần Thanh Phong</td>
<td>Hệt ranh đặt ông Đặng Văn Tòng</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Ngã ba Lộ Đường</td>
<td>Ranh đát ông Bùi Văn Đức</td>
<td>Hệt ranh đặt Trường Tiểu học IV</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Ngã Tư Sole</td>
<td>Ranh đát ông Nguyễn Văn Du (Bờ Đông kềnh 1/5)</td>
<td>Hệt ranh đặt ông Nguyễn Văn Quang (Giáp kềnh xá Võ Đoi)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Bờ Tây kềnh 1/5</td>
<td>Dắt UBND xã quân lý (Bờ Tây Kính 1/5)</td>
<td>Hệt ranh đặt ông Đinh Văn Mạnh (Giáp kềnh xá Võ Đoi)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Kênh Kiểm Lâm</td>
<td>Ranh đát ông Hồng Thanh Tâm</td>
<td>Hệt ranh đặt bạp Phạm Thị Liên</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td>Kênh Cố Từ 14</td>
<td>Hệt ranh đät bạp Nguyễn Kim Khôn</td>
<td>Hệt ranh đät ông Trịnh Thài Sơn (Mền)</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Kênh Giá Đông</td>
<td>Ranh đät trường tiểu học 3</td>
<td>Hệt ranh đät bạp Dương Hồng Uyên (Giáp kềnh xã Trần Hội)</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td>Kênh Tàng Mộc (Bờ Đông)</td>
<td>Ranh đät ông Trần Tự</td>
<td>Hệt ranh đät ông Nguyễn Văn Nguyên</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>Kênh Tàng Mộc (Bờ Tây)</td>
<td>Ranh đät ông Lê Minh Lý</td>
<td>Hệt ranh đät bạp Đan Thị Án</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>Các tuyến lộ bể tổng còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>250</td>
</tr>
</tbody>
</table>

4. Xã Trần Hội

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>96</td>
<td>UBND xã - kênh Củ</td>
<td>Ngã tư UBND xã (Bờ Đông)</td>
<td>Hệt ranh đät ông Phạm Văn Điện</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td>UBND xã - kênh Củ</td>
<td>Ranh đät ông Phạm Văn Điện</td>
<td>Ngã ba kềnh Chùa hệt đät ông Tiến</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td>UBND xã - kênh Củ</td>
<td>Ngã tư UBND xã (Bờ Tây)</td>
<td>Hệt Ranh ông Phạm Văn Đoàn</td>
<td>950</td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td>UBND xã - kênh Củ</td>
<td>Ranh ông Phạm Văn Đoàn</td>
<td>Hệt ranh đät Trường Trung học Trần Hội I</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td>UBND xã - kênh Củ</td>
<td>Ranh đät Trường Trung học Trần Hội I</td>
<td>Giáp thị Trần Văn Thế</td>
<td>720</td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td>UBND xã - Sole</td>
<td>Ngã tư UBND xã bờ Nam (Hương Đông)</td>
<td>Hệt ranh đät Trường tiểu học Trần Hội 3</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td>UBND xã - Sole</td>
<td>Hệt ranh đät Trường tiểu học Trần Hội 3</td>
<td>Hệt ranh đät ông Lâm Văn Hà</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Trường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>---------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td>UBND xã - Sole</td>
<td>Ngã tư UBND xã bỏ Bắc (Hướng Đông)</td>
<td>Hết ranh đất bạ Đặng Thị Gương</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>104</td>
<td>UBND xã - Sole</td>
<td>Hết ranh đất bạ Đặng Thị Gương</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Léo</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td>UBND xã - Sole</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Léo</td>
<td>Giáp xã Khánh Bình Đông</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td>UBND xã - Sole</td>
<td>Hết ranh đất ông Lâm Văn Hà</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Thanh Toản</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td>UBND xã - Sole</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Thanh Toản</td>
<td>Ngã tư Sole</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>UBND xã - Kinh Dương</td>
<td>Ngã tư UBND xã bỏ Nam (Hướng Tây)</td>
<td>Hết ranh đất ông Duy Ngọc Lâm</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>UBND xã - Kinh Dương</td>
<td>Hết ranh đất ông Duy Ngọc Lâm</td>
<td>Hết ranh đất ông Bùi Văn Tài</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>UBND xã - Kinh Dương</td>
<td>Ngã tư UBND xã bỏ Bắc (Hướng Tây)</td>
<td>Hết ranh đất Trần Xuân Vụ</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>111</td>
<td>UBND xã - Kinh Dương</td>
<td>Hết ranh đất Trần Xuân Vụ</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Cam</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>112</td>
<td>UBND xã - Kinh Dương</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Cam</td>
<td>Cầu kinh Dương</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Cầu kinh Dương - Co Xăng</td>
<td>Cầu kinh Dương (Hướng Bắc)</td>
<td>Hết ranh đất bạ Nguyễn Thị Túi</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Cầu kinh Dương - Co Xăng</td>
<td>Hết ranh đất bạ Nguyễn Thị Túi</td>
<td>Hết ranh đất ông Huỳnh Tấn Ngọc</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Cầu kinh Dương - Co Xăng</td>
<td>Hết ranh đất ông Huỳnh Tấn Ngọc</td>
<td>Hết ranh đất ông Phạm Thanh Bình</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Cầu kinh Dương - Co Xăng</td>
<td>Hết ranh đất ông Phạm Thanh Bình</td>
<td>Cầu Co Xăng</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Cầu kinh Dương - Co Xăng</td>
<td>Cầu Co Xăng</td>
<td>Cầu về Vò Đói</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Cầu kinh Dương - Co Xăng</td>
<td>Khu thực nghiệm (Hướng Đông)</td>
<td>Công T19</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Cầu kinh Dương - Co Xăng</td>
<td>Ranh đất bạ Trần Thị Sa</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Tri</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Tuyến T19 áp Vò Đói</td>
<td>Ranh đất ông Lâm Văn Quyen</td>
<td>Kinh T21</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Tuyến đường hèm chợ Coi 5 áp 2</td>
<td>Ranh đất Bạ Cao Hồng Mạnh</td>
<td>Hết đất ông Nguyễn Hoàng Việt</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Các tuyến lộ bề tổng còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Đường Kinh Sole (bỏ đồng)</td>
<td>Nhà bà Trần Thị Lệ</td>
<td>Nhà ông Dương Quốc Tý</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Giá đặt (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>------------</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>UBND xã Khánh Bình Tây - Khánh Bình Tây Bắc (Bổ Động)</td>
<td>Trường UBND xã</td>
<td>Hệt ranh đất ông Nam Thành</td>
<td>960</td>
</tr>
<tr>
<td>125</td>
<td>UBND xã Khánh Bình Tây - Khánh Bình Tây Bắc (Bổ Động)</td>
<td>Hệt ranh đất ông Nam Thành</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Tây Bắc (Bổ Động)</td>
<td>660</td>
</tr>
<tr>
<td>126</td>
<td>UBND xã Khánh Bình Tây - Khánh Bình Tây Bắc (Bổ Động)</td>
<td>Trường Tiểu học A</td>
<td>Hệt ranh đất bà Ứt Em</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>127</td>
<td>UBND xã Khánh Bình Tây - Khánh Bình Tây Bắc (Bổ Động)</td>
<td>Trường Đờm Hai Ngoc</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Tây Bắc (Bổ Động)</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>128</td>
<td>Tuyến Côi 5 - Hòn Đá Bạc</td>
<td>Cầu Côi 5</td>
<td>Cầu kênh Đopération (nhà ông Hoa Lợi)</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>129</td>
<td>Tuyến Côi 5 - Hòn Đá Bạc</td>
<td>Trường UBND xã</td>
<td>Cầu kênh Đopération (nhà ông Hoa Lợi)</td>
<td>1100</td>
</tr>
<tr>
<td>130</td>
<td>Tuyến Côi 5 - Hòn Đá Bạc</td>
<td>Hệt ranh Trường Tiểu học A</td>
<td>Đầu kênh Cửa Gà Bây Bào</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>131</td>
<td>Tuyến Côi 5 - Hòn Đá Bạc</td>
<td>Hệt ranh đất ông Trần Văn Sái</td>
<td>Kênh Cửa Gà Bây Bào (Hệt ranh đất bà Sâu Chuống)</td>
<td>420</td>
</tr>
<tr>
<td>132</td>
<td>Tuyến Côi 5 - Hòn Đá Bạc</td>
<td>Hệt ranh đất ông Huỳnh Việt Hùng</td>
<td>Hệt ranh đất ông Trần Văn Sái</td>
<td>720</td>
</tr>
<tr>
<td>133</td>
<td>Kênh Côi 5 - Hòn Đá Bạc (Bổ Nam)</td>
<td>Đầu kênh Côi 5</td>
<td>Đầu kênh Tâm Kênh</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>134</td>
<td>Kênh Côi 5 - Hòn Đá Bạc (Bổ Nam)</td>
<td>Đầu kênh Tâm Kênh</td>
<td>Cầu kênh Đopération (nhà ông Trung Quốc)</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>135</td>
<td>Kênh Côi 5 - Hòn Đá Bạc (Bổ Nam) (Phía dưới sông)</td>
<td>Cầu kênh Đopération</td>
<td>Hệt ranh đất ông Lê Tân Đạt</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>136</td>
<td>Kênh Côi 5 - Hòn Đá Bạc (Bổ Nam)</td>
<td>Hệt ranh đất ông Lê Tân Đạt</td>
<td>Hệt ranh đất bà Mười Thi</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>137</td>
<td>Tuyến lộ nội ô chy (Phía dưới sông)</td>
<td>Nhà ông Trung Quốc</td>
<td>Hệt ranh đất ông Lâm Minh Lý</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>138</td>
<td>Tuyến kênh cự gá 402 (Bổ Tây)</td>
<td>Cầu Nông Trương</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Tây Bắc</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>139</td>
<td>Tuyến UBND Khánh Bình Tây - xã Khánh Hải (Bổ Tây)</td>
<td>Hệt ranh đất ông Phạm Hải Đăng</td>
<td>Hệt ranh đất bà Huỳnh Thị Thơm</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>140</td>
<td>Kênh Côi 4</td>
<td>Cầu Côi 4</td>
<td>Hệt ranh đất ông Út On</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>141</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Đờ Nam</td>
<td>Lô 20N</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>142</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Đờ Nam</td>
<td>Lô 20K</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tổ</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>----</td>
<td>-------------</td>
<td>------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>143</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Nam</td>
<td>Lô 22A</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>144</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Nam</td>
<td>Lô 20L</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>145</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Nam</td>
<td>Lô 20M</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>146</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Nam</td>
<td>Lô 20F</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>147</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Nam</td>
<td>Lô 20E</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>148</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Nam</td>
<td>Lô 23C</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>149</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Nam</td>
<td>Lô 23D</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>150</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 20D</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>151</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 22L</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>152</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 20B</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>153</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 23A</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>154</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 20A</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>155</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 22M</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>156</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 20N</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>157</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 23B</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>158</td>
<td>Khu dân cư Hòn Đá Bạc</td>
<td>Bổ Bắc</td>
<td>Lô 22N</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>159</td>
<td>Kênh Tâm Khênh</td>
<td>Kênh Tâm Khênh (Bổ Đông, Bổ Tây)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hùng, Khánh Hải</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>160</td>
<td>Tuyến trong đê Quốc Phòng</td>
<td>Công kênh Mới</td>
<td>Hết ranh đất ông Lê Minh Hùng</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>161</td>
<td>Tuyến trong đê Quốc Phòng</td>
<td>Đất bà Trần Thị Tám</td>
<td>Hết ranh đất ông Đoàn Văn Mùng</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>162</td>
<td>Kênh Coi 6A + Coi 6B</td>
<td>Từ cầu Co Xương</td>
<td>Hết ranh đất Nhà ông Kiệt (Nông trường 402)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>163</td>
<td>Tuyến đầu Kênh Coi 5</td>
<td>Cầu Coi 5</td>
<td>Cầu Coi 4</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>164</td>
<td>Tuyến đầu Kênh Coi 5</td>
<td>Cầu Coi 5</td>
<td>Cầu Coi 6</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Số hiệu, tên đường, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Đơn vị tính (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>165</td>
<td>Tuyến UBND Khánh Binh Tây - xã Khánh Hải (Bộ Đông)</td>
<td>Ranh dải ông Lê Văn Quy</td>
<td>Hết dải dải ông Nguyễn Bình An giáp xã Khánh Hải</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>166</td>
<td>Tuyến kênh Tâm</td>
<td>Cầu Đè Biên Tây (Nhà ông Việt)</td>
<td>Hết dải dải ông Nghị hiệu</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>167</td>
<td>Tuyến kênh Thống Nhất ấp Thới Hưng</td>
<td>Ranh dải ông Nghị hiệu</td>
<td>Hết dải dải ông Trường</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>168</td>
<td>Tuyến kênh Mới</td>
<td>Ranh dải ông Minh</td>
<td>Công kênh Mới Đè Biên Tây</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>169</td>
<td>Tuyến UBND Khánh Binh Tây - xã Khánh Hải (Bộ Tây)</td>
<td>Ranh dải ông Nguyễn Văn Dàng</td>
<td>Hết dải dải ông Phắm Văn Dùng</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>170</td>
<td>Tuyến kênh Tâm</td>
<td>Ranh dải ông Nguyễn Văn Hoa</td>
<td>Hết dải dải ông Phắm Trung Kiên</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>171</td>
<td>Tuyến kênh Cửa_GAP Đà Bạc B (Bộ Đông)</td>
<td>Ranh dải ông Phan Chí Tâm</td>
<td>Giáp xã Khánh Binh Tây Bắc</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>172</td>
<td>Tuyến kênh Cửa_GAP Đà Bạc B (Bộ Tây)</td>
<td>Ranh dải ông Dồng Văn Hưng</td>
<td>Giáp xã Khánh Binh Tây Bắc (Nhà ông Trung) (2 bên)</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>173</td>
<td>Tuyến kênh Ông Lào</td>
<td>Dải ông Nguyễn Văn Chánh</td>
<td>Hết dải dải ông Lý Hồng Ân</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>174</td>
<td>Tuyến kênh Tâm</td>
<td>Dải ông Đoàn Văn Yên</td>
<td>Hết dải dải ông Nguyễn Văn Nhiệm</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>175</td>
<td>Tuyến kênh Tâm</td>
<td>Dải ông Trường Văn Dùng</td>
<td>Hết dải dải bá Trường Thị Nhật</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>176</td>
<td>Tuyến kênh Tâm</td>
<td>Dải ông Lê Văn Ty</td>
<td>Hết dải dải trừ số áp Thới Hưng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>177</td>
<td>Tuyến kênh Cộng Điền</td>
<td>Dải ông Phạm Văn Đạt (Bộ Tây)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hải</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>178</td>
<td>Tuyến kênh Hải Âu</td>
<td>Dải ông Lê Văn O</td>
<td>Hết dải dải bá Trần Thị Tuyết</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>179</td>
<td>Tuyến kênh Hải Quân</td>
<td>Từ ranh dải bá Lê Thị Thom</td>
<td>Hết dải dải ông Nguyễn Văn Mưng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>180</td>
<td>Tuyến kênh Thống Nhất ấp Thới Hưng</td>
<td>Từ ranh dải ông Trần Văn Cánh</td>
<td>Hết dải dải ông Trần Văn Hưng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>181</td>
<td>Kênh Cơ 4</td>
<td>Từ ranh dải bá Huỳnh Thị Hoa</td>
<td>Hết dải dải bá Nguyễn Thị Đèo</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>182</td>
<td>Tuyến lộ mới mở Khánh Binh Tây đi xã Khánh Binh Tây Bắc</td>
<td>Từ nhà ông Nguyễn Thành Nhơn</td>
<td>Hết phần dải ông Mai Thanh Bạch</td>
<td>660</td>
</tr>
<tr>
<td>183</td>
<td>Tuyến lộ cứu nạn, cứu hộ đi Hòn Đà Bạc</td>
<td>Từ dải ông Phạm Toàn thẳng ấp Đà Bạc</td>
<td>Hết dải dải ông Trần Văn Sai ấp Kinh Hòn Bạc</td>
<td>660</td>
</tr>
<tr>
<td>184</td>
<td>Các tuyến lộ bể tổng còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Tuyến lở, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Đên</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----------</td>
<td>--------------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>185</td>
<td>Lô bè tổng 33m</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Nộ</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Tâm</td>
<td>300</td>
</tr>
</tbody>
</table>

6. Xã Khánh Lộc

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Tuyến lở nhà Sông Đốc - thị trấn Trần Văn Thời</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đên</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>186</td>
<td>Tuyến lở nhà Sông Đốc - thị trấn Trần Văn Thời</td>
<td>Cầu Rạch Ruộng A (Hướng Đông)</td>
<td>Hết ranh đất ông Tư Hùng</td>
</tr>
<tr>
<td>187</td>
<td>Tuyến lở nhà Sông Đốc - thị trấn Trần Văn Thời</td>
<td>Hết ranh đất ông Tư Hùng</td>
<td>Giáp thị trấn Trần Văn Thời</td>
</tr>
<tr>
<td>188</td>
<td>Tuyến lở nhà Sông Đốc - thị trấn Trần Văn Thời</td>
<td>Cầu Rạch Ruộng (Hướng Tây)</td>
<td>Đầu cộng Suối Mênh (Nhập tuyến)</td>
</tr>
<tr>
<td>189</td>
<td>Tuyến lở nhà Sông Đốc - thị trấn Trần Văn Thời</td>
<td>Đầu cộng Suối Mênh</td>
<td>Giáp xã Khánh Hưng</td>
</tr>
<tr>
<td>190</td>
<td>Tuyến vào kềnh 6 Thuốc Lớn</td>
<td>Đầu cộng kềnh Sáu Thuốc Lớn (Bồ Tây)</td>
<td>Hết ranh đất Trường tiểu học 2 (Điểm Sáu Thuốc)</td>
</tr>
<tr>
<td>191</td>
<td>Tuyến vào kềnh 6 Thuốc Lớn</td>
<td>Hết ranh đất Trường tiểu học 2 (Điểm Sáu Thuốc) hướng Tây</td>
<td>Hết ranh đất ông Đỗ Quốc Thiên</td>
</tr>
<tr>
<td>192</td>
<td>Tuyến vào kềnh 6 Thuốc Lớn</td>
<td>Đầu cộng kềnh Sáu Thuốc Lớn (Bồ Đông)</td>
<td>Hết ranh đất ông Hồ Văn Út</td>
</tr>
<tr>
<td>193</td>
<td>Tuyến vào Rạch Ruộng A</td>
<td>Ranh đất bả Út Quy (Bồ Tây)</td>
<td>Hết ranh đất ông Phan Văn Hüm</td>
</tr>
<tr>
<td>194</td>
<td>Tuyến vào Rạch Ruộng A</td>
<td>Hết ranh đất ông Phan Văn Hüm</td>
<td>Hết ranh đất ông Tâm Tài</td>
</tr>
<tr>
<td>195</td>
<td>Tuyến vào Rạch Ruộng A</td>
<td>Ranh đất bả Nhrien (Bồ Đông)</td>
<td>Hết ranh đất Chúa Nhân Hòa</td>
</tr>
<tr>
<td>196</td>
<td>Tuyến vào Rạch Ruộng A</td>
<td>Hết ranh đất Chúa Nhân Hòa</td>
<td>Hết ranh đất ông Sâu Mùm</td>
</tr>
<tr>
<td>197</td>
<td>Tuyến vào Rạch Ruộng A</td>
<td>Ranh đất ông Kiên</td>
<td>Hết ranh đất bả Sâu Nhô</td>
</tr>
<tr>
<td>198</td>
<td>Tuyến lở vào áp Độc Lập</td>
<td>Ranh đất ông Út Miên (Bồ Đông)</td>
<td>Giáp kềnh Vườn Giuta</td>
</tr>
<tr>
<td>199</td>
<td>Tuyến lở vào kềnh Công Đá</td>
<td>Ngã ba Công Đá (Trạm y tế) bồ Đông</td>
<td>Hết ranh đất ông Út Kiệt</td>
</tr>
<tr>
<td>200</td>
<td>Tuyến lở vào kềnh Công Đá</td>
<td>Ngã ba Công Đá (Bồ Tây)</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn＄</td>
</tr>
<tr>
<td>201</td>
<td>Tuyến vào kềnh Tráng Có</td>
<td>Đầu v胺 Tráng Có (Bồ Tây)</td>
<td>Cuối kềnh Tráng Có hết đất ông Mái</td>
</tr>
<tr>
<td>202</td>
<td>Tuyến vào kềnh Tráng Có</td>
<td>Đầu v胺 Tráng Có (Bồ Đông)</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Khơi</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Từ</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>203</td>
<td>Tuyến độc theo kênh Số 2</td>
<td>Đầu kênh Suối Mênh (Độc theo kênh số 2) bờ Tây</td>
<td>Đất hành dán ông Huỳnh Văn Út</td>
</tr>
<tr>
<td>204</td>
<td>Tuyến độc theo kênh Số 2</td>
<td>Kết hành dán ông Huỳnh Văn Út</td>
<td>Đất hành dán ông Hải Mạo</td>
</tr>
<tr>
<td>205</td>
<td>Tuyến độc theo kênh Số 2</td>
<td>Đầu kênh Suối Mênh (Độc theo kênh số 2) bờ Đông</td>
<td>Kết hành dán ông Hoàng</td>
</tr>
<tr>
<td>206</td>
<td>Tuyến độc theo kênh Số 2</td>
<td>Đầu công kênh Tư (Bờ Tây)</td>
<td>Kết hành dán ông Tâm Thế</td>
</tr>
<tr>
<td>207</td>
<td>Tuyến độc theo kênh Tư</td>
<td>Đầu công kênh Tư (Bờ Đông)</td>
<td>Kết hành dán ông Tư Minh</td>
</tr>
<tr>
<td>208</td>
<td>Tuyến kênh Mới</td>
<td>Kết hành dán Trần Vân Dầy (Bờ tây)</td>
<td>Cười kênh Mới</td>
</tr>
<tr>
<td>209</td>
<td>Kênh Đơn Đông</td>
<td>Trường Tiểu học 2</td>
<td>Cười kênh Đơn Đông</td>
</tr>
<tr>
<td>210</td>
<td>Tuyến kênh Cây Ơi</td>
<td>Kết hành dán Huỳnh (Bờ Bắc)</td>
<td>Kết hành dán Tam Em (Bờ Bắc)</td>
</tr>
<tr>
<td>211</td>
<td>Tuyến kênh Cây Ơi</td>
<td>Kết hành dán Kiệt (Bờ Nam)</td>
<td>Kết hành dán Ba Phúc (Bờ Bắc)</td>
</tr>
<tr>
<td>212</td>
<td>Kênh Ngang</td>
<td>Kết hành dán Ba Phien</td>
<td>Kết hành dán Ngã tra trong Ba Cò (Bờ Nam)</td>
</tr>
<tr>
<td>213</td>
<td>Kênh Ngang</td>
<td>Kết hành dán Tâm Đinh</td>
<td>Kết hành dán Hiệp Bình (Bờ Bắc)</td>
</tr>
<tr>
<td>214</td>
<td>Tuyến kênh Sau Thước Cúng</td>
<td>Từ Kết hành dán Cao Văn Phong</td>
<td>Kết hành dán Cao Văn Thúc</td>
</tr>
<tr>
<td>215</td>
<td>Tuyến kênh Bảy Xàng</td>
<td>Từ Kết hành dán Dượng Quang Tuần (Bờ Nam)</td>
<td>Kết hành dán Nguyễn Văn Dơi</td>
</tr>
<tr>
<td>216</td>
<td>Tuyến kênh số 2</td>
<td>Từ Kết hành dán Huỳnh Văn Cương (Bờ Đông)</td>
<td>Kết hành dán Huỳnh Văn Lạc</td>
</tr>
<tr>
<td>217</td>
<td>Tuyến kênh 5 Danh</td>
<td>Từ Kết hành dán Dượng Quang Chiên</td>
<td>Kết hành dán Bùi Văn Bình</td>
</tr>
<tr>
<td>218</td>
<td>Các tuyến lộ bê tông còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>219</td>
<td>Kênh Cúng Áp Rạch Rừng B</td>
<td>Kết dán Thương Tân Huỳnh</td>
<td>Kết dán Thương Trần Văn Tiến</td>
</tr>
<tr>
<td>220</td>
<td>Kênh Rạch Rừng</td>
<td>Áp Rạch Rừng A (Bờ Tay kề dán D giấy lớn nhất)</td>
<td>Giáp Mới</td>
</tr>
<tr>
<td>221</td>
<td>Kênh Cứa Gà (Áp Rạch Rừng A)</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>222</td>
<td>Vâm Kênh Sâu Thước Lớn</td>
<td>Từ Kết dán Dượng Văn Dần (Bờ Tây)</td>
<td>Giáp sơn Ông Đốc</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đoạn đường</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>------------</td>
</tr>
<tr>
<td>223</td>
<td>Vành Rạch Ruộng blocking</td>
<td>Тур дат óng Cao Văn Phong (bộ Đồng)</td>
<td>Giáp sỏng Ông Độc</td>
</tr>
<tr>
<td>224</td>
<td>Vành kênh số 2</td>
<td>Công số 2</td>
<td>Giáp sỏng Ông Độc bộ Đồng</td>
</tr>
<tr>
<td>225</td>
<td>Vành Kênh Tu (bộ Tây)</td>
<td>Công Kênh Tu</td>
<td>Giáp sỏng Ông Độc bộ Đồng</td>
</tr>
<tr>
<td>226</td>
<td>Bộ Bắc Kênh Lông Ông</td>
<td>Tập Rạch Ruộng A</td>
<td>Tập Rạch Ruộng C</td>
</tr>
<tr>
<td>227</td>
<td>Bộ Tây Kênh Tu</td>
<td>Công Kênh Tu</td>
<td>Hét ranh dát bã Cao Thị Nắm (kênh hậu Dön Dong)</td>
</tr>
</tbody>
</table>

7. Xã Khánh Hưng

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Тур</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>228</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Ngã ba Nhà Máy, hương Nam (bộ Đồng)</td>
<td>Hét ranh dát ông Lê Trung Tinh</td>
</tr>
<tr>
<td>229</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Ranh dát ông Lê Trung Tinh</td>
<td>Hét ranh dát ông Lê Văn Đoàn</td>
</tr>
<tr>
<td>230</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Tư đầu cầu bên chỗ (Hương Tây)</td>
<td>Hét ranh dát trường THPT</td>
</tr>
<tr>
<td>231</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Hét ranh dát trường THPT</td>
<td>Hét ranh dát ông Phạm Hùng Văn</td>
</tr>
<tr>
<td>232</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Ranh dát ông Phạm Hùng Văn</td>
<td>Đầu kênh Đàn Quân</td>
</tr>
<tr>
<td>233</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Đầu kênh Đàn Quân</td>
<td>Giáp xã Khánh Hạ</td>
</tr>
<tr>
<td>234</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Hét ranh dát ông Trần Thị Định</td>
<td>Hét ranh dát ông Huỳnh Văn Tùng</td>
</tr>
<tr>
<td>235</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Hét ranh dát ông Huỳnh Văn Tùng</td>
<td>Đầu kênh Đàn Quân</td>
</tr>
<tr>
<td>236</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Đầu kênh Đàn Quân</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hạ</td>
</tr>
<tr>
<td>237</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Đầu cầu bên chỗ (Hương Đông)</td>
<td>Hét ranh dát ông Lê Văn Quới</td>
</tr>
<tr>
<td>238</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Trạm y tế xã (Hướng Đông)</td>
<td>Hét ranh dát ông Đảng Văn Dương</td>
</tr>
<tr>
<td>239</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Đầu kênh Quang Sơn</td>
<td>Ngã tư Mẹu Ông tà (bộ Đông)</td>
</tr>
<tr>
<td>240</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Đầu kênh Quang Sơn</td>
<td>Ngã tư mẹu Ông tà (bộ Tây)</td>
</tr>
<tr>
<td>241</td>
<td>Ngã ba Kênh Dũng</td>
<td>Đầu Kênh Dũng (Hướng Tây)</td>
<td>Hét ranh dát ông Lê Văn Quới</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lối, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>242</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Ranh đát ông Nguyễn Văn Bầu (Bình Minh II)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Đặng Văn Dương</td>
</tr>
<tr>
<td>243</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Ranh đát ông Nguyễn Văn Bầu</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Trần Văn Bé</td>
</tr>
<tr>
<td>244</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Trần Văn Bé</td>
<td>Giáp ranh xã Trần Hồi</td>
</tr>
<tr>
<td>245</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng (Hướng Bắc)</td>
<td>Cổi 3</td>
</tr>
<tr>
<td>246</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Đầu kênh Cô Nhi bờ Nam</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>247</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Đầu kênh Cô Nhi bờ Bắc</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>248</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Đầu kênh Cô 3 bờ Nam</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Tây</td>
</tr>
<tr>
<td>249</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Đầu kênh Cô 3 bờ Bắc</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Tây</td>
</tr>
<tr>
<td>250</td>
<td>Ngã ba Kênh Dưng</td>
<td>Đầu kênh Cô Tư (Bờ Nam)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Bình Tây</td>
</tr>
<tr>
<td>251</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Đông)</td>
<td>Đầu cầu Công nghiệp (Bờ Đông hướng Bắc)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Phạm Văn Dinh</td>
</tr>
<tr>
<td>252</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Đông)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Phạm Văn Dinh</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Võ Văn Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>253</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Đông)</td>
<td>Cầu Chữ Y (Bờ Đông)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Võ Văn Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>254</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Đông)</td>
<td>Cầu Chữ Y (Hướng đông bờ Nam)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Lê Huỳnh Bé</td>
</tr>
<tr>
<td>255</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Đông)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Lê Huỳnh Bé</td>
<td>Hẻm ranh đát bà Phạm Thị Hà</td>
</tr>
<tr>
<td>256</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Đông)</td>
<td>Hẻm ranh đát bà Phạm Thị Hà</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Lộc</td>
</tr>
<tr>
<td>257</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Tây)</td>
<td>Đầu cầu công nghiệp (Bờ Tây hướng Bắc)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Võ Văn Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>258</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Tây)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Võ Văn Thành</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Lê Trường Hận</td>
</tr>
<tr>
<td>259</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Tây)</td>
<td>Cầu Chữ Y (Bờ Tây)</td>
<td>Hẻm ranh đát ông Lê Trường Hận</td>
</tr>
<tr>
<td>260</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Tây)</td>
<td>Cầu Chữ Y (Bờ Bắc)</td>
<td>Ngã ba Nam Tri</td>
</tr>
<tr>
<td>261</td>
<td>Lộ đốc kênh Công nghiệp (Bờ Tây)</td>
<td>Cầu Chữ Y (Bờ Nam)</td>
<td>Ngã ba Nam Tri</td>
</tr>
<tr>
<td>262</td>
<td>Lộ từ cầu Chữ Y đến Trung tâm xã</td>
<td>Cầu Chữ Y (Hướng Đông)</td>
<td>Ngã ba về hướng UBND xã Khánh Hưng (Bờ Bắc)</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đàn</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>263</td>
<td>Lô từ cầu Chữ Y đến Trung tâm xã</td>
<td>Ngô bả kênh Ngang (Bờ Tây)</td>
<td>Hết ranh đất trường cấp II</td>
</tr>
<tr>
<td>264</td>
<td>Lô từ cầu Chữ Y đến Trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất trường cấp II</td>
<td>Hết ranh đất ông Đoàn Văn Công</td>
</tr>
<tr>
<td>265</td>
<td>Lô từ cầu Chữ Y đến Trung tâm xã</td>
<td>Hết ranh đất ông Đoàn Văn Công</td>
<td>Hết ranh nhà bia ghi danh liệt sĩ</td>
</tr>
<tr>
<td>266</td>
<td>Lô từ cầu Chữ Y đến Trung tâm xã</td>
<td>Hết ranh nhà bia ghi danh liệt sĩ</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Thị Đinh</td>
</tr>
<tr>
<td>267</td>
<td>Trung tâm cầu Chữ Y</td>
<td>Ranh đất ông Phạm Văn Đoan</td>
<td>Hết ranh đất ông Dương Thanh Xuân (Bờ Bắc)</td>
</tr>
<tr>
<td>268</td>
<td>Trung tâm cầu Chữ Y</td>
<td>Hết ranh đất ông Dương Thanh Xuân</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Lộc</td>
</tr>
<tr>
<td>269</td>
<td>Trung tâm cầu Chữ Y</td>
<td>Ngã tư Nghĩa trang Ba Cò</td>
<td>Đấu kênh Hải Cái (2 bờ)</td>
</tr>
<tr>
<td>270</td>
<td>Trung tâm cầu Chữ Y</td>
<td>Đấu kênh Bà Xum</td>
<td>Kênh Hải Cái (2 bờ)</td>
</tr>
<tr>
<td>271</td>
<td>Công Nghiệp A</td>
<td>Đấu kênh cua Le Lê (2 bờ)</td>
<td>Ngô ba Nam Tri</td>
</tr>
<tr>
<td>272</td>
<td>Vâm Công Dá</td>
<td>Đấu vâm Công Dá (Hương Bạc)</td>
<td>Hết ranh đất ông Thái Minh Trí (Bờ Đông)</td>
</tr>
<tr>
<td>273</td>
<td>Vâm Công Dá</td>
<td>Hết ranh đất ông Thái Minh Trí (Bờ Đông)</td>
<td>Ngã tư Út Củi</td>
</tr>
<tr>
<td>274</td>
<td>Vâm Công Dá</td>
<td>Vâm Công Dá</td>
<td>Hết ranh đất bà Dương Thị Phê (Bờ Tây)</td>
</tr>
<tr>
<td>275</td>
<td>Vâm Công Dá</td>
<td>Hết ranh đất bà Dương Thị Phê (Bờ Tây)</td>
<td>Ngã tư Út Củi</td>
</tr>
<tr>
<td>276</td>
<td>Vâm Công Dá</td>
<td>Ngã tư Út Củi (Bờ Đông)</td>
<td>Ngã tư Một Ông Tà</td>
</tr>
<tr>
<td>277</td>
<td>Vâm Công Dá</td>
<td>Ngã tư Út Củi (Bờ Tây)</td>
<td>Ngã tư Một Ông Tà</td>
</tr>
<tr>
<td>278</td>
<td>Vâm Công Dá</td>
<td>Ngã tư Út Củi (Bờ Bắc)</td>
<td>Giáp áp Rạch Lüm C</td>
</tr>
<tr>
<td>279</td>
<td>Áp kênh Hằng C</td>
<td>Đấu vâm công kênh Hằng C (Hương Bạc)</td>
<td>Hết ranh đất bà Lê Thị Nhiên (Bờ Đông)</td>
</tr>
<tr>
<td>280</td>
<td>Áp kênh Hằng C</td>
<td>Ranh đất bà Lê Thị Nhiên (Bờ Đông)</td>
<td>Giáp áp kênh Hằng B</td>
</tr>
<tr>
<td>281</td>
<td>Áp kênh Hằng C</td>
<td>Đấu vâm công kênh Hằng C (Hương Bạc)</td>
<td>Hết ranh đất bà Nguyễn Kim Hoa (Bờ Tây)</td>
</tr>
<tr>
<td>282</td>
<td>Áp kênh Hằng C</td>
<td>Hết ranh đất bà Nguyễn Kim Hoa (Bờ Tây)</td>
<td>Giáp áp kênh Hằng B</td>
</tr>
<tr>
<td>283</td>
<td>Lô Rạch Ráng - Sông Đốc</td>
<td>Ranh đất xã Khánh Hải</td>
<td>Cầu Rạch Lüm A</td>
</tr>
<tr>
<td>284</td>
<td>Lô Rạch Rán - Sông Đốc</td>
<td>Cầu Rạch Lüm</td>
<td>Giáp áp kênh Hằng C</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lớp, khu vực</td>
<td>Đoàn đường</td>
<td>Từ</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>285</td>
<td>Lộ Rach Ráng - Sông Đốc</td>
<td>Giải apt Kính Hâng C</td>
<td>Công Kính Hâng C</td>
</tr>
<tr>
<td>286</td>
<td>Lộ Rach Ráng - Sông Đốc</td>
<td>Công Kính Hâng C</td>
<td>Giải ranh đất apt Công Nghiep A</td>
</tr>
<tr>
<td>287</td>
<td>Lộ Rach Ráng - Sông Đốc</td>
<td>Giải ranh đất apt Công Nghiep A</td>
<td>Cầu Công Nghiep</td>
</tr>
<tr>
<td>288</td>
<td>Lộ Rach Ráng - Sông Đốc</td>
<td>Cầu Công Nghiep A</td>
<td>Giải xã Khánh Lộc</td>
</tr>
<tr>
<td>289</td>
<td>Vâm Rach Lũng</td>
<td>Cầu Vâm Rach Lũng (Hương Bắc)</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Hòa (Bờ Đông)</td>
</tr>
<tr>
<td>290</td>
<td>Vâm Rach Lũng</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Hòa (Bờ Đông)</td>
<td>Hết ranh đất ông Đặng Văn Danh</td>
</tr>
<tr>
<td>291</td>
<td>Vâm Rach Lũng</td>
<td>Hết ranh đất ông Đặng Văn Danh</td>
<td>Giải ranh xã Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>292</td>
<td>Vấm Rach Lùng</td>
<td>Cầu Rach Lùng (Hương Bắc)</td>
<td>Hết ranh đất bà Nguyễn Thị Em (Bờ Tây)</td>
</tr>
<tr>
<td>293</td>
<td>Vấm Rach Lùng</td>
<td>Hết ranh đất bà Nguyễn Thị Em</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Bá Xuân</td>
</tr>
<tr>
<td>294</td>
<td>Vấm Rach Lùng</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Bá Xuân</td>
<td>Giải ranh xã Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>295</td>
<td>Vấm Rach Lùng</td>
<td>Đầu kênh Hiệp Hòa Bờ Đông</td>
<td>Giải ranh xã Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>296</td>
<td>Vấm Rach Lùng</td>
<td>Đầu kênh Hiệp Hòa Bờ Tây</td>
<td>Giải ranh xã Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>297</td>
<td>Kênh Hâng B</td>
<td>Đầu kênh Xóm Mien (2 bờ)</td>
<td>Giải apt Rach Lưng C</td>
</tr>
<tr>
<td>298</td>
<td>Kênh Hâng B</td>
<td>Đầu kênh Sà U (2 bờ)</td>
<td>Ngã tư miếu Ông Tà</td>
</tr>
<tr>
<td>299</td>
<td>Kênh Hâng B</td>
<td>Ngã bâi Nam Tri (Hương Bắc)</td>
<td>Giải ranh apt Nhà Máy A (Bờ Đông)</td>
</tr>
<tr>
<td>300</td>
<td>Kênh Hâng B</td>
<td>Ngã bâi Nam Tri (Hương Bắc)</td>
<td>Giải ranh apt Nhà Máy A (Bờ Tây)</td>
</tr>
<tr>
<td>301</td>
<td>Các tuyến lớp bê tông còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>302</td>
<td>Kênh Tâm Khánh</td>
<td>Cầu Tâm Khánh (Bờ Đông, hướng bắc)</td>
<td>Giải ranh xã Khánh Bình Tây</td>
</tr>
<tr>
<td>303</td>
<td>Kênh Dân quan</td>
<td>Đâu Kênh Hai Trường (02 Bờ, hướng Bắc)</td>
<td>Kênh Côi Tur</td>
</tr>
<tr>
<td>304</td>
<td>Kênh Dân quan</td>
<td>Giải lôCLOSED FORM (Phia sau chợ, 02 Bờ hướng Bắc)</td>
<td>Kênh Côi Nghi</td>
</tr>
<tr>
<td>305</td>
<td>Kênh Dùng</td>
<td>Đâu Kênh Côi Ba (Bờ Tây, hướng Bắc)</td>
<td>Đâu Kênh Côi Tur</td>
</tr>
<tr>
<td>306</td>
<td>Lô Ô tô về xã</td>
<td>Từ ranh đất ông Trần Thanh Hữu (02 bên)</td>
<td>Trụ sở UBND xã Khánh Hưng</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Kênh Cựa Gà</td>
<td>Đầu Kênh Cựa Gà Xanh (02 Bờ)</td>
<td>Cuối Kênh Cựa Gà Xanh</td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>Kênh Bây Huế</td>
<td>Đầu Kênh Bây Huế (02 Bờ)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>(3)</td>
<td>Kênh Ba Trước</td>
<td>Đầu Kênh Ba Trước (02 Bờ)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Lộc</td>
</tr>
<tr>
<td>(4)</td>
<td>Kênh Bây Gà Mô</td>
<td>Đầu Kênh Bây Gà Mô (02 Bờ)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Lộc</td>
</tr>
<tr>
<td>(5)</td>
<td>Ngã Tư Út Củi</td>
<td>Ngã Ba Hải Trầm (Bờ Bắc, hướng Tây)</td>
<td>Ngã Tư Út Củi</td>
</tr>
<tr>
<td>(6)</td>
<td>Ngã Tư Út Củi</td>
<td>Ngã Ba Hải Trầm (Bờ Nam, hướng Tây)</td>
<td>Đầu Kênh Chống Mỹ (Rạch Lium C)</td>
</tr>
<tr>
<td>(7)</td>
<td>Công bia đoffee</td>
<td>Đầu Kênh Chống Mỹ (Rạch Lium C, hướng Tây, 02 Bờ)</td>
<td>Công Bia Đoffee Rạch Lium B</td>
</tr>
<tr>
<td>(8)</td>
<td>Công sườn 4</td>
<td>Đầu Kênh Hải Thả (02 bờ)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>(9)</td>
<td>Công sườn 2</td>
<td>Đầu Kênh Cua Le Le (Công Sườn 2, hướng Tây, 02 Bờ)</td>
<td>Cuối Kênh Cua Le Le</td>
</tr>
<tr>
<td>(10)</td>
<td>Kênh đề</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hải, hướng Đông, Bờ Nam</td>
<td>Giáp ranh áp Kinh Hạng C</td>
</tr>
<tr>
<td>(11)</td>
<td>Kênh đề</td>
<td>Ranh áp Kinh Hạng A (Bờ Nam)</td>
<td>Ranh áp Kinh Hạng C (Bờ Nam)</td>
</tr>
<tr>
<td>(12)</td>
<td>Kênh đề</td>
<td>Ranh áp Công Nghiệp A (Bờ Nam)</td>
<td>Giáp ranh áp Công Nghiệp A</td>
</tr>
<tr>
<td>(13)</td>
<td>Kênh đề</td>
<td>Ranh áp Công Nghiệp A (Bờ Nam)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Lộc</td>
</tr>
<tr>
<td>8. Xã Khánh Hải</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(14)</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td>UBND xã vế hướng Đông</td>
<td>Hết ranh đất Trường Trung học cơ sở 1 Khánh Hải</td>
</tr>
<tr>
<td>(15)</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td>Ngã tư Trụm Thuật (Bờ Nam)</td>
<td>Ngã ba Kênh Giữa</td>
</tr>
<tr>
<td>(16)</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td>Trường Tiểu học 1</td>
<td>Kênh Bây Ghe 500m (Bờ Bắc)</td>
</tr>
<tr>
<td>(17)</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td>Trường Tiểu học 1</td>
<td>Kênh Bây Ghe 500m - Bờ Nam</td>
</tr>
<tr>
<td>(18)</td>
<td>Lở đất trung tâm xã khu đi tích Bác Ba Phi</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Khu đi tích Bác Ba Phi (Hết ranh đất ông Hân)</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đôn</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>325</td>
<td>Lộ o tô trung tâm xã khu di tích Bắc Ba Phi</td>
<td>Ranh dắt ông Trương Văn Pha</td>
<td>Hết ranh dát bà Trương Thị Tuối</td>
</tr>
<tr>
<td>326</td>
<td>Lộ o tô trung tâm xã khu di tích Bắc Ba Phi</td>
<td>Ranh dắt ông Hồ Văn Chiếu</td>
<td>Hết ranh dát bà Nguyễn Thị Anh</td>
</tr>
<tr>
<td>327</td>
<td>Lộ doc kềnh Lung Trâm</td>
<td>Tuyến kềnh Lung Trâm (Bơ Nam)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>328</td>
<td>Lộ doc kềnh Lung Trâm</td>
<td>Tuyến kềnh Trung Tâm (Bơ Tây)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>329</td>
<td>Khu Chợ Mới</td>
<td>Chợ Mới về các hướng 400m (Riêng hướng Đông, Hét ranh dát ông Hải Nguyễn)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>330</td>
<td>Vám kềnh Mới</td>
<td>Vám kềnh Mới (Về hướng Đồng)</td>
<td>Giáp ranh dát ông Phan Ngọc Hoàng</td>
</tr>
<tr>
<td>331</td>
<td>Lộ Rach Rang - Sông Dọc</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hưng</td>
<td>Công kênh Giữa</td>
</tr>
<tr>
<td>332</td>
<td>Lộ Rach Rang - Sông Dọc</td>
<td>Công kênh Giữa</td>
<td>Hết ranh dát ông Nam Hòa</td>
</tr>
<tr>
<td>333</td>
<td>Lộ Rach Rang - Sông Dọc</td>
<td>Hết ranh dát ông Nam Hòa</td>
<td>Công Trầm Thuật</td>
</tr>
<tr>
<td>334</td>
<td>Lộ Rach Rang - Sông Dọc</td>
<td>Công Trầm Thuật</td>
<td>Giáp ranh thị trấn Sông Dọc</td>
</tr>
<tr>
<td>335</td>
<td>Lộ o tô về Trung tâm xã Khánh Hải</td>
<td>Công Trầm Thuật</td>
<td>Hết ranh dát ông Trần Thế Vinh</td>
</tr>
<tr>
<td>336</td>
<td>Lộ o tô về Trung tâm xã Khánh Hải</td>
<td>Hết ranh dát ông Trần Thế Vinh</td>
<td>Hết ranh dát ông Lâm Xuân Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>337</td>
<td>Lộ o tô về Trung tâm xã Khánh Hải</td>
<td>Hết ranh dát ông Lâm Xuân Thành</td>
<td>Hết ranh dát ông Lương Văn Phúc</td>
</tr>
<tr>
<td>338</td>
<td>Lộ o tô về Trung tâm xã Khánh Hải</td>
<td>Hết ranh dát ông Lương Văn Phúc</td>
<td>Ngã tư kênh Trấm Thuật</td>
</tr>
<tr>
<td>339</td>
<td>Ngã tư Trấm Thuật</td>
<td>Ngã tư Trấm Thuật (Bơ Bạc)</td>
<td>Kềnh Bơ Tre 300m (Bơ Đồng)</td>
</tr>
<tr>
<td>340</td>
<td>Tuyến kênh Bơ Tre</td>
<td>Hết đoạn 300m kênh Bơ Tre (Bơ Đồng)</td>
<td>Về hướng Bạc, Hét kênh Bơ Tre (Ranh dắt ông Hồ Quốc Cường)</td>
</tr>
<tr>
<td>341</td>
<td>Ngã tư Trấm Thuật</td>
<td>Ngã tư Trấm Thuật (Bơ Bạc)</td>
<td>Kẽnh Bơ Tre 300m Bơ Tây</td>
</tr>
<tr>
<td>342</td>
<td>Ngã tư Trấm Thuật</td>
<td>Ngã tư Trấm Thuật (Bơ Bạc)</td>
<td>Về hướng Nam 300m</td>
</tr>
<tr>
<td>343</td>
<td>Tuyến kênh Trấm Thuật (Bơ Tây)</td>
<td>Hết đoạn 300m (Bơ Tây ngã tư Trấm Thuật)</td>
<td>Tuyến lở Rach Rang - Sông Dọc</td>
</tr>
<tr>
<td>344</td>
<td>Lộ doc kềnh Ranh (Bơ Đông)</td>
<td>Hành lang lở Rach Rang - Sông Dọc</td>
<td>Về hướng Bạc 500m</td>
</tr>
<tr>
<td>345</td>
<td>Lộ doc kềnh Ranh (Bơ Đông)</td>
<td>Hết đoạn 500m</td>
<td>Hết kênh Ranh</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lỡ, khu</td>
<td>Tự</td>
<td>Đên</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>346</td>
<td>Lô dốc kênh Rạch Lüm</td>
<td>Giáp xã Khánh Hưng</td>
<td>Đến gần đoạn 300m (Ngã tư Chùa Mia), Bờ Tây</td>
</tr>
<tr>
<td>347</td>
<td>Lô dốc kênh Rạch Lüm</td>
<td>Ngã tư Chùa Mia (Bờ Tây)</td>
<td>Về các hướng 300m</td>
</tr>
<tr>
<td>348</td>
<td>Lô dốc kênh Rạch Lüm</td>
<td>Hết đoạn 200m (Ngã tư Chìn Bò)</td>
<td>Đến gần đoạn 300m (Ngã tư Chùa Mia), Bờ Tây</td>
</tr>
<tr>
<td>349</td>
<td>Ngã tư Chìn Bò</td>
<td>Ngã tư Chìn Bò</td>
<td>Về các hướng 200m</td>
</tr>
<tr>
<td>350</td>
<td>Ngã tư Chùa Mia</td>
<td>Ngã tư Chùa Mia (Bờ Đông)</td>
<td>Về các hướng (Nam, Bắc) 300m</td>
</tr>
<tr>
<td>351</td>
<td>Kênh Chùa Mia (Về hướng Tây)</td>
<td>Từ hết đoạn 300m</td>
<td>Hết kênh Chùa Mia (Bờ Nam)</td>
</tr>
<tr>
<td>352</td>
<td>Khu Làng Ca</td>
<td>Làng Ca kênh Tur</td>
<td>Hết khu đất Làng Ca kênh Tur (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>353</td>
<td>Vạn Bây Ghe</td>
<td>Công Bây Ghe</td>
<td>Về hướng Đông 300m (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>354</td>
<td>Kênh Bây Ghe (Bờ Bắc)</td>
<td>Hết đoạn 500m (Trườm Tiểu học 1 đi về kênh Bây Ghe 500m)</td>
<td>Hết đoạn 300m (Vạn Bây Ghe về hướng Đông 300m)</td>
</tr>
<tr>
<td>355</td>
<td>Kênh Mới (Bờ Nam)</td>
<td>Kênh Tur Turu (Kênh Cây Gọn)</td>
<td>Giáp ranh đất ông Hai Nguyên</td>
</tr>
<tr>
<td>356</td>
<td>Tuyến kênh Cây Sớp</td>
<td>Ranh đất ông Hồ Quốc Khánh</td>
<td>Hết kênh Cây Sớp</td>
</tr>
<tr>
<td>357</td>
<td>Tuyến kênh Ngang</td>
<td>Ranh đất ông Lê Quốc Tiến</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn To</td>
</tr>
<tr>
<td>358</td>
<td>Các tuyến lỡ bé tổng còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>359</td>
<td>Điểm dẫn curr nông thôn Vạn Kinh Tur</td>
<td>Bờ Nam</td>
<td>Lô L9a</td>
</tr>
<tr>
<td>360</td>
<td>Điểm dẫn curr nông thôn Vạn Kinh Tur</td>
<td>Bờ Nam</td>
<td>Lô L9b</td>
</tr>
<tr>
<td>361</td>
<td>Điểm dẫn curr nông thôn Vạn Kinh Tur</td>
<td>Bờ Nam</td>
<td>Lô L9c</td>
</tr>
<tr>
<td>362</td>
<td>Điểm dẫn curr nông thôn Vạn Kinh Tur</td>
<td>Bờ Nam</td>
<td>Lô L10a</td>
</tr>
<tr>
<td>363</td>
<td>Điểm dẫn curr nông thôn Vạn Kinh Tur</td>
<td>Bờ Nam</td>
<td>Lô L10b</td>
</tr>
<tr>
<td>364</td>
<td>Điểm dẫn curr nông thôn Vạn Kinh Tur</td>
<td>Bờ Bắc</td>
<td>Lô L9d</td>
</tr>
<tr>
<td>365</td>
<td>Điểm dẫn curr nông thôn Vạn Kinh Tur</td>
<td>Bờ Bắc</td>
<td>Lô L9e</td>
</tr>
<tr>
<td>366</td>
<td>Điểm dẫn curr nông thôn Vạn Kinh Tur</td>
<td>Bờ Bắc</td>
<td>Lô L9f</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Tuyến, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đơn vị tính</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
</tr>
<tr>
<td>367</td>
<td>Tuyến Kênh Áp Huế (Bộ Bạc)</td>
<td>Từ Giáp kềnh Trăm Thuật (Bộ Tây)</td>
<td>Giáp Phần Trái số 2 Trai Giảm Cái Tài</td>
</tr>
<tr>
<td>368</td>
<td>Lô đốc kềnh Rạch Lüm (Bộ Đồng)</td>
<td>Giáp ranh xã Khánh Hưng</td>
<td>Giáp đoan 300m Ngã Tư Chùa Mia</td>
</tr>
<tr>
<td>369</td>
<td>Lô đốc kềnh Rạch Lüm (Bộ Đồng)</td>
<td>Giáp đoan 300m Ngã Tư Chùa Mia</td>
<td>Giáp đoan 200m Ngã Tư Chính Bố</td>
</tr>
<tr>
<td>370</td>
<td>Tuyến Kênh Đè Trong (Bộ Đồng)</td>
<td>Từ Công Kênh Mới về hướng Nam 300m</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>371</td>
<td>Tuyến Kênh Đè Trong (Bộ Đồng)</td>
<td>Từ giáp đoan Kênh Mới 300m</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

9. Xã Lợi An

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Tuyến, tuyến lô, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đơn vị tính</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>372</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>UBND xã (Vấm Ông Tứ)</td>
<td>Trụ sở Áp Tặc Thụ</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>373</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Cầu lớn Vấm Ông Tứ</td>
<td>Kênh Biên Đề (Hết đất ông Nguyễn Minh Họa)</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>374</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Hết ranh đất ông Cao Hoàng Định</td>
<td>Trụ sở Áp Tân Hiệp</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>375</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Cầu vẫm về hướng Tây (Ngoài đê)</td>
<td>Hết ranh đắt bà Lê Thị Sang</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>376</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Cầu vẫm về hướng Tây (Trong đê)</td>
<td>Cầu Phát Thạnh</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>377</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Đất ông Lê Hữu Phước (Phía hướng Nam lở nhura)</td>
<td>Hết ranh đắt ông Huỳnh Hữu Thuần</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>378</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Đất ông Lê Phúc Hữu (Phía hướng Bắc, lở nhura)</td>
<td>Hết ranh đắt ông Huỳnh Hữu Thuần</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>379</td>
<td>Trung tâm xã</td>
<td>Cầu mới Vấm Ông Tứ (Di hướng sông Ông Dốc)</td>
<td>Giáp lở đê bể tổng 3m (Hai bèn)</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>380</td>
<td>Ngã Ba Tắc Thụ</td>
<td>Trụ đê giao thông về hướng Cà Mau</td>
<td>Giáp ranh thành phố Cà Mau</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>381</td>
<td>KX Lương Thế Trần</td>
<td>Đâu vẫm kềnh xàm (Bộ Động)</td>
<td>Giáp ranh thành phố Cà Mau</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>382</td>
<td>KX Lương Thế Trần</td>
<td>Đâu vẫm kềnh xàm (Bộ Tây)</td>
<td>Giáp ranh huyện Cái Nước</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>383</td>
<td>Tuyến Lô về Trung tâm xã (Ngoài đê)</td>
<td>Ranh đắt bà Lê Thị Sang</td>
<td>Ranh đắt ông Huỳnh Văn Bảo</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>384</td>
<td>Tuyến Lô về Trung tâm xã (Ngoài đê)</td>
<td>Hết ranh đắt ông Huỳnh Văn Bảo</td>
<td>Giáp ranh Nghĩa Trang Liệt sị huyện (Ngoài đê)</td>
<td>450</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>385</td>
<td>Tuyến Lô về Trung tâm xã (Ngoài đê)</td>
<td>Giáp ranh Nghĩa trang Liệt sị huyện (Ngoài đê)</td>
<td>Vầm Rạch Lảng</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>386</td>
<td>Tuyến Lô về Trung tâm xã (Ngoài đê)</td>
<td>Vầm Rạch Lắng</td>
<td>Giáp ranh xã Phong Lạc</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Tên tuyến, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>387</td>
<td>Tuyến Lô về Trung tâm xã (Ngoài dự)</td>
<td>Cầu Phát Thành</td>
<td>Giáp ranh Nghĩa trang Liệt sỹ huyện (Trong dự)</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>388</td>
<td>Tuyến Lô về Trung tâm xã (Ngoài dự)</td>
<td>Hết ranh Nghĩa trang Liệt sỹ huyện (Trong dự)</td>
<td>Giáp Vạm Rạch Lằng</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>389</td>
<td>Tuyến Lô về Trung tâm xã (Ngoài dự)</td>
<td>Vạm Rạch Lằng</td>
<td>Giáp ranh xã Phong Lạc lô nh'u trong dự)</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>390</td>
<td>Tuyến mé sông Ông Độc</td>
<td>Bên phà nghĩa trang áp Công Nghiệp</td>
<td>Đến trù sở điên lực huyện Trần Văn Thi</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>391</td>
<td>Tuyến lô di Quốc Lộ 1A</td>
<td>Cửa hang tự chiến Thanh Thúy</td>
<td>Hệt Ranh cửa hàng xăng đầu số 12</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>392</td>
<td>Tuyến lô di Quốc Lộ 1A</td>
<td>Ranh cửa hàng xăng đầu số 12</td>
<td>Cầu Rạch Lằng</td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>393</td>
<td>Tuyến lô di Quốc Lộ 1A</td>
<td>Cầu Rạch Lằng (Hướng di Quốc Lộ 1A, b' Nom)</td>
<td>Giáp ranh xã Hưng Mỹ</td>
<td>650</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>394</td>
<td>Tuyến lô di Quốc Lộ 1A</td>
<td>Công chào xã lối An</td>
<td>Hệt ranh đất xã lối An</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>395</td>
<td>Tuyến đế Tắc Thù - Phường 8</td>
<td>Đầu đế giàm khu quy hoach cùm dân cu</td>
<td>Giáp Phường 8 - TP Cà Mau</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>396</td>
<td>Các tuyến lô bê tông còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>397</td>
<td>Lô mới</td>
<td>Cầu Lón Giao Vấm</td>
<td>Nhà bà Nguyễn Thị Hải</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>398</td>
<td>Lô mới</td>
<td>Kênh Biên Đề (hết nhà ông Nguyễn Minh Hòa)</td>
<td>Nhà ông Huỳnh Văn Tánh</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

10. Xã Phong Lạc

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Tên tuyến, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>399</td>
<td>Lô Phong Lạc - Phong Dien (Trong dự)</td>
<td>Giáp xã Lợi An</td>
<td>Cầu Rạch Bần</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>400</td>
<td>Lô Phong Lạc - Phong Dien (Trong dự)</td>
<td>Cầu Rạch Bần (Nhà ông Trương Tấn Đạt)</td>
<td>Cầu kênh Chống Mỹ - Giáp ranh xã Phong Dien (Nhà ông Phan Văn Thảo)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>401</td>
<td>Lô Phong Lạc - Phong Dien (Trong dự)</td>
<td>Đặt Trường THCS Phong Lạc</td>
<td>Hệt ranh đất ông Trần Văn Công</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>402</td>
<td>Lô Phong Lạc - Phong Dien (Trong dự)</td>
<td>Cầu Rạch Bần (Ranh đất ông Trần Văn Hòn)</td>
<td>Hệt ranh đất ông Phạm Ngọc Mìng</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>403</td>
<td>Áp Công Bình</td>
<td>Ranh đất ông Phan Văn Ân</td>
<td>Hệt ranh đất ông Tạ Văn Trân</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>404</td>
<td>Áp Công Bình</td>
<td>Ranh đất ông Thái Văn Chuan</td>
<td>Hệt ranh đất ông Trần Văn Kên</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>405</td>
<td>Áp Công Bình</td>
<td>Ranh đất bà Tồng Thị Niện</td>
<td>Hệt ranh đất ông Phan Văn Miện</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m&lt;sup&gt;2&lt;/sup&gt;</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>----------------------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Tùng</td>
<td>Hết ranh đất bãi Tống Thị Niên</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>Đấu kênh chướng Mỹ (Nhà ông Phan Văn Thảo)</td>
<td>Cuối kênh chướng Mỹ (Đất ông Phan Văn Miên)</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>406</td>
<td>Áp Công Bình</td>
<td>Cầu Rạch Bàn</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>407</td>
<td>Áp Công Bình</td>
<td>Hết ranh đất ông Lâm Văn Khưng</td>
<td>Hết ranh đất bãi Huỳnh Thị Khoa</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>408</td>
<td>Áp Rạch Bàn</td>
<td>Hết ranh đất ông Lâm Văn Khưng</td>
<td>Hết ranh đất bãi Huỳnh Thị Khoa</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>409</td>
<td>Áp Đất Chây</td>
<td>Ranh đất bãi Lưu Thị Phien</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Đô</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>410</td>
<td>Áp Đất Chây</td>
<td>Ranh đất ông Ngô Mười Ba</td>
<td>Hết ranh đất bãi Trần Thị Tần</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>411</td>
<td>Áp Đất Chây</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Kiến</td>
<td>Hết ranh đất ông Phan Văn Cạnh</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>412</td>
<td>Áp Đất Chây</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Khánh</td>
<td>Hết ranh đất bãi Nguyễn Thị Nhân</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>413</td>
<td>Áp Tân Lập</td>
<td>Ranh đất ông Phan Hoàng Em</td>
<td>Hết ranh đất ông Dương Văn Hiếu</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>414</td>
<td>Áp Tân Lập</td>
<td>Hết ranh đất ông Dương Văn Hiếu</td>
<td>Hết ranh đất ông Võ Văn Nơi</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>415</td>
<td>Áp Tân Lập</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Thiện</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Chí Phương</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>416</td>
<td>Áp Tân Lập</td>
<td>Ranh đất ông Dương Văn Hiếu</td>
<td>Hết ranh đất ông Trương Văn Y</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>417</td>
<td>Áp Tân Lập</td>
<td>Hết ranh đất bãi Lý Thị Lan</td>
<td>Hết ranh đất ông Mai Văn Nội</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>418</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Ranh đất ông Trần Thanh Bình</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Tân</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>419</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Ranh đất ông Hồ Việt Cường</td>
<td>Hết ranh đất bãi Võ Thị Huệ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>420</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Tân</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Luân</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>421</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Luân</td>
<td>Hết ranh đất ông Huỳnh Văn Nho</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>422</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Vô</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Thông</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>423</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Dua</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Nào</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>424</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Biên</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Việt</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>425</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Việt</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Minh Điều</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>426</td>
<td>Áp Lung Trường</td>
<td>Ranh đất ông Thái Văn Nam</td>
<td>Hết ranh đất ông Thái Văn Tuấn</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dương, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Áp Tân Lợi</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Chi</td>
<td>Hết ranh đất bà Trần Thị Mỹ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>428</td>
<td>Áp Tân Lợi</td>
<td>Hét ranh đất ông Trần Văn Chi</td>
<td>Ranh đất ông Phạm Hùng</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>429</td>
<td>Áp Tân Lợi</td>
<td>Ranh đất ông Dương Văn Mộng</td>
<td>Hét ranh đất ông Tô Văn Tồn</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>430</td>
<td>Áp Rach Bán B</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Luận</td>
<td>Hét ranh đất ông Nguyễn Văn Bé</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>431</td>
<td>Áp Rach Bán B</td>
<td>Ranh đất ông Thái Văn Châu</td>
<td>Hét ranh đất ông Lưu Văn Rốt</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>432</td>
<td>Áp Rach Bán B</td>
<td>Ranh đất ông Trường Tân Đạt</td>
<td>Ranh đất ông Đao Văn Nghịếu</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>433</td>
<td>Áp Rach Bán B</td>
<td>Ranh đất ông Đào Văn Nghịếu</td>
<td>Hét ranh đất ông Nguyễn Văn Tố</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>434</td>
<td>Áp Rach Bán B</td>
<td>Ranh đất ông Thái Văn Ngọc</td>
<td>Hét ranh đất ông Nguyễn Văn Đại</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>435</td>
<td>Áp Rach Bán B</td>
<td>Ranh đất ông Thái Văn Thị (Miếu Thần Hoàng)</td>
<td>Hét ranh đất ông Nguyễn Văn Bùi</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>436</td>
<td>Áp Rach Bán B</td>
<td>Ranh đất ông Thái Văn Thị</td>
<td>Hét ranh đất bà Nguyễn Thị Lợi</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>437</td>
<td>Áp Tân Bằng</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Khuyên</td>
<td>Hét ranh đất ông Huỳnh Văn Xiêu</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>438</td>
<td>Áp Tân Bằng</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Lý</td>
<td>Hét ranh đất ông Đỗ Văn Rốt</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>439</td>
<td>Áp Tân Bằng</td>
<td>Ranh đất bà Nguyễn Thị Xua</td>
<td>Hét ranh đất bà Võ Thị Hết</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>440</td>
<td>Áp Tân Bằng</td>
<td>Ranh đất bà Nguyễn Thị Xua</td>
<td>Hét ranh đất ông Trường Văn Be</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>441</td>
<td>Áp Tân Thành</td>
<td>Ranh đất bà Nguyễn Thị Lợi</td>
<td>Hét ranh đất bà Nguyễn Thị Duyên</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>442</td>
<td>Áp Tân Thành</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Giang</td>
<td>Hét ranh đất bà Nguyễn Ngọc Thơ</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>443</td>
<td>Áp Tân Thành</td>
<td>Ranh đất ông Lê Văn Công</td>
<td>Hét ranh đất ông Nguyễn Văn Công</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>444</td>
<td>Áp Tân Thành</td>
<td>Ranh đất ông Lê Văn Công</td>
<td>Hét ranh đất bà Trần Thị Thu</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>445</td>
<td>Áp Tân Thành</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Lục</td>
<td>Hét ranh đất ông Trần Văn Đô</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>446</td>
<td>Áp Tân Thành</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Đặng</td>
<td>Hét ranh đất ông Lâm Văn Tông</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>447</td>
<td>Áp Tân Thành</td>
<td>Hét ranh đất ông Trần Văn Lương</td>
<td>Hét ranh đất ông Trần Văn Đặng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>448</td>
<td>Áp Tân Thành</td>
<td>Cac tuyến lộ bek tong cón lánh có chiều ngang tői 1.5 - 2.5m</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

85
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Tuyến, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>450</td>
<td>Lô bờ Nam Sông Đốc</td>
<td>Giáp ranh xã Phong Điền</td>
<td>Cầu Rạch Bàn</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>451</td>
<td>Lô bờ Nam Sông Đốc</td>
<td>Cầu Rạch Bàn</td>
<td>Kênh Chống Mây (Giáp Cái Nước)</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>11. Xã Phong Điền</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>452</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>UBND xã về hướng Đồng</td>
<td>Hết ranh đất Trường Mầm non</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>453</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Nhà Bia ghi danh về hướng Nam</td>
<td>Hết ranh đất Hàng nước đá Trường Sơn 6</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>454</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Leo</td>
<td>Kênh Công Dien Giữa</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>455</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Phan Văn Kỳ</td>
<td>Hết ranh đất ông Lý Văn Duyên (Bộ Đông)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>456</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Dương Văn Thạnh</td>
<td>Kênh Chống Mây</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>457</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Dắc</td>
<td>Hết ranh đất ông Trương Thạnh Giang</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>458</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Đức</td>
<td>Giá ranh xã Phong Lạc (Trong đê)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>459</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Bình</td>
<td>Hết ranh đất ông Phan Văn Sơn</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>460</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Mật</td>
<td>Hết ranh đất ông Phan Văn Linh</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>461</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Trịnh Hữu Huy</td>
<td>Kênh Đầu Xây (Hết ranh đất ông Ngô Tấn Môn)</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>462</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Kênh Bây Thanh</td>
<td>Kênh Dàn Xây (Tuyến ven sông)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>463</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Kênh Dàn Xây</td>
<td>Hết ranh đất Nguyễn Văn Thư</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>464</td>
<td>Tuyến bờ Nam Sông Đốc</td>
<td>Kênh Sáng Bà Kéo</td>
<td>Kênh Lưu Dan (Hết ranh đất ông Dương Việt Sỹ)</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>465</td>
<td>Tuyến bờ Nam Sông Đốc</td>
<td>Kênh Lưu Dan (Ranh đất ông Dương Việt Sỹ)</td>
<td>Kênh Bây Thanh (Giáp thị trấn Sông Đốc)</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>466</td>
<td>Tuyến bờ Nam Sông Đốc</td>
<td>Kênh Sáng Bà Kéo</td>
<td>Giá ranh Xã Phong Lạc</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>467</td>
<td>Tuyến Rẫy mới - Mỹ Bình</td>
<td>Ranh đất ông Phan Út Chin</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Như Đỗ</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>468</td>
<td>Tuyến Rạch Vinh</td>
<td>Cầu Đầu Sâu (Áp Mỹ Bình)</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Như Ý</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>469</td>
<td>Tuyến lỏ Trung tâm xã</td>
<td>Tủ đầu lỏ nhua tiếp giáp Sông Đốc (Ranh đất ông Muỗi Đạt)</td>
<td>Ngã 3 (Hướng về huyện)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lở, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>470</td>
<td>Cầu tuyến lở bê tông còn lại có chiều ngang từ 1,5 - 2,5m</td>
<td>200</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>471</td>
<td>Tuyến nội Lộ Bộ nam sông Đốc</td>
<td>Đầu lở tiếp giáp lở bộ Nam Sông Đốc</td>
<td>Đầu lở tiếp giáp đường ô tô về Trung tâm xã</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>100</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>70</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### V. HUYỆN CẢI NƯỚC
#### 1. ĐẤT Ô TẠI ĐÔ THỊ

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>1. Thị trấn Cái Nước</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>1</td>
<td>Đường 19-5</td>
<td>Nghĩa trang (Mê sông Lộ Xe cũ)</td>
<td>Giáp ranh Bệnh viện</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>2</td>
<td>Đường 19-5</td>
<td>Giáp ranh Bệnh viện</td>
<td>Hết ranh Ban Chi huyện Quản sự huyện</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>3</td>
<td>Đường 19-5</td>
<td>Hết ranh Ban Chi huyện Quản sự huyện</td>
<td>Hết ranh Trung Tâm Dạy Nghề (cũ)</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>4</td>
<td>Đường 19-5</td>
<td>Hết ranh Trung Tâm Dạy Nghề (cũ)</td>
<td>Đấu lô Phú Mỹ</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>5</td>
<td>Đối diện đường 19 - 5</td>
<td>Đối diện hết ranh Nghĩa trang</td>
<td>Cầu Tài chính</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>6</td>
<td>Đường Hồ Thị Kỷ</td>
<td>Cầu Tài chính</td>
<td>Doi Văn hóa (Bia tưởng niệm)</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>7</td>
<td>Khu Kiệt</td>
<td>Khu Kiệt (Đây nhà ông Hội)</td>
<td>Hết khu Kiệt</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>8</td>
<td>Đường 30 - 4</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Hẻm số 2</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>9</td>
<td>Đường 30 - 4</td>
<td>Hẻm số 2</td>
<td>Cầu Văn hóa</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>10</td>
<td>Đường 30 - 4</td>
<td>Cầu Văn Hóa</td>
<td>Cầu Cây Hương</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>11</td>
<td>Đường 3 - 2</td>
<td>Đường 1-5</td>
<td>Đường 2-9</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>12</td>
<td>Đường 3 - 2</td>
<td>Đường 2-9</td>
<td>Đường 30-4</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>13</td>
<td>Đường 2 - 9</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Nhà ông Út Anh</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>14</td>
<td>Đường 2 - 9</td>
<td>Nhà ông Chiến</td>
<td>Đường 30-4</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>15</td>
<td>Đường 2-9 (nơi dải)</td>
<td>Nhà ông Chiến</td>
<td>Cầu Cây Hương</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>16</td>
<td>Đường 1 - 5</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Đường 3-2</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>17</td>
<td>Đường 1 - 5</td>
<td>Đường 3-2</td>
<td>Đường 2-9</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>18</td>
<td>Đường 1 - 5</td>
<td>Đường 2-9</td>
<td>Đường 30-4</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>19</td>
<td>Đường Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Hết đất ông 10 On</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Doanh, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Đường Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Hết ranh đất Trung tâm Bờ đường Chính Trị</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Đường Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Hết ranh đất Trung tâm Bờ đường Chính Trị</td>
<td>Hết ranh đất ông Phan Văn chiến</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Hẻm số 1</td>
<td>Đường 30-4</td>
<td>Đường 2-9</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Hẻm số 1</td>
<td>Đường 2-9</td>
<td>Đường 1-5</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Hẻm số 2</td>
<td>Đường 30-4</td>
<td>Đường 2-9</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Hẻm số 3</td>
<td>Đường 1-5</td>
<td>Cuối Hẻm số 3</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Hẻm số 3</td>
<td>Cuối hẻm số 3</td>
<td>Cầu Cây Hương</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Hẻm số 3</td>
<td>Cuối Hẻm số 3</td>
<td>Đường 2-9</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Đường 19-5</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đường 1/5</td>
<td>2.800</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Đường 1-5</td>
<td>Cống Cây Hương</td>
<td>2.300</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Cống Cây Hương</td>
<td>Đường Văn Đài</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Đường Văn Đài</td>
<td>Giáp ranh xã Đồng Thới</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>Đường Tân Duyệt</td>
<td>Đường 3-2</td>
<td>2.600</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Đối diện lô Tân Duyệt</td>
<td>Đối diện Cống Cây Hương</td>
<td>Đối diện Đường Văn Đài đối diện</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Đối diện lô Tân Duyệt</td>
<td>Đối diện Đường Văn Đài</td>
<td>Đối diện Đập Ông Phụng</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Đường Cách Mạng tháng 8</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Đâu kinh Lạng Tương</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Đường Cách Mạng tháng 8</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Đường 19/5</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Đường Văn Đài</td>
<td>Cầu Tài chính</td>
<td>Cầu Văn Đài</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Đường Văn Đài</td>
<td>Cầu Văn Đài</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Đối diện đường Văn Đài</td>
<td>Cầu Tài chính</td>
<td>Cầu Lô Hân</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Đối diện đường Văn Đài</td>
<td>Cầu Văn Đài</td>
<td>Lô Tân Duyệt</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đoạn đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Hai bên bờ sông Cái Nước</td>
<td>Hai bên bờ sông từ Đèn thờ Bạc</td>
<td>Đầu kênh Su Thống</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Hai bên bờ sông Cái Nước</td>
<td>Đầu kênh Su Thống</td>
<td>Đầu kênh Lăng Tường</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Khu dân cư Cây Hương</td>
<td>Khu dân cư Cây Hương giai đoạn 1</td>
<td>Hết khu dân cư Cây Hương</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Khu dân cư Lương Thục (Đường số 1, đường số 4)</td>
<td></td>
<td></td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Khu dân cư Lương Thục (Đường số 2, đường số 3)</td>
<td></td>
<td></td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Đường Võ Thị Sáu</td>
<td>Tường đại Khu văn hóa (Bia Tưởng niệm)</td>
<td>Hết ranh Trường THPT Cái Nước</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Đường Võ Thị Sáu</td>
<td>Hết ranh Trường THPT Cái Nước</td>
<td>Giáp ranh Áp Đồng Tầm</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Đường Võ Thị Sáu</td>
<td>Giáp ranh Áp Đồng Tầm</td>
<td>Cầu Văn Đại</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Lộ Cái Nước - Phú Tân</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Đầu kênh Su Thống</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Lộ Cái Nước - Phú Tân</td>
<td>Đầu kênh Su Thống</td>
<td>Đập Cây Dương</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau đi Nam Cần</td>
<td>Ranh Nghĩa trang</td>
<td>Ranh Nhà hàng Cẩm Tiên</td>
<td>1.600</td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau đi Nam Cần</td>
<td>Ranh Nhà hàng Cẩm Tiên</td>
<td>Hết ranh cay xang Kim Minh</td>
<td>2.200</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau đi Nam Cần</td>
<td>Hết ranh cay xang Kim Minh</td>
<td>Đầu lộ Phú Mỹ + 200m</td>
<td>1.700</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau đi Nam Cần</td>
<td>Đầu lộ Phú Mỹ + 200m</td>
<td>Nhà nghỉ Tuân Anh</td>
<td>1.300</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau đi Nam Cần</td>
<td>Nhà nghỉ Tuân Anh</td>
<td>Giáp ranh xã Trần Thới</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Đường Khu tập thể bệnh viện</td>
<td></td>
<td></td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Khu dân cư Tân Duyệt</td>
<td></td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Lộ bê tông</td>
<td>Lộ Tân Duyệt</td>
<td>Giáp ranh khu dân cư Cây Hương</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Lộ bê tông</td>
<td>Lộ Tân Duyệt</td>
<td>Hết ranh km 1</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Lộ bê tông</td>
<td>Hết ranh km 1</td>
<td>Cầu 5 Buông</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Hẻm số 4 (sau kho Thương nghiệp cũ), thị trấn Cái Nước</td>
<td>Đường 2 tháng 9</td>
<td>Hẻm số 2</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Các đoạn tuyến lộ bề rộng còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td></td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Các tuyến đường bề rộng 2,5m</td>
<td></td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Các tuyến đường bề rộng 3m trở lên</td>
<td></td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>
2. ĐẤT Ở TẠI NÓNG THƠN

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường ngang từ tuyên lô, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Lô Cà Mau - Đầm Điền</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Tất cả</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Lô Cà Mau - Đầm Điền</td>
<td>Đất rừng và phần thực phẩm thủy sản Cà Mau</td>
<td>Hết ranh đất Công ty cung cấp thực phẩm thủy sản Cà Mau</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Lô Cà Mau - Đầm Điền</td>
<td>Đất rừng và phần thực phẩm thủy sản Cà Mau</td>
<td>Đất rừng và phần thực phẩm thủy sản Cà Mau</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Lô Cà Mau - Đầm Điền</td>
<td>Đất rừng và phần thực phẩm thủy sản Cà Mau</td>
<td>Đất rừng và phần thực phẩm thủy sản Cà Mau</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Tuyền Đê Đồng Cái Nước</td>
<td>Cầu Hòa Trung 1</td>
<td>Tất cả</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Kềnh Hai Mai</td>
<td>Lô Cà Mau - Đầm Điền</td>
<td>Ngã ba đường Gạo</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Kềnh Hai Mai</td>
<td>Ngã ba đường Gạo</td>
<td>Ngã ba Tứ Kla</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Kềnh Cây Bóm</td>
<td>Ngã ba đường Gạo</td>
<td>Cầu Nhà Thờ Cây Bóm</td>
<td>160</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Kềnh Bảo Kê</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Ngã Ba Láng</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Kềnh Bảo Kê</td>
<td>Ngã Ba Láng</td>
<td>Cầu Tự Đức</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Kềnh Bảo Kê</td>
<td>Ngã Ba Láng</td>
<td>Cầu Tự Đức</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Cần</td>
<td>Cầu Lương Thê Trân</td>
<td>Tất cả</td>
<td>2.200</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Cần</td>
<td>Lô quy hoạch khu công nghiệp</td>
<td>Tất cả</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Các đoạn tuyên lô bể tổng cộng lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
</tbody>
</table>

2. XÃ THÀNH PHÚ

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường ngang từ tuyên lô, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Lô Lũng là Nhà Thế</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Tất cả</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Lô Lũng là Nhà Thế</td>
<td>Giáp ranh trường mẫu giáo</td>
<td>Tất cả</td>
<td>1.700</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### Huyện Cái Nước

**Đơn vị tính:** 1.000 đồng/m²

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lở, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>17</td>
<td>Lở Lung lè Nhà Thê</td>
<td>Cầu Trần Quốc Toản</td>
<td>Trương Trần Quốc Toản</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Lở Lung lè Nhà Thê</td>
<td>Trương Trần Quốc Toản</td>
<td>Hết ranh khu di tích Lung lè - Nhà Thê</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Kênh xằng Lương Thê Trần</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Giáp ranh huyện Trần Văn Thời</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Cầu Lương Thê Trần</td>
<td>Lở quy hoạch khu công nghiệp</td>
<td>2.200</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Lở quy hoạch khu công nghiệp</td>
<td>Công Cà Giữa</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Công Cà Giữa</td>
<td>Công Cái Nhum</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Công Cái Nhum</td>
<td>Công Vĩnh Gáo</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Công Vĩnh Gáo</td>
<td>Công Nhà Phấn</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Công Nhà Phấn</td>
<td>Công Nhà Phấn + 300m</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Công Nhà Phấn + 300m</td>
<td>Cầu Tân Đức</td>
<td>1.300</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Xã Thành Phú (Lở bê tông)</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Chùa Hưng Nhơn</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Xã Thành Phú (Lở bê tông)</td>
<td>Phía sau trụ sở UBND xã Thành Phú (cũ)</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Phía sau nhà lồng chào xã Thành Phú</td>
<td>Giáp ranh đất ông Tâm Vĩnh</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Các đoàn tuyến lở bê tông cố lấp từ 1,5m đến 2m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 3m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
</tbody>
</table>

### 3. Xã Phú Hưng

<p>| STT | Chợ Đức An | Quốc lộ 1A | Cầu 6 Hiệp | 700 |</p>
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường tuyến lối, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đơn vị</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</th>
<th>Giá đàm (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>34</td>
<td>Khu Dân cư áp Cái Rắn</td>
<td>Hết khu</td>
<td>Đơn vị</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Căn</td>
<td>Cầu Tân Đức</td>
<td>Ngã 3 về Tân Hưng</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Căn</td>
<td>Ngã 3 về Tân Hưng</td>
<td>Cây xanh Phú Hưng</td>
<td>1.300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Căn</td>
<td>Cây xanh Phú Hưng</td>
<td>Hết ranh trường cấp III Phú Hưng</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Quốc lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Căn</td>
<td>Hết trường cấp III Phú Hưng</td>
<td>Lô liên huyện về Trần Văn Thời</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Đội điện lối liên huyện về Trần Văn Thời</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Giáp ranh Trần Văn Thời</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Đường ô tô về xã Tân Hưng</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Cầu Đức An + 300m</td>
<td>650</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Đường ô tô về xã Tân Hưng</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Ranh xã Tân Hưng</td>
<td>440</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Lô nhà thờ Cái Rắn</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Nhà thờ Cái Rắn</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Các đoàn tuyến lối bê tông còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td>Đơn vị</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 2,5m</td>
<td>Đơn vị</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>240</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 3m</td>
<td>Đơn vị</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

4. Xã Hưng Mỹ

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường tuyến lối, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đơn vị</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</th>
<th>Giá đàm (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>46</td>
<td>Khu chợ Rau Đứa cũ</td>
<td>Khu chợ phía Bắc (Chợ Rau Đứa cũ)</td>
<td>Hết khu</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Khu chợ Rau Đứa</td>
<td>Khu chợ phía Nam</td>
<td>Hết Khu từ Khu C</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Khu dân cư</td>
<td>Khu dân cư (Khu C)</td>
<td>Hết Khu</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Lô liên huyện về Trần Văn Thời</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Cầu Biên Tráng</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Lô liên huyện về Trần Văn Thời</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Gesprahn Trần Văn Thời</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Lô Rau Đứa - Tân Hưng</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Trường Mẫu Giáo Hòa Mi</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Lô Rau Đứa - Tân Hưng</td>
<td>Trường Mẫu Giáo Hòa Mi</td>
<td>Công Cải Giềng</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Tên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
<td>------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Căn</td>
<td>Lộ liên huyện về Trần Văn Thời</td>
<td>Hết ranh Trung Tâm Văn Hóa xã Hưng Mỹ</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Căn</td>
<td>Hết ranh Trung Tâm Văn Hóa xã Hưng Mỹ</td>
<td>Cầu Rau Đưa</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(3)</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Căn</td>
<td>Cầu Rau Đưa</td>
<td>Đường về Trường Tiểu Học Hưng Mỹ I</td>
<td>1.300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(4)</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Nam Căn</td>
<td>Đường về Trường tiểu học Hưng Mỹ I</td>
<td>Cộng Sự Liệu</td>
<td>900</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(5)</td>
<td>Đường ô tô về trung tâm xã</td>
<td>Cầu Cái Bàn</td>
<td>Hết ranh UBND xã Hưng Mỹ</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Các đoạn tuyến lộ bê tông còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(59)</td>
<td>Xã Hưng Mỹ</td>
<td>Đường ô tô về trung tâm xã Hưng Mỹ</td>
<td>Giáp ranh xã Phong Lạc</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(60)</td>
<td>Tuyến bộ bao sòng Thị Tường</td>
<td>Đường ô tô về trung tâm xã Hưng Mỹ</td>
<td>Hết ranh đất nhà ông Ngô Tân Công</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(61)</td>
<td>Bộ Nam Sông Đốc</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Cầu Rau Đưa</td>
<td>900</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(62)</td>
<td>Bộ Nam Sông Đốc</td>
<td>Cầu Rau Đưa</td>
<td>Cầu Quang Đầm</td>
<td>750</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(63)</td>
<td>Bộ Nam Sông Đốc</td>
<td>Cầu Quang Đầm</td>
<td>Giáp xã Hòa Mỹ</td>
<td>650</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(64)</td>
<td>Cộng Cái Giêng - Bưng Bình</td>
<td>Cộng Cái Giêng</td>
<td>Ngã 3 Bưng Bình</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

5. Xã Tân Hưng

<p>| (65) | Lộ Áp Phong Lưu | Cầu kênh xăng Đông Hưng | Hết ranh trường THCS Tân Hưng | 350 |
| (66) | Lộ Áp Phong Lưu | Giáp đường ô tô về trung tâm xã (Trụ sở UBND xã Tân Hưng) | Đường ô tô về trung tâm xã Tân Hưng | 300 |
| (67) | Lộ Áp Tân Hòa | Cầu Tân Bửu | Trạm Y tế xã | 300 |
| (68) | Lộ Áp Tân Hòa | Trạm Y tế xã | Đường ô tô về trung tâm xã Tân Hưng | 300 |
| (69) | Khu dân cư phía sau chợ Tân Hưng | Cộng Bộ Mão | Cầu Tân Bửu | 400 |
| (70) | Khu chợ xã Tân Hưng | Đường ô tô về trung tâm xã | Cộng Bộ Mão | 600 |</p>
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Đường ở tô về trung tâm xã Tân Hưng</td>
<td>UBND xã Tân Hưng</td>
<td>Cầu Tân Bưu</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Đường ở tô về trung tâm xã Tân Hưng</td>
<td></td>
<td>Cầu Cửa Gà</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Đường ở tô về trung tâm xã Tân Hưng</td>
<td></td>
<td>Cầu Tân Bưu</td>
<td>440</td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Xã Tân Hùng</td>
<td></td>
<td>Các doan tuyến lộ bê tông còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Lộ Cái Giêng (3,5m)</td>
<td></td>
<td>Cầu kênh xâng Tân Hưng</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 3m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
</tbody>
</table>

6. Xã Hòa Mỹ

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>77</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Công Sử Liêu</td>
<td>Công Đập</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Đường ở tô về xã Hòa Mỹ</td>
<td></td>
<td>Hẻm khu thiết chế văn hóa xã</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Xã Hòa Mỹ</td>
<td></td>
<td>Các doan tuyến lộ bê tông còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Bò Nam Sông Độc</td>
<td></td>
<td>Công Chống Mỹ</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 3m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
</tbody>
</table>

7. Xã Tân Hưng Đồng

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>83</td>
<td>Lộ công đa Kênh Tur</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Cầu kênh Láng Tường</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Lộ công đa Kênh Tur</td>
<td></td>
<td>Đầu kênh Bến Đèa</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Đường vào UBND xã cù</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Kênh xâng Lợ Xe</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Công Đáp</td>
<td>Hẻm ranh Trường mầu giáo Tân Hưng Đồng</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Hẻm ranh Trường mầu giáo Tân Hưng Đồng</td>
<td>Giá ranh Trạm Điện Lực</td>
<td>780</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Quốc Lộ 1A theo hướng Cà Mau - Năm Căn</td>
<td>Giá ranh Trạm Điện Điện 110 kv</td>
<td>Giá ranh Nghĩa Trang</td>
<td>1,400</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Từ</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Đường kênh Rạng</td>
<td>Tạm trạm y tế</td>
<td>Giáp ranh trường Tân Tạo</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Các đoạn tuyến lô bê tông còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 3m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td><strong>8. Xã Đồng Thời</strong></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td>Lò Tân Duyệt</td>
<td>Đập Ông Phượng</td>
<td>Công Hải Lương</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>Tuyến Đê Đồng</td>
<td>Đập Giáo Họ</td>
<td>Đập nhà Thịnh A</td>
<td>330</td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>Kênh xáng Đồng Hưng</td>
<td>Ngã tư Rạch Dược</td>
<td>Đập Giáo Họ</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>96</td>
<td>Các đoạn tuyến lô bê tông còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 3m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td><strong>9. Xã Đồng Hưng</strong></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td>Tuyến sông Cái Cẩm (Bên nhà thờ)</td>
<td>Cầu Hiệp Thông</td>
<td>Cầu Kinh Huế</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td>Cụm dân cư Tân Phong</td>
<td>Cụm dân cư Tân Phong</td>
<td>Hết Cüm</td>
<td>460</td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td>Tuyến Đê Đồng</td>
<td>Đập nhà Thịnh A</td>
<td>Giáp ranh xã Tân Hưng</td>
<td>330</td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td>Lò Tân Duyệt</td>
<td>Công Hải Lương</td>
<td>Cầu BOT Chà Là</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td>Lò nhuộm Tân Phong</td>
<td>Tuyến Đê Đồng</td>
<td>Cầu Kênh Tắt</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>104</td>
<td>Đường vào UBND xã</td>
<td>Giáp đường ô tô về trung tâm xã</td>
<td>Giáp Sản Chim Chà Là</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td>Các đoạn tuyến lô bê tông còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 2,5m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td>Các tuyến đường bê tông rộng 3m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lố, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Giáp ranh thị trấn Cái Nhược</td>
<td>Cách Xí nghiệp Nam Long 300m</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Cách Xí nghiệp Nam Long 300m</td>
<td>Giáp ranh Xí nghiệp Nam Long</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Giáp ranh Xí nghiệp Nam Long</td>
<td>Độc cầu Đầm Củng</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>111</td>
<td>Lộ Cái Nhược - Phú Tân</td>
<td>Đập Cây Dương</td>
<td>Giáp ranh huyện Phú Tân</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>112</td>
<td>Đường vào UBND xã Trần Thới cũ</td>
<td>Chùa Hưng Vỹ Tự</td>
<td>Hết ranh UBND xã Trần Thới (cũ)</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Khu vực chợ xã Trần Thới</td>
<td>Hết ranh UBND xã Trần Thới (Cũ)</td>
<td>Hết ranh Trạm Y Tế</td>
<td>1.150</td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Khu vực chợ xã Trần Thới</td>
<td>Hết ranh Trạm Y Tế</td>
<td>Hết ranh bên Nhà Máy Nhỏ Đá Tắn Đạt</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Lộ trung tâm xã</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Hết ranh trạm y tế</td>
<td>1.150</td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Lộ trung tâm xã</td>
<td>Lộ Trung tâm xã</td>
<td>Hậu dây nhà UBND xã Trần Thới (Cũ)</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Khu Tái định cư cầu Đầm Củng</td>
<td>Những dây giữ tại tiền lộ trung tâm xã và khu vực chợ xã Trần Thới (Đơn từ UBND xã cũ đến trạm Y tế)</td>
<td>1.150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Khu Tái định cư cầu Đầm Củng</td>
<td>Những dây còn lại phía trong</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Đường Công Bảo Châu</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Công Bảo Châu</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Tuyến lố theo sông Bay Hapus</td>
<td>Bên phía Đầm Củng (Quốc lộ 1A cũ)</td>
<td>Cây xăng Bảo Châu</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Đường Công Vũ</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Kênh Lộ Xe</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Quốc Lộ 1A cũ</td>
<td>Đường vào Ngã 3 Trạm Y Tế</td>
<td>Hết ranh Chùa Hưng Vỹ Tự</td>
<td>1.150</td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Các đoạn tuyến lố bé tổng còn lại từ 1,5m đến 2m</td>
<td>150</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>Các tuyến đường bé tổng rộng 2,5m</td>
<td>240</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>125</td>
<td>Các tuyến đường bé tổng rộng 3m</td>
<td>300</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----------</td>
<td>----</td>
<td>----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>100</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>
### VI. HUYEN PHU TAN
1. DAT O TAI DO THI

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>XUNG, TUYEN LÔ, KHU VỰC</th>
<th>TỬ</th>
<th>ĐOAN ĐƯỜNG</th>
<th>GIÁ ĐÁT (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Dấu cựu Kiểm Lắm cũ</td>
<td>Đấu đường 13/12</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Dấu đường 13/12</td>
<td>Hên chợ</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Hên chợ</td>
<td>Hên nhà May Mỹ</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Hên nhà May Mỹ</td>
<td>Đường Cách mạng tháng 8</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Cách mạng tháng 8</td>
<td>Cầu kênh Lằng Cá</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Cầu kênh Lằng Cá</td>
<td>Hết ránh hàng nước đà Tấn Đạt</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Hết ránh hàng nước đà Tấn Đạt</td>
<td>Hết đất Đồn Biên Phòng Cái Dơi Väm</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Giáp đất Đồn Biên Phòng Cái Dơi Väm</td>
<td>Cầu Cơi 5</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Cầu Cơi 5</td>
<td>Hạt Kiềm Lắm</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Nguyen Viet Khai</td>
<td></td>
<td>Ranh đất hạt Kiềm Lắm</td>
<td>Rạch Cái Dơi Nhớ</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Hên Nhà Lông Chợ</td>
<td></td>
<td>Ranh đất ông Phạm Văn Hải</td>
<td>Hết ránh đeat ông Huỳnh Văn Khá</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Hên</td>
<td></td>
<td>Hên trường Tiểu học Cái Dơi Väm I (Ranh đeat ông Thạnh)</td>
<td>Giáp tuyến lô bờ Tây kênh Kiềm Lắm</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Hên</td>
<td></td>
<td>Ranh đeat ông Nguyễn Văn Liêm</td>
<td>Hết ránh đeat ông Nguyễn Văn Xê</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Tuyến lô bờ Tây kênh Kiềm Lắm</td>
<td></td>
<td>Cách dầu cựu Kiềm lắm cũ phía Tây: 30m</td>
<td>Cách dầu cựu Kiềm lắm mớii: 30m</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Lý Văn Läm</td>
<td></td>
<td>Cách Mạng Tháng Tám</td>
<td>Đường 13/12</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Lý Văn Läm</td>
<td></td>
<td>Đường 13/12</td>
<td>Bờ Tây kênh Kiềm Lắm</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Hên Khu chử U</td>
<td></td>
<td>Cách Đường Nguyễn Việt Khải 30m</td>
<td>Cầu Cơi 5</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Hên vào trường Lê Hồng Phong</td>
<td></td>
<td>Trụ sở Văn hóa km 4 (2 bên)</td>
<td>Hết ránh đeat ông Nguyễn Văn Minh</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Cầu Lằng Cả - Đơn Biên phòng Cái Dơi väm</td>
<td></td>
<td>Kềnh Lằng Cả</td>
<td>Đơn Biên phòng Cái Dơi Väm (Phía sau)</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>------------</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Khu tiểu thủ công nghiệp</td>
<td></td>
<td></td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Trần Văn Thời</td>
<td>Đầu kênh Bảy Sư</td>
<td>Đầu Kênh Lô 2</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Đầu kênh Bảy Sư - Cây ảnh tẹng (Đè Tây)</td>
<td>Đầu kênh Bảy Sư</td>
<td>Cây ảnh tẹng (Đè Tây)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Cây ảnh tẹng (Đè Tây) - Đầu kênh Lô 2</td>
<td>Cây ảnh tẹng (Đè Tây)</td>
<td>Cầu dự án lô 2</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Hẻm</td>
<td>Lô hẻm Khóm 5</td>
<td>Cầu Lụ</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Đường Trần Văn Thời</td>
<td>Đầu Kênh Lô 2</td>
<td>Đầu Kênh Lô 1</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Đường Trần Văn Thời (nơi dài)</td>
<td>Đầu Kênh Lô 1</td>
<td>Kênh Mỹ Hưng</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Kênh Lô 1</td>
<td>Cách Dương Trần Văn Thời 30m</td>
<td>Cầu JAPA</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Kênh lô 2</td>
<td>Kênh Tập đoàn 34</td>
<td>Cầu dự án lô 2</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Kênh lô 2</td>
<td>Cầu dự án lô 2</td>
<td>Hẻm rảnh đất ông Ba Nông</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Cách Mạng tháng Tám</td>
<td>Cách Dương Nguyên Viết Khải 30m</td>
<td>Đường Phan Ngọc Hiền</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Cầu dự án</td>
<td>Cách Mạng Thắng Tám</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Cách Mạng Thắng Tám</td>
<td>Đầu cầu Kiểm Lâm mới</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đầu cầu Kiểm Lâm mới</td>
<td>Kênh Năm Nhùng</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Kênh Năm Nhùng</td>
<td>Đầu lợm chữa Nguyệt Cánh</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đầu lợm chữa Nguyệt Cánh</td>
<td>Đầu cầu Kênh 90</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Đường Võ Thị Sáu</td>
<td>Đầu cầu Kiểm lâm cù (Phía Đông)</td>
<td>Đầu cầu Kiểm lâm mới (Phía Đông)</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Đường Nguyên Viết Khải (nơi dài)</td>
<td>Cầu Kiểm lâm cù</td>
<td>Kênh Năm Nhùng</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Đường Nguyên Viết Khải (nơi dài)</td>
<td>Kênh Năm Nhùng</td>
<td>Đầu Kênh 90</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Đường Nguyên Vĩnh Nghĩa</td>
<td>Giáp sông Cái Đôi Vằm</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Tuyến kênh Kiểm lâm (Phía Tây)</td>
<td>Cách đường Phan Ngọc Hiền 30m</td>
<td>Rạch Cái Đôi Nhỏ</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Khu dân cư khóm 2</td>
<td>Cách đường Nguyên Viết Khải 30m</td>
<td>Trụ sở khóm II</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Tuyến lộ đèn kềnh Làng cá</td>
<td>Cầu Dự án (Phía Đông)</td>
<td>Cầu Cái Đôi Nhỏ</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Khu dân cư kềnh 2</td>
<td>Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa</td>
<td>Kênh Làng Cả</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Khu dân cư kềnh 2</td>
<td>Đường Phan Ngọc Hiền (nơi dài)</td>
<td>Đường Hồ Thị Ký (nơi dài)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Khu dân cư kềnh 2</td>
<td>Đường Phan Ngọc Hiền (nơi dài) (2 bên)</td>
<td>Cầu công sau Công ty CaoVimex</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Tuyến lộ đèn kềnh Làng cá</td>
<td>Cầu Dự án (Phía Tây)</td>
<td>Cầu Cái Đôi Nhỏ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Tuyến lộ đèn kềnh Làng cá</td>
<td>Cầu Làng Cả</td>
<td>Cầu Dự án</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Khu dân cư Khốm 3</td>
<td>Cầu Dự án (phía tây)</td>
<td>Kênh Côi 5</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Đường 1/5</td>
<td>Đầu đường Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Hết đất ông Nguyễn Minh Sỹ</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Đường 13/12</td>
<td>Đầu đường Nguyễn Việt Khải</td>
<td>Đầu đường Phan Ngọc Hiền</td>
<td>1,200</td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Hồ Thị Ký</td>
<td>Đầu đường 13/12</td>
<td>Đường Lương Thê Vinh</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Nam Kỳ Khởi Nghĩa</td>
<td>Đầu đường Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đường Hồ Thị Ký (nơi dài)</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất o chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>100</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### Đất ở tại Nông Thôn

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lối, khu vực</th>
<th>Tứ</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Xã Phú Thuận</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Hết ranh đất bà Mỹ Nhùng (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Trạm y tế xã (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Hàng nước đá</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Đến hết ranh đất ông Nguyễn Thanh Phương</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Ngã ba về Cái Nước (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Cầu Vận Đình (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Khu trung tâm xã</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Ngã ba sông về Cái Nước</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Tuyến đường Vận Đình - Cái Chim</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Hết ranh đất ông Lâm Chí</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Tuyến đường Vận Đình - Cái Chim</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Đập Cái Chim</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Phía xã cự</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Hết ranh đất ông Huỳnh Phúc Lâm</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Khu vực chợ Giáp Nước</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Cầu Trường Tiểu Học Phú Mỹ 1</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Khu vực chợ Giáp Nước</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Hết ranh đất ông Sỹ</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Khu vực chợ Giáp Nước</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Đám Thị Trưởng, 2 bên (Hết ranh đất ông Trung)</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Khu vực chợ Giáp Nước</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Đập Giáp Nước</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Tuyến kênh Bên Đè - kênh Chồng Mỹ</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Kênh Bên Đè</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Tuyến sông Giáp Nước - kênh Bên Đè</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Đâu kênh Bên Đè</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Đâu sông Bên Đè - Đạm Thị Trưởng</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Giáp ranh xà Phú Mỹ (Nhà ông Nguyễn Văn Thanh)</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Tuyến kênh Thọ Mai</td>
<td></td>
<td></td>
<td>Hết ranh đất ông Huỳnh Văn Kip</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dựng, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Tự</td>
<td>Đên</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Tuyến kênh Vầm Dình - Cái Nước</td>
<td>Nhà ông Nguyễn Văn Điền</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Lữ Hiền</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Khu Trung tâm xã</td>
<td>Ranh đất ông Phương</td>
<td>Cầu Vầm Dình</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Phía xã cầu</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Phúc Lâm</td>
<td>Cầu sát (Nhà ông Nguyễn Văn Căn)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Khu vực trung tâm xã</td>
<td>Trạm y tế</td>
<td>Hẻm lô huyện (hai bên tuyến đường ĐT 986)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Tuyến lộ Giáp Nước</td>
<td>Nhà Văn hóa áp Giáp Nước (2 bên)</td>
<td>Lở cấp 6 (lỡ về Khu Căn cứ Xêo Đường)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Tuyến Đất Sét - Giáp Nước</td>
<td>Cầu Mỹ Đức</td>
<td>Đập Giáp Nước (Công Đa)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Tuyến Trong Vâm - Rach Lạng</td>
<td>Trụ sở Trọng Vâm</td>
<td>Trụ sở Rach Lạng</td>
<td>150</td>
</tr>
</tbody>
</table>

2. Xã Phú Mỹ

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Dựng, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Tự</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>26</td>
<td>Khu vực Ba Tiệm</td>
<td>Trường THCS Nguyễn Vinh Nghiem</td>
<td>Hết ranh Trường trung học Phú Mỹ II</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Khu vực Vầm Xương</td>
<td>Phía trước buồng điện xá Phú Mỹ</td>
<td>Hết ranh đất ông Khen</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Kênh xã Thọ Mai</td>
<td>Kênh xã Thọ Mai</td>
<td>Hết ranh đất bả Tam Nguyết Lệ</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Khu cạnh cử Tính uy</td>
<td>Ranh đất khu cạnh cử Tính uy</td>
<td>Cầu Bà Ký</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Khu cạnh cử Tính uy</td>
<td>Cầu Bà Ký</td>
<td>Về vám kênh xã Thọ Mai</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Khu cạnh cử Tính uy</td>
<td>Khu cạnh cử Tính uy</td>
<td>Cầu Đồn Đồng</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Khu cạnh cử Tính uy</td>
<td>Cầu Đồn Đồng</td>
<td>Công chờ xã Phú Mỹ</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Tuyến kênh Bà Ký</td>
<td>Ngã tư kênh Bà Ký</td>
<td>Trường tiểu học cơ sở Phú Mỹ 3</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Tuyến kênh Bà Ký</td>
<td>Đầu ngã tư kênh Bà Ký</td>
<td>Kênh Đồn Đồng</td>
<td>140</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Tuyến trường TH Phú Mỹ 2 đến giáp ranh xã Phú Thuận</td>
<td>Trường Tiểu học Phú Mỹ 2</td>
<td>Đầu cầu sát (Giáp ranh xã Phú Thuận)</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Tuyến Ngã ba kênh Bà Ký đến Kênh Ba Pha</td>
<td>Ngã ba kênh Bà Ký</td>
<td>Kênh Ba Pha</td>
<td>130</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Tuyến kênh Đề Quốc Phòng</td>
<td>Kênh đề Quốc Phòng</td>
<td>Đến ranh đất ông Nguyễn Thành Trung</td>
<td>130</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Ranh đất ông Khen đến đầu kênh Nước Mặn</td>
<td>Hết ranh đất ông Khen</td>
<td>Kênh Nước Mặn</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Tuyến, tuyến lỏ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Từ cuối kênh Quốc Phòng đến Lung Cannée Thoro</td>
<td>Cuối kênh Quốc Phòng</td>
<td>Lung Cannée Thoro</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Tuyến Ngã tư số 1 đến Công Ba Tiêm</td>
<td>Ngã tư số 1</td>
<td>Công Ba Tiêm</td>
<td>130</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Đất ông Chánh đến cầu rạch Lung Chim</td>
<td>Ranh đất ông Trần Văn Chánh</td>
<td>Cầu rạch Lung Chim</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Tuyến Ngã từ kênh Bà Kỷ đến Cầu Bà Kỷ</td>
<td>Ngã từ kênh Bà Kỷ</td>
<td>Cầu Bà Kỷ</td>
<td>140</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Tuyến Bà Kỷ nghĩa</td>
<td>Đầu kênh xã Thọ Mai</td>
<td>Đất nhà ông Trần Văn Chánh</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Tuyến kênh 5</td>
<td>Ngã từ Bà Kỷ</td>
<td>Kênh Phủ Thạch (Giáp ranh xã Phú Thuận)</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Kênh 6 Giàu</td>
<td>Đầu Kênh 6 Giàu</td>
<td>Kênh Phủ Thạch</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Kênh Phú Thạch</td>
<td>Đầu Kênh Phú Thạch</td>
<td>Kênh Phú Thạch</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Kênh Ngang</td>
<td>Đầu Kênh Ngang</td>
<td>Kênh Ngang</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Kênh xăng Cầu sắt</td>
<td>Đầu Cầu sắt</td>
<td>Cổng Đá (Giáp xã Phú Tân)</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Kênh Nội Đồng 1</td>
<td>Đầu Kênh Nội Đồng 1</td>
<td>Kênh Nội Đồng 1</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Kênh Nội Đồng</td>
<td>Đầu Kênh Nội Đồng 2</td>
<td>Kênh Nội Đồng 2</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Kênh Nội Đồng</td>
<td>Đầu Kênh Nội Đồng 3</td>
<td>Kênh Nội Đồng 3</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

3. Xã Phú Tân

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Tuyến, tuyến lỏ, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>52</td>
<td>Dương số 1</td>
<td>Tìm nhà lồng chở cừ (Về hướng Đồng)</td>
<td>Đất nhà trường tiểu học Kim Đồng (Rạnh đất ông Mười Bồn)</td>
<td>1.900</td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Dương số 1</td>
<td>Tìm nhà lồng chở cừ (Về hướng Tây)</td>
<td>Ngã 3 chở cừ</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Dương số 1</td>
<td>Ngã 4 Cầu Chợ Mới</td>
<td>Ngã ba độc cầu chở mồi</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Dương số 1</td>
<td>Trường tiểu học Phú Tân (vòng qua bên chở mồi)</td>
<td>Ngã 4 cầu chở mồi</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Dương số 1</td>
<td>Hết ranh đất ông Dũng - Thụy</td>
<td>Hết ranh đất ông Sở Tuấn (2 bên)</td>
<td>1.300</td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Dương số 1</td>
<td>Trường Tiểu học Phú Tân</td>
<td>Hết ranh trường tiểu học Kim Đồng</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Dương số 1</td>
<td>Trụ điện số 61</td>
<td>Ngã 3 cầu Mieu ông Cò</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Dương số 2</td>
<td>Ngã 4 cầu chợ mới</td>
<td>Ngã 3 lô kênh chiến lược</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Dương số 2</td>
<td>Ngã 3 Cầu ngang UBND xã</td>
<td>Cầu trưởng PTTH Nguyễn Thị Minh Khai</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Dương số 2</td>
<td>Cầu Mieu ông Cò vồng mếp sông</td>
<td>Cầu trưởng PTTH Nguyễn Thị Minh Khai</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Dương số 3</td>
<td>Ngã 4 kênh Cúng</td>
<td>Cầu Bрус Диян</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Dương số 3</td>
<td>Ngã 4 kênh cùng</td>
<td>Đầu kênh Tân Điên</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Dương số 3</td>
<td>Ngã 3 đầu cầu Bрус Диян</td>
<td>Ngã 3 vào kênh cùng Tân Điên A</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Dương số 3</td>
<td>Ngã 3 vào kênh cùng Tân Điên A</td>
<td>Đầu Kênh Dung</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Dương số 4</td>
<td>Cầu Bрус Диян</td>
<td>Cầu Ngang UBND xã</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Dương số 4</td>
<td>Cầu ngang UBND xã</td>
<td>Ngã 3 lô quy hoạch mới</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Dương số 4</td>
<td>Cầu ngang UBND xã</td>
<td>Ngã ba kênh Xàng</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Dương số 4</td>
<td>Ngã ba kênh xàng (2 bên)</td>
<td>Dương vào kênh Xàng (Giáp ranh đất nhà ông Sâu Bào)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Dương số 4</td>
<td>Ngã 3 lô quy hoạch mới</td>
<td>Đối diện ngã 3 kênh Đúng</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>Đầu cầu Chợ Mới (bờ nam)</td>
<td>Ngã 3 Mieu ông Cò</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>Ngã 4 cầu chợ mới</td>
<td>Cầu Mieu ông Cò</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>Ngã 3 kênh Xàng</td>
<td>Đối diện ngã 3 kênh Cây Sớp</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>Cầu Cây Thế</td>
<td>Ngã 3 lô kênh cùng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>Cầu Chợ Mới</td>
<td>Ngã 3 lô kênh cùng</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>Ngã 3 kênh Cây Sớp – Kênh Mieu ông Cò</td>
<td>Ngã 3 kênh Cây Sớp – Kênh Cúng</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>Ngã 3 lô vòng xuống sông Dương Cây trước Khu vực UBND xã</td>
<td>Trước cổng Trường Trung học cơ sở Phú Tân (hướng sông)</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>Cầu Tân Điên</td>
<td>Ngã 3 lô vế cầu Bрус Диян</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoàn đường</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đặt (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Các tuyến lộ khác</td>
<td>UBND xã Phú Tân vòng theo lộ nhượng</td>
<td>Cầu Chợ Mới</td>
<td>300</td>
</tr>
</tbody>
</table>

4. Xã Việt Thắng

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoàn đường</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đặt (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>80</td>
<td>UBND xã đến cầu Cà Đại</td>
<td>UBND xã Việt Thắng</td>
<td>Hết ranh đất ông Ba Be (Về hướng cầu Bảo Châu, 2 bên)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>UBND xã đến cầu Cà Đại</td>
<td>Hết ranh đất ông Ba Be</td>
<td>Cầu Bảo Châu</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>UBND xã đến cầu Cà Đại</td>
<td>Cầu Bảo Châu</td>
<td>Cầu Cà Đài</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>UBND xã đến đập Kiểm Lâm (Tuyến lộ cấp 6)</td>
<td>Cầu Đầu Lợi</td>
<td>Công Tu Đệm</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>UBND xã đến đập Kiểm Lâm (Tuyến lộ cấp 6)</td>
<td>Công Tu Đệm</td>
<td>Cầu Dân Quân</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>UBND xã đến đập Kiểm Lâm (Tuyến lộ cấp 6)</td>
<td>Cầu Dân Quân</td>
<td>Cầu Kiểm Lâm</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Khu Chợ Mới (Áp Hiệp Thành)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Khu Chợ Mới</td>
<td>Cầu Đầu Lợi</td>
<td>Hết ranh Khu Chợ Mới</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Kênh 30/4 - Bảo Châu</td>
<td>Kênh 30/4</td>
<td>Lớp yếu ban xã Cà Đài</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Lung Cây Giá đến kenh Kiểm Lâm</td>
<td>Lung Cây Giá</td>
<td>Kênh Kiểm Lâm</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Kênh Ba đến kenh So Đua</td>
<td>Kênh Ba</td>
<td>Kênh So Đua</td>
<td>110</td>
</tr>
</tbody>
</table>

5. Xã Tân Hưng Tây

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoàn đường</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đặt (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>91</td>
<td>Cầu Kênh Mới đến chợ Cái Bát</td>
<td>Cầu Kênh Mới (Hướng Đồng)</td>
<td>Về hướng chợ Cái Bát: 200m</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Cầu Kênh Mới đến chợ Cái Bát</td>
<td>Cầu Kênh Mới từ mét 201</td>
<td>Cách cầu trạm y tế xã: 100m</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td>Cầu Kênh Mới đến chợ Cái Bát</td>
<td>Cách cầu trạm y tế xã: 100m</td>
<td>Cầu trạm y tế xã</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>Cầu Kênh Mới đến chợ Cái Bát</td>
<td>Cầu trạm y tế xã</td>
<td>Hết ranh đất ông Tổ Thành Khuông</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dường, tuyến lở, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>---------------------------------------------------------------------------</td>
<td>------------------------------</td>
<td>---------------------------------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>Trung tâm chợ Cái Bát</td>
<td>Cầu Cái Bát 2 bên (Khu vực chợ)</td>
<td>Rẽ qua cầu Kênh Ông Xe đến hết trường cấp I, II; trở lại trường mâu giáo Hướng Dương (lê cấp 6)</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>96</td>
<td>Trung tâm chợ Cái Bát</td>
<td>Kênh Ông Xe Bồ Bác</td>
<td>Đường vào Trường mâu giáo Hướng Dương</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td>Trung tâm chợ Cái Bát</td>
<td>Kênh Ông Xe Bồ Nam</td>
<td>Trường Tiểu học Tân Hưng Tây A</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Đường vào Trường mâu giáo Hướng Dương (Hướng Bạc)</td>
<td>Hết ránh đất ông Tô Bình Ken</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Hết ránh đất ông Tô Bình Ken</td>
<td>Hết ránh đất ông Đỗ Thanh Hồng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Sứt</td>
<td>Vẻ chứa Ngọc Ân (Cách 200m)</td>
<td>280</td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Ranh đất ông Lý Thanh</td>
<td>Vẻ cầu Trung ương Đoạn: 200m</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td>Lô Cái Nước - Cái Đồi Vâm</td>
<td>Cầu Vẩm Đình</td>
<td>Cầu kênh Dũng (2 bên)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td>Lô Cái Nước - Cái Đồi Vâm</td>
<td>Cầu kênh Dũng</td>
<td>Cầu Bảo Láng (2 bên)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>104</td>
<td>Lô Cái Nước - Cái Đồi Vâm</td>
<td>Cầu Vẩm Đình</td>
<td>Hết ránh ông Phạm Văn Chàng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td>Tuyến kênh Ông Xe, phía Bắc</td>
<td>Ranh đất ông Đỗ Thanh Hồng</td>
<td>Hết ránh ông Đỗ Đắc Thờ</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td>Tuyến kênh Ông Xe, phía Nam</td>
<td>Trường Tiểu học Tân Hưng Tây A</td>
<td>Hết ránh Chùa Ngọc Ân</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td>Lô Cái Nước - Cái Đồi Vâm</td>
<td>Hướng về cầu Trung ương Đoạn 200 mét</td>
<td>Cầu Trung ương Đoạn</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>Lô Cái Nước - Cái Đồi Vâm</td>
<td>Cầu Trạm Y tế</td>
<td>Hết bãi Vật Liệu ông Nguyễn Minh Tiêm</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>Lô cấp VI đồng bằng</td>
<td>Ngã 3 xã Việt Thăng</td>
<td>Cầu Công Đá</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>Lô cấp VI đồng bằng</td>
<td>Cầu Công Đá</td>
<td>Cầu Kiểm Lâm</td>
<td>150</td>
</tr>
</tbody>
</table>

6. Xã Tân Hải

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Dường, tuyến lở, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>111</td>
<td>Tuyến Bảo Láng</td>
<td>Đầu kênh Bảo Láng phía bên sông</td>
<td>Lô huyện Vẩm Đình - Cái Đồi Vâm</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>112</td>
<td>Tuyến Bảo Láng</td>
<td>Đầu kênh Bảo Láng phía bên UBND xã</td>
<td>Lô huyện Vẩm Đình - Cái Đồi Vâm</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>--------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Tuyến lô huyện Vàng Đình - Cái Đội Vàng (Hương Bạc)</td>
<td>Kênh Mới</td>
<td>Kênh 90</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Phía UBND xã</td>
<td>Đầu kênh Đầu Sâu</td>
<td>Hết khu Bình Hưng</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Phía UBND xã</td>
<td>Đầu kênh Đầu Sâu</td>
<td>Đầu Kênh Tur</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Tuyến lô ven sông Cái Đội</td>
<td>Hết khu Bình Hưng</td>
<td>Kênh 90</td>
<td>260</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Đối diện UBND xã (Hương Tây)</td>
<td>Đầu cầu Kênh Mỹ Hưng</td>
<td>Đầu cầu Kênh Tân Diên</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Bến Địa</td>
<td>Vạm Bến Địa</td>
<td>Hết ránh Trường Cập II (2 bên)</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Kênh Mới</td>
<td>Đầu Kinh Mới</td>
<td>Đầu lô huyện (2 bến)</td>
<td>130</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Kênh Công Nghiệp</td>
<td>Đầu kênh Công Nghiệp</td>
<td>Cuối kênh Công Nghiệp</td>
<td>130</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Tàn Phong</td>
<td>Đầu kênh Cái Cảm</td>
<td>Cuối kênh Cái Cảm</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Tân Diên</td>
<td>Đầu kênh Tân Diên</td>
<td>Cuối kênh Tân Diên</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Kênh Thanh Bình</td>
<td>Đầu Sêo Căn</td>
<td>Lộ hai Thanh Bình</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>Tuyến kênh Mỹ</td>
<td>Đầu Kênh Mỹ</td>
<td>Giáp khu Bình Hưng (bờ Bắc)</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

7. Xã Rach Chéo

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Tuyến lô bê tong 2,5m phia bờ sông Bảy Hấp</th>
<th>Đầu vâm Kênh Năm</th>
<th>Đầu Vâm Rach Chéo (2 bên)</th>
<th>160</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>125</td>
<td>Tuyến lô bê tong 3,0m Trung tâm xã Rach Chéo</td>
<td>Vầm Rach Chéo</td>
<td>Trụ sở UBND xã Rach Chéo (2 bên)</td>
<td>170</td>
</tr>
<tr>
<td>126</td>
<td>Tuyến lô bê tong 3,0m Trung tâm xã Rach Chéo</td>
<td>Trụ sở UBND xã Rach Chéo (2 bên)</td>
<td>Cầu Ba Lan (2 bên)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>127</td>
<td>Tuyến lô bê tong 1,5m Trung tâm xã Rach Chéo</td>
<td>Cầu Ba Lan (2 bên)</td>
<td>Đầu kênh 90</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>128</td>
<td>Tuyến lô bê tong 1,5m Trung tâm xã Rach Chéo</td>
<td>Trụ sở Văn Hóa áp Rach Chéo</td>
<td>Cầu Kinh Cùng</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>129</td>
<td>Tuyến lô bê tong bê kế 3,5m</td>
<td>Đầu Vấm Rach Chéo</td>
<td>Trụ sở UBND xã Rach Chéo</td>
<td>130</td>
</tr>
<tr>
<td>130</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

109
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đ/m²</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Tür</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td>(3)</td>
</tr>
<tr>
<td>131</td>
<td>Tuyến sông Kênh 90</td>
<td>Ngã ba Đường Ven (Phía Đông)</td>
</tr>
<tr>
<td>132</td>
<td>Tuyến lô huyện Vậm Đình - Cái Đội Văn (Hướng Nam)</td>
<td>Cầu Kênh 90</td>
</tr>
<tr>
<td>133</td>
<td>Tuyến lô huyện Vậm Đình - Cái Đội Văn (Hướng Nam)</td>
<td>Công Long Heo</td>
</tr>
<tr>
<td>134</td>
<td>Kênh Nam (Về UBND xã Tấn Hưng Tây)</td>
<td>Cầu Kênh 5</td>
</tr>
<tr>
<td>135</td>
<td>Tuyến Kênh Công Mới</td>
<td>Cầu Công Mới</td>
</tr>
<tr>
<td>136</td>
<td>Tuyến lô vào chùa Văn Phước</td>
<td>Cầu Công Mới</td>
</tr>
<tr>
<td>137</td>
<td>Tuyến lô 3,0m xóm 14 chủ</td>
<td>Vấm Kênh 5</td>
</tr>
<tr>
<td>138</td>
<td>Tuyến lô Trung tâm xã Rach Chéo (lô nhụa)</td>
<td>Đầu Vấm Kênh Nam (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>139</td>
<td>Tuyến lô Trung tâm xã Rach Chéo (lô nhụa)</td>
<td>Cầu Rach Chéo ngọn (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>140</td>
<td>Tuyến lô Trung tâm xã Rach Chéo (lô nhụa)</td>
<td>Cơ đạt ông Trần Văn Hính (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>141</td>
<td>Tuyến lô Trung tâm xã Rach Chéo (lô nhụa)</td>
<td>Cầu Đè Tay (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>142</td>
<td>Tuyến lô Trung tâm xã Rach Chéo (lô nhụa)</td>
<td>Cầu Bảo Thùng (2 bên)</td>
</tr>
<tr>
<td>143</td>
<td>Tuyến lô Trung tâm xã Rach Chéo (lô nhụa)</td>
<td>Cầu Dương Ven (2 bên)</td>
</tr>
</tbody>
</table>

8. Xã Nguyễn Viết Khái

<p>|     |                          | Cửa Gò Công | Trạm Y tế | 300 |
| 144 | Khu trung tâm xã         |  |  | |
| 145 | Khu trung tâm xã         | Cửa UBND xã | Cầu Rach Lạc Nhỏ phía trên bờ | 280 |
| 146 | Khu trung tâm xã         | Giáp Khu tái định cư | Ban quản lý Rừng Phòng hộ Sao Lớn | 110 |
| 147 | Khu dân cư Gò Công (Khu Cù Lao) |  |  | 150 |</p>
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Dương, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đen</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>148</td>
<td>Khu tài định cư Gò Công</td>
<td></td>
<td></td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>149</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Cầu kênh Kiểm Lâm mới</td>
<td>Kênh Năm Nhùng</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>150</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Kênh Năm Nhùng</td>
<td>Đậu lợ p xã Nguyễn Việt Khải</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>151</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đậu lợ p xã Nguyễn Việt Khải</td>
<td>Hết đất ông Phạm Văn Khương</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>152</td>
<td>Tuyến Rạch Cái Đôi Nhỏ (2 bên)</td>
<td>Cầu Cái Đôi Nhỏ</td>
<td>Kinh Cơ Tráng</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>153</td>
<td>Tuyến lộ Gò Công - Cái Đôi Vắm</td>
<td>Cầu Rạch Lạc Nhỏ</td>
<td>Cầu Cái Đôi Nhỏ</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>154</td>
<td>Tuyến lợp Gò Công - Cái Đôi Vắm</td>
<td>Cầu Cái Đôi Nhỏ (Hướng Đông)</td>
<td>Đường vào cống huyện đổi</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>155</td>
<td>Tuyến lợp Gò Công - Cái Đôi Vắm</td>
<td>Đường vào cống huyện đổi</td>
<td>Cầu Kiềm Lắm</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>156</td>
<td>Xóm Gò Công cù</td>
<td>Cầu Tráng</td>
<td>Hết lợ hiện hữu</td>
<td>170</td>
</tr>
<tr>
<td>157</td>
<td>Tuyến kênh Năm Nhùng</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Rach Cái Đôi Nhỏ</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>158</td>
<td>Khu hành chính huyện mới</td>
<td>Khu hành chính thuộc áp Cái Đôi Nhỏ</td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>159</td>
<td>Kênh Tập Đoạn</td>
<td>Đấu kênh Tập Đoạn</td>
<td>Hết ranh đất ông Huỳnh Văn Lùng</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>160</td>
<td>Kênh 6 Hậu</td>
<td>Đâu cầu Kênh 6 Hậu</td>
<td>Giáp Kênh 50</td>
<td>160</td>
</tr>
<tr>
<td>161</td>
<td>Tuyến lộ xá</td>
<td>Đâu cầu UBND xã</td>
<td>Hết ranh đất ông Võ Văn Phước</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>162</td>
<td>Tuyến lộ về trung tâm xã Nguyễn Viết Khải</td>
<td>Phan Ngọc Hiền (Vào 30m)</td>
<td>Cầu Cái Đôi Nhỏ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>163</td>
<td>Tuyến lộ về trung tâm xã Nguyễn Viết Khải</td>
<td>Cầu Cái Đôi Nhỏ</td>
<td>Cầu Kênh huyện ủy</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>164</td>
<td>Tuyến lộ về trung tâm xã Nguyễn Viết Khải</td>
<td>Cầu Kênh huyện ủy</td>
<td>Tuyến lộ về trung tâm xã (Cũ)</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>165</td>
<td>Tuyến lộ trong khu tài định cư</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>166</td>
<td>Tuyến Kênh Rạch Đôi</td>
<td>Đâu cầu Rạch Đôi</td>
<td>Cầu lộ cấp VI</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>167</td>
<td>Trường Định</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đường Thị Cẩm Văn</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>168</td>
<td>Lý Tự Trọng</td>
<td>Tuyến đường 26/3</td>
<td>Đường 30/04</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>70</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>
# VII. HUYỆN ĐÀM ĐÔI
1. DẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đơn vị tính</th>
<th>Đơn vị tính (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Cầu Cây Dương</td>
<td>Ngô Bình An</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Ngô Bình An</td>
<td>Hết ranh trường THCS Thị trấn</td>
<td>2.800</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Ranh trường THCS Thị trấn</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>5.500</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>Cầu Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>10.000</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Cầu Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Hết ranh đất Trung Tâm Giáo Dục Thường Xuyên</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Hết ranh đất Trung Tâm Giáo Dục Thường Xuyên</td>
<td>Đập Tu Tính (Giáp ranh xã Tân Duyệt)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>Công ngã từ Xóm Ruộng</td>
<td>Giáp ranh Chi nhánh diễn</td>
<td>1.300</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>Chi nhánh diễn</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>2.400</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>Cầu Rạch Sao</td>
<td>2.400</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>Cầu Rạch Sao</td>
<td>Trần Phân</td>
<td>1.900</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>Trần Phân</td>
<td>Về hướng Cầu thây Chuồng: 500 mét</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>Trần Phân + 500 m</td>
<td>Cầu thây Chuồng</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Phạm Minh Hoài</td>
<td>3.800</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>Phạm Minh Hoài</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>3.800</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Phía sau trường cấp II, III</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>Ranh trường cấp II</td>
<td>1.300</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Phạm Minh Hoài</td>
<td>Trần Văn Phú</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>2.800</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Trần Văn Phú</td>
<td>Ngã tư Sông Đầm</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>3.500</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>дорож., tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>--------------------------</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Тур</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>18</td>
<td>Trần Văn Phú</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>19</td>
<td>Trần Văn Phú</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
<td>Dương 30/4</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>20</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
<td>Trần Văn Phú</td>
<td>Nguyễn Mai</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>21</td>
<td>Nguyễn Mai</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>22</td>
<td>Nguyễn Mai</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
<td>Phạm Minh Hoài</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>23</td>
<td>Trần Kim Yến</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>24</td>
<td>Trần Kim Yến</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
<td>Phạm Minh Hoài</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>25</td>
<td>Huỳnh Kim Tấn</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>26</td>
<td>Huỳnh Kim Tấn</td>
<td>Lưu Tấn Thành</td>
<td>Nguyễn Tảo</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>27</td>
<td>Tô Văn Muối</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Phạm Minh Hoài</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>28</td>
<td>Trần Văn Bảy</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Phạm Minh Hoại</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>29</td>
<td>Nguyễn Tảo</td>
<td>Trần Văn Phú</td>
<td>Dương 19/5</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>30</td>
<td>Huỳnh Ngọc Diệp</td>
<td>Trần Văn Phú</td>
<td>Chợ nhà lông mới</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>31</td>
<td>Nguyễn Văn Tiến</td>
<td>Trần Văn Phú</td>
<td>Chợ nhà lông mới</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>32</td>
<td>Phạm Học Oanh</td>
<td>Đầu chợ nhà lông cũ</td>
<td>Nguyễn Mai (Bến tàu liên huyện)</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>33</td>
<td>Phạm Học Oanh</td>
<td>Nguyễn Mai (Bến tàu liên huyện)</td>
<td>Hết ranh đất Xí nghiệp chế biến thủy sản (Mé sông)</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>34</td>
<td>Thái Thanh Hóa</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Dương 30/4</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>35</td>
<td>Trần Phản</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>Cầu Chín Dứ</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>36</td>
<td>Trần Văn Hy</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Dương 30/4</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>37</td>
<td>Quách Văn Phạm</td>
<td>Huỳnh Kim Tấn</td>
<td>Dương 19/5</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Các tuyến lô khác</td>
<td>Cầu Cây Dương</td>
<td>Hết ranh Vườn thuộc Nam Hối Đông y</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Các tuyến lô khác</td>
<td>Hết ranh Vườn thuộc Nam Hối Đông y</td>
<td>Ngã tư Xóm Ruộng</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Các tuyến lô khác</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>150m về hướng Đập Chợ Mào</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Các tuyến lô khác</td>
<td>Đường 30/4 + 151 m</td>
<td>Đập Chợ Mào</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Các tuyến lô khác</td>
<td>Đập Chợ Mào</td>
<td>Ngã tư Xóm Ruống (Theo sông Rạch Sao)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Các tuyến lô khác</td>
<td>Đường 30/4</td>
<td>Cầu Rạch Sao I</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Các tuyến lô khác</td>
<td>Cầu Rạch Sao I</td>
<td>Cầu Rạch Sao II</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Các tuyến lô khác</td>
<td>Cầu Rạch Sao II</td>
<td>Cầu thây Chuồng</td>
<td>390</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Tố Thị Tê</td>
<td>Phan Ngọc Hiền (Cầu Huyền Dợi)</td>
<td>Tạ An Khương (Nhà Ứt Oanh)</td>
<td>2.700</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Tố Thị Tê</td>
<td>Tạ An Khương</td>
<td>Hết ranh đất ông Kiệt (Cầu Lùng Lắm 2)</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Tố Thị Tê</td>
<td>Hết ranh đất ông Kiệt (Cầu Lùng Lắm 2)</td>
<td>Cầu Cả Bát</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Tố Thị Tê</td>
<td>Hết ranh đất Trung tâm đay nghề</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Hết ranh đất Trung tâm đay nghề</td>
<td>Nhà bà Trần Thị Cốt</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Tố Thị Tê (Chạy theo sông Lùng Lắm)</td>
<td>Tạ An Khương</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Tạ An Khương</td>
<td>Cầu Sông Dăm</td>
<td>Ngã tư Tố Thị Tê</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Tạ An Khương</td>
<td>Ngã tư Tố Thị Tê</td>
<td>Cầu Tố Thị Tê (Lùng Lắm)</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Tạ An Khương</td>
<td>Lê Khắc Xương (Cầu Tố Thị Tê)</td>
<td>Đầu Lớp dân sinh vào bệnh viện</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Tạ An Khương</td>
<td>Đầu Lớp dân sinh vào bệnh viện</td>
<td>Hết ranh Trường Thái Thanh Hóa</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Tạ An Khương</td>
<td>Hết ranh Trường Thái Thanh Hóa</td>
<td>Cầu Lớ 17</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Lê Khắc Xương</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Cầu Giáp Nước</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Lê Khắc Xương</td>
<td>Hết ranh đất Trường THPT Thái Thanh Hóa</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tổ</td>
<td>Đoàn đường</td>
<td>Đền</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------</td>
<td>----</td>
<td>-----------</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Hết ranh dã Trương THPT Thái Thanh Hóa</td>
<td>Cầu lô 18</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Cầu lô 18 (Khóm 5)</td>
<td>Ngã ba lô 18 (Giáp ranh xã Tạ An Khương Nam)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Cầu Cây Dương</td>
<td>Giáp ranh xã Tạ An Khương Nam</td>
<td>550</td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Trường Phùng Xuân</td>
<td>Cầu Cây Dương</td>
<td>Ngã tư xóm Rừng (Giáp ranh xã Tạ An Khương)</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Dương 3/2</td>
<td>Cầu Cây Dương</td>
<td>Lộ 30/4 đi Cả Mau</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Ngô Bình An</td>
<td>Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Tuyến khack</td>
<td>Cầu Lung Lâm</td>
<td>Hết ranh dã nhà ông Trần Bá Phước (Giáp xã Tạ An Khương Nam)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Nguyễn Thị Cự</td>
<td>Phan Ngọc Hiển</td>
<td>Hết ranh trường tiểu học</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Dương phía sau trường THPT Đạm Đôi</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>Dương Ngô Bình An</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Dương Nguyễn Tạo nội dải</td>
<td>Dương 19/5</td>
<td>Dương Ngô Bình An</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Dương Nguyễn Tạo nội dải</td>
<td>Dương Ngô Bình An</td>
<td>Dương Cầu Cây Dương</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Dương Tổ Văn Mười nội dải</td>
<td>Dương Phạm Minh Hoài</td>
<td>Dương Nguyễn Tạo</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Nguyễn Thị Cự</td>
<td>Dương Tổ Thị Tẻ</td>
<td>Hết ranh trường tiểu học</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Dương sau khu hành chính huyện</td>
<td>Dương Dương Thị Cẩm Vân</td>
<td>Dương 30/4</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Dương Quách Văn Phạm</td>
<td>Dương Hüynh Kim Tân</td>
<td>Dương Tổ Văn Mười</td>
<td>2.500</td>
</tr>
</tbody>
</table>

<table>
<thead>
<tr>
<th>Khu chính trang Đầm cụ km2</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>74</td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>
### 2. ĐẤT Ở TẠI NỘNG THôn

#### Huyện Đầm Đôi

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Dường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đ/m²&lt;sup&gt;2&lt;/sup&gt;</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
</tbody>
</table>

#### 1. Xã Та An Khương Đông

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Dường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đ/m²&lt;sup&gt;2&lt;/sup&gt;</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Xã Та An Khương Đông</td>
<td>Trung tâm xã Та An Khương Đông</td>
<td>325</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Xã Та An Khương Đông</td>
<td>UBND xã</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Đường ở tổ và trung tâm xã</td>
<td>UBND xã</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Đường ở tổ và trung tâm xã</td>
<td>Hết ranh Trường tiểu học</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Xã Та An Khương Đông</td>
<td>UBND xã</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Xã Та An Khương Đông</td>
<td>Ngã tư Cây Mệt</td>
<td>220</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Xã Та An Khương Đông</td>
<td>UBND xã</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Xã Та An Khương Đông</td>
<td>UBND xã</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Đè Chống Trần</td>
<td>Giáp ranh xã Та An Khương</td>
<td>150</td>
</tr>
</tbody>
</table>

#### 2. Xã Та An Khương

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Dường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đ/m²&lt;sup&gt;2&lt;/sup&gt;</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>10</td>
<td>Xã Та An Khương</td>
<td>Ngã tư Cây Nổ</td>
<td>390</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Xã Та An Khương</td>
<td>UBND xã</td>
<td>390</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Xã Та An Khương</td>
<td>UBND xã</td>
<td>390</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Xã Та An Khương</td>
<td>UBND xã</td>
<td>390</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Xã Та An Khương</td>
<td>Ngã tư Cầu Văn</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Tuyến Đè Tiểu Vùng 17</td>
<td>Vám Mương Điều</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Tuyến Đè - Tây</td>
<td>Cầu Mương Điều</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Tuyến Lò 14</td>
<td>Lối Đồng Tây</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Tuyến Bồn Bồn</td>
<td>Cầu Bồn Bồn (2 Quân)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Tuyến Mương Điều</td>
<td>Lối Đồng Tây</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Từ</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>----------------</td>
<td>---------</td>
<td>----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>3. Xã Tạ An Khương Nam</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Xã Tạ An Khương Nam</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Vẻ hướng kênh xăng Sâu Động 400m</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Xã Tạ An Khương Nam</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Vẻ hướng Tân Hồng: 200m (Theo tuyến lộ) phía bờ Đông</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Xã Tạ An Khương Nam</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Vẻ hướng Tân Hồng: 200m (Theo tuyến lộ) phía bờ Tây</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Xã Tạ An Khương Nam</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Cầu Hai An</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Xã Tạ An Khương Nam</td>
<td>Cầu Hai An</td>
<td>Vẻ hướng ngã ba Cây Dưỡng, giải trí tran (Theo tuyến lộ)</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Đường ô tô về trung tâm xã</td>
<td>Cầu lô 17 (Giáp ranh thị trấn)</td>
<td>Giáp ranh xã Tạ An Khương Đông</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Đường ô tô về trung tâm xã Tân Tiến</td>
<td>Giáp ranh Thị Trấn Đàm Đạo</td>
<td>Cầu Hưng Mai</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Đường ô tô về trung tâm xã Tân Tiến</td>
<td>Cầu Hưng Mai</td>
<td>Cầu Tận Lợi</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>4. Xã Tấn Trung</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Xã Tấn Trung</td>
<td>Công Nghi Nguyên</td>
<td>Vẻ 2 hướng (Sông Nghi Nguyên và Tấn Trung): 200m</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Xã Tấn Trung</td>
<td>Bên phía Hòa Trung 1 và Bên phía Hòa Trung 2</td>
<td>Vẻ hướng UBND xã (2 bên lộ Đàm Đạo - Cà Mau): 200m</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Xã Tấn Trung</td>
<td>Cầu Hòa Trung</td>
<td>Công Tâm Sĩ (2 bên lộ Đàm Đạo - Cà Mau)</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Xã Tấn Trung</td>
<td>Công Tâm Sĩ</td>
<td>Vẻ hướng Đàm Đạo (cách ngã ba công chảo 1000m)</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Xã Tấn Trung</td>
<td>Ngã ba công chào hướng về TP. Cà Mau 1000m</td>
<td>Công Lung Vẻ</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Xã Tấn Trung</td>
<td>Ngã ba Công Chào</td>
<td>Cầu Hội Đồng Ninh</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Xã Tấn Trung</td>
<td>Công Lung Vẻ</td>
<td>Cầu Nghi Nguyên</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Xã</td>
<td>Tên điểm, khu vực</td>
<td>Тур</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>------------------</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Xã Tân Trung</td>
<td>Ngã ba Công Cháo</td>
<td>Ra Sông Bây Hấp</td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Xã Tân Trung</td>
<td>Cầu Hội Đồng Ninh</td>
<td>Cầu cống Nhị Nguyệt: 200m</td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Tuyến lở mỏ rộng</td>
<td>Bên phải Hòa Trung 2 (về hướng Cầu Kênh Xáng)</td>
<td>Bên phải Hòa Trung 2 + 1000m</td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Tuyến lở mỏ rộng</td>
<td>Bên phải Hòa Trung 2 + 1000m</td>
<td>Cầu Kênh Xáng + 1000m (về hướng Cầu Hòa Trung 2)</td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Tuyến lở mỏ rộng</td>
<td>Cầu Kênh Xáng + 1000m (về hướng Cầu Hòa Trung 2)</td>
<td>Cầu Kênh Xáng (Cầu chữ Y)</td>
</tr>
</tbody>
</table>

5. Xã Tân Thuận

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã</th>
<th>Tên điểm, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đặt (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>40</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>UBND xã Tân Thuận</td>
<td>Cụm kinh tế kỹ thuật xã Tân Thuận</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>UBND xã Tân Thuận (Theo kenh xăng phía bên UBND xã)</td>
<td>Vế hướng Văn mương 1000m</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>Khu QHDC 1/500</td>
<td></td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>Ngã ba Xóm Tắc (Đáy ven sông, vế hướng ngã ba Bông Kế)</td>
<td>Hệ ranh dát ống Việt Hùng (Ngang chưa Kim Liên Cổ Tự)</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>Ngã ba Xóm Tắc (Đáy ven sông, phía Tây)</td>
<td>Vế các hướng Thuận Hòa: 300m</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>Ngã ba Cây Tàng (Đáy ven sông)</td>
<td>Vế 2 hướng (Xóm Tắc, Ao Bồng): 500m</td>
<td>330</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>Ngã tư Tràm Y té</td>
<td>Vế các hướng: 200m</td>
<td>310</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>Ngã ba Bốn Bốn</td>
<td>Vế các hướng: 200m</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Xã Tân Thuận</td>
<td>Ngã Tư ông Rum</td>
<td>Vế các hướng: 200m</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

6. Xã Tân Đức

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã</th>
<th>Tên điểm, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đặt (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>49</td>
<td>Xã Tân Đức</td>
<td>Ngã tư Hiệp Bình</td>
<td>Vế các hướng: 200m</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Xã Tân Đức</td>
<td>Ngã tư Tân Phước (Đầu Trâu)</td>
<td>Vế các hướng: 200m</td>
<td>240</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Xã Tân Đức</td>
<td>Ngã tư kenh Sáu Đông</td>
<td>Vế các hướng: 200m</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Xã Tân Đức</td>
<td>Cầu 6 Tấn</td>
<td>Cầu Chúa Biển</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tổ</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>---</td>
<td>--------</td>
<td>---</td>
<td>-----------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>53</td>
<td>Đường ố tô về trung tâm xã</td>
<td>Cầu Tân Đức 2</td>
<td>Cầu 6 Đồng</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>54</td>
<td>Ngã tư Soa Dầu</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(3)</td>
<td>55</td>
<td>Ngã tư Ông Rum</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(4)</td>
<td>56</td>
<td>Ngã tư Cây Mít</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(5)</td>
<td>57</td>
<td>Ngã tư Chống Mỹ</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(6)</td>
<td>58</td>
<td>Lộ Đàm Đoi - Cà Mau</td>
<td>Cầu Tân Lợi</td>
<td>Cầu Tân Đức 2</td>
<td>350</td>
</tr>
</tbody>
</table>

7. Xã Tân Tiến

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã Tân Tiến</th>
<th>Tổ</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>59</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Cầu Ông Búp (Phía Nam)</td>
<td>Hết ranh bên tàu Tân Tiến (Đất ven sông)</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>60</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Cách bên tàu Tân Tiến: 30m (Về phía sau, giới hạn lốp Cà Hộc - Tân Tiến)</td>
<td>Cầu Ông Búp (Phía sau nhà lồng, giới hạn lốp Tân Tiến - Cà Hộc)</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>(3)</td>
<td>61</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Cổng Ông Búp (Phía UBND xã)</td>
<td>Về hướng Tắc Cây Bàn: 200m</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>(4)</td>
<td>62</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Bên tàu Tân Tiến</td>
<td>Về hướng Cây Tạng (Đất ven sông)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>(5)</td>
<td>63</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Đất các dây tiếp giáp nhà lồng</td>
<td></td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>(6)</td>
<td>64</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Mông cầu Ông Búp</td>
<td>Hết khu văn hóa Tân Tiến (Giáp áp Thuận Thành)</td>
<td>850</td>
</tr>
<tr>
<td>(7)</td>
<td>65</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Khu văn hoá Tân Tiến</td>
<td>Ngã ba Cây Tàng (2 bên lốp xe Tân Tiến - Cà Hộc)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>(8)</td>
<td>66</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Ngã ba Cây Tàng (Phía Đông)</td>
<td>Về 2 hướng: 500m (Nước Trong và Đồn biên phòng)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>(9)</td>
<td>67</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Ngã ba tram y thế 2 bên lốp xe (lốp bể từng)</td>
<td>Ngã ba lốp xe về xã Tân Thuận</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>(10)</td>
<td>68</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Cầu Ông Búp</td>
<td>Về hướng Tắc Cây Bàn: 200m (Phía UBND xã)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>(11)</td>
<td>69</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Cầu Ông Búp + 200m</td>
<td>Về hướng Tắc Cây Bàn (Đối diện UBND xã)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>(12)</td>
<td>70</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Ngã ba Đầu Trâu</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Xã/Tân Dân</td>
<td>Điểm, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Đã</td>
<td>Giảm (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----------</td>
<td>---</td>
<td>----------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Ngã ba đáp Mặt Trời</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>Vẽ các hướng: 200m</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Ngã ba kênh Nghĩa Hải</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>Vẽ các hướng: 200m</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Cầu Ông Bụp 2 bên lố xe</td>
<td>Bên phía Tân Tiến - Tân Thuận</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Ngã 3 lố xe về xã Tân Thuận</td>
<td>Cầu Chùm Lý</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Cầu Chùm Lý</td>
<td>Cầu Tân Đức 2</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Ngã 3 Cây Tằng (2 bên lố xe Tân Tiến - Cà Hộc)</td>
<td>Cà Hộc</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Xã Tân Tiến</td>
<td>Ngã Ba Đường Tránh</td>
<td>Ngã Ba Trung Tầm Văn Hóa xã</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

8. Xã Tân Dân

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã/Tân Dân</th>
<th>Điểm, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đã</th>
<th>Giảm (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Xã Tân Dân</td>
<td>Ngã ba kênh Sâu Thước</td>
<td>Về các hướng: 300m</td>
<td>Vẽ các hướng: 300m</td>
<td>320</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Xã Tân Dân</td>
<td>Ngã ba Lớp 4</td>
<td>Về hướng Lớp 1: 300m</td>
<td>380</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Xã Tân Dân</td>
<td>Ngã ba Lớp 4</td>
<td>Về hướng Đông: 300m</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Xã Tân Dân</td>
<td>Ngã ba Lớp 1</td>
<td>Về các hướng: 300m</td>
<td>320</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Xã Tân Dân</td>
<td>Cầu Cả Bắt (Lớp Đạm Doi - Tân Tiến)</td>
<td>Về hướng cầu Vụ Đức: 1500m</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

9. Xã Tân Duyệt

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã/Tân Duyệt</th>
<th>Điểm, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đã</th>
<th>Giảm (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Xã Tân Duyệt</td>
<td>Khu Quy hoạch chợ ấp 9 (Cầu ấp 9 về hướng Thanh Tùng )</td>
<td></td>
<td></td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Xã Tân Duyệt</td>
<td>Cầu ấp 9</td>
<td>Hưởng về Đạm Doi 700m</td>
<td></td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Xã Tân Duyệt</td>
<td>Công ngã tư Xóm Ruộng (Lớp Đạm Doi - Cà Mau)</td>
<td></td>
<td></td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Xã Tân Duyệt</td>
<td>Cách công ngã tư Xóm Ruộng: 30m</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Xã Tân Duyệt</td>
<td>Ngã Ba Cống Đá</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td></td>
<td>420</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lò, khu vực</td>
<td>Tứ</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Đê</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------</td>
<td>----</td>
<td>------------</td>
<td>----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Ngã tư Ông Binh</td>
<td>Vế hai hướng: 500 m</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Ngã ba Rạch Sao</td>
<td>Hướng về cầu Lung Gừa</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Ngã ba Rạch Sao + 201m (2 bên lò)</td>
<td>Vế các hướng</td>
<td>250</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Công ấp 10</td>
<td>Vế hai bên công: 300m</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Đoạn Ngã Tư Ông Binh</td>
<td>Cầu Bảo Vương</td>
<td>480</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>96</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Ngã Tư Ông Binh</td>
<td>Công đá</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Đoạn Cầu Lung Üng</td>
<td>Cầu Bảo Vương</td>
<td>350</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Đoạn Cầu Thây Chrong</td>
<td>Cầu Lung Üng</td>
<td>420</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Đoạn Cầu Thây Chrong</td>
<td>Cầu Bảo Bêo</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Lô Đầm Đôi Thạnh Tùng</td>
<td>Các Đoạn còn lại</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Cầu Rạch Sao II</td>
<td>Cầu Kinh Hằng Dừa</td>
<td>480</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Cầu Kinh Hằng Dừa</td>
<td>Công Lung Gạo</td>
<td>360</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td>Xã Tân Duyên</td>
<td>Công đá</td>
<td>Giáp ranh xã Quách Phạm Bác (lô 709)</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

10. Xã Trần Phán

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã Trần Phán</th>
<th>Công Chà Lã</th>
<th>Hặt ranh bên tàu liên huyện (Trên lò và dưới sông)</th>
<th>1.300</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>104</td>
<td>Xã Trần Phán</td>
<td>Bến tàu liên huyện</td>
<td>Kênh Chín Y</td>
<td>960</td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td>Xã Trần Phán</td>
<td>Kênh Chín Y</td>
<td>Công Bờ Đập (Sông Bây Hấp)</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td>Xã Trần Phán</td>
<td>Công Chà Lã</td>
<td>Cầu Chà Lã 1 (Hướng Bắc)</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td>Xã Trần Phán</td>
<td>Công Chà Lã</td>
<td>Cầu Chà Lã 1 (Hướng Nam)</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>Xã Trần Phán</td>
<td>Cầu Chà Lã + 200m</td>
<td>Vế hướng sông Chà Lã: 200m (2 bên)</td>
<td>720</td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>Xã Trần Phán</td>
<td>Công Chà Lã</td>
<td>Cầu Kéo cụ (Trạm y tế cụ)</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>Xã Trần Phán</td>
<td>Trạm y tế</td>
<td>Bên phía Chà Lã (2 bên lò độc theo sông Bây Hấp)</td>
<td>540</td>
</tr>
<tr>
<td>111</td>
<td>Xã Trần Phán</td>
<td>Cầu Chà Lã (2 bên lò Chà Lã - Cái Kéo)</td>
<td>Lớ Chà Lã - Cái Nước</td>
<td>880</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Xã, huyện</td>
<td>Đề nghị mở rộng</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------</td>
<td>----------------</td>
<td>----------------------------</td>
<td>----------------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Cái Quản Lập I</td>
<td>Kênh Chín Y (2 bến lợ Chà Là - Tân Trung)</td>
<td>845</td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Kênh Chín Y</td>
<td>Cách công Bờ Đập: 200m (2 bến lợ Chà Là - Tân Trung)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Cổng Bờ Đập</td>
<td>Về các hướng còn lại: 200m</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Đề nghị mở rộng</td>
<td>Về 2 hướng: 200m (Trần Phận và sông Nhị Nguyệt)</td>
<td>275</td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Cái Sâu Hoàng</td>
<td>Cái Ứt Hạ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Cái Sâu Hoàng</td>
<td>Cái Quản Lập II (Lở Dăm Đói - Cái Nước)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Cái Quản Lập II</td>
<td>Cái Bánh Đập (Lở Dăm Đói - Cái Nước)</td>
<td>260</td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Cái Quản Lập</td>
<td>Cái kênh Nai (Lở Dăm Đói - Cái Nước)</td>
<td>260</td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Cái kênh Nai</td>
<td>Công lũng giao giáp ranh xã Tam Duyệt</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Xã Trần Phận</td>
<td>Cái Sâu Hoàng</td>
<td>Hết ranh bên phía Chà Là</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Lô bể tổng số 6</td>
<td>Ngã tư lợ Chà Là</td>
<td>Đường bể tổng số 6</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>Lô bể tổng số 7</td>
<td>Giáp đường dân Cái Quản Lập I</td>
<td>Cuối tuyến</td>
<td>800</td>
</tr>
</tbody>
</table>

11. Xã Nguyên Huấn

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã, huyện</th>
<th>Đề nghị mở rộng</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</th>
<th>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>125</td>
<td>Xã Nguyên Huấn</td>
<td>Bến tàu Väm Dám</td>
<td>Nhà ông Trần Mười</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>126</td>
<td>Xã Nguyên Huấn</td>
<td>Nhà ông Trần Mười</td>
<td>Ngã ba Väm Dám (Phía mé sông)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>127</td>
<td>Xã Nguyên Huấn</td>
<td>Bến tàu Väm Dám</td>
<td>Ngã ba Väm Dám (Phía trên lợ)</td>
<td>1.250</td>
</tr>
<tr>
<td>128</td>
<td>Xã Nguyên Huấn</td>
<td>Bến tàu Väm Dám</td>
<td>Rạch Ông Mao (Phía lợ giáp mé sông nên giáp phủ sau đẩy nhà nằm trên đường 3-2)</td>
<td>585</td>
</tr>
<tr>
<td>129</td>
<td>Xã Nguyên Huấn</td>
<td>Cách lợ cấp VI dòng bằng 20m</td>
<td>Cái Ông Mao (2 bến)</td>
<td>720</td>
</tr>
<tr>
<td>130</td>
<td>Xã Nguyên Huấn</td>
<td>Rạch Ông Mao</td>
<td>Hết ranh Trường cấp II</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>131</td>
<td>Xã Nguyên Huấn</td>
<td>Ngã ba Väm Dám</td>
<td>Hết ranh Trạm y tế (Phía mé sông)</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đặt (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------</td>
<td>----------------------------------------</td>
<td>----------------------------------------</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>132</td>
<td>Xã Nguyễn Huân</td>
<td>Ngã ba Vambre Đầm</td>
<td>Hết ranh Trạm y tế (Phía lọt)</td>
<td>780</td>
</tr>
<tr>
<td>133</td>
<td>Xã Nguyễn Huân</td>
<td>Ngã ba kềnh Ba Hồng</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>260</td>
</tr>
<tr>
<td>134</td>
<td>Xã Nguyễn Huân</td>
<td>Ngã ba Bay Can</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>135</td>
<td>Xã Nguyễn Huân</td>
<td>Cụm dân cư lang cẩu Hồ Gươ</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>136</td>
<td>Tuyến lộ cấp VI đồng bằng</td>
<td>Giáp xã Tấn Tiến</td>
<td>Bên phía Cà Bé</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>137</td>
<td>Xã Nguyễn Huân</td>
<td>Từ nhà ông Châu Văn Loan</td>
<td>Trường tiểu học Vambre Đầm (tỉnh 2 bén)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>138</td>
<td>Xã Nguyễn Huân</td>
<td>Từ nhà ông Dương Văn Chiếu</td>
<td>Đến giáp khu dân tộc người dân tộc 2 bên)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>139</td>
<td>Đường 3-2</td>
<td>Từ nhà ông Trần Văn Lương (giáp đường số 2)</td>
<td>Qua khỏi lộ cấp VI đồng bằng 20m (tỉnh 2 bén)</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>140</td>
<td>Đường số 1</td>
<td>Nhà ông Lý Văn Vũ (Giáp đường số 3, đối diện nhà lồng)</td>
<td>Nhà ông Huỳnh Văn Xê (Giáp đường 3/2)</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>141</td>
<td>Đường số 2</td>
<td>Nhà ông Trần Văn Bê</td>
<td>Nhà bà Tạ Kim Sa (2 bên đường)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>142</td>
<td>Đường số 3</td>
<td>Nhà bà Võ Hồng My</td>
<td>Nhà ông Huỳnh Văn Hoài (dãy nhà phía Bắc)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>143</td>
<td>Đường số 4</td>
<td>Nhà ông Huỳnh Văn Hoài</td>
<td>Nhà ông Trần Chân Quy (2 bên đường)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>144</td>
<td>Đường số 5</td>
<td>Nhà ông Võ Hoàng Nhu (Giáp đường số 3)</td>
<td>Nhà ông Nguyễn Chí Linh, giáp đường 3/2 (hai bên đường)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>145</td>
<td>Đường số 6</td>
<td>Nhà ông Vượng Quốc Nam (Giáp đường số 3, đối diện nhà lồng)</td>
<td>Nhà ông Đoàn Văn Kiều (giáp đường 3/2)</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>146</td>
<td>Đường cấp VI đồng bằng</td>
<td>Đường 3/2</td>
<td>Hết ranh Nhà văn hóa xã</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>147</td>
<td>Đường cấp VI đồng bằng</td>
<td>Hết ranh Nhà văn hóa xã</td>
<td>Hết ranh Trạm Y Tế</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>148</td>
<td>Đường cấp VI đồng bằng</td>
<td>Hết ranh Trạm Y Tế</td>
<td>Bên Phà Cà Bê</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>149</td>
<td>Xã Ngọc Chánh</td>
<td>Cầu Bão Sen</td>
<td>Cầu Ba Dày</td>
<td>650</td>
</tr>
</tbody>
</table>

12. Xã Ngọc Chánh

124
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đơn vị tính</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>150</td>
<td>Lộ xã Đầm Đoi - Thanh Tùng</td>
<td>Cầu Ba Dày</td>
<td>Cầu Trường Đạo (Giáp ranh xã Thanh Tùng)</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>151</td>
<td>Xã Ngọc Chánh</td>
<td>Ngã ba Thầy Can</td>
<td>Về hướng Vàm Đầm: 200m</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>152</td>
<td>Xã Ngọc Chánh</td>
<td>Ngã ba Công Đá Nông Trường</td>
<td>Cầu Đông Gò</td>
<td>420</td>
</tr>
<tr>
<td>153</td>
<td>Xã Ngọc Chánh</td>
<td>Ngã ba Công Đá Nông Trường</td>
<td>Cầu Đông Gò</td>
<td>420</td>
</tr>
<tr>
<td>154</td>
<td>Xã Ngọc Chánh</td>
<td>Ngã 3 Công Đá kềnh Ông Trường (Độc kềnh Ông Trường)</td>
<td>Hướng về xã Thanh Tùng + 500m</td>
<td>250</td>
</tr>
</tbody>
</table>

13. Xã Quách Phạm Bắc

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã Quách Phạm Bắc</th>
<th>UBND xã Quách Phạm Bắc</th>
<th>Về hướng Trường cấp II</th>
<th>700</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>155</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Về hướng Trường cấp II (Lớp 3,5m)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>156</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>Trường cấp II</td>
<td>Hết ranh Trường cấp I (2 bên)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>157</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Hết ranh Trường màu giao: 500m (Về hướng sông Cay Kê)</td>
<td>360</td>
</tr>
<tr>
<td>158</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>UBND xã</td>
<td>Về hướng Nhà Cù - Lâu Quốc Gia: 500m</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>159</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>Lâu Quốc Gia</td>
<td>Về hướng Kinh Củng: 300m</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>160</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>Lâu Quốc Gia</td>
<td>Về hướng Bà Hính: 300m</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>161</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>Lâu Quốc Gia + 300m</td>
<td>Cách UBND xã: 500m</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>162</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>Cầu Bà Hính</td>
<td>Về sông Bà Hính: 500m</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>163</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>Cầu Bà Hính</td>
<td>Về hướng Lâu Quốc Gia: 500m</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>164</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>spiel</td>
<td>spiel</td>
<td>spiel</td>
</tr>
<tr>
<td>165</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>spiel</td>
<td>spiel</td>
<td>spiel</td>
</tr>
<tr>
<td>166</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>spiel</td>
<td>spiel</td>
<td>spiel</td>
</tr>
<tr>
<td>167</td>
<td>Xã Quách Phạm Bắc</td>
<td>spiel</td>
<td>spiel</td>
<td>spiel</td>
</tr>
<tr>
<td>168</td>
<td>Lộ cấp V</td>
<td>Trạm Viên Thông</td>
<td>Lâu Quốc Gia</td>
<td>200</td>
</tr>
</tbody>
</table>

14. Xã Thanh Tùng
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lô, khu vực</th>
<th>Tên</th>
<th>Đoạn</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>169</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>UBND xã Thanh Tùng cũ</td>
<td>Cầu Bão Mù (Chợ Thanh Tùng) + 60m (Hết ranh cây xăng Hoàng Búp)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>170</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Cầu Bão Mù</td>
<td>Vẻ hướng Kênh Ba (2 bên)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>171</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Cây xăng Hoàng Búp</td>
<td>Cầu Bão Dừa</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>172</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Cầu Bão Dừa</td>
<td>UBND xã Thanh Tùng mới (Hướng Tây)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>173</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Cầu Bão Dừa</td>
<td>Vẻ hướng Xóm Dừa (2 bên): 200m</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>174</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Đầu kênh Trường Đạo</td>
<td>Vẻ hướng Văn Đàm: 200m</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>175</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Đầu kênh Ông Đơn</td>
<td>Vẻ hướng Trường Đạo: 200m</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>176</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Đầu Kênh 3</td>
<td>Vẻ hướng Đập Xóm Miền: 200m</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>177</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Cầu Thanh Tùng</td>
<td>Đập Trường Đạo (Tuyến lô nhưa)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>178</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Cầu Thanh Tùng</td>
<td>Hướng Trụ sở vận hoá: 200m (2 bên)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>179</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Cầu Trường Đạo</td>
<td>Trụng tiêu học Thanh Tùng (Diểm Trường Đạo)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>180</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>UBND xã cũ</td>
<td>Ngã 3 chỗ Thanh Tùng (nhà ông Nguyễn Văn Đình)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>181</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Salatel</td>
<td>Đập Xóm Miền (2 bên)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>182</td>
<td>Xã Thanh Tùng</td>
<td>Cầu Xóm Miền</td>
<td>Vẻ hướng đầu kênh 3: 200m</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>183</td>
<td>Xã Thanh Tùng - Tam Giang</td>
<td>Đầu kênh Ông Đơn (cây xăng Hoàng Đen)</td>
<td>Cầu Ông Đơn (nhà ông Ưt Trị)</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>184</td>
<td>Lố bể tổng 1.5m về UBND xã</td>
<td>Cầu Nông Trường</td>
<td>Khu vân hoá xã</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>185</td>
<td>Doàn ngã 3 Chợ</td>
<td>Ngã 3 Chợ (nhà Nguyễn Ngọc Hân)</td>
<td>Cầu Bão Mù (Nhà Phan Văn Đợi)</td>
<td>500</td>
</tr>
</tbody>
</table>

15. Xã Quách Văn Phạm

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã Quách Văn Phạm</th>
<th>Cầu Cái Keo 1</th>
<th>Hết ranh Trường Mẫu giáo (Trung tâm chợ)</th>
<th>2.000</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>186</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Trường Mẫu giáo</td>
<td>Vẻ hướng ngã ba Cây Dương: 100m</td>
<td>1.400</td>
</tr>
<tr>
<td>187</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Trường mẫu giáo + 100m</td>
<td>Ngã ba Cây Dương (Giáp Năm Cần)</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đoạn đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td>(5)</td>
</tr>
<tr>
<td>189</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Ngã ba Cây Dương</td>
<td>Về hướng sông Cái Nhập: 200m</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>190</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Cầu Cái Keo 1</td>
<td>Hết ranh Trường Cập II</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>191</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Trường cấp II</td>
<td>Hết ranh Trường THPT liên huyện</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>192</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Hết ranh Trường THPT liên huyện</td>
<td>Cách cộng Bà Bình: 400m</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>193</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Bên tàu Bà Hính</td>
<td>Về hướng chợ Bà Hính: 200m</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>194</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Bên tàu Bà Hính</td>
<td>Về phía sông Bà Hính: 200m</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>195</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Cầu Cái Keo 1</td>
<td>Về hướng Cầu Cái Keo 2 (2 bên): 200m</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>196</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Cầu Cái Keo 2 + 200m</td>
<td>Về hướng sông Cái Keo (2 bên): 300m</td>
<td>390</td>
</tr>
<tr>
<td>197</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Công Bảo Hạm</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>380</td>
</tr>
<tr>
<td>198</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Ngã ba Khảo Đô</td>
<td>Về các hướng: 200m</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>199</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Cầu Cái Keo 2 + 300m</td>
<td>Cách cộng Bảo Hạm: 200m</td>
<td>370</td>
</tr>
<tr>
<td>200</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Tuyến tự đường Phía Sông Bà Hính + 201m</td>
<td>Hết ranh Trường tiểu học An Lập</td>
<td>290</td>
</tr>
<tr>
<td>201</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Cầu Cái Keo II</td>
<td>Bên phá Cây Dương</td>
<td>740</td>
</tr>
<tr>
<td>202</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Trung tâm hành chính xã</td>
<td>Bên phá Cây Dương</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>203</td>
<td>Xã Quách Văn Phạm</td>
<td>Giáp lộ nội ở chợ Cái keo</td>
<td>Giáp ranh Chùa Hưng Thời Tự</td>
<td>1.100</td>
</tr>
<tr>
<td>204</td>
<td>Đường số 2, 3, áp Cái Keo</td>
<td>Giáp đường số 10</td>
<td>Giáp đường số 8</td>
<td>750</td>
</tr>
<tr>
<td>205</td>
<td>Đường số 5, áp Cái Keo</td>
<td>Giáp đường số 11</td>
<td>Giáp ngã 3 Cây Dương về hướng sông Cái Nhập 200m</td>
<td>900</td>
</tr>
<tr>
<td>206</td>
<td>Đường số 6, áp Cái Keo</td>
<td>Giáp đường số 14</td>
<td>Giáp ngã 3 Cây Dương về hướng sông Cái Nhập 200m</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>207</td>
<td>Đường số 9, áp Cái Keo</td>
<td>Lộ nội ở chợ Cái Keo</td>
<td>Giáp lộ trung tâm hành chính xã - Bên phá Cây Dương</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>208</td>
<td>Đường số 10, áp Cái Keo</td>
<td>Lộ nội ở chợ Cái Keo</td>
<td>Giáp lộ trung tâm hành chính xã - Bên phá Cây Dương</td>
<td>890</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dựng, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đơn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>---------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>209</td>
<td>Đường số 11, Áp Cái Keo</td>
<td>Lở nội ở chợ Cái Keo</td>
<td>Giáp lô trung tâm hành chính xã - Bên phía Cây Dương</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>210</td>
<td>Đường số 12, Áp Cái Keo</td>
<td>Lở nội ở chợ Cái Keo</td>
<td>Giáp đường số 5</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>211</td>
<td>Đường số 14, Áp Cái Keo</td>
<td>Lở nội ở chợ Cái Keo</td>
<td>Bên phía Cây Dương</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>212</td>
<td>Đường số 3, Áp bà Hính</td>
<td>Giáp nhà ông Lý Văn Mément</td>
<td>Giáp đường số 5</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>213</td>
<td>Đường số 4, Áp bà Hính</td>
<td>Giáp đường số 2</td>
<td>Giáp đường số 3</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>214</td>
<td>Đường số 3, Áp bà Hính</td>
<td>Giáp đường số 2</td>
<td>Đến phía Sông Bà Hính hết ranh Trường Tiểu học An Lập</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>215</td>
<td>Đường số 5, Áp bà Hính</td>
<td>Giáp lô ở tổ về trung tâm xã</td>
<td>Giáp đường số 2</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>216</td>
<td>Tuyến trung tâm xã</td>
<td>Cầu Cái Keo II</td>
<td>Giáp lô trung tâm xã</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất dạ chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bố</td>
<td>70</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>
VIII. HUYỆN NAM CẦN
1. Đất ở tại đô thị

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td>(4)</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Cầu Ông Tĩnh</td>
<td>Giáp ranh đất Nghĩa trang liệt sĩ huyện</td>
<td>4.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Giáp ranh đất Nghĩa trang liệt sĩ huyện</td>
<td>Chu Văn An</td>
<td>5.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Chu Văn An</td>
<td>Giáp ranh đất Bệnh viện</td>
<td>7.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Giáp ranh đất Bệnh viện</td>
<td>Nguyễn Việt Khải</td>
<td>15.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Nguyễn Việt Khải</td>
<td>Ngã tư Buôn Điền (Đường Hùng Vương)</td>
<td>25.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Ngã tư Buôn Điền</td>
<td>Bên phá sông Cửa Lớn</td>
<td>6.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Đường Hùng Vương</td>
<td>Ngã tư Buôn Điền (đường Nguyễn Tất Thành)</td>
<td>Đầu đường gồm Cầu Kênh Tắc</td>
<td>25.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Đường Hùng Vương</td>
<td>Đầu đường gồm Cầu Kênh Tắc</td>
<td>Cầu Xéo Nän</td>
<td>3.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Đường Hùng Vương</td>
<td>Ngã tư Buôn Điền (đường Nguyễn Tất Thành)</td>
<td>Lê Văn Tám</td>
<td>14.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Đường Hùng Vương</td>
<td>Lê Văn Tám</td>
<td>Cầu kênh Xăng</td>
<td>10.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Đường Chu Văn An</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>2.500</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Đường Châu Văn Đăng</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>3.500</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>Hết ranh đất nhà máy Hao</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>12.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Hết ranh đất ông Trung</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>Ngã ba nhà ông Trung</td>
<td>Đê ngân triều cương</td>
<td>3.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Đường An Dương Vương</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Đường số 6 (Tiếm vắng Hưu Hào)</td>
<td>25.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Đường An Dương Vương mới dại (Khu vực chó Đâu Mới)</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>12.500</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Đường Âu Cơ</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td>25.000</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Đường Lạc Long Quân</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td>25.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Đường Lê Văn Tám</td>
<td>Đường Hưng Vượng</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>5.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Đường Võ Thị Sáu</td>
<td>Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Kim Đông</td>
<td>5.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Đường Võ Thị Sáu</td>
<td>Kim Đông</td>
<td>Kênh Xáng</td>
<td>4.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Đường Kim Động</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td>5.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Đường Nguyễn Việt Khải</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Đề ngân triều cường</td>
<td>4.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Đường 13/12</td>
<td>Toàn tuyến</td>
<td></td>
<td>2.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Xéo Nạn</td>
<td>Hệt ranh đất thị trấn Nam Căn</td>
<td>1.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Đường ô tô về xã Lâm Hải</td>
<td>Đoạn đầu nội đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Xéo Nạn</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Đường ô tô về xã Lâm Hải</td>
<td>Cầu Xéo Nạn</td>
<td>Hệt ranh thị trấn</td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Khóm 1</td>
<td>Đường 13/12</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>1.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Khóm 1</td>
<td>Đường 13/12 (cặp phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành (xưởng Bên phía Sở Công Lộm)</td>
<td>2.600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Khóm 1 (lô bè tổng giá trị sơ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện)</td>
<td>Đường Hưng Vượng</td>
<td>Hệt ranh đất ông Nguyễn Thanh Tuyến</td>
<td>3.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Khóm 1</td>
<td>Hệt khu vực I khóm 1 (Sau khu hành chính huyện)</td>
<td></td>
<td>900</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Khóm 2</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>Hệt ranh đất trường Mầm Non Sao Mai</td>
<td>4.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Khóm 2</td>
<td>Hệt ranh đất trường Mầm Non Sao Mai</td>
<td>Đâu đường Lý Nam Đế</td>
<td>4.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Khóm 2</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>Cầu kênh Tắc</td>
<td>4.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Khóm 2</td>
<td>Hẻm phía sau khách sạn Cắm Hà (phía Trung tâm thương mại)</td>
<td></td>
<td>3.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Khóm 2</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Hệt ranh đất ông Trần Văn Lâm (Hẻm nhà ông Ba Châu)</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lố, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>------</td>
<td>--------------------------</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Đơn vị</td>
<td>Đơn vị</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Khóm 3</td>
<td>Đường Hưng Vượng</td>
<td>Huyện dời</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Khóm 3</td>
<td>Đường Hưng Vượng</td>
<td>Đên trụ sở khóm 3</td>
<td>2.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Khóm 3</td>
<td>Cầu kênh Tắc cặp theo sông Cái Nai</td>
<td>Ranh đất công ty có phân xuất nhập khẩu thủy sản Nam Căn</td>
<td>960</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Khóm 3</td>
<td>Cầu kênh Tắc cặp theo sông Cái Nai</td>
<td>Trụ sở sinh hoạt Văn hóa khóm 3</td>
<td>1.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Khóm 3</td>
<td>Hết khu vực dài 19 căn</td>
<td></td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Khóm 4</td>
<td>Nhà ở Phan Bá Dương</td>
<td>Đè ngân triều trường</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Khóm 4</td>
<td>Ngã ba khu tập thể giáo viên trường THCS Phan Ngọc Hiền</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Khóm 4</td>
<td>Đường Hưng Vượng</td>
<td>Khu nhà tịnh nghĩa (Cập UBND thị trấn Nam Căn)</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Khóm 4</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>Đính ranh đất ông Nguyễn Minh Hoàng</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Khóm 4</td>
<td>Đường Lý Nam Đế</td>
<td>Đính ranh đất ông Lê Chí Khách</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Khóm 4</td>
<td>Các tuyến còn lại trong khóm 4, Thị trấn</td>
<td></td>
<td>800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Khóm 4, Khóm 6</td>
<td>Cầu kênh Xàng</td>
<td>Đường Châu Văn Đăng</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Khóm 5</td>
<td>Cầu Xêo Thượng</td>
<td>Cầu kênh Cùng</td>
<td>1.100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Khóm 5</td>
<td>Cầu kênh Cùng</td>
<td>Đính ranh đất ông Trịnh Hên</td>
<td>720</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Khóm 5</td>
<td>Đấu lô Trạm y tế</td>
<td>Trụ sở SaLaTen</td>
<td>520</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Khóm 5</td>
<td>Đấu lô xóm Dân Tộc Khome</td>
<td>Đính ranh đất ông Châu Phên</td>
<td>520</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Khóm 5</td>
<td>Đấu lô xóm Dân Tộc Khome</td>
<td>Giáp sống Xêo Nàn</td>
<td>520</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Khóm 5</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Quốc</td>
<td>Đính ranh đất ông Trần Minh Phùng</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Khóm 5</td>
<td>Các tuyến còn lại trong khóm 5</td>
<td></td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Khóm 6</td>
<td>Khu tái định cư kênh xàng Nhà Đền</td>
<td></td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Dường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tên</td>
<td>Đơn vị tính</td>
<td>Giá đặt (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-------------</td>
<td>--------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Khóm 6</td>
<td>Dương Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Đế ngân triệu trường</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Khóm 6</td>
<td>Dương Nguyễn Việt Khải</td>
<td>Hết rành đót ông Đặng Hoàng Tiến</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Khóm 6</td>
<td>Ranh đót ông Trần Văn Ứt</td>
<td>Hết rành đót ông Trần Hậu Sơn (Đầu nối ra hẻm Bác sỹ Sơn)</td>
<td>600</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Khóm 6</td>
<td>Các tuyến lô bê tông còn lại thuộc khóm 6 có chiều rộng 1,5 mét</td>
<td>400</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Khóm 7</td>
<td>Dương Nguyễn Tất Thành (Bến phá sống Cửa Lớn)</td>
<td>Hết rành đót ông Tô Hoà Dương Cương</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Khóm 7</td>
<td>Dương Hưng Vương</td>
<td>Dương Võ Thị Sáu</td>
<td>2.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Khóm 7</td>
<td>Dương Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Hết rành đót ông Trần Văn Trọng</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Khóm 7</td>
<td>Dương Võ Thị Sáu</td>
<td>Hết rành đót Thái Hông Lâm</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Khóm 7</td>
<td>Hết rành đót ông Trần Văn Độ</td>
<td>Giáp trại giường ông Nguyễn Trương Phùng</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Khóm 8</td>
<td>Lộ mê sống Hạt Kiệm Lắm</td>
<td>Cầu Công an</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Khóm 8</td>
<td>Cầu Công an</td>
<td>Hết rành đót Trường Mầm Non</td>
<td>1.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Khóm 8</td>
<td>Cầu Công an</td>
<td>Hết rành đót ông Nguyễn Trương Sơn</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Khóm 8</td>
<td>Đường xuống cầu Bệnh viện</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Khóm 9</td>
<td>Đầu Vàm kênh xung Quốc phòng</td>
<td>Hết rành đót ông Tố Văn Xén</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Khóm 9</td>
<td>Ranh đót ông Sáu Dùng</td>
<td>Cầu Ngọn Phi Xăng</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Khóm Hàng Vĩnh</td>
<td>Cầu Kênh Xăng</td>
<td>Cầu ông Đô</td>
<td>1.200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Khóm Hàng Vĩnh</td>
<td>Cầu Ông Đô</td>
<td>Vạn Ông Đô</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Khóm Hàng Vĩnh</td>
<td>Ranh đót bà Lý Thị Hoa</td>
<td>Hết rành đót ông Lê Văn Phước</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Khóm Hàng Vĩnh</td>
<td>Ranh đót ông Trịnh Hoàng Chiến</td>
<td>Hết rành đót ông Điệp Văn Kính</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Khóm Hàng Vĩnh</td>
<td>Ranh đót Phan Hồng Phúc</td>
<td>Hết rành đót ông Nguyễn Văn Ngan</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-------</td>
<td>------------------------------------------</td>
<td>---------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td>(2)</td>
<td>(3)</td>
<td>(4)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Khóm Hạng Vịnh</td>
<td>Ranh dắt ông Nguyễn Văn Tý</td>
<td>Hệt ranh dắt ông Cao Thanh Bình</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Khóm Sa Phố</td>
<td>Giáp khóm 5</td>
<td>Hệt ranh dắt ông Nguyễn Hồng Khanh</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Khóm Sa Phố</td>
<td>Ranh dắt ông Lê Anh Kiệt</td>
<td>Hệt ranh dắt ông Huỳnh Đen</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Khóm Sa Phố</td>
<td>Ranh dắt ông Trần Hòn Lên</td>
<td>Hệt ranh dắt ông Nguyễn Việt Tri</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Khóm Sa Phố</td>
<td>Ranh dắt ông Đình Văn Thọ</td>
<td>Hệt ranh dắt ông Trần Văn Đâu</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>Khóm Sa Phố</td>
<td>Vấm Xeo Nạn</td>
<td>Vấm Xeo Cập (Ngoài đất Lâm Trường)</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Khóm Sa Phố</td>
<td>Trại giống 202</td>
<td>Cầu Xeo Nạn</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Khóm Tác Năm Căn</td>
<td>Ranh dắt ông Nguyễn Bé Bảy</td>
<td>Hệt ranh dắt ông Nguyễn Văn Có</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Khóm Tác Năm Căn</td>
<td>Ranh dắt ông Hoàng Anh Đức</td>
<td>Hệt ranh dắt ông Nguyễn Văn Sang</td>
<td>180</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Khóm Cái Nai</td>
<td>Đường Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Cầu Ông Tỉnh 2</td>
<td>480</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Khóm Cái Nai</td>
<td>Cầu Ông Tĩnh</td>
<td>Hệt ranh dắt ông Đinh Văn Thế</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Khóm 1, khóm 2</td>
<td>Đường gom 02 bên cầu Kinh Tác</td>
<td></td>
<td>15.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Khóm 3</td>
<td>Đường gom 02 bên cầu Kinh Tác</td>
<td></td>
<td>2.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td>Khóm 3</td>
<td>Nhà ông Vũ Trọng Hội</td>
<td>Nhà ông Nguyễn Hữu Hùng</td>
<td>1.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Khóm 4 và 7</td>
<td>Đường gom hai bên cầu Kinh Xàng</td>
<td></td>
<td>6.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td>Trục chính Khu Kinh tế</td>
<td>Giáp Nguyễn Tất Thành</td>
<td>Kinh Xàng Nhà Đền</td>
<td>2.800</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>Trục chính Khu Kinh tế</td>
<td>Kinh Xàng Nhà Đền</td>
<td>Cầu Ông Do (Hệt ranh thí trần)</td>
<td>2.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>Trục chính Bạch Nam</td>
<td>Giáp ranh xã Hăng Rồng</td>
<td>Hệt ranh thí trần</td>
<td>1.400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuan lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td></td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td></td>
<td>100</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>
# Đất Ở tại Nông Thôn

**Huyện Năm Căn**

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Áp Vinh Hoa</td>
<td>Ranh đất ông Khánh</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Út Huỳnh</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Áp Vinh Hoa</td>
<td>Ranh đất ông Vinh</td>
<td>Cầu nhà bà Chín Thành</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Áp Kinh Ba</td>
<td>Khu dân cư</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Phên (Kênh Ba)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Áp Kinh Ba</td>
<td>Ranh đất ông Hồng</td>
<td>Vnam Cái Nước (Hẻm ranh đất ông Sâu Nghĩa)</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Áp Kinh Ba</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Phên</td>
<td>Rạch Xéo Bá (Hẻm ranh đất ông Út Hậu)</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Áp Hồ Gái</td>
<td>Cụm quy hoạch - tái định cư dân cư Hồ Gái 1,2</td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Áp Hồ Gái</td>
<td>Cụm quy hoạch - tái định cư khu 1 Áp Hồ Gái</td>
<td></td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Áp Bảo Hũ</td>
<td>Cụm quy hoạch dân cư Vnam Cái Nước</td>
<td>Khu dự án CWPD</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Áp Bảo Hũ</td>
<td>Khu tái định cư Bảo Hũ Lớn</td>
<td>Bảo Hũ</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Áp Kinh Ba</td>
<td>Rạch Xéo Bá (Hẻm ranh đất ông Lùng)</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Luyện</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Áp Mai Vinh</td>
<td>Ranh đất ông Lê A</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Ba Giang</td>
<td>150</td>
</tr>
</tbody>
</table>

## 2. Xã Tam Giang

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Xã Tam Giang</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đất</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>12</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Ranh đất ông Lam Phương</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Đơn</td>
<td>700</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Ngã tư chỏ</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Khơi</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Ranh đất ông Tư Giang</td>
<td>Hẻm ranh Đơn Biên Phong 672</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Hẻm ranh Đơn Biên phòng 672</td>
<td>Trạm y tế xã</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Hẻm ranh Trạm y tế xã</td>
<td>Kênh 1</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Ranh đất ông Sét</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Bây Hui</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Ranh đất ông Khánh</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Thành</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đ/m²</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>----------------------</td>
<td>----------------------</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Tứ</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đ/m²</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đ/m²</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đ/m²</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp Trường tiểu học 1</td>
<td>Kinh Bó Bầu (Lở sau UBND xã)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp tái đào</td>
<td>Kết hợp đạt ông Sơn</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp Lán</td>
<td>Kết hợp đạt Trại giống Út Quang</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp tiểu học 184 (Kết hợp đạt ông Vũ)</td>
<td>Kết hợp Pháp Trương 184</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp Pháp Trương 184</td>
<td>Kết hợp Pháp Trương 184</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp Nhám Nhó</td>
<td>Kết hợp Cây Mầm</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp Cái Nhám Nhó</td>
<td>Kết hợp Hai Nhi</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp Kinh 17</td>
<td>Cầu Bó Bầu</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp Ông Đơn</td>
<td>Kết hợp Hai Nhi</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Xã Tam Giang</td>
<td>Kết hợp Ông Đơn</td>
<td>Kết hợp Hai Nhi</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Trụ sở UBND xã Hiệp Tùng</td>
<td>Cầu Xăng Xuân Thao</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Cây xăng Xuân Thao</td>
<td>Kết hợp hàng Đây ông Bảy Hoài (Số 1)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Vành Cái Ngay</td>
<td>Kinh Cà Chốt</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Vành Cái Nam Sâu</td>
<td>Kết hợp trù sở UBND xã</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Vành Cái Nam Sâu</td>
<td>Trường trung học cơ sở xã Hiệp Tùng</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Kết hợp Trương Tiểu học 1</td>
<td>Ngã tư kênh Nam</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Kết hợp Trung tâm văn hoá xã</td>
<td>Kết hợp Trường THCS xã Hiệp Tùng</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Kết hợp Trường THCS xã Hiệp Tùng</td>
<td>Cầu kênh Nam Cần</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Cầu kênh Nam Cần</td>
<td>Cầu Nàng Kéo</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Kinh Nám Cần</td>
<td>Xóm Lưng</td>
<td>Ranh đạt ông Hận</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Xóm Lưng</td>
<td>Xóm Lưng</td>
<td>Xóm Lưng</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Kết hợp hàng ông Bảy Hoài (Số 1)</td>
<td>Cầu Kinh Xao Luy</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đên</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>--------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Cầu Kênh Xảo Lụy</td>
<td>Hàng đầu Ứt Ngoan</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Cầu Kênh 5</td>
<td>Nhà ông Mồi Tài</td>
<td>130</td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Cầu Kênh 5</td>
<td>Cầu Rạch Nàng Kéo</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Cầu Kênh 5</td>
<td>Cầu Cựu chiến bình</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Xã Hiệp Tùng</td>
<td>Đấu K3</td>
<td>Nhà ông Đỗ Hoàng Ngon</td>
<td>120</td>
</tr>
</tbody>
</table>

4. Xã Hầm Rồng

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>45</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Bên phía Đầm Cúng</td>
<td>Ngã ba cầu Đầm Cúng</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Mở cầu Đầm Cúng</td>
<td>Mở cầu Lồng Tông</td>
<td>1.800</td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Mở cầu Lồng Tông</td>
<td>Mở cầu Ông Tịnh</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Quốc lộ 1A</td>
<td>Mở cầu 19/5</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Bà Lài Thị Tài</td>
<td>Bên phía Đầm Cúng cũ</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Hết ránh bên phía Đầm Cúng cũ</td>
<td>Hết ránh bên phía Đầm Cúng mới</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Ranh UBND xã</td>
<td>Mở cầu Cáí Trang Lá (Tuyến Cáy Đường)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Mở cầu Cáí Trang Lá</td>
<td>Bên phía Cáy Đường</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Các tuyến khác</td>
<td>Trụ sở Quản sự xã</td>
<td>Trại giống Hoà Lợi</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Sông Bây Háp</td>
<td>Cáí Cáí Trang Lá</td>
<td>Bên phía Cáy Đường</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Sông Bây Háp</td>
<td>Cầu Truyền Huấn</td>
<td>Hết ránh đạt ông Phạm Văn Liệu (Hướng Tây)</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Sông Bây Háp</td>
<td>Cầu Truyền Huấn</td>
<td>Hét ránh đạt ông Lê Văn Ngọc (Hướng Đông)</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Sông Bây Háp</td>
<td>Ranh đạt ông Lương Văn Cỏ</td>
<td>Hét ránh đạt bà Phạm Thị Cấn</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Xã Hầm Rồng</td>
<td>Ranh đạt ông Đahn hôm Hậu</td>
<td>Hét ránh đạt ông Trần Thanh Bình (Hướng Bắc)</td>
<td>110</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### Huyện Năm Căn

**Đơn vị tính:** 1.000 đồng/m²

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lô, khu vực</th>
<th>Тур</th>
<th>Đơn đường</th>
<th>Đên</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>59</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Cầu Cái Trăng</td>
<td>Đầu kênh Năm, cầu Sapache (2 bên)</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Cầu 19/5</td>
<td>Hết ranh đất ông Tô Công Luân</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Cầu 19/5</td>
<td>V_forum kinh 3 Trà</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Mộ cầu kênh Năm</td>
<td>Hết ranh đất ông Trường Văn Họ (Hướng Nam)</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Ranh đất ông Tiet Văn Gop</td>
<td>Hết ranh đất ông Dương Văn Sanh</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>V Forum kinh Ngang</td>
<td>V论坛 kênh Tư (Hướng Nam)</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Cầu 19/5</td>
<td>Hết ranh đất bà Lâm Hồng Lán</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Ranh đất bà Lâm Hồng Huệ</td>
<td>VForum Tac Ông Nghệ (2 bên)</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Ranh đất ông Tô Văn Lứt</td>
<td>Hết ranh đất ông Dang Văn Hon (Hướng Bắc)</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Quê</td>
<td>Hết ranh đất ông Phạm Phi Long (2 bên)</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Xã Ham Rông</td>
<td>Quốc lố 1A</td>
<td>Hết ranh đất bà Lê Thị Phạm (Hướng Nam)</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Kinh Ông Tình</td>
<td>Ranh đất ông Lai Hoàng Văn</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Bảy (Hướng Nam)</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Kinh Ông Tình</td>
<td>Ranh đất ông Trần Hữu Hiệp</td>
<td>Hết ranh đất ông Trần Văn Tuấn</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Kinh Can</td>
<td>Ranh đất ông Đặng Ngọc Dành</td>
<td>Hết ranh đất ông Trương Văn Hùng</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Kinh Tắc</td>
<td>Ranh đất ông Đặng Ngọc Dành</td>
<td>Hết ranh Trụ sở vân hoa quận Cái Nai</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Sông Bây Hấp</td>
<td>Vforum kinh Tắc</td>
<td>VForum Xéo Chơn</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>75</td>
<td>Sông Bây Hấp</td>
<td>Ranh đất ông Phạm Phi Long</td>
<td>Cầu Kinh Mối (2 bên)</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>76</td>
<td>Sông Bây Hấp</td>
<td>Cầu kênh Mối</td>
<td>Hết ranh đất ông Thái Ngọc Tư (2 bên)</td>
<td>110</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>77</td>
<td>Kinh Tắc</td>
<td>Ranh đất Phạm Việt Dũng</td>
<td>Vforum Kinh Tắc</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Kinh Năm Cứng</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Ty</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Văn Hùng</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Tự</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Giá đặt (2020-2024)</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----------</td>
<td>-------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Áp Truyền Huấn</td>
<td>Từ đàt ông Huỳnh Tự Dung</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Huỳnh Văn Chiến</td>
<td>120</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Trục chính Bắc Nam</td>
<td>Giáp Quốc lô 1A</td>
<td>Giáp ranh thì trần</td>
<td>1.400</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

5. Xã Hàng Vịnh

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lô, khu vực</th>
<th>Tự</th>
<th>Đoạn đường</th>
<th>Giá đặt (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>81</td>
<td>Áp Xóm Lớn Trong</td>
<td>Cầu Ông Do</td>
<td>Cầu Xi Téc</td>
<td>650</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Áp Xóm Lớn Trong</td>
<td>Cầu Kênh Lò</td>
<td>Cầu Xi Téc (Phía Nam lô)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>Áp Xóm Lớn Trong</td>
<td>Cầu Xi Téc</td>
<td>Rạch Ông Do (2 bên)</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Áp Xóm Lớn Trong</td>
<td>Ranh đàt ông Nguyễn Tấn Hòa</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Ngô Văn Họa (2 bên)</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Áp Xóm Lớn Trong</td>
<td>Ranh đàt ông Ngô Văn Mía</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Huỳnh Văn Họa</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Áp Xóm Lớn Trong</td>
<td>Ranh đàt ông Lê Thanh Phú</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Nguyễn Văn Lập</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Áp Xóm Lớn Trong</td>
<td>Ranh đàt ông Lê Văn Mưng</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Phạm Văn Buöl</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Áp Xóm Lớn Trong</td>
<td>Ranh đàt ông Dương Văn Cáo</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Nguyễn Văn Lê</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Áp Xóm Lớn Ngoài</td>
<td>Vạm Cà Trắng</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Trần Văn Hưởng</td>
<td>130</td>
</tr>
<tr>
<td>90</td>
<td>Áp Xóm Lớn Ngoài</td>
<td>Cầu Xi Téc</td>
<td>Hệt ranh trại giống ông Lê Đức Chính (Đọc theo tuyến sông)</td>
<td>130</td>
</tr>
<tr>
<td>91</td>
<td>Áp Xóm Lớn Ngoài</td>
<td>Ranh đàt ông Cao Trung Tịnh</td>
<td>Ngã từ Cà Trắng</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>92</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Đập ông Hai Sang</td>
<td>Cầu Kênh Lò</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>93</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Ranh đàt ông Trần Sang</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Chu Hoàng Phước (Đọc theo tuyến sông)</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>94</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Hệt ranh đàt ông Lê Văn Chơn</td>
<td>Hệt ranh đàt bà Lý Thị Loan (Đây nhà ngang)</td>
<td>190</td>
</tr>
<tr>
<td>95</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Đập ông Hai Sang</td>
<td>Cầu Trung Đoạn</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>96</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Trung Đoạn</td>
<td>Cầu Chết Cóm</td>
<td>1.700</td>
</tr>
<tr>
<td>97</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Trung Đoạn</td>
<td>Cầu Chết Cóm (Đọc theo tuyến sông)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>98</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Chết Cóm</td>
<td>Cầu Lương Thục</td>
<td>2.000</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Tuyến</td>
<td>Đoạn</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-------</td>
<td>------</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>99</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Chết Còm</td>
<td>Hẻm nhà bà Bây Phái (Độc theo tuyến sông)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>100</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Hẻm nhà bà Bây Phái (Độc theo tuyến sông)</td>
<td>Hẻm Công chợ (Độc theo tuyến sông)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>101</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Tầu</td>
<td>Trước UBND xã cũ</td>
<td>1,300</td>
</tr>
<tr>
<td>102</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Hẻm Công chợ</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Phạm Văn Dung (Độc theo tuyến sông)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>103</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Nhà ông Lương Minh Danh (Hẻm Công Chợ)</td>
<td>Lô liên huyện</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>104</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Lô liên huyện</td>
<td>Cầu ông Từ Lạc</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>105</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Lô liên huyện</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Bùi Minh Đức</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>106</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Lô nhánh nhà ông Hoài Nhon</td>
<td>Lô liên huyện</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>107</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Lương Thực</td>
<td>Cầu Công An</td>
<td>1,700</td>
</tr>
<tr>
<td>108</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Văn kênh Lương Thực</td>
<td>Lô liên huyện</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>109</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Công An</td>
<td>Sân bằng Hòa Nhơn</td>
<td>1,200</td>
</tr>
<tr>
<td>110</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Sân bằng Hòa Nhơn</td>
<td>Kênh xăng Cái Ngay</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>111</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Công An</td>
<td>Nhà ông Nguyễn Huy Định</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>112</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Cầu Chết Còm</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Mai Xuân Đức</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>113</td>
<td>Áp 1</td>
<td>Lô liên huyện</td>
<td>Hẻm Sơn Trưỡng (Hẻm ranh đất ông Huỳnh Thanh Hải)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>114</td>
<td>Áp 1</td>
<td>Lô liên huyện</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Lê Công Lương</td>
<td>480</td>
</tr>
<tr>
<td>115</td>
<td>Áp 3</td>
<td>Ranh đất ông Nguyễn Văn Tấn</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Huỳnh Văn Sơn</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>116</td>
<td>Áp 3</td>
<td>Hẻm runh đất ông Nguyễn Tấn Tài</td>
<td>Giá橈 ranh áp 4</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>117</td>
<td>Áp 3</td>
<td>Ranh đất ông Đỗ Văn Thật</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Tuyết Thanh Thắm</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>118</td>
<td>Áp 3</td>
<td>Ranh đất ông Hòa Hồng Phương</td>
<td>Hẻm ranh đất ông Nguyễn Thanh Liêm</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>DUCT, TUYỂN LỘ, KHU</td>
<td>TỨR</td>
<td>ĐẾN</td>
<td>GIÁ ĐẤT (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-----------------</td>
</tr>
<tr>
<td>119</td>
<td>Áp 3</td>
<td>Ranh dắt ông Nguyễn Văn Hiệp</td>
<td>Hết ranh dắt ông Đỗ Xuân Cường</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>120</td>
<td>Áp 3</td>
<td>Lộ liên huyện</td>
<td>Hết ranh dắt ông Nguyễn Văn Tình</td>
<td>130</td>
</tr>
<tr>
<td>121</td>
<td>Áp 3</td>
<td>Ranh dắt ông Mạ Thanh Huỳnh</td>
<td>Hết ranh dắt ông Đặng Quang Sang</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>122</td>
<td>Áp 4</td>
<td>Ranh dắt ông Nguyễn Văn Dũng</td>
<td>Hết ranh dắt ông Lê Thiên Trí</td>
<td>130</td>
</tr>
<tr>
<td>123</td>
<td>Áp 4</td>
<td>Trại giống ông Thái Thanh Hóa</td>
<td>Hết ranh dắt ông Nguyễn Văn Hồng</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>124</td>
<td>Áp 4</td>
<td>Giáp ranh áp 3</td>
<td>Hết ranh dắt ông Huỳnh Văn Vinh</td>
<td>130</td>
</tr>
<tr>
<td>125</td>
<td>Áp 4</td>
<td>Ranh dắt ông Trương Văn Kỳ</td>
<td>Giáp áp Kênh Mới (Xã Hàm Rồng)</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>126</td>
<td>Áp 4</td>
<td>Ranh dắt ông Hùng</td>
<td>Hết ranh dắt ông An</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>127</td>
<td>Áp 4</td>
<td>Ranh dắt ông Dũng</td>
<td>Hết ranh dắt ông Bình</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>128</td>
<td>Áp 2</td>
<td>Ranh dắt ông Trần Văn Quân</td>
<td>Ranh dắt bà Nguyễn Thị Thanh (độc kềnh Trung Đoan)</td>
<td>240</td>
</tr>
<tr>
<td>129</td>
<td>Lộ Liên huyện</td>
<td>Cầu Xã Tèc</td>
<td>Cầu Kênh Lờ (phía Bắc lợ)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>130</td>
<td>Áp 1</td>
<td>Lộ về trung tâm xã</td>
<td>Nhà ông Huỳnh Văn Hùng</td>
<td>1,500</td>
</tr>
<tr>
<td>131</td>
<td>Trục chính Khu Kinh tế</td>
<td>Cầu Ông Do</td>
<td>Hết đường</td>
<td>1,400</td>
</tr>
<tr>
<td>132</td>
<td>Trục chính Bạc Nam</td>
<td>Giáp ranh thị trấn</td>
<td>Giáp lộ xã Hằng Vinh</td>
<td>1,400</td>
</tr>
</tbody>
</table>

6. XÃ ĐẤT MỚI

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>DUCT, TUYỂN LỘ, KHU</th>
<th>TỨR</th>
<th>ĐẾN</th>
<th>GIÁ ĐẤT (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>133</td>
<td>Áp Ông Do</td>
<td>Vườn Ông Do</td>
<td>Hết ranh dắt ông Nhân</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>134</td>
<td>Áp Ông Do</td>
<td>Ranh dắt ông Trúc</td>
<td>Hết ranh dắt ông Hải Sang</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>135</td>
<td>Áp Ông Do</td>
<td>Ranh dắt ông Thắng Den</td>
<td>Sông Bảy Hấp</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>136</td>
<td>Áp Ông Do</td>
<td>Vườn Ông Do</td>
<td>Kênh Bảy Thành</td>
<td>180</td>
</tr>
<tr>
<td>137</td>
<td>Áp Ông Chúng</td>
<td>Dốc Cầu Đầy Giảng</td>
<td>Công Ông Tà</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>138</td>
<td>Áp Ông Chúng</td>
<td>Trường mầu giáo</td>
<td>Trường tiểu học 2</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>-------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>Áp Ông Chủng</td>
<td>Trường tiểu học 2</td>
<td>Ngã từ Xéo Ông</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>140</td>
<td>Áp Xóm Mới</td>
<td>Vấm kênh Nước Lên</td>
<td>Kênh Tùng Đên</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>141</td>
<td>Áp Phòng Hồ</td>
<td>Vấm kênh Tùng Đên</td>
<td>Hết ranh đất ông Chiến Sở</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>(2)</td>
<td>Áp Trại Lười A</td>
<td>Trường Tiểu học 4</td>
<td>Đường ổ tô về xã Lâm Hải</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>143</td>
<td>Áp Trại Lười A</td>
<td>Trường Tiểu học 4</td>
<td>Ngọn Kênh Đào</td>
<td>170</td>
</tr>
<tr>
<td>144</td>
<td>Áp Trại Lười A</td>
<td>Vấm Kênh Đào</td>
<td>Ngã ba Kênh Năm</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>145</td>
<td>Áp Trại Lười A</td>
<td>Vấm Trại Lười</td>
<td>Hết ranh trại giồng ông Hưng Cuồng</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>146</td>
<td>Áp Cây Thơ</td>
<td>Ngã từ Cây Thơ</td>
<td>Hết ranh đất ông Nguyễn Trường Sơn</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>147</td>
<td>Áp Cây Thơ</td>
<td>Ngã từ Cây Thơ</td>
<td>Ngã từ Bùi Mạc</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>148</td>
<td>Áp Ông Chủng</td>
<td>Trường Trung học cơ sở</td>
<td>Ngã ba Ông Chủng</td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>149</td>
<td>Áp Ông Chưng</td>
<td>Ngã ba Ông Chưng</td>
<td>Vấm Ông Đô (Bây Hấp)</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>150</td>
<td>Áp Ông Chủng</td>
<td>Độc Cầu Đài Giang</td>
<td>Vấm Xéo Ông</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>151</td>
<td>Áp Ông Chủng</td>
<td>Độc Cầu Đài Giang</td>
<td>Kênh Xắng quốc phòng (giáp thi tran)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>152</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Hết ranh Thi tran Năm Căn</td>
<td>Cầu Trại Lười</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>153</td>
<td>Lố ổ tô về trung tâm xã Lâm Hải</td>
<td>Ranh thi tran Năm Căn</td>
<td>Cầu Chà Lã</td>
<td>700</td>
</tr>
</tbody>
</table>

7. Xã Lâm Hải

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>154</td>
<td>Áp Xéo Sao</td>
<td>Cầu Chà Lã</td>
<td>Trụ sở Hợp tác xã Tân Hiệp Phát</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>155</td>
<td>Áp Xéo Sao</td>
<td>Vấm Xéo Sao</td>
<td>Cầu Vấm Lở (ông Quang)</td>
<td>280</td>
</tr>
<tr>
<td>156</td>
<td>Áp Trại Lười B</td>
<td>Rạch Vammen Lở</td>
<td>Rạch Nà Nước</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>157</td>
<td>Áp Biên Trường</td>
<td>Ngã ba Đầu Chà</td>
<td>Đồi diệm Vấm Nà Chìm</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>158</td>
<td>Áp Biên Trường</td>
<td>Vấm Ông Nguyễn</td>
<td>Vấm Ba Nguyễn</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>159</td>
<td>Áp Trại Lười B</td>
<td>Vấm Lở</td>
<td>Hết ranh đất ông Nam</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đoạn đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td>160 Áp Trại Lười B</td>
<td>Väm Nà Nước</td>
<td>Kênh Tròn Sông</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>161</td>
<td>Áp Xéo Lớn + Áp Ông Nguron</td>
<td>Väm Ông Nguron</td>
<td>Hết ranh đất ông Hai Xẻ (2 bên)</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>162</td>
<td>Áp Ông Nguron</td>
<td>Ranh đất ông Mần</td>
<td>Väm Chùng</td>
<td>140</td>
</tr>
<tr>
<td>163</td>
<td>Áp Chà Lề</td>
<td>Ranh đất ông Chia</td>
<td>Hết ranh đất ông Hạ</td>
<td>120</td>
</tr>
<tr>
<td>164</td>
<td>Áp Chà Lề</td>
<td>Ranh đất ông Hạ</td>
<td>Hết ranh đất ông Hưng</td>
<td>110</td>
</tr>
<tr>
<td>165</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Trại Lười</td>
<td>Cầu Nắm Cần</td>
<td>800</td>
</tr>
<tr>
<td>166</td>
<td>Đường WB9</td>
<td>Cầu Nắm Cần (đất ông Quản)</td>
<td>Rạch Xéo Đôi</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Dát ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thụân lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>100</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td>70</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Đường Nguyễn Văn Cung</td>
<td>Cầu sát cự (hết ranh quy hoạch)</td>
<td>Bến xếp đồ hàng hóa 2 Bình</td>
<td>4.000</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Đường Nguyễn Văn Cung</td>
<td>Bến xếp đồ hàng hóa 2 Bình</td>
<td>Đồn Biên Phòng Rạch Gốc (hết ranh quy hoạch)</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Đường Nguyễn Văn Cung</td>
<td>Ngã 3 Trạm y tế TT Rạch Gốc</td>
<td>Ngã 3 Công cháo (Đường HCM)</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Đường Bông Văn Dĩa</td>
<td>Cầu Rạch Gốc</td>
<td>Cầu Đầu Dương</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Đường Bông Văn Dĩa</td>
<td>Cầu Đầu Dương</td>
<td>Cầu Ông Đính</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Đường 13/12</td>
<td>Cầu Kênh Ba mới</td>
<td>Bên phá sông Đường Kéo</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Đường 13/12</td>
<td>Ngã 4 Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Kênh Ba mới</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Cầu Thủ Phi</td>
<td>Cầu sát cự</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Ngã 3 chậy (Công an xã cự)</td>
<td>Ngã 3 Bên phá (độc theo hàng rào tường rào)</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Ngã 3 trước cổng trường Mẫu giáo TT Rạch Gốc</td>
<td>Cầu sát cự (hẻm nhà ông Quán)</td>
<td>3.000</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Cầu Thủ Phi</td>
<td>Cầu kênh Ngang</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Cầu Thủ Phi</td>
<td>Đường 962 (ngã 3 nhà ông Hòa)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Đường 962</td>
<td>Ngã 4 Bưu điện</td>
<td>Đường 13/12</td>
<td>2.500</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Đường 13/12</td>
<td>Cầu Rạch Lüm (Đường Hồ Chí Minh)</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Cầu Rạch Lüm (Đường Hồ Chí Minh)</td>
<td>Kênh nước Lớn</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>16</td>
<td>Lở bê tông</td>
<td>Cầu Thủ Phi</td>
<td>Kênh Cả Thập</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Lở bê tông (Lở giữa)</td>
<td>Cầu Thủ Phi</td>
<td>Kênh Ông Nam</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Lở bê tông (Lở giữa)</td>
<td>Kênh Ông Nam</td>
<td>Kênh Huế</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lũ, khu vực</td>
<td>Đoạn đường</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-----------------------</td>
<td>-----------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Lộ bê tông (Lộ giữa)</td>
<td>Kênh Huế</td>
<td>Đâu lợo Trung tâm huyện</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Lộ bê tông</td>
<td>Cầu kênh Ngang</td>
<td>Hết ranh đất ông Trầm Dâm</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Lộ bê tông</td>
<td>Cầu Kênh Ngang</td>
<td>Cầu kênh Cóc</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Lộ bê tông đoạn theo sông Rạch Gốc</td>
<td>Cầu Thu Phi</td>
<td>Ngã ba Nhà ông Châu Văn Đậu</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Lộ bê tông đoạn theo sông Rạch Gốc</td>
<td>Kênh ông Nam</td>
<td>Kênh Huế</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Lộ bê tông đoạn theo sông Rạch Gốc</td>
<td>Kênh Huế</td>
<td>Vạm đầu được</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Xóm Lò (giáp ranh xã Tần Ân Tây)</td>
<td>Cầu Rạch Lüm</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Rạch Lüm</td>
<td>Đường 13 tháng 12</td>
<td>1,000</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Đường 13 tháng 12</td>
<td>Đường số 11</td>
<td>2,000</td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Đường số 11</td>
<td>Cầu Công Dân Kiều</td>
<td>1,000</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Công Dân Kiều</td>
<td>Cầu Kênh Hồ (Giáp ranh xã Viên An Đông)</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Tuyến đường số 11</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Ngã 4 Trụ sở Khóm 1</td>
<td>1,500</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Lộ bê tông</td>
<td>Cầu Kênh Mốt (Đường cấp VI)</td>
<td>Ngon Kênh Mốt</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Lộ bê tông</td>
<td>Cầu Ông Đình (Đường cấp VI)</td>
<td>Vạm Trải Xiêm</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Lộ bê tông</td>
<td>Cầu Kênh Nam (Đường Hồ Chí Minh)</td>
<td>Cầu Kênh Cóc</td>
<td>250</td>
</tr>
</tbody>
</table>

Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng: Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bờ 150
Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bờ 100
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lố, khu</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Cầu Tầu</td>
<td>Hết ranh Trạm y tế xã</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Cầu Tầu</td>
<td>Hết ranh UBND xã</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Ranh đất khu liên doanh 02 bên</td>
<td>480</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Ngã tư Chợ</td>
<td>Đồn Biên Phòng</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Đồn Biên Phòng</td>
<td>Cầu Bảo Công (Chợ Thứ A)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Ranh đất Bưu điện</td>
<td>Hết trường THCS</td>
<td>1.200</td>
</tr>
<tr>
<td>7</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Ngã ba Trạm Điện Lực</td>
<td>Trạm Y Tế</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>8</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Cầu Bảo Công</td>
<td>Vàm Bà Buống</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>9</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Ranh đất Trạm Biên phòng</td>
<td>Vàm Xéo Đừng</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>10</td>
<td>Lô cấp VI dòng bàng</td>
<td>Từ Trạm Y Tế</td>
<td>Cầu Bảo VI (Lô cấp VI)</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>11</td>
<td>Lô cấp VI dòng bàng</td>
<td>Cầu Bảo VI</td>
<td>Cầu Võ Hữu Thuật (Lô cấp VI)</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>12</td>
<td>Lô bê tông</td>
<td>Cầu ba Khế (Khu TDC)</td>
<td>Cầu Xéo Ngang</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>13</td>
<td>Các tuyến trong khu TDC Áp Chợ Thứ</td>
<td></td>
<td></td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>14</td>
<td>Đường lô bê tông nhựa từ 1,5 mét đến 2,0 mét</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>15</td>
<td>Đường lô bê tông nhựa từ trên 2,0 mét đến 3,0 mét</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
</tbody>
</table>

2. Xã Tân Ân Tây

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lố, khu</th>
<th>Giáp đường Hồ Chí Minh</th>
<th>Hết ranh Khu nghỉ gia (Trung tâm xã)</th>
<th>Giá Triển</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>16</td>
<td>Lô Bê Tông</td>
<td>Giáp đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Hết ranh Khu nghỉ gia (Trung tâm xã)</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>17</td>
<td>Xã Tân Ân Tây</td>
<td>Hết ranh Khu nghỉ gia (Trung tâm xã)</td>
<td>Giáp Thị trấn</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>18</td>
<td>Xã Tân Ân Tây</td>
<td>Cầu Đường Kéo</td>
<td>Cầu Kẻnh Ranh</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lộ, khu vực</td>
<td>Từ</td>
<td>Đến</td>
<td>Giá đất (2020-2024)</td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>--------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>-----</td>
<td>---------------------</td>
</tr>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>19</td>
<td>Xã Tân An Tây</td>
<td>Cầu Kênh Ranh</td>
<td>Cầu kênh Vệ Hồ Thuận</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>Xã Tân An Tây</td>
<td>Bến phà sông Cửa Lớn</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>21</td>
<td>Xã Tân An Tây</td>
<td>Vạm Ông Như</td>
<td>Vạm Ông Định</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>22</td>
<td>Lô Bè Tông Vén sông</td>
<td>Ngã ba Trường Tiểu học 3</td>
<td>Hét lô bê tông ven sông (Do sông Đường Kéo đến rạch Chà Là 100m và rạch Giáp Nước 400m)</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>23</td>
<td>Xã Tân An Tây</td>
<td>Vạm Ông Định</td>
<td>Vạm Bà Buengeance</td>
<td>250</td>
</tr>
<tr>
<td>24</td>
<td>Lô Bè Tông (Mê sông)</td>
<td>Cầu Tắc Ông Như</td>
<td>Trạm Y Tế</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>25</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Ông Như</td>
<td>Cầu Xóm Lớ</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>26</td>
<td>Đường lô bê tông nhựa từ 1,5 mét đến 2,0 mét</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>27</td>
<td>Đường lô bê tông nhựa từ trên 2,0 mét đến 3,0 mét</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Xã Tân An</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>28</td>
<td>Lô Bè Tông</td>
<td>Rach Ở Rô</td>
<td>Cầu Nhà Phiếu</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>29</td>
<td>Lô Bè Tông</td>
<td>Cầu Nhà Phiếu</td>
<td>Cầu Nhà Điều</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>30</td>
<td>Lô cấp VI dòng bằng</td>
<td>Cầu Nhà Điều</td>
<td>Cầu Rạch Gốc</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>31</td>
<td>Lô Bè Tông</td>
<td>Cầu Rạch Gốc</td>
<td>Cửa Học Năng (Hét ranh đất dự án CWPD)</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>32</td>
<td>Lô Bè Tông Mê sông</td>
<td>Rach Ở Rô</td>
<td>Bên phà Gốc Me</td>
<td>450</td>
</tr>
<tr>
<td>33</td>
<td>Lô Bè Tông Mê sông</td>
<td>Cầu Nhà Điều</td>
<td>Cầu Định Hạn</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>34</td>
<td>Lô Bè Tông Mê sông</td>
<td>Cầu Nhà Phiếu</td>
<td>Cầu Nhà Điều</td>
<td>350</td>
</tr>
<tr>
<td>35</td>
<td>Đường lô bê tông nhựa từ 1,5 mét đến 2,0 mét</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>36</td>
<td>Đường lô bê tông nhựa từ trên 2,0 mét đến 3,0 mét</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Xã Viên An Đồng</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>STT</td>
<td>Đường, tuyến lô, khu vực</td>
<td>Тур</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>-----</td>
<td>-------------------------</td>
<td>-----</td>
<td>----------------------------</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Тур</td>
<td>Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>37</td>
<td>Lô bè tổng mé sông</td>
<td>Cầu Lào Nhược</td>
<td>1.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>38</td>
<td>Lô bè tổng mé sông</td>
<td>Cầu Nhưng Miên</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>39</td>
<td>Lô bè tổng mé sông</td>
<td>Hết ranh Trường trung học cơ sở</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>40</td>
<td>Lô bè tổng tuyến Nhà Bia</td>
<td>Cầu Lào Nhược (mé bên nhà bia cũ)</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>41</td>
<td>Lô bè tổng mé sông</td>
<td>Cầu Lào Nhược</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>42</td>
<td>Lô bè tổng mé sông</td>
<td>Hết ranh trường Mẫu giáo</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>43</td>
<td>Lô bè tổng</td>
<td>Ranh đặt como sản xuất nước đa Hiền Phúc</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>44</td>
<td>Lô bè tổng</td>
<td>Vạn Biên Nhân</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>45</td>
<td>Lô bè tổng</td>
<td>Vạn Xơ Lá (Từ trừ diện vụt sông)</td>
<td>150</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>46</td>
<td>Lô bè tổng</td>
<td>Cụm dân cư ngã ba Cảnh Dền từ ngã ba ra mỗi hướng + 300m</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>47</td>
<td>Lô bè tổng</td>
<td>Cụm ngã ba So Đũa</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>48</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Nam Căn</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>49</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Ông Như</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>50</td>
<td>Đường lô bè tổng nhùa từ 1,5 mét đến 2,0 mét</td>
<td>150</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>51</td>
<td>Đường lô bè tổng nhùa từ trên 2,0 mét đến 3,0 mét</td>
<td>200</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>52</td>
<td>Đường xã Viên An Động</td>
<td>Tuyến đường số 14 từ cầu đầu</td>
<td>1.500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>53</td>
<td>Tuyến Cấp VI</td>
<td>Cầu Ông Như</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>54</td>
<td>Tuyến Cấp VI</td>
<td>Cầu Nhưng Miên</td>
<td>700</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>55</td>
<td>Tuyến Cấp VI</td>
<td>Cầu Độc Neo</td>
<td>400</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>56</td>
<td>Xã Viên An Động</td>
<td>Cầu Lào Nhược</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

5. Xã Viên An
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Đoàn đường</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(1)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>57</td>
<td>Lộ GTNT dưới mé sông chợ Ông Trang</td>
<td>Vạm Ông Trang</td>
<td>Trạm Y Tế (Cầu Dân sinh)</td>
<td>1.000</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>58</td>
<td>Lộ GTNT áp Ông Trang</td>
<td>Ngã ba Trụ Sở Ông Trang</td>
<td>Hệt ranh Nhà Đèn cũ</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>59</td>
<td>Lộ GTNT áp Ông Trang A</td>
<td>Ranh đặt Trường Tiểu Học 1</td>
<td>Hệt ranh khu Nghĩa Mộ</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>60</td>
<td>Lộ GTNT dưới ô tô vào UBND xã</td>
<td>Cầu Ông Đội (theo lộ Cập Vi đồng bằng)</td>
<td>Vạm Ông Trang</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>61</td>
<td>Lộ GTNT dưới mé sông Ông Trang</td>
<td>Hệt ranh Trạm y tế xã</td>
<td>Ranh BQL Rừng Phòng Hồ Đất Mũi</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>62</td>
<td>Lộ GTNT áp Xóm Biên</td>
<td>Ranh đặt đèn thuộc Bạc Hồ</td>
<td>Rạch Xéo Bè</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>63</td>
<td>Lộ GTNT áp Tắc Gốc, Vĩnh Nước Sỏi A</td>
<td>Chợ Tắc Gốc</td>
<td>Ngã ba Tắc Gốc</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>64</td>
<td>Lộ GTNT áp So Dừa</td>
<td>Chợ So Dừa</td>
<td>Ngã ba So Dừa</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>65</td>
<td>Lộ GTNT áp Sắc Cỏ - Ông Linh</td>
<td>Vạm Ông Linh (Sắc Cỏ)</td>
<td>Ngã ba Sắc Cỏ</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>66</td>
<td>Lộ GTNT khu dân cư</td>
<td>Khu cán bộ</td>
<td>350</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>67</td>
<td>Lộ GTNT khu dân cư</td>
<td>Khu giáo viên</td>
<td>350</td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>68</td>
<td>Tuyến lộ cấp Vi đồng bằng</td>
<td>Vạm Ông Thuốc</td>
<td>Cầu Ông Đội Lớn</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>69</td>
<td>Tuyến lộ cấp Vi đồng bằng</td>
<td>Cầu Ông Đội Lớn</td>
<td>Ranh BQL Rừng Phòng Hồ Đất Mũi</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>70</td>
<td>Tuyến lộ cấp Vi đồng bằng</td>
<td>Ranh BQL Rừng Phòng Hồ Đất Mũi</td>
<td>Giáp ranh xã Đất Mũi</td>
<td>300</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>71</td>
<td>Lộ GTNT khu dân cư Ông Linh</td>
<td>Cầu Ông Linh</td>
<td>Ranh nghĩa địa áp Ông Linh</td>
<td>200</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>72</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu So Dừa</td>
<td>Cầu Kênh Nam (Hòn Khoai)</td>
<td>500</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>73</td>
<td>Đường lộ bê tông nhựa từ 1,5 mét đến 2,0 mét</td>
<td>150</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>74</td>
<td>Đường lộ bê tông nhựa từ trên 2,0 mét đến 3,0 mét</td>
<td>200</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

6. Xã Đất Mũi

<p>| (1) |                          |           |     |     |                     |
| 75  | Lộ Bê Tông chợ xã | Khu quy hoạch Trung tâm chợ xã | 1.500 |
| 76  | Lộ Bê Tông Mê Sông | Ranh đặt Đồi thuê xã | Cầu Lạch Vậm | 450 |</p>
<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Đường, tuyến lộ, khu vực</th>
<th>Từ</th>
<th>Đến</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>77</td>
<td>Lũy Bắc Tông Trung Tràm xa</td>
<td>Cầu Rạch Tài</td>
<td>Cầu Lạch Vầm</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>78</td>
<td>Lũy Bắc Tông Mẹ Sông</td>
<td>Giáp Ranh khu quy hoạch trung tâm chợ xã</td>
<td>Vùng Kinh Nam</td>
<td>1.000</td>
</tr>
<tr>
<td>79</td>
<td>Lũy Bắc Tông</td>
<td>Ranh Trụ sở Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau</td>
<td>Hết ranh đồn Biên Phòng Đất Mũi</td>
<td>500</td>
</tr>
<tr>
<td>80</td>
<td>Lũy Bắc Tộng</td>
<td>Ranh đồn Biên Phòng Đất Mũi</td>
<td>Cửa Vầm Xoáy</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>81</td>
<td>Lũy Bắc Tống</td>
<td>Cửa Kình Đảo Tây</td>
<td>Cửa Vầm Xoáy</td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td>82</td>
<td>Lũy bê tông</td>
<td>Khu tái định cư kinh năm</td>
<td></td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>83</td>
<td>Lũy bê tông</td>
<td>Cầu Kính Thịnh</td>
<td>Cầu Kính Cù</td>
<td>300</td>
</tr>
<tr>
<td>84</td>
<td>Tuyến đường cấp VI</td>
<td>Giáp ranh với xã Viên An</td>
<td>Cầu sập Kinh Nam</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>85</td>
<td>Tuyến đường cấp VI</td>
<td>Cầu sập Kinh Nam</td>
<td>Đường Hồ Chí Minh</td>
<td>600</td>
</tr>
<tr>
<td>86</td>
<td>Tuyến đường cấp VI</td>
<td>Cầu Kính Thịnh</td>
<td>Giáp Ranh Vườn Quốc Gia</td>
<td>400</td>
</tr>
<tr>
<td>87</td>
<td>Tuyến Hồ Chí Minh</td>
<td>Cầu Kính 5 Hòn Khoai</td>
<td>Giáp Ranh Vườn Quốc Gia (công Trường Phủ)</td>
<td>1.500</td>
</tr>
<tr>
<td>88</td>
<td>Đường bê tông nhựa từ 1.5 mét đến 2.0 mét</td>
<td></td>
<td></td>
<td>150</td>
</tr>
<tr>
<td>89</td>
<td>Đường bê tông nhựa từ trên 2.0 mét đến 3.0 mét</td>
<td></td>
<td></td>
<td>200</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td>Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng</td>
<td>Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td></td>
<td>100</td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ</td>
<td></td>
<td>70</td>
</tr>
</tbody>
</table>
### X. ĐẤT NÔNG NGHIỆP

<table>
<thead>
<tr>
<th>STT</th>
<th>Tên loại đất</th>
<th>Giá đất (2020-2024)</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>Khu vực 1</td>
</tr>
<tr>
<td>1</td>
<td>Đất trồng cây hàng năm (Đất trồng lúa, Đất trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, Đất trồng cây hàng năm cỏ lại, Đất nuôi trồng thủy sản, Đất nuôi trồng thủy sản kết hợp trồng lúa)</td>
<td>100</td>
</tr>
<tr>
<td>2</td>
<td>Đất trồng cây lâu năm</td>
<td>170</td>
</tr>
<tr>
<td>3</td>
<td>Đất rừng sản xuất</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>4</td>
<td>Đất rừng phòng hộ</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>5</td>
<td>Đất rừng đặc dụng</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>6</td>
<td>Đất làm muối</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

**Ghi chú:**
- Khu vực 1: Các phường thuộc thành phố Cà Mau.
- Khu vực 2: Xã Tắc Vần và xã Lý Văn Lâm thuộc thành phố Cà Mau, thị trấn Nam Cân thuộc huyện Nam Cân.
- Khu vực 3: Các thí trấn thuộc huyện (trừ thị trấn Nam Cân); các xã còn lại thuộc thành phố Cà Mau và 01 phần xã Nguyễn Việt Khải thuộc phạm vi quy hoạch.
- Khu vực 4: Các xã còn lại trong tỉnh.